

Bản Thảo Bằng Đá

Contents

Bản Thảo Bằng Đá	1
1. Chương 1-1: Mở Đầu	2
2. Chương 1-2	4
3. Chương 2	8
4. Chương 3	12
5. Chương 4	14
6. Chương 5	18
7. Chương 6	23
8. Chương 7	25
9. Chương 8	31
10. Chương 9	36
11. Chương 10	42
12. Chương 11	47
13. Chương 12	52
14. Chương 13	56
15. Chương 14	62
16. Chương 15	67
17. Chương 16	70
18. Chương 17	76
19. Chương 18	84
20. Chương 19	92
21. Chương 20	98
22. Chương 21	103
23. Chương 22	110
24. Chương 23	115
25. Chương 24	120
26. Chương 25	125
27. Chương 26: Lời Cảm Ơn Của Tác Giả	129

Bản Thảo Bằng Đá



Giới thiệu

Nguyên tác: El Manuscrito De Piedra Dịch giả: Phạm Triều Lập và Phạm Thuỷ Hương Cuối thế kỷ X

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-thao-bang-da>

1. Chương 1-1: Mở Đầu

Dành tặng Alba và Mercedes những người luôn có mặt ở nơi ấy.

Tất cả mọi thứ đều được tạo ra bằng cuộc độ sức hay chiến đấu...

Fernando de Rojas B. Celestina

Đầu óc không phải một cái túi để nhét đầy, mà là một thanh củi cần được đốt lên để khơi dậy thú vui nghiên cứu và tình yêu sự thật.

Plutarco

Như các bác sĩ vẫn biết, một cơ hội bất ngờ - như một con quạ trắng trong bầy quạ đen - có thể huỷ hoại những cuốn sách...

Teofrasto Paracelso

(Salamanca ngày 20 tháng Chín năm 1497)

Trời còn tờ mờ sáng, cha Tomas de Santo Domingo đã rời khỏi giường ở Tu viện San Esteban. Quả là một đêm tồi tệ, đầy ác mộng và lo sợ khiến cha hầu như không chợp mắt. Nhưng điều cha lo lắng vào thời điểm này không phải là một mối về thể xác mà là sự day dứt khó chịu, bất an, lo ngại sâu sắc đang dần dần chế ngự toàn cơ thể và tinh thần.

Cha Tomas là Giáo sư Đệ nhất khoa Thần học, chuyên giảng giải về sự tồn tại và quyền năng của Chúa tại Học viện Nghiên cứu Giáo lý Tổng hợp Salamanca; là người kế nhiệm cha Diego de Deza hiện làm Giám mục Thành phố, cũng là một giáo sư dòng Thánh Domingo như cha. Cha Tomas đã biến môn Thần học này thành một trong những giáo phái chủ chốt của nhà thờ Salamanca. Vóc dáng người thấp bé, bụng phệ, mặt đầy nếp nhăn và bự tròn như chiếc bánh mì, đôi bàn tay nhỏ nhắn như của phụ nữ, bực giảng thánh đường là nơi mà từ đó Đức Cha lên tiếng hùng hồn bảo vệ giáo lý chân chính và kêu gọi công lý chống lại những kẻ thiếu niềm tin vào Chúa, những mục phù thủy và những nhóm người “Do Thái cải đạo” hoặc nhóm người “tái nhập đạo Do Thái” như giọng điệu mà Đức Cha thường gọi họ. Chỉ cần đứng trên bực thánh đường thì như có phép lạ hoặc như bị thôi miên, cha Tomas bỗng chốc hoá thành người chiến sĩ kiên cường bảo vệ đức tin Thiên Chúa giáo hay một chiến binh được trang bị vũ khí bằng ngôn từ như những mũi tên sắc nhọn được bắn ra từ pháo đài. Một số người nhìn nhận cha quá cứng nhắc và khát khe trong khi số khác cho rằng cha là người tài giỏi, có sức thu hút và thuyết phục con chiên. Thực tế là không một ai có thể làm ngơ trước những bài giảng Thần học của cha trong thánh đường. Dù tuyết có rơi làm đường phố bắn nhầy nhựa hay gió Bắc thánh Ba lạnh run người, luôn có một số lượng lớn sinh viên đến giảng đường, háo hức nghe như nuốt từng lời nói của cha.

Trong khi một số người tung hô và lên tiếng khen ngợi, số khác lại nghiêng răng gièm pha, chỉ trích. Không ít người, khi nghe cha giảng đạo, đã trở nên phấn khích gây ra cãi lộn, tai tiếng. Đã nhiều lần những lời rao giảng của cha kích động đám người tham dự, khiến họ cãi cọ, ẩu đả hoặc tìm cách giết nhau theo kiểu hành hình bêu riếu trước đám đông. Nếu không quen biết mà gặp cha ở bên ngoài giảng đường thì không thể hình dung được rằng một người đàn ông nhỏ thó, tròn như cái thùng phi, xấu xí và mất cảm tình như cóc tía thế kia lại có thể khơi dậy sự cuồng nhiệt và tạo ra bão tố mạnh đến thế. Những bài giảng của cha nổi tiếng tới mức Toà án Công giáo ở Valladolid đã bổ nhiệm cha làm tham vấn cho Ban Thánh lễ.

Trong một lúc lâu, cha Tomas vừa đi chậm rãi vừa suy nghĩ mông lung dọc theo hành lang Tu viện. Có điều gì đó đang giày vò trong tâm khảm mà ngay cả chính cha cũng chưa dám nghĩ tới. Cha cảm thấy bất an, sợ hãi và lo lắng. Bất cứ điều gì nhìn thấy, cha cũng cho rằng đấy là điềm xấu. Bất giác, cha buồn đi tiểu. Cha đi ra vườn cây ăn quả qua cái cửa nhỏ nằm khuất ở một trong những góc tối của hành lang. Cha không muốn đi tới nhà vệ sinh nằm ở phía bên kia, cạnh bức tường dẫn đến khe suối Santo Domingo, nơi đây các vũng nước bẩn tù đọng. Cha quyết định đi tiểu ở một trong những vườn ươm của cha Antonio de Zamora, nhà nghiên cứu thảo dược của San Esteban. Trong mảnh vườn này, cha Antonio đã chăm chỉ và nhiệt tình gieo trồng những hạt giống mà Christopher Columbus đã gửi tặng Tu viện sau hai chuyến đi đầu tiên tới Ấn Độ⁽¹⁾ như một cử chỉ khiêm nhường để bày tỏ lòng biết ơn về sự ủng hộ mà ông nhận được từ dòng đạo Santo Domingo để thực hiện những chuyến thám hiểm. Người ta nói rằng chính Diego de Deza, nguyên là Đức Cha bề trên ở San Esteban, sau vài lần hội kiến với nhà thám hiểm tại Phòng Khán tiết của Tu viện và ở trang trại Valcuevo, một tài sản sở hữu khác của các cha cổ nằm cách thành phố khoảng hai dặm, đã thuyết phục được các vị Vua sùng đạo Thiên chúa của Tây Ban Nha đồng ý tài trợ mọi chi phí cho cuộc thám hiểm.

Cha Tomas coi thường người đồng môn chuyên nghiên cứu thảo dược. Cha không thể hiểu nổi một người thuộc dòng đạo Santo Domingo lại mang hết sức lực dành cho việc gieo trồng và tìm hiểu về cây cỏ thay vì cống hiến cho việc rao giảng và nghiên cứu Thần học. Ước mong lớn nhất của cha Antonio lúc đó là làm cho những hạt giống mang từ bên kia thế giới về đây được nảy mầm, đơm hoa kết trái; còn nguyện ước của cha là tôn vinh Chúa, nhổ tận gốc rễ các loại cỏ dại tà giáo và không ngừng chống lại cái Ác. Theo cha, chẳng có gì tốt lành đến từ những kẻ vô đạo và cần phải khẩn cấp truyền đi lời răn dạy của Chúa vì một niềm tin không được mở rộng và truyền bá chẳng khác nào niềm tin đã chết.

Trong lúc đi tiểu, cha Tomas không kìm nổi tiếng thở phào khoan khoái, vốn là người coi nhẹ những nhu cầu và thói xấu của thể xác, cha không thể không cảm thấy nhẹ nhõm khi trút vòi bàng quang. “Ta sẽ thấy thoải mái nếu như tâm hồn hoàn toàn trong sạch”, Cha nghĩ vậy. Hãy mở cửa và không cần lời đạo đầu gì hết để đưa lương tâm đến bất cứ nơi nào, để lương tâm được trong sạch, không vẩn đục bởi hối hận tội lỗi và cũng không cần phải thú tội. Nhưng đó là ý tưởng rất nguy hiểm của tà giáo, cha vội vàng gạt bỏ ý nghĩ đó. Thực ra, trong một số trường hợp có những tội lỗi không dễ gì giải thích, có những trở ngại mặc dù rất muốn cũng không thể trút bỏ nổi.

Khi trở vào hành lang Tu viện, cha Tomas cảm thấy đã đến lúc phải chia sẻ nỗi sợ hãi và tội lỗi của mình với một ai đó. Rõ ràng không phải với Đức Cha bề trên mà với người tâm phúc hơn, có trình độ và quyền thế hơn. Cha biết rằng Đức Giám mục Diego de Deza khi ở Salamanca thường đến cầu kinh trong Nhà thờ lớn từ sáng sớm. Nếu khẩn trương, cha có thể gặp được Đức Giám mục trước khi người vào Thánh điện. Đức Giám mục là người duy nhất có thể hiểu và xá tội cho cha và là người duy nhất mà điều bí mật của cha có thể trở nên có ích. Hơn nữa, Đức Giám mục còn là người bạn, người thầy và đã cho cha hưởng nhiều ân huệ. Thế nhưng, nếu kết quả là... Dù thế nào chăng nữa, cha không thể chờ đợi lâu hơn. Nhịn ăn và không cần người hầu đi theo, cha lao ra đường như thể tâm hồn đã bị quỷ dữ cướp đi mặc dù ý đồ thực sự là chạy trốn khỏi hấn.

Ra tới đường, cha Tomas cảm thấy sương đêm giá lạnh ngấm vào tận xương tủy. Cài kín áo bành tô và với bước chân nhẹ nhàng, cương quyết, cha đi thẳng tới Nhà thờ lớn. Khoảng cách tới Nhà thờ cũng không xa. Sau khi vượt qua chiếc cầu nhỏ bắc qua suối Santo Domingo và băng qua đường San Pablo, cha khó nhọc leo lên dốc Azotados. Tới nửa đường, thấy một trong những cánh cửa của thành cổ San Sebastian đã được mở, cha vội vã đi qua như sợ ai đó nhìn thấy và ẩn mình vào một ngõ tối.

Vào thời khắc giữa lúc chạng vạng tranh tối tranh sáng, Salamanca có nét gì đó ma quái và tăm tối, như một con quái vật khổng lồ đang chìm trong giấc ngủ, có thể giở chứng thức dậy bất cứ lúc nào. Nếu ai thỉnh

tai thính mũi, có thể nghe thấy tiếng ngáy và ngửi được mùi hôi hắt ra từ hơi thở của quái vật. Đột nhiên, cha Tomas có cảm giác ai đó đang theo dõi và rình rập cha trong bóng tối. Cha vừa đi vừa đảo mắt nhìn xung quanh, hết phía này sang phía khác. Cha đang vội. Cha cần phải thú tội để trút bỏ gánh nặng đã dồn ép cha tới mức phát điên. Một con cú cất tiếng làm cha hoảng hốt. Tới trường Cao đẳng San Bartolomé, cha ghì chân bước chậm lại vì nhìn thấy bóng người di chuyển men tường nhà như loài bò sát. Cha còn phải vượt qua đám bảy toà nhà nữa ở phía bên trái mới tới được Nhà thờ lớn. Đáng lý ra, tiếng chân chạm đất phải làm cha cảm thấy bớt đơn lẻ, nhưng tiếng vang từ chính những bước chân của cha sau lưng lại làm nỗi sợ hãi tăng lên. Cuối cùng, sau lối rẽ, cha được trấn an khi nhìn thấy từ phía bên kia quảng trường cổ Azogue bóng dáng anh linh của Nhà thờ lớn.

Cha Tomas quyết định theo lối vào qua quảng trường Azogue, nhưng cửa đóng. Thế nên, cha phải đi vòng qua tháp chuông để đến được cửa chính. Mây mờ trên đường, cha vấp phải hòn đá và suýt ngã xuống một rãnh đầy nước. Cuối cùng, khi đến được cửa sấm hối, cha dừng ít phút để lấy lại hơi. Cha hít thở khó nhọc. Giữa lúc thở khò khè, cha nghe thấy tiếng chân người từ phía đằng xa tiến lại gần. Đã quá muộn để chạy trốn, từ bóng tối vây quanh lối vào, một bóng đen nhảy ra, nhào tới rồi quật ngã cha. Từ dưới đất ngược lên, cha nhìn rõ kẻ tấn công rút vũ khí từ dưới lớp áo choàng dài và không một lời, đâm bổ từng nhát, từng nhát xuống bụng, xuống ngực và mạng sườn cha. Quá đau đớn và khiếp sợ, cha không kịp kêu cứu. Máu chảy lênh láng, cha kinh hoàng nghĩ tới điều đang xảy đến với mình. Cha không sợ phải chết bằng dao đâm trước cổng nhà thờ mà sợ không được xưng tội, sợ phải mang đi gánh nặng tội lỗi, một điều bí mật không thể giải thoát được từ thế kỷ này sang thế kỷ khác.

- Xưng tội!

Cha cố sức kêu lên rồi trút hơi thở cuối cùng.

Một lúc sau, người trông coi Nhà thờ phát hiện có người nằm trước cổng. Thoạt đầu, ông tưởng là một người ăn xin đến từ sáng sớm để chọn nơi tốt lành xin của bố thí và đã ngủ quên ở đó. Nhưng ngay lập tức, ông biết mình đã nhầm. Cái xác nằm sòng soài trên một vũng máu lớn. Cánh tay trái vắt ngang qua bụng như thể dùng bàn tay che đậy vết thương; cánh tay phải hướng về cửa lớn với ngón trỏ chỉ vào phía bên trong thánh đường. Khi biết đó là cha Tomas, người trông coi Nhà thờ ngược nhìn lên trời và làm dấu thánh. Sau đó, ông cúi sát người xuống nhằm kiểm tra xem cha còn thở được nữa không.

Mắt và mồm cha mở to vì quá bất ngờ trước hành động bạo lực. Trên lưỡi của cha ngậm một đồng tiền sáng loáng, trông giống như vật tế thần. Ông tiến lại gần hơn và nhận thấy đó là một đồng bạc kẽm ít giá trị nên không muốn gỡ ra.

Chú thích

(1) Năm 1492, Christopher Columbus đã thực hiện thành công chuyến thám hiểm và đặt chân lên vùng đất mà ông cho rằng là Ấn Độ. Trên thực tế, ông đã tìm ra một vùng đất mới mà ngày nay được biết đến với tên gọi châu Mỹ. (Mọi chú thích không có lưu ý gì thêm đều là của người dịch)

2. Chương 1-2

Lại thêm một năm nữa, sau kỳ nghỉ hè ngắn tại thị trấn quê hương, Fernando de Rojas quay trở lại Salamanca để tiếp tục học tập. Trước khi cưỡi lừa vượt qua cây cầu La Mã, anh dừng lại một lúc để chiêm ngưỡng thành phố từ bên kia sông. Gần như đối diện, chệch sang bên phải một chút là con dốc chạy qua phía trước cây Thánh giá của những kẻ phạm tội và vượt qua cửa sông là đường dẫn đến Nhà thờ lớn hay Nhà thờ Đức Mẹ đồng trinh Maria với mái vòm cổ kính nổi bật, trên đỉnh là mũi tên chỉ hướng gió hình con gà trống, biểu tượng tôn nghiêm của Nhà thờ lớn, rất phù hợp với bối cảnh pháo đài nhờ có những ụ châu mai hình chữ nhật trên nóc toà tháp bằng. Tuy được gọi là Nhà thờ Lớn nhưng nó chưa thực sự đủ rộng như người ta vẫn mong đợi ở một thành phố hai vạn dân, trong đó bảy nghìn là sinh viên và với một trường Đại học nổi tiếng như trường Salamanca, một trong những trường Đại học danh tiếng nhất thuộc cộng đồng Thiên Chúa giáo, cùng thời với các trường Đại học ở Paris và Bolonia. Thực ra, ý tưởng xây dựng một Nhà thờ mới, to đẹp và bề thế hơn nhiều lần đã có từ lâu, nhưng giữa Giám mục và Hội đồng thành phố, sau nhiều thập kỷ Hội đồng này đã cố gắng tách ra, độc lập với quyền năng giáo hội và có được sự ủng hộ của một

phần tầng lớp quý tộc ở Salamanca, vẫn chưa thoả thuận được về địa điểm lý tưởng để xây dựng Nhà thờ lớn nên công trình dường như vẫn giậm chân tại chỗ.

Dĩ nhiên, đây không phải là cuộc tranh chấp duy nhất gây chia rẽ thành phố. Cuộc xung đột giữa các băng nhóm mà trong vài năm gần đây các nhà quý tộc lớn trong vùng đã phải đối mặt, gây ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại của Học viện Nghiên cứu Salamanca còn chưa nguôi hẳn, trong khi những căng thẳng mới ở nhiều lĩnh vực khác cũng đã nổi lên. Một bên, đó là những người khẳng khái cố bám giữ các đặc quyền đặc lợi vốn có. Bên kia, là những người chỉ nghĩ cách tước bỏ những đặc quyền đó và bổ sung những quyền lợi mới mà không chịu nhượng bộ với bất kỳ giá nào. Tóm lại, có rất nhiều người chống lại việc thoát ra khỏi thời kỳ tăm tối để bước vào một kỷ nguyên huy hoàng, kỷ nguyên được mang lại bởi chế độ quân chủ mới được thiết lập dưới thời Nữ hoàng Isabel và Vua Fernando(1), những người vừa được Giáo hoàng Alejandro VI trao tặng danh hiệu con chiên của Thiên Chúa giáo. Sự thực là việc lên cầm quyền của Vua và Nữ hoàng đã chấm dứt sự đối đầu giữa băng nhóm San Benito, hoành hành ở khu vực cổ nhất của thành phố, nơi đặt trụ sở của Nhà thờ lớn và trường Đại học, và băng nhóm Santo Tomé, trước là băng San Martin hoạt động ở khu vực mới, lan rộng lên cả phía Bắc thành phố. Nhưng chính sách của triều đình cũng đang gây ra nhiều cuộc tranh giành mới. Thực tế cho thấy, vào cuối thế kỷ XV, Salamanca đã trở thành một địa điểm xung đột nóng bỏng, tuy không thể phủ nhận rằng Salamanca cũng đang khởi đầu một thời kỳ huy hoàng.

Từ những lỗ hổng ở lan can cầu, nơi trước đây là con đường Bạc và nay thực sự trở thành đường dành cho gia súc di chuyển đến những cánh đồng cỏ, Rojas có thể nhìn thấy ở hai bờ sông Tormes nhiều nhóm phụ nữ đang giặt giũ, dường như họ xa lạ với những lo lắng đời thường mà người khác đang gánh chịu. Thoạt nhìn, họ trông giống những người phụ nữ mà anh đã nhìn thấy lần đầu tiên lúc đặt chân đến Salamanca, cách đây mười một năm khi Rojas vẫn còn là một đứa trẻ. Thời gian dường như đã quá mệt mỏi nên phải dừng lại và biến những người phụ nữ kia trở thành trường tồn trong khi thế giới xung quanh không ngừng quay và tiếp tục thay đổi.

Cuộc sống của Rojas cũng đã trải qua những thay đổi lớn. Là con trai của một người nhập đạo cách đây bốn thế hệ, anh sinh ngày 30 tháng Bảy năm 1473 tại ngôi làng nhỏ ở Montalban, cách Toledo khoảng sáu dặm(2), nơi bố mẹ anh đã từng sống một thời gian. Từ lúc còn nhỏ, anh đã cảm nhận được sự khác biệt, không chỉ vì được sinh ra trong một gia đình thuộc tầng lớp xã hội luôn bị nhòm ngó, nghi ngờ mà còn vì sự ham học có từ rất sớm và niềm đam mê hiểu biết dường như không có giới hạn. Anh đã được một linh mục dạy đọc và viết chữ, và thỉnh thoảng có giúp đỡ ông một số công việc của Nhà thờ. Ông cũng là người đã dạy anh những điều cơ bản về ngữ pháp La tinh. Nhờ các mối quen biết của người thân và lá thư do một người bạn tốt của ông giới thiệu, Rojas đã giành được học bổng tại một trong những trường trực thuộc Đại học Salamanca, nơi anh theo học gần mười ba năm qua.

Ở trường Trẻ nhỏ, anh đã vượt qua các môn học bắt buộc của khoa Mỹ thuật. Tại đó, anh cũng đã trau dồi thêm kiến thức về ngữ pháp, đồng thời học cách tu từ, phép biện chứng và một ít triết học về thiên nhiên và đạo đức con người, theo học thuyết và trường phái của triết gia Hy Lạp cổ đại Aristotle. Anh cũng dự một số môn học mà giáo viên người Ý thỉnh thoảng giảng về các tác giả La tinh. Ở lĩnh vực này, anh vẫn nhớ rõ những bài giảng về hài kịch của Terencio và chính những vở hài kịch đó đã khiến anh rất yêu và say mê sân khấu. Những mẫu đối thoại trên sân khấu không phải là vô ích, chúng đã giúp anh trở thành nhà hùng biện và được anh quan tâm, đánh giá rất cao. Niềm đam mê hiểu biết của anh lán đến nỗi anh đã bí mật đến dự thính một số buổi học tại trường Trẻ lớn. Vào thời điểm đó, anh đã dự lớp của thầy Luciano Marineo đến từ đảo Sicily của Ý và thậm chí còn dự những bài giảng cuối cùng về ngữ pháp của thầy Elio Antonio de Nebrija trước khi ông rời bỏ trường Đại học.

Tuy nhiên, mọi việc tưởng chừng như sẽ thay đổi trong tháng Mười năm 1488 khi anh mới bắt đầu vào năm thứ hai đại học. Lúc đó, anh nhận được một bức thư của mẹ, bức thư đã làm thay đổi hướng đi của cuộc đời anh. Trong thư, với lời lẽ ngắn gọn và nét chữ run run, bà kể rằng cha anh, ông Hernando de Rojas, đã bị Toà án Công giáo bắt và kết tội theo đạo Do Thái. Khi đọc xong lá thư, Fernando de Rojas cảm thấy đất dưới chân tưởng chừng sụp đổ và sắp nứt vỡ dưới tay anh. Tuy anh thừa biết cha mình vô tội, nhưng chỉ cần có bất cứ một lời tố giác nào là bộ máy khổng lồ của Toà án Công giáo sẽ được khởi động và một khi bộ máy đó đã chạy thì rất khó có thể dừng lại, trừ phi anh có được sự ủng hộ lớn từ bên trong Nhà thờ hoặc từ những vị lãnh đạo tôn giáo. Dĩ nhiên, đây không phải là lần đầu tiên một số nhân chứng rơm, chỉ vì đồ kị, tham vọng hoặc hận thù ai đó trong gia đình anh mà tố cáo với Toà án Công giáo. Chỉ trong vòng

ba năm trở lại đây, năm người anh em họ của Rojas đã bị buộc tội và phải chịu sự sỉ nhục ở nơi công cộng dưới hình thức “hoà giải”. Vì lẽ đó, Rojas đã đến nói chuyện với hiệu trưởng trường Đại học, người mà anh luôn luôn kính trọng, để xin lời khuyên và sự che chở.

Kết quả của những nỗ lực này là anh đã có trong tay một bức thư bảo trợ của cha Diego de Deza, lúc ấy ông từng là thầy dạy của Thái tử Juan, của hiệu trưởng trường Đại học và của một số giảng viên thuộc Viện Nghiên cứu Salamanca. Và mặc dù tuổi còn trẻ, anh đã xin phép được xuất hiện với tư cách là nhân chứng của bị can trong quá trình xét xử cha mình hiện đang bị giam giữ tại một nhà tù bí mật của Tòa án Công giáo ở Toledo. Khi ở trường học, Rojas đã có những tiến bộ tuyệt vời về khả năng hùng biện bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng La tinh nên trong ngày phát biểu trước Tòa án Công giáo, anh cảm thấy đặc biệt hưng phấn và trình bày đầy tính thuyết phục. Đến giờ, anh vẫn còn nhớ rõ từng lời một trong bài phát biểu bào chữa mà anh đã soạn vì danh dự và lòng tự trọng của cha mình. Đó là một bài bào chữa mạnh bạo, nhưng chứa nhiều rủi ro. Thực tế cũng phải công nhận rằng tình hình khi ấy buộc anh phải làm như vậy vì cha anh, do không thể chịu đựng thêm nữa các nhục hình tra tấn cực kỳ dã man, lúc đó đã liều nhận tội.

- Anh có biết là cha anh đã nhận tội không? Chánh án Tòa Công giáo đã trịnh trọng nói với Rojas trước khi nhường lời. Anh có bằng chứng quan trọng nào chứng minh được tính xác thực về lòng tin của cha anh vào đạo Thiên Chúa không?

- Thưa Ngài, anh bắt đầu lập luận, với khả năng phán xét tốt của Ngài, Ngài đã yêu cầu tôi bằng chứng có thể chứng minh được lòng tin thực sự của cha tôi và với tất cả sự khiêm tốn cần có, tôi xin phép được trả lời rằng bằng chứng tốt nhất chính là tôi. Ở đây, Ngài có một vài bức thư, Rojas bổ sung sau khi dừng lại một lúc, những thông điệp này sẽ nói tốt hơn là tôi đề cập về những thành tựu và phẩm chất của bản thân tôi. Tôi hy vọng những lá thư này sẽ có giá trị vì chúng được những người cao quý ký. Trong trường hợp như vậy, tòa án sẽ phải công nhận rằng với một người còn trẻ tuổi và ít kinh nghiệm như tôi thì những thành tựu và phẩm chất mà tôi đã có, như được đề cập trong những lá thư, là do tấm gương sáng và sự kế thừa trong sạch từ cha mẹ tôi. Và nếu sự thật như Tòa án Công giáo đã nhiều lần phán quyết rằng những lỗi lầm và sự thiếu sót của cha mẹ sẽ đổ lên vai của người con thì cũng công bằng khi nói rằng trong một số trường hợp, phẩm chất của con cái cũng tác động trở lại đối với cha mẹ. Điều này có nghĩa là khi danh dự hoặc uy tín của một người bị ảnh hưởng thì con cái có thể làm chứng cho họ như là vật đảm bảo về dòng dõi và cách xử thế tốt đẹp.

Những lời của anh có sức thuyết phục mạnh mẽ khiến những thành viên của Tòa án Công giáo phải hội ý một lúc lâu. Cuối cùng, họ buộc phải thông qua phán quyết kết thúc vụ án. Thông thường, bị can dĩ nhiên sẽ bị kết tội và đem đi xử thiêu, tuy nhiên do tình thế mà vụ án tạo ra, phán quyết của tòa án được gác lại, điều vốn rất hiếm thấy trong các quyết định của Tòa án Công giáo.

- Anh chứ không phải ai khác, họ cảnh báo Rojas sau khi công bố phán quyết, bây giờ chính anh là người bảo đảm cho cuộc sống và danh dự của cha anh. Và từ thời điểm này cho đến những ngày cuối đời của cha anh, chúng tôi sẽ giám sát và có thể khởi kiện anh về tất cả mọi việc liên quan đến niềm tin vào Thiên Chúa giáo. Bây giờ, anh có thể đi Salamanca để tiếp tục học tập.

Và Rojas đã vui mừng trở lại Salamanca vì đã cứu sống cha mình vào những phút cuối cùng, nhưng anh cũng cảm thấy lo lắng vì đã ký một thoả ước mà một lúc nào đó anh có thể thấy hối tiếc. Ở trường, những tin tức về kết quả vụ án đã lan đi nhanh chóng và ai cũng cảm thấy quý mến anh, đặc biệt là cha Diego de Deza, người đã nhìn thấy ở Rojas một cộng sự trong tương lai.

- Con của ta, con sẽ tiến rất xa, ông tiên đoán với Rojas, khi con không đi chệch khỏi con đường đã được dự liệu từ trước.

Cùng với thời gian, vụ việc của cha anh dường như đã bị lãng quên và gia đình anh sống một cách bình lặng tại làng Montalban, nơi cả gia đình đã chuyển hẳn về sống vì cho rằng đối với một người cải đạo, một làng nhỏ có phần an toàn hơn là thành phố Toledo.

Khi đã kết thúc ba năm học bắt buộc ở trường Trẻ nhỏ, Fernando de Rojas được giới thiệu nhập học vào trường Cao đẳng San Bartolome. Không những anh không thuộc dòng dõi cao quý - về nguyên tắc, quy chế yêu cầu phải có xuất thân trong sạch, mặc dù điều này không được giám sát chặt chẽ - mà còn chưa đủ tuổi quy định. Trong số những lợi thế của mình, trường San Bartolomé có khu giảng đường ở bên trong

trường và có một thư viện riêng với rất nhiều đầu sách quan trọng. Theo lời khuyên của những người bảo trợ, anh phần nào thiên về học luật mà vào thời điểm đó, rất cần thiết đối với vương triều và hứa hẹn một tương lai sáng sủa hơn. Tuy nhiên, niềm đam mê không có giới hạn đã dẫn dắt anh tự mày mò, học hỏi và cũng vượt qua được các môn Thần học, y học và đặc biệt là chiêm tinh học, bao gồm cả thiên văn lẫn học thuyết về các hành tinh, đại số và hình học, địa cầu học, địa lý và chiêm tinh pháp lý. Anh cũng say mê tất cả những gì liên quan đến môn thực vật và dược học, nhất là khả năng chữa bệnh của các loại thảo dược. Chính vì vậy, anh biết rất rõ tác phẩm của Dioscorides về các phương pháp chữa bệnh, các loại độc dược và cách phòng tránh, được viết bằng tiếng Hy Lạp cổ trên cuốn sách chép tay rất đẹp ở thư viện của trường. Đối với anh, cũng như đối với người mà anh rất đỗi kính trọng là nhà triết học Aristotle, điều đẹp đẽ và đáng quý nhất ở trên thế giới này là học hỏi. Và để đáp ứng mục đích này, không đâu tốt hơn trường Đại học Salamanca, alma mater⁽³⁾ hay là người mẹ của các môn khoa học.

Trong khi đang vượt qua cầu, Rojas nhận thấy anh không thể kéo dài sự ưu đãi này lâu hơn nữa. Trước khi về nghỉ hè tại ngôi làng Montalban, Đức Giám mục đã nói với anh rằng với sự thông thái và đào tạo bài bản, anh có thể vươn tới những trọng trách cao nhất của vương triều mà vào thời khắc đó đang dần dần được hé mở. Ông yêu cầu anh phải nhanh chóng kết thúc việc học tập và lấy được bằng cử nhân luật. Nếu như có thể tự quyết, anh sẽ ở lại trường Đại học và dành nhiều thời gian trau dồi các môn học khác, nhưng anh biết rằng điều đó là không thể. Đã từ rất lâu rồi, họ đã quyết định hộ anh.

Khi tới bên kia bờ sông, Rojas dừng lại trước con bò tót bằng đá ở bên thềm cầu và nhớ lại sự việc đã xảy đến với anh chỉ một thời gian sau khi anh đến Salamanca lần đầu tiên.

Vào một buổi chiều cuối tháng Mười, ở chính địa điểm này, anh đã gặp một vài sinh viên lớn tuổi hơn. Sau khi chào hỏi, một trong số những sinh viên đó đã nói với anh rằng nếu ghé tai sát vào con bò tót sẽ nghe thấy tiếng ồn lớn phát ra từ bên trong. Rất ngây thơ, Rojas đã làm như vậy. Và một sinh viên khác, ngay khi nhìn thấy Rojas ghé đầu sát vào con bò, đã đẩy anh và một cái rất mạnh vào con bò và cảnh báo:

- Học đi, đồ ngốc. Một sinh viên của Salamanca cần phải biết nhiều hơn cả quỷ sứ.

Tất cả đều phá lên cười, trừ anh chàng Rojas tội nghiệp, người mà suýt nữa mất hết cả lý trí. Sau này, Rojas được biết đây là một trò đùa mà các sinh viên cũ thường hay làm đối với học sinh hoặc sinh viên mới nhập học. Phần lớn trong số họ đều cam chịu chấp nhận, nhưng đối với Rojas, trò đùa bất thành lĩnh này đã lôi anh ra khỏi trạng thái u mê từ trước đến nay. Như vậy, anh đã nhận được một bài học tốt. Từ nay trở đi, anh sẽ phải chú ý và quan sát kỹ hơn. Tuy vậy, cho dù nhiều năm đã trôi qua, anh vẫn còn cảm thấy còn nhiều điều cần phải học.

Mặc dù mùa hè vừa kết thúc nhưng trời vẫn nóng vào tầm này buổi sáng. Dưới bóng hàng bạch dương gần bờ sông, Rojas nhìn thấy một nhóm nhỏ sinh viên đang ngồi trên thảm cỏ xung quanh một người đàn ông lớn tuổi. Ông ta đang cầm giấy đọc to cho họ nghe, hoa chân múa tay với giọng lên bổng xuống trầm theo kịch bản và tâm trạng của các nhân vật. Thỉnh thoảng, có ai đó làm gián đoạn màn kịch bằng một câu bình luận hài hước thì ngay lập tức bị người khác phản đối hoặc kéo mũ để anh ta im lặng, về phần mình, người đang đọc vở kịch nhìn họ vờ như bực tức, nhưng biết rõ đang thu hút được sự chú ý của mọi người, dù rằng những sinh viên đó cũng vờ như không chăm chú nghe. Rojas cũng muốn được xuống dưới đó để thư giãn với họ một lúc, muốn được thả hồn theo những áng văn chương và thưởng thức làn gió cùng những lời thì thầm vịnh hằng của dòng sông và cây cỏ, nhưng anh đang vội vì muốn được biết những tin tức mới nhất của thành phố. Trên đường đến đây, anh được nghe một vài mục đồng truyền cho nhau tin đồn khiến anh cảm thấy bất ổn. Do đó, anh siết mạnh dây cương lừa và tiến thẳng vào thành phố.

Chú thích

(1) Năm 1479, Nữ hoàng Isabel thuộc vùng Castilla kết hôn với Vua Fernando V thuộc vùng Aragon, đánh dấu sự thống nhất bền vững của Tây Ban Nha. Các vị Vua này sùng đạo nên thường được gọi là “Vua Thiên Chúa giáo”. Do có vai trò lớn hơn trong một Tây Ban Nha thống nhất nên đương thời Isabel được coi là Nữ hoàng, chứ không là Hoàng hậu.

(2) Đơn vị đo lường cổ của Tây Ban Nha, 1 dặm bằng 5.572 m.

(3) Một cách gọi khác của trường Đại học.

3. Chương 2

Sau nhiều năm, trường Cao đẳng San Bartolomé đã thực sự trở thành ngôi nhà của Rojas. Đây không chỉ là địa điểm học tập mà còn là nơi trú ẩn của anh trước sự rình rập của thế giới trong một giai đoạn đầy xung đột và thay đổi như thời điểm đó. Trường được các quý ông Diego de Anaya và Maldonado thành lập vào năm 1401, vài năm trước khi Viện Nghiên cứu Tổng hợp tách hoàn toàn ra khỏi Hội đồng Nhà thờ và được tự chủ nhiều hơn. Đây là trường Cao đẳng đầu tiên của Tây Ban Nha và trở thành hình mẫu chính cho một số trường học được thành lập sau này. Đây không chỉ là nơi cư trú bình dị cho các sinh viên nghèo mà còn là trung tâm giáo dục có nội quy nghiêm chỉnh, có các điều kiện tương đối đầy đủ và sự tự chủ nhất định đối với trường Đại học. Không phải ngẫu nhiên mà từ đây đã đào tạo ra rất nhiều quan chức hành chính và Nhà thờ lúc đó; do vậy, có thể thấy người ta thường nói: Cả thế giới này đều xuất thân từ Bartolomé. Mặt tiền của trường thực ra trông rất giản dị, được xây bằng gạch nhiều hơn là lát bằng đá và thiếu nét uyển chuyển. Thay vì công tác giảng dạy và ăn ở tốt là đặc quyền không thể tách rời của trường San Bartolomé, các học sinh cao đẳng buộc phải có một cuộc sống theo kiểu gần như tu viện, cống hiến hoàn toàn cho việc học tập và trau dồi phẩm chất đạo đức với một số hoạt động cộng đồng như làm lễ cầu nguyện hằng ngày, ăn ở tại trường và tham gia các hoạt động được gọi là tổng kết hoặc thảo luận mang tính học thuật.

Để con lừa ở chuồng cỏ và xách chiếc va li nặng trên tay, Rojas tiến lại chào hai sinh viên mà anh nhìn thấy trên sân trường, gần cổng ra vào.

- Rất vui được gặp anh Fernando. Anh có khỏe không? - Một trong số họ cất tiếng hỏi ngay khi vừa nhìn thấy Rojas.

Đó là một cậu thanh niên cao với mái tóc đỏ hoe và ánh mắt lạnh lợi, ít hơn Rojas vài tuổi và là một trong sáu chàng trai vừa học vừa giúp việc cho nhà trường. Cậu ta đến trường vào cuối năm ngoái, nhưng sức học vượt trội so với các bạn cùng lứa.

- Chắc là không tốt bằng cậu đâu, Hilario thân mến, mặc dù tôi thấy cậu xanh và gầy hơn. Chắc chắn là cậu lại đọc sách hết cả kỳ nghỉ hè. Bụng cậu sao thế, trông cứ như là cái vỏ da chứa đầy rượu vang sắp nổ tung đến nơi thế kia?

- Tôi thấy anh cũng không thay đổi mấy, cậu ta cười nói. Bố mẹ và các anh chị em của anh có khỏe không?

- Ôn Chúa, tất cả đều ổn.

- Kể từ khi họ chưa gặp lại anh.

- Hilario, lần này thì cậu nói đúng. Tôi e rằng tôi quá ít nói so với người thân trong nhà.

- Anh ít nói à? Từ bao giờ vậy?

- Từ cái ngày tôi sinh ra, thậm chí từ khi tôi còn chưa ra đời, Rojas tỉnh quái đáp lại. Thế còn chàng trai đi cùng, cậu không định giới thiệu với tôi à? Rojas hỏi lại nhằm đổi chủ đề.

- Cậu ta là Francisco, mới vào nhập trường. Anh sẽ thấy cậu ta còn giỏi tiếng La tinh hơn cả một cử nhân đấy.

- Nói thế trong lúc này cũng không phải là quá đáng đâu vì rằng trong Học viện có rất ít người giỏi tiếng La tinh, phần lớn mới chỉ nói bập bẹ mà thôi và điều tệ hại nhất là không ai cảm thấy hổ thẹn vì điều đó. Dù thế nào cũng xin chào mừng cậu tới ngôi đền của Nữ thần tri thức. Rojas nói với cậu thanh niên mới, người đang nhìn anh đầy ngưỡng mộ như thể đã được nghe kể nhiều điều tuyệt vời về anh.

- Được quen biết anh thật là một vinh dự đối với tôi, chàng trai trẻ hồ hởi chào.

- Tôi thấy là trong những tuần qua cậu vừa đi thu hoạch nho? - Rojas quan sát.

- Hằng ngày. Nhưng sao anh biết? Chẳng lẽ người tôi bốc toàn mùi nước nho ép? - Cậu ta kinh ngạc hỏi lại.

- Chỉ cần nhìn tay hoặc da cậu mà xem, chúng rám nắng kìa.
- Anh luôn là người quan sát tốt - Hilario chen vào cuộc nói chuyện - À, Đức Giám mục đang chờ anh tại dinh thự đấy. Ngài nói là có việc rất cấp bách.
- Chờ tôi à?
- Đúng vậy. Họ cần anh. Tôi vẫn chưa biết lý do gì.
- Những tin đồn ở đây có thật không?
- Tôi không biết là anh đã nghe thấy những gì, nhưng mọi việc ở Học viện đang hỗn loạn. Hôm qua cha Tomas đã bị giết.
- Thì ra đó là sự thật! - Rojas kêu lên.
- Vụ việc xảy ra ở ngay cửa Nhà thờ lớn. Quả là một bi kịch! Nhưng mà thôi, anh đi nhanh lên đi, Ngài Giám mục sắp hết kiên nhẫn chờ anh rồi. Chúng ta sẽ nói chuyện lai rai sau, nếu như anh muốn.

Trước khi đi gặp Giám mục, Rojas thay bộ quần áo đi đường đầy bụi bằng bộ trang phục thường ngày của trường San Bartolomé với chiếc khăn choàng len màu nâu và dải băng cùng màu gắn từ trước ngực ra sau lưng, kết thúc bằng nẹp da viền chỉ. Với dải băng này, các bạn cùng học thường hay dùng để che đầu, nhưng Rojas thích đội một chiếc mũ rộng vành. Cuối cùng, chân anh đi một đôi giày đế cao bằng da dê màu đen và không trang trí. Mặc dù không phải là người chững chạc, nhưng anh thích mặc một bộ trang phục làm cho dáng người cân đối và khiến anh khác biệt so với phần lớn sinh viên khác, thường hay mặc áo choàng dài có cổ, khăn len và mũ bốn cạnh. Với dáng người to lớn và làn da khỏe khoắn, Rojas luôn được chú ý khi đi ra ngoài. Anh có khuôn mặt vuông góc cạnh, hàm răng đẹp, da trắng, đối lập với mái tóc và đôi mắt màu đen. Bình thường, anh đi rất nhanh, mặc dù sải bước không quá dài và với ánh mắt mơ màng như đang chìm đắm trong suy tư. Thế nhưng, khi tập trung thì không một chi tiết nào có thể thoát khỏi mắt anh.

Dinh thự của Giám mục nằm đối diện với mặt phía tây Nhà thờ lớn, rất gần trường San Bartolomé, về lô góc mà nói, đáng lẽ phải là một toà nhà bề thế, nhưng thực tế thì toà nhà không lớn, cũng không tráng lệ vì các thế hệ Giám mục thường không sống nhiều thời gian tại trụ sở, nên thường có một cha sở cai quản toà nhà đó. Khi anh trình diện trước cửa, một người hầu dẫn anh đến phòng riêng của Giám mục và yêu cầu anh đứng đợi ở hành lang bên ngoài. Cánh cửa phòng trong để ngỏ và từ góc đang đứng, Rojas có thể nhìn thấy Giám mục đang trò chuyện hào hứng với một trong những người thư ký của mình.

Diego de Deza là người đàn ông lực lưỡng, mũi thẳng, trán cao, mắt nhìn thẳng như xoáy vào người đối diện. Ông khoảng chừng năm mươi lăm tuổi. Tại các quán rượu của thành phố, người ta nói rằng ông xuất thân từ một gia đình cải đạo, nhưng không một ai trong số những kẻ thù của ông có thể chứng minh được điều đó. Ông đã từng đảm nhiệm nhiều cương vị, trong số đó có chức vụ Đức Cha bề trên của Tu viện San Esteban và Giáo sư Đệ nhất khoa Thần học tại trường Đại học. Mặc dù bề ngoài ông ứng xử rất nhẹ nhàng, có thái độ linh hoạt nghiêng về đối thoại, nhưng ông cũng không ngần ngại khi cần phải sử dụng thủ đoạn để đạt được mục đích vì bản chất ông vừa thông minh lại vừa tham vọng. Uy tín ở trường Đại học đã giúp ông trở thành thầy dạy học của Thái tử Juan, người kế nhiệm của các vị Vua Thiên Chúa giáo. Dạy học là công việc chính của ông trong gần một thập niên cho đến khi được bổ nhiệm làm Giám mục Salamanca vào năm 1494 như một phần thưởng cho công lao đóng góp to lớn của ông. Nhưng ông chỉ nhậm chức vào tháng Năm năm 1497 sau khi dự đám cưới của Thái tử Juan và Công chúa Margarita của Áo tại Burgos. Dù thế nào chăng nữa, mong muốn của Vua và Nữ hoàng là Deza vẫn tiếp tục, dưới bất kỳ hình thức nào, là thầy dạy của Thái tử, người Deza thực sự yêu quý như con trai mình, để thỉnh thoảng Thái tử có thể tới thăm và thưởng thức những điều hay và tốt đẹp của thành phố và của Học viện, về phần mình, chỉ trong vòng vài tháng cầm quyền, Giám mục đã triệu tập hội nghị giáo xứ và quay lại thúc đẩy dự án xây dựng Nhà thờ mới, ngay bên cạnh Nhà thờ hiện tại.

Cuối cùng, Rojas đã nhìn thấy thư ký của Giám mục đi ra, tay cầm một chiếc cặp lớn. Rojas đứng dậy và tiến lại phía cửa. Anh định xin phép để bước vào thì Giám mục đã ra lệnh:

- Vào đi anh bạn yêu quý và đóng chặt cửa nhé. Mong anh thứ lỗi cho ta vì đã để anh phải chờ. Anh không biết là ta vui biết chừng nào khi gặp lại anh ở Salamanca đâu.

- Con cũng rất mong được gặp lại Đức Cha! - Rojas nói trong lúc quỳ xuống và hôn lên chiếc nhẫn trên tay Giám mục.

- Đứng lên đi. Con hãy lại ngồi gần ta. Ta cần nói một chuyện quan trọng và tuyệt mật với con. Ta cho rằng con đã được nghe tin về cái chết khủng khiếp của cha Tomas. Xin Đức Chúa, Ngài hãy soi xét!

- Con có nghe tin đồn trên đường đến Salamanca và vừa được khẳng định ở trường là đúng sự thật, nhưng con chưa được biết thêm chi tiết.

- Họ đã giết ông ta một cách tàn nhẫn - Giám mục bắt đầu kể - ngay tại cửa chính của Nhà thờ lớn, bằng một thanh gươm hoặc một con dao găm.

- Đã biết ai là thủ phạm chưa, thưa cha? Có kẻ khả nghi không ạ?

- Đến giờ thì chưa. Như mọi lần, họ đã cho dán yết thị, yêu cầu bất kỳ ai biết điều có thể tố cáo vụ việc, nếu không muốn bị coi là kẻ tòng phạm.

- Và đã có thêm thông tin gì chưa ạ? - Rojas hỏi vẻ hơi thiếu kiên nhẫn, trong khi Giám mục đang lục tìm gì đó trong ngăn kéo bàn làm việc.

- Con nhìn đây! - Giám mục nói rồi chìa cho Rojas xem một vật mà ông vừa lôi ra từ ngăn kéo.

Rojas nhận thấy đó là một đồng bạc kềm, lượng đồng nhiều hơn bạc và do vậy, có rất ít giá trị.

- Đồng bạc kềm này ở trong miệng cha Tomas. - Giám mục cuối cùng cũng thông báo cho Rojas - ngay trên đầu lưỡi, giống như một hình thức tế thần. Quả là hành động báng bổ thần thánh khủng khiếp!

- Thưa cha - Rojas hỏi - cha có tin là đồng bạc kềm đặt trên đầu lưỡi ấy có ý nghĩa gì không ạ?

- Chỉ có kẻ tà ác mới có thể nghĩ ra việc làm như vậy. Nhưng tóm lại, anh bạn thân mến, đây là một trong những việc mà con phải tìm hiểu.

- Con ạ? - Rojas hỏi đầy vẻ ngạc nhiên.

- Ta không biết tại sao con lại ngạc nhiên như thế? - Giám mục vội nói. - Nhiều lần con đã cho ta thấy trí thông minh xuất sắc tuyệt vời của mình. Không phải chính con đã phát hiện ra kẻ lấy trộm chiếc chén thánh của đền thờ Học viện sao? Và không phải là nhờ con mà người ta đã bắt được những kẻ ăn cắp cái hòm đựng tài liệu quan trọng của trường Đại học ư?

Giám mục nhắc đến hai trong số nhiều vụ ăn trộm bí ẩn xảy ra ở ngay trường Đại học mà Rojas đã giúp thầy giám thị tìm ra thủ phạm. Và trong cả hai vụ trên, anh đều giành được sự kính nể của một số thành viên Hội đồng trường học, cũng như sự ghen tị của không ít người.

- Những vụ đó quá nhỏ bé, làm sao có thể so với vụ này được. - Rojas phản đối một cách yếu ớt. Những vụ kia con chỉ làm thử xem sao để kích hoạt trí óc một chút. Còn vụ này nghiêm trọng hơn nhiều.

- Dĩ nhiên là vậy. - Giám mục khẳng định và hơi lên giọng một chút - Chính vì vậy, ta cần có một người đặc biệt.

- Nhưng con còn chưa sẵn sàng. - Rojas khiêm tốn đáp lại, và con cũng không có quyền gì cả.

- Về điều đó thì con nhầm rồi. - Giám mục cắt ngang lời anh - Con vừa mới được bổ nhiệm là thành viên trong Đại gia đình Thánh giáo, con có quyền điều tra vụ án này và không bắt buộc phải tường trình cuộc điều tra với Thanh tra Toà án Salamanca. Điều này có nghĩa là con chỉ phải trình vụ án với một mình ta hoặc với Thanh tra của Valladolid mà thôi, nếu như ông ta yêu cầu con.

- Con, thành viên của Toà án Công giáo sao? - Rojas kinh ngạc kêu lên. - Đường như cha đã quên con là kẻ cải đạo?

- Chính xác vì điều đó đấy. Chúc vụ này, Giám mục nhẹ nhàng giải thích, là sự công nhận hoàn toàn về xuất xứ trong sạch của con và của toàn gia đình con, bên cạnh đó còn có những đặc quyền khác như quyền được mang vũ khí. Tuy nhiên, nếu con từ chối - Giám mục cảnh báo - thì người ta sẽ đặt nghi vấn việc con và cha con là những con chiên của Thiên Chúa giáo.

- Thế nhưng tất cả mọi người đều biết...

- Thôi đừng viện cớ nữa! - Giám mục ngắt lời Rojas - Nhà thờ và Vương triều đều cần đến con mà con lại đang nợ Toà án Công giáo, điều này thì con chớ nên quên. Cuộc sống và uy tín của cha con phụ thuộc vào cách cư xử trung tín của con như chính con đã từng nói. Lẽ dĩ nhiên, việc bổ nhiệm và cả cuộc điều tra của con sẽ được giữ bí mật. Điều duy nhất mà mọi người mong đợi ở con là sử dụng các phương pháp thông minh, uyên bác để phát hiện ra kẻ tội phạm. Toà Thánh án và cánh tay thế tục sẽ thực hiện những điều cần phải làm tiếp theo. Như con biết, trở thành thành viên của Toà án Công giáo chỉ là một chức vụ danh dự, nhưng nó bao hàm nhiều lợi thế khác. Không cần phải nói nhiều, đối với con, đây có thể là bước đầu tiên hướng tới những cương vị cao quý hơn, dĩ nhiên là sau khi con hoàn thành việc học tập. Về phần mình, ta cũng sẽ biết cách đền bù cho con, điều đó thì con cứ yên tâm.

- Nhưng con cần phải làm những gì? - Rojas hỏi, lo lắng vì gánh nặng sắp tới.

- Con hãy tưởng tượng mình là con chó săn - Giám mục bắt đầu nói - Không phải con đã tự khám phá ra vụ án lần trước rồi sao? Điều duy nhất mà con cần phải làm là đánh hơi thấy con mồi và đuổi theo dấu vết cho đến tận hang ổ chúng để bắt tên sát nhân, những kẻ chủ mưu và tòng phạm. Nhưng con cần phải thực hiện mọi việc với sự thận trọng cần có.

- Tóm lại, nếu đó là ước nguyện của Đức Cha... - Rojas nhượng bộ, tỏ ra hối hận vì trước đây đã có lần anh kiêu hãnh về những thành công như một chú chó săn.

- Đó là điều ta mong đợi ở con. Bây giờ, hãy chú ý lắng nghe ta nói. Trong hai ngày tới, Thái tử Juan sẽ tới Salamanca. Đã một thời gian Thái tử phải nghỉ ngơi dưỡng bệnh nên không thể đi cùng Vua cha tới Valencia de Alcantara để dự lễ cưới của em gái Isabel như Ngài mong muốn. Dưới bất kỳ nhãn quan và hình thức nào, ta không muốn Thái tử nghĩ rằng thành phố này thiếu an toàn và ta càng không muốn Thái tử thấy một tội ác như trên có thể được miễn truy cứu. Mong ước chính của ta, cũng phù hợp với mong muốn của các vị Vua là kể từ thời điểm này, Thái tử sẽ đến thăm và ở lại đây bất cứ lúc nào có thể. Điều này sẽ mang lại nhiều lợi ích và đặc quyền lớn cho Salamanca và trường Đại học. Thái tử sẽ ngự tại dinh thự này và mong muốn chính của ta là sự nghỉ ngơi của Ngài sẽ không bị bất kỳ điều gì quấy rầy. Giờ con có hiểu nỗi băn khoăn, lo lắng của ta không?

- Con hiểu rất rõ, không có cách gì khác hơn - Rojas đành chấp nhận việc bổ nhiệm trên - Về việc của cha Tomas, con chỉ muốn xin phép Cha được khám nghiệm tử thi càng sớm càng tốt.

- Tử thi à? Vì tình yêu của Chúa, con định làm gì vậy?

- Con tìm hiểu xem cha Tomas đã chết như thế nào.

- Không ai yêu cầu con phải tìm hiểu xem cha Tomas đã chết như thế nào mà là kẻ nào đã giết ông.

- Nhưng việc khám nghiệm cẩn thận tử thi sẽ có thể cho con thấy nhiều điều và thậm chí còn cho con một số bằng chứng...

- Bằng chứng? - Giám mục có vẻ tức giận cắt ngang lời anh. - Chúng ta không cần bằng chứng và con biết rất rõ điều đó. Con chỉ cần nói với ta ai là kẻ phạm tội và Toà án Công giáo sẽ có trách nhiệm giải quyết vụ án.

- Chỉ thế thôi ư? - Rojas cố thuyết phục - Con thì nghĩ rằng xác cha Tomas có thể cho con biết rất nhiều điều. Người xưa từng dạy: khi người chết nói, ta cần phải biết cách lắng nghe. Chắc chắn là cha biết câu châm ngôn: Những người đưa ra lời khuyên chính xác cho người đang sống là người đã khuất.

- Nếu như không biết con từ nhiều năm nay - Giám mục nói đùa - ta sẽ nghĩ con là thầy chiêu hồn người đã mất. Không phải con có ý định mở phanh xác cha Tomas và tìm kiếm trong các vết thương chứ?

- Điều đó sẽ không cần thiết. - Rojas khẳng định.

- Con biết gì về giải phẫu học?

- Chỉ là những điều mà con đã đọc trong sách của Galeano và Avicena cùng những điều con học ở trên lớp.

- Ta đã nhiều lần nói với con là việc con quá ham mê học hỏi có thể mang lại tội lỗi. Nếu như con dành toàn bộ thời gian và tài năng mà con đã lãng phí để tìm hiểu các chế định Nhà thờ Thiên Chúa giáo và Luật học thì bây giờ con đã là thư ký của Đức vua rồi, chứ không phải là cái kẻ cải đạo mang họ Zapata kia. Tóm lại, nếu như thực sự quan trọng thì con hãy nói với Cha bề trên của San Esteban rằng ta đã cho phép con được khám nghiệm tử thi. Ta tin chắc rằng ông ta sẽ không thích chút nào, nhưng không còn cách nào khác là phải chiều lòng con. Con còn gì khác muốn nói không?

- Con có thể mang theo đồng bạc kẽm được không ạ?

- Cứ coi như đây là phần trả trước cho tiền công của con. - Giám mục cất tiếng đùa, ông cảm thấy yên tâm hơn từ khi thấy Rojas sẵn sàng tiến hành công việc ông giao phó - Đây, con cầm lấy lá thư do chính ta ký để mọi cánh cửa đều rộng mở và con được đón tiếp một cách xứng đáng. Và hãy yêu cầu thư ký của ta bắt kỳ điều gì con cần.

- Hiện tại, con hoàn toàn hài lòng với lời chúc phúc của Đức Cha.

- Con biết ta đã ban phước cho con rồi. Con có tất cả sự tin cậy và bảo trợ của ta. Hãy tìm gặp ta khi con phát hiện ra điều gì đó đáng quan tâm. Giờ thì con về đi vì ta vẫn còn nhiều việc phải làm. Ta không rõ là con có biết rằng khi Giám mục đang ở nhiệm sở thì không được ngoi tay. Chính vì vậy, phần lớn họ đều muốn sống xa nhiệm sở.

4. Chương 3

Fernando de Rojas tin rằng những năm tháng đẹp nhất của thời sinh viên đã hoàn toàn kết thúc. Đã đến lúc phải ra ngoài kia và gây dựng sự nghiệp mặc dù đó không hẳn là ý tưởng lâu nay anh ấp ủ. Nhưng tiếc thương cũng chẳng ích gì. Anh biết rất rõ rằng ở một mức độ nào đó, anh không làm chủ được cuộc sống và càng không thể tự hành động theo ý mình. Không còn cách nào khác hơn là phải khởi động bộ máy và thể là anh hướng những bước chân của mình tới hiện trường án mạng. Phải bắt đầu thôi và hơn nữa, đó là địa điểm ở gần dinh thự của Giám mục nhất. Từ khi nhận thấy mình không còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải hợp tác, Rojas đã cố gắng nhìn nhận vấn đề theo khía cạnh tốt. Dĩ nhiên, việc này sẽ là một thách thức lớn đối với tài trí của anh, một dạng như bài kiểm tra mà anh phải thử các phương pháp và khả năng của mình, và dần dần từng bước anh giành được sự ủng hộ của các nhân vật có thể lực. Dù thế nào chăng nữa, anh tin rằng tìm ra giải pháp sẽ không dễ dàng, nhưng nếu như cuối cùng anh giải được vụ án thì chí ít anh có thể chứng minh được với Giám mục là những kiến thức của anh sẽ không vô ích. Có thể, lúc đó họ sẽ cho phép anh quay trở lại học tập mà không gây khó khăn gì cả.

Việc đầu tiên anh làm là đi gặp người đã tìm thấy xác cha Tomas. Anh hỏi thăm ở phòng khách Nhà thờ và họ trả lời là ông ta đang ở trên tháp chuông. Trong khi đi lên tháp chuông, Rojas nghe thấy hồi chuông đang gióng lên nguyện hồn người đã khuất; đó là hồi chuông chỉ dành riêng cho những giáo sư trường Đại học, hơi khác một chút so với chuông nguyện hồn cho thường dân.

- Thầy có thể xuống một chút được không? Tôi có chuyện muốn nói với thầy? - Rojas kêu lên từ dưới chân cầu thang khi hồi chuông vừa dứt.

- Anh là ai? - Người trông coi Nhà thờ cất tiếng hỏi với giọng đầy nghi ngại.

- Ngài Giám mục cử tôi đến để tìm hiểu về cái chết của cha Tomas.

- Tôi đã kể hết tất cả những điều nhìn thấy với Trưởng khoa, Giám mục và Hiệu trưởng của trường rồi mà.

- Chính thế, tôi muốn hỏi chuyện thầy! - Rojas nhấn mạnh với giọng mạnh mẽ hơn.

Cuối cùng, anh nghe thấy tiếng chân của thầy tu bước xuống từ những bậc cầu thang dốc thẳng đứng. Khi tới nơi, Rojas nhận thấy ông ta thấp bé và bị thọt chân phải nên không thể di chuyển khéo léo khi đi vòng qua chỗ ngoặt của tháp chuông. Thoạt nhìn, Rojas cảm nhận ông ta là người dữ tợn và khó tính, chỉ quen sống giữa những thầy dòng và chức sắc tôn giáo.

- Tôi muốn hỏi thầy một số việc - Rojas thông báo - Tôi đã biết những gì mà thầy kể với Giám mục, tuy nhiên có các chi tiết mặc dù dường như không quan trọng nhưng sẽ giúp chúng ta nhanh chóng phát hiện ra tội phạm. Đầu tiên, tôi muốn biết chính xác địa điểm thầy đã phát hiện ra xác chết. Thầy làm ơn đi cùng tôi được không?

- Tôi hiện vẫn còn rất nhiều việc phải làm - ông ta lên tiếng với ý định phản đối - Chiều nay là lễ tang, anh biết rồi đấy.

- Sẽ chỉ mất một lúc thôi và tôi sẽ đền bù cho thầy xứng đáng.

Thầy tu bước đi một cách miễn cưỡng. Ông ta dường như chưa tin vào ý đồ của anh chàng sinh viên trường Bartolomé. Ông cảm thấy sự thiếu tự tin của những người thất học trước những người được học hành tử tế và có thể đánh lừa ông.

- Cái xác nằm ở đây! - ông nói khi họ ra bên ngoài, ngay trước cửa, trên một vũng máu. Vẫn còn nhìn thấy vết máu đọng lại. Một người hầu đã cố lau rửa, nhưng dường như một phần máu đã ngấm vào nền đá.

Không hề chần chừ, Rojas quỳ xuống và chống hai tay xuống đất, nhìn quanh để xem có thể phát hiện ra điều gì đó ở gần vết máu, một việc mà quan sát từ trên cao xuống không thể tìm thấy gì cả. Nhưng anh có phương pháp riêng của mình. Ông thầy tu kinh ngạc nhìn anh. Ông từng nghe kể về một số sinh viên đã phát điên vì họ đọc và suy tư quá nhiều, và anh chàng Bartolomé này có thể là một trong số họ. Điều ông ta không thể hiểu nổi là anh ta làm gì ở đây và nguyên nhân nào Giám mục lại phái anh ta đến.

- Ngoài đồng bạc ra, thầy có tìm thấy gì khác đáng chú ý không?

- Không! - thầy tu trả lời, không hề giấu giếm vẻ bức tức khó chịu bởi câu hỏi.

- Sao thầy biết là cha Tomas đã chết?

- Thứ nhất, vì cha không động dậy. Sau đó, tôi lại gần kiểm tra thì thấy cha không còn thở nữa.

- Có lúc nào thầy đụng vào cái xác không? Thầy có thấy là cái xác đã lạnh không?

- Hầu như là không, nhưng tôi có cảm giác là cái xác dường như vẫn còn hơi ấm.

Rojas nằm xoài ra nền đất, gần chỗ vết máu còn sót lại. Anh cẩn thận không để làm bắn áo choàng.

- Thầy có thể chỉ cho tôi cái xác nằm chính xác như thế nào không?

Thầy tu dường như không tin vào điều mà mắt ông nhìn thấy. Giờ thì ông tin chắc rằng anh chàng Bartolomé này bị điên rồi.

- Thầy đã thấy cái xác nằm sắp hay nằm ngửa? - Rojas tiếp tục hỏi.

- Nằm ngửa, mặc dù hơi co lại một chút. - thầy tu cuối cùng cũng cất tiếng trả lời.

- Quay lưng hay đối mặt với cửa?

- Đối mặt, đối mặt với cửa. - ông trả lời, hơi bức dọc vì quá nhiều câu hỏi.

- Như thế này à? - Rojas tiếp tục hỏi.

- Cũng gần như thế. - ông miễn cưỡng đáp lại - mặc dù là hai chân hơi gập lại sang bên phải.

- Thế hai cánh tay thì sao?

- Một tay đặt trên bụng và tay kia bên phải thì duỗi trên nền đất, với bàn tay như thế này này - Thầy tu nói thêm - ông nắm chặt các ngón lại, chỉ trừ ngón trỏ, như thế chỉ tay vào phía cửa.

- Như vậy là họ đã giết cha Tomas ngay lúc ông ấy đang định bước vào Nhà thờ. Vậy phải là kẻ sát nhân đã nấp sẵn trong bóng tối cánh cửa hoặc có thể ở ngay góc này.

Đó là một góc được tạo thành giữa mặt tiền Nhà thờ với toà tháp chuông, rất gần cửa chính. Chắc chắn, đó là một nơi ẩn nấp tốt khi màn đêm buông xuống cho ai đó có âm mưu vạch kế hoạch giết cha Tomas. Nhưng nếu đúng như vậy thì Rojas không thể hiểu nổi tại sao hẳn lại không thực hiện điều ấy trước đó, tại một ngõ tối hoặc một địa điểm nào đó cách xa, an toàn hơn đối với người hành động. Phải chăng đây chính

là lý do bọn chúng muốn đâm cha Tomas tại đây, ở ngay trước cửa chính Nhà thờ, một nơi rất tôn nghiêm. Tất cả điều này cộng với đồng bạc kẽm đặt trên lưỡi cha Tomas, có thể mang một ý nghĩa nào đó. Rojas tin tưởng chắc chắn rằng nếu anh phát hiện ra ý nghĩa đó thì anh sẽ nhanh chóng tìm ra thủ phạm.

- Cha Tomas có thể tìm ai tại Nhà thờ lớn vào giờ đó chứ? - Bất thành linh, Rojas cất tiếng hỏi thầy tu.
- Người duy nhất thường đến đây, ngoài người hầu ra, là Đức Giám mục, nhưng đã vài ngày rồi Ngài không đến. Trước khi xảy ra cái chết của cha Tomas, Ngài thường đến Nhà thờ lớn vào các buổi sáng sớm để cầu kinh tại tháp Santa Barbara, nơi thường tổ chức các kỳ kiểm tra lên lớp. Theo lời một trong những người hầu của Ngài đã nói với tôi - thầy tu nói thêm với giọng bí ẩn - hiện nay Giám mục thích cầu kinh tại bàn thờ trong dinh của Ngài hơn.
- Mặc dù vậy, liệu có khả năng cha Tomas do không biết thói quen thường ngày của Giám mục thay đổi nên vẫn đến Nhà thờ lớn để gặp Ngài không?
- Điều này thì anh phải tự đi hỏi Giám mục thôi. - Ông ta đáp với giọng pha chút châm biếm.
- Thầy có nhận thấy điều gì lạ ở Nhà thờ lớn gần đây không?
- Anh nói điều gì lạ à?
- Bất cứ điều gì khiến thầy chú ý.
- Tôi chỉ có thể nói với anh là có một số lo ngại liên quan đến dự án xây dựng Nhà thờ mới.
- Thầy đang nói về vấn đề gì vậy?

Trong lúc tìm kiếm, anh có cảm giác ai đó đang theo dõi mình từ một trong những ô cửa sổ của dinh thự Giám mục. Khi tiếng chuông nguyện vang lên một lần nữa, Rojas biết rằng đã đến lúc phải đi khám nghiệm tử thi.

5. Chương 4

Phía trong tu viện San Esteban, mọi người đang tất bật chuẩn bị cho tang lễ trọng thể của cha Tomas. Lễ an táng sẽ diễn ra ngay trong chiều nay. Các cha cố và những người giúp việc đi đi, lại lại và thỉnh thoảng lại có thêm phái viên của Tòa Giám mục và trường Đại học đến. Phần lớn những người thuộc giáo phái Thánh Domingo đều có gương mặt nghiêm nghị và khắc khổ, dường như cái chết của cha Tomas đã đổ xuống đầu họ một bất hạnh lớn lao. Một số khác, nhất là những thầy tu trẻ thì tỏ ra thương tiếc và phần nào lo sợ. Người duy nhất có vẻ thanh thản giữa cơn giông tố là cha trồng thảo dược. Đã được một lúc khi người gác cổng bảo Rojas ngồi chờ ở phòng khách nhỏ cho đến khi Cha bề trên có thể ra tiếp anh vì Đức Cha đang bận rộn chuẩn bị cho lễ tang. Và từ một trong những ô cửa sổ, Rojas có thể nhìn thấy cha trồng thảo dược đang làm việc trong vườn ươm, rất thờ ơ với tất cả mọi người. Đó là một người đàn ông lớn tuổi, tóc bạc trắng, làn da rám nắng, ánh mắt tinh nhanh và gương mặt vui tươi. Ông gầy, không cao lắm và lưng hơi gù. Cuối cùng, do không thể tìm được, Rojas nhanh nhẹn bước vào vườn ươm để nhìn rõ hơn các loại cây trong vườn.

- Xin cha thứ lỗi cho sự đường đột của con làm phiền cha - Rojas cất tiếng trong lúc tiến lại gần - Con cũng biết chút ít về thảo dược nhưng chưa bao giờ được thấy những loại cây như thế này.
- Dĩ nhiên rồi. Tất cả các loại cây này đều có nguồn gốc từ Ấn Độ. Những hạt giống đã được nhà thám hiểm Christopher Columbus gửi đến cho chúng ta sau khi ông trở về từ những chuyến đi dài.
- Thưa cha, việc ươm trồng những giống cây này có kết quả không ạ?
- Ta nghĩ rằng thời tiết khắc nghiệt ở Salamanca không thích hợp đối với chúng, nhưng ta tương đối kiên nhẫn và đã làm cho một số cây phải đơm hoa, kết trái.

- Vâng, con trông chúng không đến nỗi nào! - Rojas kêu lên với lòng đầy ngưỡng mộ trước nhiều điều mới mẻ.

- Cái cây này, - ông nói với Rojas trong khi đang loay hoay đào đất - có rễ rất bổ mặc dù hình thức nó xấu xí. Ta đã thử ăn rồi và tin rằng nó sẽ cho chúng ta một triển vọng lớn. Nếu ta trồng thành công loại cây này ở đây thì ta sẽ xin phép Đức Ngài để đem sang trồng tại trang trại Valcuevo mà chúng ta có ở phía bên kia sông.

Cha trông thảo dược có vẻ rất hồ hởi vì gặp được người mà ông có thể nói chuyện vui vẻ về thành tựu và những đam mê của mình.

- Thế còn cái cây có lá rất to kia? - Rojas ngạc nhiên hỏi do hình dạng và kích cỡ của cây.

- Người Ấn Độ, thoát đầu, gọi là cây xì gà và nó có công dụng chữa bệnh. Họ cắt lá, phơi khô và khi đã đủ độ khô thì họ cuộn lá chặt lại, sau đó, châm lửa từ một đầu và họ hút khói ở đầu kia. Theo như lời họ nói thì khói thuốc có công dụng gây buồn ngủ và khiến người ta sảng khoái. Ta chưa có dịp thử, nhưng nếu đúng như thế thì ta sẽ thực hiện hằng ngày, trước khi đi ngủ.

- Cha không sợ những người anh em sẽ phê phán hoặc thậm chí sẽ tố cáo cha trước Tòa Thánh sao? Con được nghe kể là ở Sevilla, Tòa án Công giáo đã bỏ tù một trong những người bạn đồng hành của Columbus, kết tội anh ta làm phép phù thủy vì đã hút khói từ những chiếc lá. Đường như những công tố viên luôn là kẻ dị đoan, họ cho rằng anh ta có hành động ma quái vì chỉ có Quỷ sứ mới có thể làm cho ai đó phun khói ra đằng mồm. Cha thấy có nực cười không?

- Amen, thật quá bất thường. Con biết đấy, những chiếc lá đó vẫn còn chưa xuất hiện ở đây mà họ, những kẻ rất thiếu hiểu biết, đã gọi chúng là thảo dược ma quỷ. Và những công tố viên có thể làm bất kể điều gì. Điều này thì ta biết vì ta thuộc giáo phái Thánh Domingo. Họ bị ám ảnh quá mức về tình trạng sức khỏe của tâm hồn chúng ta và sự trong sáng của niềm tin chúng ta nên rất cuốc, họ sẽ cấm chúng ta thậm chí cả giấc ngủ trưa để chúng ta không thể mơ thấy những điều thiếu trong sạch. Tuy nhiên, đối với ta, họ không làm ta sợ. Thật may mắn là họ không thể thiếu ta trong tu viện. Ta chính là người bốc thuốc men khi cơ thể họ không được khỏe hoặc có chút khó chịu.

- Đối với con, thực sự là một vinh hạnh được tiếp chuyện với cha về công dụng của các loại thảo dược, nhưng giờ thì con phải rời đây để đi gặp Đức Cha bề trên.

- Cha bề trên sẽ ở đài án hương cầu nguyện cho cha Tomas. Cầu Chúa phù hộ cho cha Tomas. Sự thật là cha Tomas chưa từng thích những loại cây của ta một chút nào, nhưng đó không phải là lý do để bị cha giết. Con không nghĩ thế chứ? - ông hỏi với nụ cười châm biếm.

- Còn phụ thuộc vào việc cha Tomas xử sự thế nào với các loại thảo dược này. Đối với cha ấy, chắc chắn đó chỉ là một số loại cỏ dại cần phải triệt bỏ.

- Ta thấy con hiểu rất rõ về cha Tomas, - cha thảo dược khẳng định và cười rất thoải mái. - Con hãy đến gặp ta bất cứ lúc nào con muốn. Ta đã phơi khô một vài lá xì gà và cũng đã có được những chỉ dẫn chính xác để chuẩn bị làm thuốc.

- Con sẽ đến gặp cha, xin cha hãy tin như vậy. Tên con là Fernando de Rojas.

- Còn ta là Antonio de Zamora, ta rất mong muốn được phục vụ con.

Cuộc trò chuyện ngắn ngủi với cha trồng thảo dược làm Rojas tràn ngập lạc quan và khiến anh lãng quên trong khoảnh khắc công việc dự định làm ở đây. Từ ngưỡng cửa, người gác cổng đang dùng cả hai tay ra hiệu, rõ ràng muốn giục anh nhanh chân lên. Trong phòng chờ tu viện, Cha bề trên đã đợi anh. Đức Cha là người cao lớn, to xương, da khô nhăn nheo, hai con ngươi nằm sâu trong hốc mắt tựa như người đang nhìn từ đáy giếng lên.

- Xin Đức Cha bề trên thứ lỗi cho con, - Rojas xin lỗi. - Con đã nói chuyện một lúc với thầy thảo dược và thời gian trôi nhanh quá. Các loại thảo dược chính là một trong những điểm yếu của con...

- Ta hy vọng đó không phải là mục đích cho chuyến thăm không đúng lúc của anh! - Cha bề trên lạnh lùng ngắt lời.

- Dĩ nhiên là không. Đức Giám mục giao cho con điều tra kẻ sát nhân đã gây ra cái chết của cha Tomas. Nếu Đức Cha muốn, con có thể trình bức thư có dấu và chữ ký của Ngài...

- Không cần thiết! - Cha bề trên đột ngột cắt ngang. - Hãy nói đi, chính xác thì anh muốn gì?

- Con muốn được khám nghiệm tử thi một lúc.

- Anh không thấy là đã quá muộn để làm việc đó sao?

Rõ ràng là Cha bề trên không đồng tình với ý định của Rojas và ông không giấu giếm điều đó. Tuy nhiên, ông không thể làm được gì để ngăn cản Rojas.

- Tóm lại, nếu Giám mục đã đồng ý cho anh làm việc này - ông tiếp tục nói - thì ta sẽ không phản đối, nhưng ta không hiểu anh có ý định gì vậy?

- Con chỉ tìm dấu vết hoặc dấu hiệu có thể chỉ ra tên sát nhân mà thôi.

- Thế không tốt hơn là anh tìm các dấu hiệu đó ở nơi khác à, thu thập nhân chứng, bắt giữ những kẻ tình nghi?

- Việc đó đã có thầy hiệu trưởng phụ trách rồi. Như Đức Cha biết, thầy hiệu trưởng là người phụ trách quản lý tư pháp trong phạm vi trường Đại học và nếu cần thiết thì thị trưởng và các quan chức tư pháp của thành phố sẽ tham gia. Việc của con chỉ là tiến hành cuộc điều tra thích hợp nhằm làm sáng tỏ vụ việc và hoàn cảnh dẫn đến cái chết để phát hiện ra...

- Ta thấy là anh đã có câu trả lời cho tất cả rồi. - Cha bề trên bình luận với vẻ nhượng bộ - Anh hãy làm ơn đi cùng với ta.

Xác cha Tomas được đặt trên một bệ gỗ ở một trong những đài án hương của nhà thờ thuộc tu viện, xung quanh có rất nhiều nến sáp và đuốc cháy bằng dầu. Tá túc bên xác chết là một nhóm anh em thầy dòng, thay phiên nhau lúc thì hát thánh ca, lúc thì đọc kinh cầu nguyện cho tâm hồn được siêu thoát. Quang cảnh thật hải hùng và đối lập hoàn toàn với lúc Rojas vừa được tận hưởng tại vườn ươm cùng thầy thảo được.

- Ta yêu cầu các thầy, - Cha bề trên cất giọng nói, - hãy ngừng cầu kinh một lát. Sáu thầy, - ông nói thêm và chỉ tay vào một nhóm nhỏ - ở lại đây. Số còn lại có thể tiếp tục làm công việc còn đang dở dang.

Mặc dù không một ai biểu lộ ra ngoài, nhưng phần lớn trong số họ đón nhận lời của Cha bề trên như trút được một gánh nặng. Không khí trong đền thờ quá ẩm đậm và nặng nề, chắc chắn rằng nhiều người sẽ tranh thủ ra ngoài để hít thở không khí trong lành với cái cố đi vệ sinh hoặc làm gì đó ở vườn ươm.

- Các thầy phải chuyển xác cha Tomas, - Cha bề trên ra lệnh cho số người ở lại - đến Điện Thần học để người thanh niên này, phái viên do Giám mục cử đến, có thể xem xét các vết thương. Và hãy cẩn thận mọi lúc mọi nơi vì cần thể hiện thái độ tôn trọng đối với người đã khuất.

Bốn thầy chuyển xác cha Tomas đặt lên trên một chiếc bàn nhỏ có cánh với bốn ngọn nến ở mỗi góc. Một thầy dòng đi trước, tay nâng thánh giá và một thầy khác đi sau cánh với lư trầm hương, và tiếp theo sau là Rojas.

Điện Thần học nằm ở góc tường phía Đông của tu viện. Từ hơn một thế kỷ nay, đó là nơi yên nghỉ của các giáo viên dạy môn Thần học, các môn khác thuộc Học viện và của một số người anh em đã có những đóng góp nổi bật theo đánh giá của cộng đồng.

Với sự cho phép của các cha, - Rojas thông báo - sau khi chiếc bàn cánh đã được đặt vào giữa phòng, tôi phải cởi chiếc áo choàng của cha Tomas để xem xét kỹ các vết thương.

- Anh có chắc rằng việc làm này là phù hợp với người theo Thiên Chúa giáo không? - thầy tu cầm thánh giá hỏi Rojas.

- Tôi tin chắc là như vậy. Như thầy đã biết, tôi được Đức Giám mục cho phép.

Sáu thầy tu đứng vòng quanh bàn cánh, mỗi người ở vị trí của họ, giống như đang canh gác cho người đã mất. Tất cả đều cúi đầu, mắt nhìn chăm chú vào tấm bia trên nền nhà.

- Các thầy không phải hổ thẹn gì cả khi nhìn người anh của mình không một mảnh vải che thân. - Rojas bắt đầu nói với một giọng âm vang dội lên vòm đền, tạo ra cảm giác như những lời từ khu mồ chôn vọng lại. - Sự thật là không ai nhìn được thẳng vào mặt trời hoặc cái chết, nhưng một xác chết trần truồng thì không có gì phải hổ thẹn hoặc bí mật cả. Mỗi xác chết như một cuốn sách. Để đọc sách, việc đầu tiên là phải mở và khám phá cuốn sách, - khi nói đến đó, Rojas đã cởi xong bộ áo choàng của người chết - và sau đó, cố gắng phát hiện ra ý nghĩa của những con chữ.

Trong khi nói, Rojas không ngừng xem xét thi thể cha Tomas. Trên làn da nhợt nhạt ở phần bên trên thì hài là những vết thương. Anh ngẫm đếm có đến mười hai nhát dao đâm, tất cả đều rất sâu và một số nhát đã đâm trúng những bộ phận quan trọng. Dựa vào hình dạng và kích cỡ của các vết thương, anh suy ra sát thủ đã dùng một con dao lưỡi rất sắc nhọn. Một con ruồi, trước cảnh tượng lòi cuốn đó, đã đậu ngay xuống một trong những vết thương. Rojas nhẹ nhàng dùng tay xua đuổi để không gây sự chú ý cho các thầy dòng.

- Đôi lúc, - Rojas tiếp tục nói nhằm thu hút sự chú ý của các thầy tu - việc đọc ẩn ý trong những trang sách cũng rất cần thiết. Tôi xin kể các thầy nghe một bí mật. Một bác sĩ có kinh nghiệm có thể biết rõ một người bằng việc khám nghiệm tử thi của anh ta còn hơn cả người đã từng sống cả đời với anh ta. Nhưng đây không phải là trường hợp đó, xin các thầy đừng giết mình. Giờ đây, việc quan trọng duy nhất là xem xét các vết thương của cha Tomas và xem tôi liệu có phát hiện được điều gì đáng quan tâm hay không.

Trong giây lát, con ruồi quay trở lại và đậu vào một bên má của người chết. Rojas tiến lại gần với ý định chop con ruồi vào lòng bàn tay. Anh thường chơi trò này khá điêu luyện từ nhỏ. “Chờ đã, gì thế này? - anh đột ngột tự hỏi - Dường như là một vết cắt nhỏ trên khuôn mặt”. Ở má bên trái, anh có thể nhìn thấy chính xác một vết thương không sâu lắm. Nó gần như một vết xước nằm ngang, dài khoảng ba đốt ngón tay mà nhìn lần đầu thoáng qua thì không thể nhận ra, nguyên nhân có thể là do có nhiều nếp nhăn trên gương mặt của người đã khuất.

Với sự trợ giúp của một trong các thầy dòng, anh lật úp cái xác để xem vùng lưng nhưng không tìm thấy gì đáng chú ý. Rojas đang định yêu cầu các thầy tu giúp lật cái xác trở lại vị trí nằm ngửa thì phát hiện ra một vật khiến anh chú ý. Ở mặt phía trong mông cũng như ở đầu các bắp đùi là những vết ngứa bầm tím. Cổ giấu giếm, anh tiếp tục xem phần đít và nhận thấy những vết sẹo nhỏ ở quanh hậu môn và trên mặt da xung quanh. Lẽ dĩ nhiên, những vết thương đó không liên quan gì đến cái chết của cha Tomas, nhưng Rojas muốn được quan sát kỹ càng hơn, điều mà anh không thể làm được trước mặt các thầy tu vì họ đã bắt đầu trở nên mất kiên nhẫn và bức bối. Anh cũng không thể yêu cầu được ở lại một mình với cái xác. Dù sao đi nữa, điều đó cũng chẳng giúp ích gì vì lúc ấy Cha bề trên đã xuất hiện.

- Chúng ta có thể để người anh em yên nghỉ được chưa? - ông cất giọng hỏi Rojas.

- Một lần nữa xin Đức Cha thứ lỗi cho con. Con cũng sắp xong việc rồi.

- Thế sao? Anh có tìm ra điều gì không?

- Sự thật là không có gì nhiều.

- Chẳng lẽ anh hy vọng tìm thấy chữ ký của tên sát nhân để lại trên da của cha Tomas sao? - Cha bề trên bình luận với giọng cay nghiệt - Hay là một vết xăm có ghi “Tên ấy đã giết tôi” như là mác hàng đồ gổm vậy.

Trong khoảnh khắc đó, Rojas không khỏi giật mình, dường như đột nhiên anh nhận ra một điều gì đó mà trước đây không hề hay biết. Những lời nói của Cha bề trên đã gợi ý rằng vết xước nhỏ trên mặt cũng như đồng bạc kềm trong miệng đều có thể là dấu hiệu của kẻ giết người, phải chăng là một kiểu đánh dấu chỉ dành riêng cho ai đó hiểu được nó. Tuy nhiên, hãy còn quá sớm để đưa ra phỏng đoán. Do vậy, anh quyết định kim lại niềm vui.

- Còn điều gì ta có thể làm cho anh được nữa không? - Cha bề trên hỏi Rojas, không mấy tin tưởng.

- Con có thể rửa tay ở nơi nào đó được không? - Anh xin phép một cách tự nhiên.

- Thầy Ambrosio, - Cha bề trên ra lệnh cho thầy tu cầm thánh giá, - hãy đi cùng anh ta một lát tới vườn ươm để anh ta rửa tay và có thể rời khỏi đây. Sau đó, thầy hãy quay lại toà tháp để tiếp tục tang lễ. Ta sẽ mang thánh giá.

- Con còn một câu hỏi nữa trước khi ra về, - Rojas quay lại - Đức Cha có biết cha Tomas có kẻ thù nào không ạ?
 - Tất cả các con chiên của đạo Thiên Chúa chúng ta, - Cha bề trên lên giọng giảng giải - đều có một kẻ thù: đó là Ác quỷ, có thể xuất hiện dưới bất kỳ hình thức nào và bất cứ lúc nào, tùy theo con người mà chúng muốn cám dỗ hay lên án.
 - Con hiểu rồi! - Rojas thở dài một cách châm biếm - À, suýt nữa thì con quên việc cuối cùng. Đức Cha có thể hỏi các thầy dòng rằng họ có quan sát được điều gì khác lạ trong cách ứng xử của cha Tomas những ngày trước khi chết không ạ?
 - Nếu như họ biết điều gì đó, họ đã nói với ta rồi và chắc chắn ta sẽ kể lại cho anh nghe. - Cha bề trên trả lời với giọng có phần xúc phạm.
 - Luôn là như thế, - Rojas đáp lại - không phải là họ đã thề giữ bí mật lời thú tội sao. Đúng thế không ạ?
 - Đi cho khuất mắt ta! - Cha bề trên phẫn nộ kêu lên. - Anh không chỉ là kẻ cả gan can thiệp mà còn hỗn xược. Ta sẽ than phiền với Giám mục về anh.
 - Đức Cha có quyền làm như vậy. Con chẳng hề có ý gì, nhưng thực sự rất cảm ơn Cha vì đã giúp con rất nhiều.
 - Ta rất mừng cho anh! - Cha bề trên giận dữ nói thêm.
- Với thói quen của người chuyên ra lệnh, Cha luôn muốn mình là người kết thúc câu chuyện.

6. Chương 5

Cuộc gặp gỡ với Cha bề trên đã để lại trong Rojas một cảm giác vừa chua xót vừa ngọt ngào. Một mặt, Cha đã vô tình cung cấp một điều mà anh nên bám theo vì có khả năng là một dấu vết. Mặt khác, rõ ràng Cha sẽ không cho phép anh tiếp tục điều tra ở bên trong tu viện. Ngay trên đường đi, thầy dòng Ambrosio đã từ chối không trả lời bất kỳ câu hỏi nào. Tại hành lang đi ra phía cổng, họ đã gặp một nhóm cha cố đang tiến về toà tháp và Rojas nhận thấy ai cũng nhìn anh với vẻ thiếu tin tưởng và ngờ vực, dường như những tin tức về một kẻ không được chào đón đang luồn lách trong tu viện đã lan truyền khắp nơi.

Giếng nước nằm bên trong vườn ươm, dưới một gốc nho. Trong khi Rojas lấy một khăn vải bông từ túi quần ra thì thầy dòng Ambrosio đã kéo lên một xô đầy nước và đổ vào một cái chậu đá vuông kê sát tường.

- Cảm ơn thầy. Thầy thật tốt bụng! - Rojas nói với thầy tu.

Khi Rojas vừa rửa ráy xong thì cha trồng thảo được tiến lại gần và dường như trong suốt thời gian vừa qua cha vẫn chưa rời khỏi vườn ươm. Tay phải của cha vẫn cầm chiếc cuốc và ngực cha đầm đìa mồ hôi.

- Con vẫn còn ở đây à? - Cha cất tiếng hỏi Rojas thay cho lời chào.
- Thực ra thì con đang định đi rồi.
- Đức Cha bề trên đã ra lệnh anh ta phải rời khỏi tu viện! - Thầy dòng Ambrosio đi bên cạnh, đánh chính lại.
- Chắc chắn là thầy còn nhiều việc phải làm. - Cha Antonio nói với thầy tu Ambrosio - Thầy đi đi. Tôi sẽ đi cùng anh ta ra cửa, thầy cứ yên tâm.
- Thế thì tôi trao anh ta lại cho cha. Cha hãy cẩn thận, đừng nói nhiều chuyện với anh ta, đó là kẻ lừa đảo.
- Thầy dòng Ambrosio nói thêm khi đã đi ra phía cửa.
- Con đã làm gì với Cha bề trên thế? - Cha Antonio cười châm biếm hỏi Rojas.
- Con nghĩ rằng Cha bề trên không ưa con. - Rojas thừa nhận.

- Đừng chú ý nhiều đến Cha bề trên, Người rất cẩn trọng về sự an toàn cho đàn con chiên của mình.
- Thế là thêm một lý do nữa để Đức Cha bề trên phải giúp con sẵn được con chó sói đã cướp đi một trong những chú cừu của Ngài hoặc chí ít thì Ngài đừng gây khó cho con.
- Chắc chắn rồi. Giờ đây, điều làm Cha bề trên lo lắng nhất là đám con chiên còn lại được yên ổn và không một kẻ lạ mặt nào có thể đến phá hoại sự bình yên của tu viện, dù ý định của người đó tốt đến đâu chăng nữa.
- Thưa cha kính mến! Nếu chỉ nhắm mắt lại trước những sự việc ta không thích thì chẳng ích gì. Kẻ đã lấy đi cuộc sống của cha Tomas có thể sẽ quay trở lại giết người. Và nếu chúng ta càng sớm phát hiện ra thì hẳn càng có ít cơ hội để làm việc đó.
- Như con tưởng tượng thấy rồi đấy, ta sống hoàn toàn biệt lập với tất cả những gì không phải loài thảo được, nhưng nếu có việc gì đó ta có thể giúp con...
- Con không muốn lợi dụng sự tin cậy của cha, cũng như không muốn yêu cầu điều gì có thể gây nguy hiểm cho cha, nhưng con rất muốn được nhìn qua phòng ở của cha Tomas. Cha có thể đi cùng con được không, ngay bây giờ khi tất cả đều đang bận rộn với tang lễ và chuẩn bị cho việc mai táng?
- Nếu như ta làm việc đó, ta sẽ vi phạm lời thề phụng sự - cha Antonio giải thích với Rojas - và ta có thể sẽ đánh mất niềm tin không chỉ của Cha bề trên mà còn của cả cộng đồng giáo hội. Tuy nhiên, do nhận thấy tính nghiêm trọng của vấn đề, - ông nhanh chóng nói tiếp với vẻ châm biếm - ta không nghĩ rằng Chúa còn nhớ đến ta đâu.
- Với tình thế này, chúng ta đừng mất nhiều thời gian nữa.

Thật may mắn, phòng ở của cha Tomas nằm khá xa nhà thờ và hành lang tu viện, trên tầng hai của một trong những toà nhà tu viện, thuộc khu dành riêng cho những cha cô dạy môn Thần học. Để đến được đó, họ phải đi qua một mê cung phức tạp gồm nhiều cầu thang và hành lang ẩm ướt với nhiều góc ngoặt tối mà người lạ sẽ không dám mạo hiểm bước vào.

- Đây rồi, - cuối cùng cha Antonio nói và dừng lại trước một cánh cửa - Nào, con có thể vào đi, ở tu viện chúng ta không có then cài, cửa khoá gì cả.

Cánh cửa mở ra không mấy khó khăn. Căn phòng nhỏ, chất đầy sách và bản thảo, nhiều đến nỗi rất khó có thể đi lại mà không đụng vào sách vở. Ngoài ra, chỉ có một cái giường, một cái bàn, hai cái ghế, một chiếc rương và một cây thánh giá. Phần lớn sách là về Thần học hoặc Luật học và trong số đó không thể thiếu những cuốn sách hướng dẫn cho công tố viên như bản viết tay cuốn *Directorium inquisitorum*(1) của Nicolas Eimeric hoặc một bản in cuốn *Malleus maleficarum*(2) của Heinrich Kramer và Jacobus Sprenger, tất cả đều thuộc giáo phái Thánh Domingo. Tuy nhiên, cũng có một số thể loại khác. Rojas rất ngạc nhiên khi tìm thấy một số sách toán và thiên văn học, một vài cuốn trong số đó bị Tòa Thánh Công giáo cấm và anh đã chỉ cho cha Antonio biết điều đó.

- Theo những gì ta biết, - cha Antonio giải thích với Rojas - cha Tomas am hiểu rất nhiều môn khoa học. Ta tin đó là cách tốt nhất để chống lại những cuốn sách này từ trên bục giảng với tư cách là cố vấn của Tòa án Công giáo.

Bị trí tò mò thúc đẩy, Rojas bắt đầu lật một vài trang sách. Phần lớn những trang sách đều có gạch chân và ghi chú bên lề, chứng tỏ chúng đã được đọc cẩn thận. Những ghi chép này dường như đều được viết bằng ký hiệu nên anh không tài nào giải mã nổi. Ở góc bàn, bên dưới một vài cuốn sổ dùng để ghi chép, Rojas tìm thấy một bản sao của cuốn *Hiệp ước Thiên văn học* của Enrique de Aragon hay của Villena mà Rojas biết rất rõ vì từ lâu anh đã yêu cầu có được bản sao để dùng cho việc học tập. Khi anh chạm vào bản sao cuốn sách, một tờ giấy gấp đôi rơi xuống sàn nhà. Anh cẩn thận nhặt lên rồi đọc nội dung. Chỉ có hai dòng nặc danh:

“Hãy rời bục giảng Thần học ngay lập tức, nếu như cha không muốn cả tu viện biết chuyện của cha”.

Lúc đó, có tiếng động ở phía bên kia cánh cửa.

- Chúng ta có khách viếng thăm. - Cha Antonio thì thầm.

Cả hai đều đứng im lặng khi họ quan sát thấy có ai đó, sau một lúc lưỡng lự, đã thận trọng mở cánh cửa. Dần dần xuất hiện trước ngưỡng cửa bóng của một cậu thanh niên, không hơn mười bảy hoặc mười tám tuổi, và khi phát hiện ra có người ở trong phòng, cậu ta chạy như bay ra ngoài.

- Ai vậy cha? Một người mới phải không ạ? Rojas hỏi.

- Đó là cậu giúp việc cho thầy dòng, à, giúp việc cho cha Tomas. - cha Antonio cải chính.

- Chúng ta hãy đi theo cậu ta, có thể cậu ta biết điều gì đó.

- Chờ đã, Andres, - cha Antonio kêu lên ngay giữa hành lang - chúng tôi sẽ không làm gì cậu đâu. Nếu cậu không dừng lại, ông nói thêm một cách cương quyết, ta sẽ nói với Đức Cha bề trên là đã bắt gặp cậu đang ăn trộm đồ.

Ngay sau khi nghe thấy những lời đó, cậu thanh niên dừng chân và bắt đầu quay trở lại. Cậu ta trông rất hoảng sợ.

- Lại gần đây, đừng sợ! - cha Antonio nói, đầy vẻ thuyết phục - Ta biết cậu là người tốt và chắc chắn không có ý định làm điều gì xấu. Người này được Đức Giám mục cử đến để làm sáng tỏ cái chết của cha Tomas. Cậu hãy nói chuyện với anh ta trong phòng. Ta sẽ chờ bên ngoài, ở góc ngoặt của hành lang để canh chừng xem có ai đến không.

Khi chỉ còn hai người trong phòng, Rojas chỉ tay để cậu ta ngồi xuống giường trong khi anh ngồi xuống một trong hai chiếc ghế, lưng quay ra cửa sổ. Anh có kinh nghiệm rằng bí quyết của vụ thẩm vấn thành công là khả năng đánh giá cảm xúc trên gương mặt của kẻ bị thẩm vấn và ngăn cản đối phương có thể làm điều tương tự, và vì vậy, không gì tốt hơn là anh ngồi ngược ánh sáng.

- Nghe này, Andres. Cậu tên là Andres, đúng không?

Cậu thanh niên gật đầu.

- Tôi chỉ muốn nói chuyện với cậu một lúc thôi.

- Với tôi à? - Cậu ta hỏi, vờ như một người mới đến. Tôi không biết gì cả.

- Làm sao mà cậu lại nói không biết trong khi tôi vẫn còn chưa nói chúng ta sẽ đề cập đến vấn đề gì?

- Tôi nghĩ là về cái chết của cha Tomas. - Cậu ta ngập ngừng nói trong lúc làm dấu thánh.

- Để xem nào, vậy thì điều gì cậu không biết về cha Tomas?

Cậu ta ngay lập tức nhận ra rằng câu hỏi của Rojas đánh lừa người nghe.

- Rằng... điều mà tôi không biết à? - Cậu ta nói lấp bắp - Tôi không hiểu.

- Tôi thì bắt đầu hiểu là cậu đang giấu tôi điều gì đó.

- Không, thưa ông, - cậu thanh niên phản kháng - tôi chỉ đến để kiểm chứng xem có ai ở đây không, tôi đã nghe thấy tiếng động khi đi ngang qua hành lang.

- Tôi nghĩ là chưa giải thích rõ để cậu hiểu - Rojas bắt đầu nói trong khi cố gắng giữ bình tĩnh - Tôi đến đây để điều tra xem ai đã giết cha Tomas và vì vậy, tôi muốn biết một số thứ như: ông đã sống như thế nào, có quan hệ với ai... Do đó, tôi muốn cậu kể tất cả những gì cậu biết.

- Tôi vô tội! - cậu ta tuyên bố với gương mặt như chưa bao giờ đánh vỡ dù chỉ là một cái đĩa - Tôi không làm điều gì xấu. Tôi chỉ là một người giúp việc, làm tất cả mọi thứ mà người khác ra lệnh.

- Ai đó đã yêu cầu cậu đến đây à?

- Không, thưa ông.

- Thế thì sao?

- Tôi đã nói rồi, vì nghe thấy tiếng động.

Trước sự ương ngạnh của cậu thanh niên, Rojas quyết định đổi hướng câu hỏi để xem có thể làm cậu ta bất ngờ không:

- Thôi được rồi. Cậu đã phục vụ cha Tomas lâu chưa?
- Được khoảng gần hai năm.
- Cậu thấy Đức Cha có điều gì khác lạ gần đây không?
- Ông đang nói về vấn đề gì vậy?
- Tôi đang hỏi là cậu có nhận thấy Cha có ứng xử lạ hoặc có lo lắng hơn thường ngày không?
- Những ngày cuối cùng, trông Cha có vẻ rất lo âu.
- Cậu có biết tại sao không?
- Không, thưa ông. Cha không kể gì với tôi cả.
- Cậu đã bao giờ nhìn thấy mẫu giấy này chưa? - Rojas hỏi và đưa cho cậu ta xem mảnh giấy anh vừa tìm thấy.
- Không, thưa ông, chưa bao giờ cả. - Cậu ta khẳng định một cách chắc chắn.
- Và những thứ tương tự như vậy thì sao?
- Chưa bao giờ.
- Cậu đã bao giờ đi cùng cha Tomas ra ngoài tu viện chưa? - Rojas đột nhiên hỏi, không để cậu thanh niên kịp thở.
- Chưa bao giờ.
- Cha có tiếp khách khi còn ở đây không?
- Thỉnh thoảng. Có một sinh viên hay đến thăm. - Cậu giúp việc trả lời sau một chút ngập ngừng. - Cha Tomas nói với tôi rằng cậu ta là một trong những sinh viên của trường Đại học, thường đến giúp Cha chuẩn bị bài giảng. Mỗi khi cậu ta đến, cha luôn yêu cầu tôi không làm phiền và đóng cửa nói chuyện trong phòng với cậu ta vài giờ đồng hồ liền.
- Cậu có biết sinh viên đó tên gì hoặc đang ở đâu không?
- Không, thưa ông. Một vài lần, tôi có nghe hai người nói chuyện về một căn nhà gần sông, hình như anh ta ở đó phần lớn thời gian vào mùa hè.
- Cậu có thể miêu tả anh ta không?
- Tôi thường nhìn thấy anh ta từ xa, đầu lúc nào cũng quấn khăn, nhưng tôi tin chắc là anh ta nhiều tuổi hơn tôi và cũng có vẻ cao to hơn. Tôi không nghĩ anh ta là loại người trong sạch. - Cậu giúp việc đột nhiên dám nói vậy.
- Sao cậu lại nói thế?
- Tôi không biết, đó chỉ là điều tôi cảm nhận được.

Những lời của cậu giúp việc cho cha cố đã làm Rojas phải suy nghĩ. Anh nhận ra rằng nếu muốn đạt được điều gì đó, không chỉ cần khai thác trí nhớ và sự trung thực mà còn phải chinh phục cả trái tim, vì từ trái tim nồng hậu sẽ dẫn dắt đến lời nói.

- Quan hệ của anh ta với cha Tomas như thế nào? - Rojas hỏi.
- Tôi không thể nói chắc chắn được, cậu thanh niên bắt đầu kể, nhưng rõ ràng là anh ta đã hút hết đầu óc cha và làm cho cha mất hết cả ý chí. Nhưng điều đó cũng có vẻ không quan trọng đối với cha Tomas, ít nhất là quãng thời gian đầu tiên. Điều duy nhất mà cha muốn là được ở với anh ta càng nhiều thời gian càng tốt. Tuy nhiên, mọi việc đã thay đổi từ một tuần trước đây. Đứng ngoài cửa, đã nhiều lần tôi nghe

thấy họ tranh cãi. Và trông cha Tomas rất bức bối, thiếu tự tin. Dù thế nào đi nữa, cha cũng không thể huỷ bỏ mối quan hệ với anh ta, dường như ông sợ anh ta sẽ đi rêu rao câu chuyện.

- Cậu đang ngầm ý là giữa họ có mối quan hệ... xấu xa hay tội lỗi à?

- Ông có ý gì vậy? - Cậu thanh niên ngạc nhiên hỏi lại.

- Thế ý cậu là như thế nào?

Cậu giúp việc nhận ra mình đã rơi vào một cái bẫy. Với Rojas, rõ ràng là mong muốn được nói ra, nhu cầu được thổ lộ và kể lại toàn bộ sự việc đã vô tình phản lại cậu ta.

- Tôi à, thưa ông? Tôi chỉ biết rằng họ...

- Họ làm sao? Cậu nói đi!

- Ông đừng bắt tôi phải nói. - Cậu ta van nài.

- Nếu cậu không chịu nói ra hết, - Rojas nói với giọng đe dọa - tôi sẽ cho người đến bắt cậu và tra tấn cho đến khi cậu tự thú mới thôi.

- Được rồi! - Cậu ta kêu lên - Ông đã buộc tôi phải nói. Ông muốn biết cậu sinh viên và cha làm gì trong phòng này à? Họ... họ... dường như cậu ta chưa chọn được đúng từ để diễn đạt.

- Cậu muốn nói là họ có quan hệ thể xác à? - Rojas hỏi, không thể chờ thêm được nữa.

- Đúng vậy, vì tình yêu của Chúa, đúng thế! - Cuối cùng cậu ta cũng công nhận - Đó là điều mà họ đã làm.

- Cậu đã nhìn thấy họ làm chuyện đó rồi à?

- Nhìn thấy à, không, tôi không nhìn thấy, không, thưa ông.

- Vậy thì, tại sao cậu lại chắc chắn là họ làm điều đó? - Rojas nhận ra mặt cậu thanh niên đã đỏ bừng. Không phải là cậu cũng... anh mạo hiểm lên tiếng.

- Không, tôi không... - Cậu ta tuyệt vọng phản kháng.

- Thôi nào, hãy trấn tĩnh lại. Tôi không quan tâm đến những lỗi lầm của cậu. Tôi không phải là cha cố, cũng không phải là thầy tu. Tôi cũng không có thói quen can thiệp vào cuộc sống của người khác, nhưng tôi muốn cậu biết rằng, tất cả những điều cậu kể với tôi tại căn phòng này sẽ như một lời xưng tội của cậu. Đó sẽ là một bí mật được giữ kín giữa hai chúng ta. Bây giờ thì, - anh nhấn mạnh từng từ, cảnh báo rõ ràng với cậu thanh niên - nếu cậu không kể hết với tôi những gì cậu biết mà để tôi tự phát hiện ra điều cậu cố giấu giếm thì tôi sẽ buộc phải tố cáo cậu và sẽ bóc mẽ mọi việc.

Trước lời đe dọa đó, cậu giúp việc không thể chịu được nữa, đổ quỵ xuống sàn nhà và bắt đầu khóc. Như lúc mới bắt đầu nhập cuộc, cậu ta phải tự thoát ra khỏi bí mật khủng khiếp đó.

- Khóc đi. Cậu hãy khóc cho vội nỗi niềm! - Rojas an ủi nhẹ nhàng. Nước mắt sẽ lau rửa sạch tất cả và như vậy cậu có thể thổ lộ một chút với tôi.

Giữa cơn thổn thức, nước mắt và tiếng nấc, Andres dần dần kể cho Rojas nghe tất cả điều mà anh đã mừng tượng được: điểm yếu và sự lậm dụng của cha Tomas đối với cậu thanh niên giúp việc mà lúc đầu cậu ta không còn cách nào khác là phải chấp thuận. Cuối cùng, với thời gian trôi qua và do thiếu thốn tình cảm gia đình, cậu ta cũng hứng thú làm điều đó và ngày càng có cảm tình với cha Tomas. Để trả ơn cho thái độ phục vụ im lặng của cậu, cha Tomas đã tặng lại tất, áo sơ mi và dạy cậu biết đọc và viết chữ, khiến cậu ta rất đỗi tự hào. Nhưng sự xuất hiện bất ngờ của anh chàng sinh viên đã phá huỷ trong khoảnh khắc tất cả mồ hôi và sự chịu đựng nhẫn nại của Andres. Tuy nhiên, Andres không bao giờ có ý định giết cha Tomas vì đã phản bội. Ở độ tuổi đó, cậu đã biết rằng tình yêu như ngọn gió mù quáng, có thể thổi tới nơi đâu, lúc nào và dưới bất kỳ hình thức nào mà nó muốn. Còn cậu sinh viên kia, đúng rồi, Andres rất muốn đâm một nhát dao vào anh chàng ấy nếu như cậu ta cả gan dám làm điều đó, một việc mà rất tiếc đã không xảy ra.

- Cậu có nghĩ rằng chính anh sinh viên kia đã giết cha Tomas không? - Rojas hỏi sau khi nghe hết câu chuyện.

- Tôi không thể thề trước Kinh thánh - Cậu ta tuyên bố khi đã bình tĩnh hơn - và tôi cũng không dám bảo đảm trước Tòa án, nhưng tôi tin chắc rằng anh ta có đôi chút liên quan.

Chú thích

- (1) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Ban Lãnh đạo Tòa án Công giáo.
- (2) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Chiếc búa của những mù phù thủy.

7. Chương 6

Lễ cầu nguyện cho linh hồn của cha Tomas de Santo Domingo sắp sửa bắt đầu. Rojas gần như không có thời gian để ăn tạm gì đó ở nhà bếp của trường và chợp mắt một lúc trong phòng. Anh mới chỉ có mặt ở thành phố vài tiếng đồng hồ, nhưng cảm thấy như đã ở đây vài ngày. Sau khi thẩm vấn cậu giúp việc, anh đã lục soát xong căn phòng của cha Tomas trong khi cha Antonio đứng canh ngoài hành lang. Rojas đã tìm kiếm rất kỹ giữa đồng giấy tờ sách vở, rà soát các văn bản của cha Tomas, xem xét cái rương gỗ, giường và phần tài sản còn lại của cha, nhưng anh không phát hiện ra điểm gì nổi bật, không tìm thấy vật gì liên quan, chỉ ít là đến cậu sinh viên hoặc tội lỗi xấu xa của anh ta để làm sáng tỏ ý nghĩa của đồng bạc kèm hoặc kẻ giấu tên. Trên mặt bàn, anh nhìn thấy một số giấy tờ cho thấy cha Tomas đang soạn thảo một báo cáo hoặc một bài giảng chống lại một số học thuyết tà giáo liên quan đến lễ xưng tội. Anh vừa định đọc thì cha thảo được đã ra hiệu với vẻ mặt bình tĩnh, là họ cần phải rời đi vì cha đã phát hiện ra một vài tiếng động tại hành lang dẫn đến phòng ở của các cha cố.

Thế là Rojas rời căn phòng, để lại mọi thứ nguyên vẹn như lúc ban đầu. Nhưng trước khi rời khỏi tu viện qua một trong những bức tường của vườn ươm, Rojas đề nghị cha thảo được theo dõi những gì sẽ xảy ra và nhất là, để mắt đến cậu giúp việc.

Sau giấc ngủ trưa ngắn ngủi, Rojas rất muốn đi vòng quanh bờ sông Tormes để ôn lại những gì vừa xảy ra, nhưng anh không có thời gian. Anh không thể bỏ lỡ tang lễ. Rojas tin rằng nhiều kẻ sát nhân rất thích quay lại địa điểm gây ra tội ác và thậm chí còn dự lễ chôn cất nạn nhân của mình. Và nhất là lần này, lễ cầu nguyện cho cha Tomas sẽ được tổ chức ngay tại nơi mà ông bị giết. Rất có thể kẻ sát nhân sẽ xuất hiện tại đó và do vậy anh phải hết sức tỉnh táo.

Theo thông lệ, người chịu trách nhiệm tổ chức tang lễ là tăng viện trưởng hoặc trưởng dàn đồng ca. Trong số những việc ông ta phải làm có việc mở chiếc rương gỗ có hai ổ khoá, bên trong chứa các cây sáo nền màu vàng nhạt, mỗi cây nặng một liu rưỡi(1), và phân phát cho những người anh em của người đã khuất. Vào những dịp bình thường, lễ cầu nguyện diễn ra tại nhà thờ của tu viện, nhưng Giám mục đã yêu cầu tổ chức ở Nhà thờ lớn khiến các thành viên Hội đồng Nhà thờ không hài lòng vì họ phải di chuyển thi hài tới Nhà thờ lớn. Như đã định từ trước, những thành viên lâu năm nhất của khoa Thần học mà đa phần trong số họ đều thuộc giáo phái Thánh Domingo, khênh thi hài trên cáng; số còn lại hành hương tiễn biệt cha Tomas đến tận ngôi đền với những ngọn nến thấp sáng và hát ngân nga bài thánh ca Miserere(2) trong khi dàn chúng quỷ sụp và làm dấu thánh ở hai bên đường khi đám rước đi qua.

Lễ cầu nguyện do Giám mục chủ trì với sự tham dự của Cha bề trên thuộc tu viện San Esteban, người cảm thấy không hài lòng khi chỉ được giữ vị trí thứ hai (Giám hiệu của trường, như được thông báo trước, đã khước từ vinh dự đó). Rất đông các thầy của trường Đại học cũng đến dự. Theo Quy chế, tất cả các giáo sư và giảng viên đều bắt buộc phải dự tang lễ, nếu như không muốn bị phạt bốn đồng bạc cho dàn nhạc Nhà thờ. Về phần dàn đồng ca, tất cả gồm toàn những người thuộc giáo phái Thánh Domingo. Rojas được dành một chỗ ngồi ở gần cửa chính. Giám mục đã có bài biểu dương rất xúc động đối với cha Tomas. Ông nhớ lại những công việc mà cha đã làm trên cương vị giảng viên môn Thần học và ở vị trí tu sĩ. Ông ca ngợi các bài giảng và bài viết của cha Tomas và nêu bật những phẩm chất quý giá trong con người cha. Ai cũng chắc chắn rằng, sau khi nghe điệu văn của Đức Giám mục, cha Tomas đã được dành sẵn một vị trí xứng đáng trên thiên đàng.

Từ ghế ngồi của mình, Rojas cố gắng quan sát phản ứng trên gương mặt những người dự tang lễ. Phần lớn không biểu lộ gì. Thực ra, đa phần trong số họ đều ngủ gật hoặc dường như đang bận tâm suy nghĩ những vấn đề khác trần ai hơn. Khi dàn đồng ca gồm những thành viên thuộc giáo phái Thánh Domingo cất lên bài cầu nguyện cho người đã khuất, Rojas rời chỗ của mình để ra ngoài quan sát. Người hiếu kỳ và ái mộ cha Tomas mong được tham dự buổi lễ nhiều đến nỗi ngôi đền trở nên quá chật hẹp và họ phải mở cửa để những kẻ kém may mắn đó có thể theo dõi tang lễ từ ngoài đường phố. Rất nhiều người đang có mặt trong đám đông mặc áo choàng len màu trắng, dấu hiệu tang lễ theo phong tục vốn có ở Castilla. Tuy có cả những nhóm hiếu kỳ, thường không bao giờ vắng mặt trong những dịp như vậy, nhưng phần lớn số người tham dự đều là sinh viên. Trên một đỉnh cột cao, một người phấn khích đang gào lên phản đối những kẻ đã giết cha Tomas và yêu cầu thực thi công lý. Cuối cùng, lính tuần canh phải can thiệp để lập lại trật tự và ngăn không cho sự việc diễn biến xấu hơn.

Khi sự ồn ào còn chưa lắng xuống thì một cuộc náo loạn nhỏ đã xảy ra tại một trong những con đường dẫn đến ngôi đền. Từ chỗ của mình, Rojas không thể thấy được điều gì đang xảy ra, nhưng nhìn phản ứng của mọi người, anh có thể đoán ra. Có vẻ như ai đó rất muốn vào đền qua cửa Azogue bằng mọi giá, tuy nhiên đám đông dường như không sẵn sàng để cho hắn vào. Rojas nghĩ rằng đó có thể là kẻ tình nghi nên anh tiến bước ra phía cửa. Thật không may, khi anh đến nơi thì hắn ta đã bắt đầu chạy trốn. Mặc dù không nhận diện được hắn, nhưng Rojas đoán được hướng hắn chạy thông qua chuyển động của những bước chân trong đám đông. Quảng trường quá đông khiến cuộc truy lùng trở nên rất khó khăn. Gần như lần nào anh định tiến nhanh hơn một chút thì lại xuất hiện làn sóng người xung quanh cố nhấn chìm anh.

- Cẩn thận chứ, chàng trai Bartolomé. Anh nghĩ mình là ai vậy? - Một người đàn ông mà Rojas vừa đụng vào lưng cất tiếng mắng anh.

- Cho tôi đi qua, tôi có nhiệm vụ được giao cần phải hoàn thành. - Rojas cầu xin một cách vô vọng.

Tình cảnh đó giống như một cơn lốc gồm toàn những người sẵn sàng nuốt chửng và chôn sống Rojas dưới đáy sâu. May mắn thay, đầu anh nhô lên cao nên có thể thở được. Sau vài cái đạp chân và cũng phải hứng chịu một vài cú đẩy mạnh, cuối cùng Rojas cũng thoát ra khu vực thoáng hơn, ở gần cuối mạn bắc Nhà thờ lớn. Chính lúc đó, anh nhìn thấy kẻ bị truy tìm đang lách vào một trong những đường phố phía sau Nhà thờ. Một tay giữ chặt áo choàng, Rojas bắt đầu rượt đuổi theo, nhưng khi anh tới đầu phố thì hắn đã rẽ ngoặt ở cuối phố. Tình thế lặp lại như vậy khi Rojas tới được đầu bên kia. Anh cần phải nhanh hơn nếu như không muốn mất dấu vết hắn vì trời đã bắt đầu tối.

Kẻ tình nghi dường như chạy theo đường đích đích với mục đích đánh lạc hướng. Rojas nhanh chóng tính toán hướng đi tiếp theo của hắn với ý định đón đầu bằng cách chạy tắt bằng qua một đường phố nhỏ cắt ngang. Vô ích, vì khi anh đến được đầu bên kia thì kẻ bị rượt đuổi đã ngoặt sang phố khác. Đột nhiên, anh không còn nghe thấy tiếng bước chân của hắn nữa.

- Ta bắt được mi rồi! - Rojas kêu lên khi nhận thấy đây là đường cụt.

Tuy nhiên, khi tới cuối phố, anh không nhìn thấy một ai cả. Xem xét từ bên này sang phía bên kia, rồi quay một vòng xung quanh, nhưng anh vẫn không tìm ra dấu vết của kẻ tình nghi.

- Không thể thế được! - Rojas lẩm bẩm - Hắn ta không thể nào biến mất được.

Chán chường, Rojas ngồi phịch xuống chiếc ghế đá ở gần một cánh cửa để lấy lại sức và suy nghĩ. Anh cố tự an ủi mình rằng rất khó khi phải rượt đuổi một ai đó giữa những góc phố rối rắm này. Giống như các nơi khác trong thành phố, có tới hơn năm mươi nóc nhà được xây dựng không theo một trật tự nhất định nào bên trong bức tường thành xung quanh Nhà thờ, tạo thành một dạng giống như chuồng gia súc, nối với con đường dẫn đến một trong những cánh cửa vào Salamanca hoặc hướng tới quảng trường San Martin, nơi đặt trụ sở của Nhà Hội đồng và Chợ lớn mà bản thân nó cũng giống như nơi ở lớn của gia súc. Không có gì lạ khi phần lớn trong số những căn nhà trên là nhà một tầng với những vườn ươm nhỏ, những dải đất được cày xới và những túp lều dựng tạm làm nơi trú chân cho gia súc. Và điều đó gây trở ngại nhiều cho giao thông đi lại.

Bất ngờ, Rojas nghe thấy từ đằng xa tiếng kêu chói tai của một đàn chim nhạn, có vẻ như đang chế nhạo anh. Anh nhớ dân ở quê mình gọi đó là loài chim quỷ. Bầu trời phủ đầy mây đen, đe dọa có bão sắp kéo đến. Anh đứng dậy để quay lại Nhà thờ lớn với bước chân chậm rãi, nặng nề trong bóng chiều tà. Mọi việc

đường như đều chỉ ra rằng trực giác của anh rất đúng. Kẻ giết người đã quay trở lại hiện trường gây ra tội ác để tận hưởng chiến thắng, và anh gần như sắp sửa bắt được hắn nhưng cuối cùng thì đã ra về tay trắng. Còn kẻ kia lúc này hắn đã cao chạy xa bay ra khỏi thành phố hoặc tệ hại hơn là có thể quay trở lại giết người nếu như hắn muốn.

Khi Rojas về đến Nhà thờ lớn, buổi lễ cầu nguyện đã kết thúc và đám rước bắt đầu quay trở lại San Esteban, nơi sẽ diễn ra lễ mai táng. Ngay lúc đó, trời bắt đầu mưa, lúc đầu là những hạt nhỏ, sau đó mưa lớn ập đến dữ dội, dập tắt những ngọn nến đang cháy và làm đoạn cuối của đám rước có phần hỗn loạn. Không phải chờ đợi lâu để nhìn thấy những tia chớp đầu tiên xé toạc không trung. Kiếm được một chỗ trú dưới cổng tu viện, Rojas nghĩ rằng sự phẫn nộ của Chúa đã đến với tất cả sức mạnh, nhưng anh không biết rõ cơn giận dữ đó dành cho nạn nhân hay cho kẻ giết người, hoặc có thể dành cho cả anh vì đã không làm tốt công việc của mình. Trời đã tối hẳn khi những người anh em của cha Tomas bắt đầu hát thánh ca Miserere ở hành lang tu viện dành cho đám diễu hành.

Chú thích

(1) Đơn vị đo trọng lượng: 1 liu tương đương 460 gram.

(2) Bài thánh ca số 50 ca ngợi Đức Chúa với mở đầu là câu hát “Miserere...”.

8. Chương 7

Buổi sáng hôm sau thoáng đặng và tràn ngập ánh nắng mặt trời, dường như bầu trời đã xua tan tất cả những bóng mây u ám của ngày hôm trước. Cha Tomas đã yên nghỉ dưới tấm bia tại Đài tưởng niệm Thần học và bí mật cũng theo ông xuống mồ.

Mặc dù mệt mỏi, nhưng Rojas đã dậy từ sáng sớm để sắp xếp trình tự công việc. Một tay anh tì lên má trong tư thế suy nghĩ, tới thời điểm này dù không có gì nhiều, nhưng cũng đủ để anh suy xét. Như anh biết thì cha Tomas bị giết lúc tờ mờ sáng khi cha chuẩn bị bước vào Nhà thờ lớn. Rất có thể lúc đó cha muốn gặp Đức Giám mục, người bạn thân của mình, và cha không biết rằng, từ vài ngày trước đó, Giám mục đã không đến đền Santa Barbara như ông vẫn thường ghé tới. Chắc chắn, cha Tomas có điều gì đó khẩn cấp cần phải nói với Giám mục, nếu không ông đã đợi để gặp Đức Ngài vào thời điểm khác cần trọng hơn và tại địa điểm khác kín đáo hơn. Như vậy, rõ ràng kẻ tấn công, nếu như chỉ có một tên, đã đợi cha ở sát cánh cửa dẫn vào đền, suy cho cùng đây là một hành động sát hại có chủ định từ trước.

Ngoài việc tìm thấy đồng bạc kẽm trong miệng cha Tomas, việc khám nghiệm tử thi còn cho thấy một dấu vết trên má trái. Rojas cũng tìm thấy một kẻ nặc danh, kẻ đã đe dọa nạn nhân sẽ công bố bí mật nào đó nếu cha không từ bỏ dạy môn Thần học. Cuộc trò chuyện với cậu giúp việc cuối cùng cũng giúp anh phát hiện ra một vài bóng tối trong cuộc đời của cha Tomas như mối quan hệ tội lỗi với cậu sinh viên và với cậu giúp việc. Đây có thể là một kẻ tình nghi, kẻ mà anh đã không may mắn tóm được khi gặp hắn đang lảng vảng tại hiện trường vụ án. Nếu như có điều gì đó có thừa ở Salamanca thì đó là những sinh viên và điều này sẽ làm mọi việc trở nên không mấy dễ dàng. Liệu cậu sinh viên, trong trường hợp nào đó, có liên quan đến lời đe dọa bí ẩn và do đó, có dính líu tới cái chết của cha Tomas hay không? Và điều gì mà vị giáo sư Thần học không muốn để cả tu viện biết?

Liệu đó có phải là tội lỗi ghê tởm của ông? Về môn Thần học, điều duy nhất mà Rojas biết là cha Tomas chính là người kế nghiệp cha Diego de Deza. Anh đang suy nghĩ đến đó thì được cha trông thảo được Antonio ghé thăm.

- Thật bất ngờ quá, thưa cha kính mến! Xin mời cha vào đây! - Rojas cất tiếng chào cha Antonio.

- Ta hy vọng đến đúng lúc. Ta mang đến cho con một món quà nhỏ - cha Antonio vừa nói vừa đưa cho Rojas một chiếc túi da - ta hy vọng nó có thể giúp con lấy lại bình tĩnh và giải thoát nỗi lo lắng của con. Đó là những lá xì gà mà ta đã kể với con.

- Cha đã thử chưa ạ?

- Tối qua ta không thể ngủ được vì công việc bận rộn của tang lễ nên ta không muốn phải chờ đợi thêm nữa. Ta khẳng định với con là chúng có tác dụng. Thoạt đầu, ta gặp vấn đề với khói thuốc; nó chui vào mắt và gây ho, nhưng ngay lập tức ta đã làm quen nhanh chóng. Sáng nay, ta tiêu khiển bằng cách cuộn thêm vài lá thuốc nữa và ta tin rằng mình làm không đến nỗi tồi. Con xem thấy thế nào!

Rojas cảm thấy rất ấn tượng, không chỉ vì cha Antonio đã khéo léo cuộn lá thuốc bằng tay mà còn bởi tinh thần cởi mở và mong muốn được thử những cái mới mẻ của cha. Đường như lý lẽ của cha trông thảo được thật đơn giản và hiệu quả: nếu như Chúa đã tạo ra loại cây may mắn này và những người da đỏ đã thích sử dụng chúng không biết từ bao giờ, thì lá thuốc này không thể có tác dụng xấu.

- Con cầm lấy, - cha Antonio nói, trong khi tay vuốt phẳng một trong những lá xì gà đã được cuộn tròn - Hãy lấy nến châm lửa đốt một đầu thuốc và cùng một lúc hít mạnh ở đầu bên kia cho đến khi đầy phổi. Sau đó, chậm rãi nhả khói thuốc để dần dần hình thành những xoáy tròn tròn ốc.

Rojas không tin chắc rằng đây là thời điểm thích hợp để thử những cái mới mẻ, nhưng anh cũng không muốn phụ lòng cha Antonio. Do vậy, anh đã hút thử. Anh hít rất mạnh, khói vào phổi nhiều nên bị một trận ho sặc sụa.

- Yên tâm, yên tâm đi, không việc gì đâu. Đó là điều bình thường lúc ban đầu, như ta đã nói với con. Bây giờ, con hãy làm như ta đây này.

Cha Antonio hút mạnh cho đến khi đầu thuốc cuộn bên kia đỏ lửa. Rojas cố gắng bắt chước theo.

- Đây, thế là được đây! - cha Antonio khuyến khích Rojas sau khi anh nhả khói thuốc - Con hít vào chậm thôi cho đến khi cảm nhận được khói thuốc vào sâu, tràn đầy bên trong. Lúc đó, con sẽ nhận thấy một cảm giác phấn khích nhẹ nhàng và đầu óc lâng lâng. Bây giờ, tự thế con hãy thoải mái một chút và thưởng thức đi.

Rojas ngồi thoải mái trên ghế và cố làm theo những lời khuyên của cha Antonio. Anh bắt đầu thực sự cảm thấy thư giãn, dường như mọi lo toan của anh đều xa vời vợi.

- Con có thấy không, - cha thảo được tiếp tục lên tiếng - rất có thể chúng ta là những cư dân đầu tiên của Thiên Chúa giáo hít thử khói thuốc từ những chiếc lá may mắn này.

- Rất có thể, - Rojas công nhận - theo những gì con được nghe, nhà hàng hải mà chúng ta nói đến ngày hôm qua đã bị bắt giam ở nhà tù của Tòa Công giáo vì trên đường quay trở về nhà ông ta đã trót hút thử lá thuốc trên thuyền, và sau này đã không còn cơ hội khác nữa.

- Nếu như ai đó bắt gặp chúng ta, có nhiều khả năng là họ sẽ thiêu sống chúng ta cùng với tất cả cây thuốc lá. Một hình phạt phải chăng rất thích hợp vì nếu quan sát kỹ thì chúng ta sẽ chết do làm đúng cái việc bị lên án là hít khói thuốc. Nhưng cho đến khi bị kết án, chúng ta cần phải tranh thủ ngay khoảnh khắc này. Ta tin chắc, - cha Antonio nói thêm sau tiếng thở dài - sẽ có ngày bất kỳ ai cũng có thể tự do hưởng thụ niềm vui thích nhỏ nhoi này.

- Con e rằng sẽ luôn có những công tố viên ngăn cấm. - Rojas bình luận, trong khi buồn bã ngắm nhìn những vòng xoáy tròn ốc của khói thuốc.

- Ta không hiểu tại sao bây giờ Nhà thờ lại có thói xấu truy lùng tất cả mọi việc đến cùng, dường như những điều tốt ít ỏi còn lại trên thế giới này đều là tác phẩm của quỷ Sa tăng. Cuối cùng, họ làm hình ảnh Nhà thờ hấp dẫn đến mức mà chúng ta sẽ không còn người theo đạo nữa.

Rojas im lặng một lúc. Mặc dù vẫn còn cảm giác lâng lâng và thích thú, trong đầu anh vẫn quẩn quanh một câu hỏi mà anh không biết phải trình bày như thế nào vì không muốn phá vỡ bầu không khí tĩnh lặng lúc này. Anh nhìn cha Antonio qua một làn mây dày đặc được tạo ra từ khói thuốc và chính điều này đã tạo cho anh một cảm giác nhẹ nhàng siêu thực. Cuối cùng, anh đánh bạo hỏi:

- Cha nghĩ gì về cha Tomas?

- Ta thấy đến cả xì gà cũng không giúp con thoát khỏi nỗi băn khoăn lo lắng. Tóm lại, - cha thảo được nói một cách miễn cưỡng - ta sẽ cố gắng làm con hài lòng. Ta tin rằng cha Tomas là người hùng biện tài ba,

mặc dù ông ấy chỉ là một nhà Thần học tầm thường và một kẻ ít khoan dung với người khác. Con hài lòng chứ?

- Cha có biết cha Tomas gặp khó khăn gì trong khoa Thần học không?

- Không có gì khác thường cả, anh bạn thân mến của ta. Chức Giáo sư Đệ nhất khoa Thần học, như con đã biết, là một trong những chức danh được khát khao nhất trong trường Đại học. Chức danh này đã trở thành đặc quyền riêng của giáo phái Thánh Domingo kể từ khi Lope de Barrientos sáng lập ra lần đầu tiên vào năm 1416 và ta e rằng sẽ tiếp tục thuộc về họ trong nhiều năm nữa. Trong suốt thời gian qua, chỉ duy nhất có một ngoại lệ: chính xác là người tiền nhiệm của cha Diego de Deza, ông Pedro Martinez de Osma, được mọi người biết đến với tên gọi Pedro de Osma, nhà Thần học vĩ đại, rất uyên bác và là học trò cũ của San Bartolomé, người duy nhất thuộc phái vô thần trong suốt thế kỷ qua đã có được chức danh này từ năm 1463. Nhưng những năm tháng sau đó, họ cướp sạch những gì ông đã giành được. Đầu tiên, họ dùng lập luận giả mạo, ta cũng không rõ là dựa trên điều khoản nào của Quy chế để cho ông nghỉ hưu sớm, nhưng ông từ chối và tiếp tục đứng trên bục giảng tới ngày 30 tháng Tư năm 1479, thời điểm mà ông phải rời đi Alcalá de Henares để xuất hiện trước Hội đồng Thần học vì ông bị một vài người bạn đồng môn tố cáo. Lý do là gì ư? Rao giảng một vài học thuyết được cho là tà đạo về xá tội và xưng tội. Những kẻ kết án ông đã dựa vào một tiền lệ trước đó vì họ từng mở một vụ truy tố ở Zaragoza với lý do tương tự. Trong những năm cuối cùng, Pedro de Osma đã lên tiếng bảo vệ mình mạnh mẽ và có những bài viết chống lại những gì ông cho là sai lầm của Nhà thờ liên quan đến phạm vi thẩm quyền và sự giảng dạy trong giáo hội, về tội tử hình và sự sám hối. Ông khẳng định rằng việc xưng tội chỉ đơn giản là do con người tạo ra, chứ không phải là hình thức ban phúc của Chúa Jesus nên gây ra vụ tai tiếng lớn, như con có thể tưởng tượng được. Nhưng tất cả những việc đó cũng sẽ chỉ là giai thoại nếu như vào năm 1475 ông không cho xuất bản cuốn *Tractatus de confessione*(1) tại một nhà in của Juan Páriz ở Segovia và cuốn sách đó, sau vụ xét xử, đã hoàn toàn biến mất, không để lại một dấu tích. Chắc hẳn con cũng biết anh chàng người Đức chuyên làm công việc in ấn, đã xuất bản sách đó và là người đầu tiên thiết lập cơ sở in ở vương quốc chúng ta, theo sáng kiến của Giám mục vùng Segovia, cha Juan Arias Dávila, một người rất am tường, và theo như nhiều người nói, xuất thân từ gia đình cải đạo.

Mặc dù không ai có thể thấy trước được điều gì xảy ra lúc ấy, nhưng sự thật là, sau khi được in, cuốn *Tractatus de confessione* đã nhanh chóng xuất hiện ở mọi nơi và gây ra nhiều tranh cãi giữa các nhà Thần học, khiến các nhà chức trách giáo hội ở một vài thành phố phải giật mình. Lúc đó, đã xuất hiện tiếng nói chống lại vị Giám mục ở Segovia vì đã cho phép xuất bản cuốn sách ấy và đây dường như là lý do khiến nhà xuất bản Juan Páriz quyết định rời bỏ thành phố để đi lập nghiệp tại Toulouse, nơi mà anh ta chắc chắn sẽ có tự do và được tôn trọng hơn trong công việc của mình. Vài tháng sau khi cuốn sách xuất hiện, một nhà Thần học thuộc phái Thánh Domingo tên là Juan Lopez đã tới Salamanca nhằm tranh luận công khai với Pedro de Osma và cố gắng đẩy lui ảnh hưởng của học thuyết Pedro. Thế nhưng, Pedro không chấp thuận tranh luận, vì ông thừa biết rằng tác phẩm của ông không phải để biện bác, mà là một sáng tác được viết và in ra bằng những con chữ của xưởng in. Cuối cùng, vụ việc kết thúc bằng những lời sỉ vả qua lại giữa phe đối lập và phe ủng hộ học thuyết của Pedro. Dù vậy, Juan Lopez vẫn chưa chịu đầu hàng và tiếp tục chống lại Pedro bằng vũ khí riêng của mình thông qua việc xuất bản, vào năm 1477, một cuốn sách đáp trả cuốn *Tractatus de confessione*, với tựa đề *Defensorium fidei Christi contra garrulos preceptores*(2), nhưng không gây tiếng vang gì. Nhưng luận thuyết bác bỏ của Pedro Jimenez de Prejano, được tóm lược trong cuốn sách của ông, *Confutatorium errorum contra claves ecclesiae*(3) xuất bản năm 1478, có hiệu quả hơn. Tuy nhiên, vào cùng năm ấy, chính những công tố viên vùng Aragon là những kẻ đầu tiên khởi xướng quá trình khởi tố chống lại Pedro de Osma ở Segovia. Đó cũng là thời điểm mà một số nhà Thần học Salamanca lựa chọn để kết tội người đồng môn của mình trước cơ quan tối cao của Nhà thờ vĩ Toà án Công giáo đầu tiên chỉ được thành lập ở vương quốc Castilla vào năm 1480.

- Có ai biết những kẻ đã cáo buộc ông ấy không ạ?

- Ta chắc chắn, hai trong số những kẻ đã làm điều đó là Pedro de Caloca, thuộc dòng Thánh Francisco, kẻ tranh đua với Pedro de Osma để đoạt chức danh giáo sư Thần học, và Pedro de Ocana, theo dòng Thánh Domingo, kẻ đã từng tranh luận với Pedro de Osma về một số kết luận liên quan đến sự tồn tại và quyền năng của Chúa. Hẳn đã thua và trở thành kẻ lỗ bịch. Có một vở kịch châm biếm viết về hai kẻ trên với tựa đề Câu trả lời cho một số phát ngôn bừa bãi của hai kẻ loạn ngôn trong thời kỳ này. Vở kịch đã gọi hai kẻ

trên là “Ba Licet điên”(4) và “Ông xương bò”(5) và như con có thể hình dung, họ không hề thích thú chút nào. Nhưng, đằng sau những lời tố cáo và buộc tội chắc chắn có bàn tay bí mật của cha Diego de Deza, người có tham vọng làm chủ ngay lập tức khoa Thần học mà lúc đó mới chỉ tạm thời là quyền trưởng khoa trong thời gian Pedro de Osma vắng mặt, và cả cha Tomas de Santo Domingo, người cũng mơ về một ngày nào đó có thể ngồi lên chiếc ngai vàng nhỏ bé ấy.

Vụ việc gay cấn đến mức Tổng Giám mục vùng Toledo đã phải triệu tập Hội đồng Thần học tại Alcalá de Henares nhằm xem xét vấn đề trên. Trong số những thành viên Hội đồng, có mặt cha Tomas và cha Diego de Deza, người đã từng có lúc nói lời tốt đẹp, bao dung và có lợi cho kẻ bị cáo buộc nhưng sau lưng lại thực hiện mọi âm mưu, thủ đoạn nhằm kết tội Pedro de Osma và buộc ông phải rời bỏ vĩnh viễn chiếc ghế trưởng môn Thần học. Gần cuối của quá trình xét xử, vốn đã kéo dài vài tháng và đầy ắp những sự kiện chẳng tốt đẹp gì, những lập luận của Pedro de Osma bị lên án và bị cho là không chính xác, sai lầm, tà đạo và mang nhiều tai tiếng. Tuy nhiên, bản án được công bố vào tháng Năm năm 1479 tương đối nhẹ do người bị kết án đã cao tuổi và ông ta chắc chắn sẽ rút lại những gì đã nói và làm. Trong số những việc phải làm, họ cho Pedro de Osma khoảng thời gian một tháng để ông xuất hiện ở Alcalá de Henares và công khai tuyên bố từ bỏ những lỗi lầm của mình, việc mà ông đã phải miễn cưỡng làm với mục đích duy nhất là tránh những điều tồi tệ hơn có thể xảy ra. Họ đã tổ chức một buổi diễu hành, trong đó Pedro de Osma đi giữa, trên tay cầm một cây sáo nên với điệu bộ phục tùng. Kết thúc buổi diễu hành, Pedro de Osma trèo lên bục giảng của tu viện San Francisco tuyên bố rõ ràng và mạnh mẽ sẽ từ bỏ các học thuyết của mình.

Bản án dĩ nhiên còn bao gồm việc đốt tất cả các bản sao của cuốn sách, tất cả các bài viết mang tính bảo vệ và kết luận về cuốn sách để không còn tồn tại bất kỳ một vết tích nào liên quan tới những sai lầm của Pedro. Và chỉ một vài ngày sau đó, ở Salamanca, họ cũng châm lửa đốt tất cả ngay trước cửa trường Trẻ lớn, sau lễ cầu siêu ở đền San Jeronimo, nơi có rất nhiều giáo sư, thầy giáo và sinh viên Đại học đến dự. Đối với những ý tưởng của Pedro de Osma, được tóm lược thành chín đề xuất, chúng bị Giáo hoàng Sixto IV kết án công khai, người mà cách đây đúng một năm đã cho phép các vị Vua của chúng ta thành lập Toà án Công giáo chống lại những kẻ cải đạo giả mạo. Con cũng biết mọi người thường nói rằng mọi việc khởi đầu bằng những kẻ cải đạo giả mạo, nhưng lại kết thúc bằng những con chiên Thiên Chúa giáo chân chính. Họ còn cấm không cho Pedro de Osma vào Salamanca, dù chỉ nửa hải lý(6) như theo ngôn từ mà họ dùng, trong thời gian một năm.

Cuối cùng, Pedro de Osma buộc phải sống tại Alba de Tormes, nơi ông có một vài người bạn và cũng là nơi ông mất một vài tháng sau đó vào ngày 16 tháng Tư năm 1480, nguyên nhân là do nỗi đau khổ tột cùng và bệnh tật do bản án gây ra, và nhất là việc buộc phải từ bỏ học thuyết của mình. Theo quy ước rõ ràng của Hội đồng Nhà thờ (con không được quên Pedro de Osma là người phát chẩn lộc Thánh từ năm 1471), ông được mai táng ở Nhà thờ lớn, gây ra sự đối đầu căng thẳng với trường Đại học. Trong khi đó, Diego de Deza đã bắt đầu đảm đương chức danh của Pedro trong khoa Thần học, một vị trí, đối với ông ta, chỉ là một bàn đạp không hơn không kém để nhanh chóng vươn tới một chức vị cao hơn. Một vài năm sau, khi từ bỏ vị trí Trưởng khoa Thần học để trở thành thầy dạy của Thái tử Juan, ông ta đã chỉ định người kế nhiệm. Và đó là lúc cha Tomas de Santo Domingo bước vào, tuy bị phản đối nhưng chỉ còn là một thủ tục hình thức. Chắc chắn là trong trường hợp này, họ đã phải hối lộ và mua lá phiếu của những sinh viên thường đến nghe giảng. Việc này xảy ra thường xuyên trong cả quá trình trên. Là sinh viên kỳ cựu của trường Đại học, con có thể thấy rằng việc các sinh viên bỏ phiếu lựa chọn giảng viên không những không ngăn được tình trạng bất bình đẳng mà còn tạo thêm tham nhũng. Trong phe đối lập, có một học trò tên là Fernando de Roa, người ủng hộ Pedro de Osma trong quá trình xét xử tại Alcalá; lúc đó đã là giảng viên môn Triết học Luân lý, mặc dù với lý lịch, uy tín và thành tích nhiều hơn, cũng như bản thân Roa là nhà Thần học giỏi hơn cha Tomas, nhưng vẫn không có cơ hội. Và nhiều người đã tham gia vào phe đối lập để biểu tình phản đối. Nhưng cuối cùng, những cố đạo dòng Thánh Domingo vẫn tiếp tục nắm giữ chiếc ghế Giáo sư Đệ nhất khoa Thần học.

- Cha có nghĩ rằng cái chết của cha Tomas có thể là do trả thù không?
- Cũng có thể, nhưng nếu nói với con chân thành, thì ta không tin đây là lý do thực sự. Phải có cái gì khác nữa. Ta biết, sự trả thù, để mang lại hiệu quả, cần có thời gian và suy tính kỹ càng, nhưng đã nhiều năm trôi qua rồi.
- Dù sao, điều này cũng giải thích tại sao Giám mục lại rất quan tâm đến việc biết tên những kẻ đã giết cha

Tomas càng sớm càng tốt.

- Có thể ông ấy cũng cảm thấy bị đe dọa. Theo ta biết, ông đã ngừng đến ngôi đền Santa Barbara vào lúc sáng sớm như vẫn thường làm trước kia.
- Có thể suy ra rằng đó là một biện pháp đề phòng cẩn trọng.
- Nếu như vậy, con không hiểu tại sao Giám mục lại không nói gì với con cả.
- Có thể ông không muốn mọi người biết chuyện hoặc cũng có thể ông mong rằng chính con sẽ phát hiện ra điều đó. Cũng có khả năng ông đang cố cưỡng lại, không muốn tin vào tất cả mọi việc đã xảy ra.
- Cha hãy kể cho con nghe thêm về Pedro de Osma - Rojas yêu cầu cha Antonio một cách rất tò mò - Cho đến bây giờ, con hầu như chưa từng được nghe kể về ông.
- Dĩ nhiên rồi. Con hãy nhớ rằng một trong những tác phẩm của ông đã bị cấm và bị đốt cách đây gần 20 năm vì lý do tôn giáo. Các học thuyết của ông được coi là tà đạo và bị lên án. Các học trò thân thiết của ông lúc bấy giờ bị Tòa án Công giáo truy lùng và đe dọa. Nhưng ít nhất con cũng cần phải biết là Pedro Martinez de Osma đã theo học tại đây, ở trường San Bartolomé, nơi ông nhập học, nếu ta nhớ không nhầm, vào năm 1444 và tại đây hiện nay chắc chắn vẫn còn người nhớ đến ông với lòng đầy ngưỡng mộ, mặc dù không một ai dám tuyên bố công khai điều đó. Lúc còn đi học, ông đã từng là học trò của Alfonso Fernandez de Madrigal, thầy giáo da màu, và trước khi trở thành Giáo sư Đệ nhất khoa Thần học, ông đã là giảng viên môn Triết học Luân lý từ năm 1457 đến năm 1463. Nhưng điều quan trọng nhất mà chúng ta cần phải cảm ơn Pedro de Osma là ông đã quán triệt rất tốt các học thuyết của thầy dạy và nhờ ông mà từ năm 1470 một luồng sinh khí mới được thổi vào trong việc giảng dạy môn Thần học. Đó là việc sửa chữa những khiếm khuyết của khoa Thần học trước đây, được cho là có quá nhiều phép biện chứng và suy đoán, và thay thế học thuyết này bằng những lý giải của Kinh thánh, không chỉ chú trọng đến việc nghiên cứu ngôn ngữ của cuốn Kinh thánh khỏi nguồn được viết ra, mà còn nghiên cứu quyền năng của các vị Thánh Cha. Nhưng, anh bạn Rojas thân mến, điều quan trọng nhất của học thuyết mới này là việc coi con người, không phải vô cơ mà được sinh ra từ hình ảnh giống hệt như Chúa, là cơ sở và trung tâm của mọi suy nghĩ, và bằng cách này đã trao cho con người một vinh dự tinh thần to lớn.
- Cha có quen Pedro de Osma không ạ?
- Ta đã từng nghe ông diễn thuyết một vài lần. Ông cũng không hẳn như mọi người vẫn nói là người thuyết trình giỏi, nhưng những lập luận của ông rất có tính thuyết phục. Và, cũng có thể ta nhầm hoặc không, nhưng ông là một nhà Thần học tuyệt vời. Ở Castilla, có lẽ ông là một trong những người đầu tiên nhận ra sức mạnh của các bản in nhằm truyền bá lý tưởng. Từ đó, với mục đích in cuốn Quy ước xưng tội, ông đã chuyển đến Segovia một thời gian và ở đây ông cũng cho xuất bản thêm một cuốn sách nữa. Người ta nhận thấy lần này ông rất muốn theo đuổi sự nghiệp in ấn. Ai mà biết được một người như ông có thể làm được những gì ở một vương triều có tự do và khoan dung hơn triều đại của chúng ta.
- Cha có thể kể cho con nghe về những học trò của ông được không ạ?
- Dĩ nhiên, học trò yêu của ông là Fernando de Roa. Cậu ta, theo một cách nào đó, là người tiếp tục sự nghiệp và kế thừa về mặt tinh thần của ông.
- Nhiều đến mức có thể giết người không?
- Ta thấy khó tin vào điều đó, nhưng khó có thể nói điều tương tự với những người xung quanh ông.
- Ý cha là gì vậy?
- Người ta nói rằng ông có nhiều kẻ ủng hộ và nhận được sự trợ giúp của một bộ phận giới thương nhân, thợ thủ công trong thành phố và cả một số nhà quý tộc, những người bất mãn với vương triều. Thực ra, có tin đồn cho rằng ông quan tâm nhiều đến chính trị hơn là triết học hoặc Thần học.
- Thần học cũng là một cách làm chính trị. Cha không nghĩ như vậy à?
- Dĩ nhiên rồi. Xuất phát từ đó mà một số môn phái luôn bị giành giật, về phần Roa, ta đã nghe người ta bình luận rằng anh ta lý giải Chính trị của Aristotle ở lớp học theo sách của Bruni, và dựa vào đó để chất

vấn quyền hạn và tính chất kế thừa của nền quân chủ. Có người nói, dĩ nhiên với hàm ý rất xấu, rằng thầy giáo Pedro de Osma đã để lại cho anh ta các bài viết và bình luận về tác phẩm của Aristotle.

- Và tại sao một người trồng thảo dược lại biết được tất cả điều đó?

- Bởi vì ông ta đã từng theo đuổi môn Thần học trước khi trở thành cha thảo dược.

- Thật ă? - Rojas hỏi lại vờ như nghi ngờ.

- Thật như con có thể nhìn thấy ta ở đây vậy. Đã có lúc ta cũng nghĩ sẽ trở thành giảng viên Thần học, nhưng cuối cùng ta quyết định phụng sự cho các nhiệm vụ khác khiêm nhường hơn như hái lượm và phân loại cây cỏ, gieo trồng vườn ươm và gần đây, trồng thử các hạt giống mới được mang về từ bên kia biển cả.

- Tuy nhiên, điều đó không thể so sánh với môn Thần học.

- Sự thật là ta quá ngang ngạnh để có thể chấp nhận bị áp chế và quá hèn nhát để có thể nói ra những điều ta nghĩ. Và vượt lên trên tất cả, ta cảm thấy tan nát trái tim khi nhận thấy rốt cuộc toàn những người tài giỏi phải rời bỏ trường Đại học. Một số người bị cướp cương vị một cách trắng trợn như đã xảy ra với chính Pedro de Osma; một số khác để thoát khỏi bị truy đuổi và tống vào ngục giam như Abraham Zacut, nhà thiên văn và vũ trụ học tài ba người Do Thái. Sau khi nghe tin về sắc lệnh trục xuất, ông đã rời đến Bồ Đào Nha và trở thành thành viên của Hội đồng các nhà toán học của Vua Juan Đệ nhị (ở đây họ không cho phép ông theo học trường San Bartolomé). Hoặc chỉ đơn thuần những người không tìm thấy môi trường thuận lợi cho việc nghiên cứu, học tập như Antonio de Nebrija, người đã từ bỏ cương vị Trưởng môn Ngữ pháp để gia nhập vào nhóm trí thức gia tại Zalamea de la Serena và ông đã thành công khi tị hợp được Juan de Zuniga, nhà giáo vĩ đại đã giành được Huân chương Alcántara. Theo những gì ta thấy, anh bạn Rojas ă, còn nhiều người đang cố lập nghiệp ở đây, nơi chúng ta tiếp tục sống trong bóng tối.

- Sự thật là cha hoàn toàn có lý. - Rojas nói trong cảm xúc bị tác động mạnh bởi những lời của cha Antonio. Cha đã làm anh phải suy nghĩ về việc từ bỏ sự nghiệp của chính mình.

- Nhưng chúng ta cũng không nên buồn, càng không nên lấy làm quan trọng. Chúng ta hãy nhanh chóng hút hết mẩu xì gà còn lại đi thôi.

- Trước khi con quên, cha có thể giúp con một việc cuối được không?

- Nếu như việc đó trong tầm tay của ta. - Cha Antonio đồng ý.

- Cha có thể qua phòng của cha Tomas một lần nữa và mượn một số giấy tờ có ở trên bàn không?

- Con thấy đấy, - Cha Antonio đột nhiên trở nên nghiêm nghị - Ta đã định làm điều đó vào sáng nay, nhưng số giấy tờ đã không còn ở đó. Chính vì lẽ đó, ta rất muốn nói chuyện với con.

- Thế cha còn chờ gì nữa?

- Ta định nói ngay với con, nhưng con không ngừng đặt câu hỏi cho ta.

- Cha có hình dung ra ai có thể làm việc đó không?

- Đường như con không biết làm việc gì khác hơn là đặt câu hỏi phải không? Ta cho rằng sẽ là người nào đó không muốn mọi người biết được nỗi lo lắng của cha Tomas trong những ngày cuối đời.

- Có thể là cha Tomas đang cố vấn cho một vụ xét xử nào đó của Tòa án Công giáo. Cha có nghĩ vậy không?

- Cũng có thể. - Cha Antonio công nhận.

- Điều này hàm ý rằng, bằng cách nào đó, một vài học thuyết của Pedro de Osma vẫn tồn tại.

- Ta đã nói với con là Pedro de Osma rất được mọi người quý mến và ngưỡng mộ.

- Và cũng bị nhiều người ghen ghét, dường như là do tư tưởng của ông ta. Nhân tiện, cha nghĩ gì về học thuyết xưng tội của ông?

- Tại sao bây giờ con lại quan tâm đến chuyện đó? Con vẫn còn chưa mắc nhiều tội lỗi lắm mà đã có ý định đi xưng tội rồi sao? Đầu tiên, hãy thưởng thức sự yên bình mà những chiếc lá may mắn này mang lại. Và

nếu như cuối cùng con cần sám hối, - cha Antonio đùa - thì con cũng đừng xưng tội là chính ta đã dụ dỗ con phạm sai lầm. Ta đã có đủ tiếng xấu rồi.

Ngay lúc đó, họ nghe thấy vài tiếng gõ dồn dập ở ngoài cửa.

- Con thấy chưa? Họ, những thành viên của Toà Thánh án đã có mặt ở đây. - Cha Antonio vừa nói vừa cười.

- Fernando, anh có ở đây không? Anh có ổn không? - Ai đó kêu lên từ phía bên ngoài cánh cửa - Tôi thấy có nhiều khói đang bốc ra từ phòng của anh.

- Không có gì đâu. Tôi ổn cả. - Rojas vội vàng nói và đã nhận ra giọng nói của Hilario - Tôi chỉ đang đốt một số giấy tờ.

- Nếu như anh thích đốt giấy tờ như vậy, anh bạn đáp lại với giọng đùa cợt, thì anh nên trở thành thành viên của Ban Thánh lễ.

- Tôi sẽ làm vậy khi không còn gì để đốt trong phòng nữa. Anh cứ đi làm việc của anh đi và đừng lo lắng gì cho tôi cả.

- Tốt nhất là ta nên về. - Cha thảo được nói - Ta không muốn làm mất thêm thời gian và cũng không muốn mang lại phiền phức cho con.

- Ngược lại, cha đã giúp con rất nhiều. Và cả những lá xì gà của cha nữa, mặc dù có thể cha sẽ không tin. Con nhận thấy rằng, bên cạnh việc giúp con tỉnh táo, những lá xì gà còn giúp con suy nghĩ, dường như khói thuốc giúp con sắp xếp lại những tư duy và tách con ra khỏi thế giới này trong giây lát.

- Nếu đúng như thế thì chúng ta sẽ hút lại lần nữa. Con biết tìm ta ở đâu rồi đấy! - Cha Antonio nói vậy thay lời chào từ biệt.

- Cha và con sẽ sớm gặp lại nhau! - Rojas hứa.

Chú thích

- (1) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Quy ước xưng tội.
- (2) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Sự bảo vệ trung thành của Chúa trước những kẻ rao giảng tầm thường.
- (3) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Minh chứng sai lầm chống lại những cố đạo chủ chốt.
- (4) Cách chơi chữ của tác giả, trích tên Caloca thành loca, có nghĩa là điên rồ.
- (5) Cách chơi chữ của tác giả, trích tên Ocana thành caha, có nghĩa là xương bò.
- (6) Đơn vị đo lường cổ của Tây ban Nha: 1 hải lý tương đương 3 dặm và tương ứng 5.555 mét

9. Chương 8

Salamanca là một trong những thành phố được các vị Vua Thiên Chúa giáo trao tặng cho con trai, Thái tử Juan, như một món quà hồi môn nhân dịp Thái tử cưới Công chúa Margarita của Áo. Để trao quà tặng đó, họ phải tách thành phố và thị trấn ra khỏi Vương triều và nhập vào tài sản cá nhân của Thái tử. Như vậy, Thái tử Juan, lúc đó mới mười chín tuổi, đã trở thành người thừa kế không chỉ của Asturias và Gerona, mà còn là ông chủ của Alcaraz, Almazan, Baeza, Caceres, Ecija, Logrono, Loja, Oviedo, Toro, Trujillo, Ubeda và rõ ràng Salamanca cũng nằm trong những thành phố và thị trấn trên. Tổng thể những lãnh địa đó đều thuộc thẩm quyền quản lý của Thái tử và đồng thời cũng nằm trong kế hoạch đào tạo Ngài trở thành quốc vương trong tương lai.

Được thầy dạy Diego de Deza khuyến khích, Thái tử Juan luôn chăm lo theo dõi cho Salamanca, cũng như luôn giữ gìn uy tín và những đặc ân của Học viện Nghiên cứu nổi tiếng ở đó với mục đích không một ai có

thể cướp đi những tiện ích trên. Từ triều đình nhỏ của mình ở Almazan, Thái tử đã một số lần phải làm trung gian hoà giải giữa Hội đồng thành phố và trường Đại học về những vụ lộn xộn do sinh viên thường xuyên gây ra. Thái tử cũng đã bày tỏ bằng văn bản sự lo ngại về tình trạng đường phố bẩn thỉu, như cảnh đàn lợn đi lại tự do và nền đường không được xây lát. Và Hội đồng thành phố vẫn thiếu câu trả lời trước việc vài tháng trước, Thái tử đã ra lệnh dọn dẹp chính tề và lát một số đường phố với kinh phí do người dân đóng góp trực tiếp. Điều này không được đánh giá tốt lành gì vì có rất nhiều người bị ảnh hưởng, trong số đó có cả thành viên Hội đồng Nhà thờ, những người có nhiều nhà ở những khu vực khác nhau trong thành phố.

Tiếp theo, vấn đề nhà chứa đã gây ra một số mâu thuẫn và rất nhiều người không hài lòng. Hình như, theo đề nghị của Giám mục, Thái tử Juan đã ra lệnh đóng cửa những nhà chứa ở gần trường học và tập trung gói mại dâm vào một nhà chứa lớn ở ngoại vi tường bao thành phố. Lúc đầu, Thái tử cho phép quan xạ thủ Garcia de Albarrategui, thuộc quân đội hoàng gia, xây dựng và quản lý nhà chứa đó, nhưng Hội đồng thành phố không nhất trí và đã trình đơn khiếu nại lên các vị Vua. Trước tình thế rõ ràng nghiêm trọng của Salamanca, các vị Vua đã ra sắc chỉ đưa nhà chứa ra đấu giá cho ai trúng thầu cao nhất, với điều kiện bắt buộc phải bồi thường mười nghìn đồng bạc kêm cho những chi phí do Garcia de Albarrategui đã bỏ ra và phải đóng lợi tức mười lăm nghìn đồng hàng năm cho Hội đồng thành phố. Điều này dẫn đến việc đóng cửa các nhà chứa ở trung tâm thành phố và sự lụn bại của những kẻ, bằng cách này hay cách khác đã kiếm sống qua thú vui của người khác. Chỉ trong vòng một đêm, có đến hơn một trăm kẻ lang thang, côn đồ, trộm đi điểm đã mất nguồn kiếm sống.

Nhưng họ không phải là những người duy nhất bị ảnh hưởng do việc xây dựng nhà chứa mới. Công trình đó được xây dựng ở ngoại vi thành phố, phía bên kia cầu, tại một địa điểm được gọi là Thợ gốm, nơi thường tổ chức hội chợ và không xa nghĩa trang của người Do Thái là mấy. Đây là sự xúc phạm nghiêm trọng đối với tất cả những người vừa mới cải đạo, do sắc lệnh trục xuất, họ phải sống chui lủi trong thành phố. Một số người cho rằng Thái tử đã cố ý chọn địa điểm đó. Không phải vô cớ mà người ta nói rằng sự thù hận đối với người Do Thái, những người cải đạo và sự tàn ác của những kẻ cuồng tín, đã trở nên rất nổi tiếng ở Castilla. Thái tử rất chú trọng tới huyết thống trong sạch của những người hầu cận, điều kiện chủ yếu để được tham gia đoàn tháp tùng phục vụ phải là người theo đạo Thiên Chúa gốc. Thậm chí, người ta đồn với nhau rằng, đã có lần họ đẩy một trong những người hầu của Thái tử vào lửa thiêu do bị phát giác có họ hàng gần với người cải đạo.

Thái tử được sinh ra vào năm 1478, đúng cái năm mà vua cha, nhờ có sắc lệnh của Giáo hoàng Sixto IV, đã lập ra Toà Thánh án Công giáo ở Castilla với mục đích truy lùng tội phạm chống lại niềm tin và nhất là chống lại những kẻ cải đạo nhưng vẫn bí mật thờ cúng đạo Do Thái. Thực ra, một trong những trò giải trí Thái tử thích nhất lúc còn nhỏ là trò chơi công tố viên và tội phạm với những đứa trẻ khác trong triều, về việc này, người ta đã kể nhiều chuyện hiếu kỳ. Trong một lần chơi, người gặp thăm gặp may đóng làm phạm nhân là một trong những người hầu của Thái tử, con trai đầu của Fernando Alvarez de Toledo Zapata, nguyên là người cải đạo, thư ký đầy quyền lực của các vị Vua. Ngay sau khi tuyên án, những trẻ đóng làm công tố viên đã lột trần phạm nhân để mang đi thiêu. Chúng sẽ thiêu sống đứa trẻ nếu như không được một người hầu lớn tuổi can thiệp. Ông ta đã phải đánh thức Nữ hoàng Isabel đang ngủ trưa. Trước tình thế nghiêm trọng của vấn đề, Nữ hoàng, chỉ mặc áo sơ mi và không kịp đi hài, lao vội xuống vườn sau đứng vào lúc đám trẻ đang diu đứa bé lên giàn thiêu. Những đứa trẻ quá mải mê với trò chơi nên không biết Nữ hoàng đã đến bên cạnh. Bà Isabel nổi giận đến mức tiến tới nơi Thái tử đang đứng rồi bạt tai Thái tử trước mặt mọi người. Sau đó, bà ra lệnh giải phóng tù nhân và mang chúng đi bằng khăn che.

Dù thế nào đi chăng nữa, Nữ hoàng không hề giấu giếm trong cách xử sự đối với một số trường hợp cải đạo. Tất cả mọi người trong thành phố đều biết và đây cũng là lý do nảy sinh rất nhiều điều bông đùa giễu cợt, rằng có lần, trường San Bartolomé muốn trục xuất một sinh viên gốc gác cải đạo do cậu này làm các đồng môn tức giận vì thái độ ngạo mạn của cậu ta, nhưng cậu ta lại cậy có ô dù quý tộc quyền thế nên không chịu ra đi. Nhà trường phải cầu cứu Nữ hoàng và ngay lập tức, họ nhận được câu trả lời với lệnh hãy ném cậu ta ra ngoài cửa sổ nếu cậu ta không chịu ra bằng cửa chính. Và thế là, cậu sinh viên đó phải ra khỏi trường.

Với bản tính yếu đuối và tạng người ốm yếu, ý chí của Thái tử chỉ đủ hướng tới việc thoả mãn những sở thích bất thường và tạo ra đủ loại tội ác. Fernando de Rojas biết rất rõ điều đó vì đã được Giám mục Diego

de Deza cho theo hầu lên Triều vài lần với mục đích để Rojas trở thành tấm gương và khích lệ học trò của mình. Nhưng tất cả đều vô ích. Không phải Thái tử là người ngu si hay mất trí; ngược lại, khả năng lý giải và hiểu biết của Ngài lúc đó cũng rất tốt, chỉ riêng việc đào tạo bài bản đã hơn rất nhiều so với bất kỳ ai cùng trang lứa. Nhưng bản chất độc đoán, tính khí thất thường và cách cư xử nhỏ nhen, trẻ con của Ngài đã gây ra nhiều thất vọng. Mặc dù vậy, Diego de Deza vẫn quý trọng Thái tử như con trai mình và luôn sẵn sàng tha thứ cho mọi hành động cũng như lời nói hỗn láo, trong đó có cả sở thích của Thái tử đối với nhà chứa. Mặt khác, Giám mục hy vọng với việc cưới công nương Margarita mới đây sẽ làm Thái tử bình tâm hơn một chút.

Thật không may, trong những tháng gần đây, một số bệnh mãn tính của Thái tử Juan lại nặng hơn. Thực ra, việc Thái tử lâm bệnh đã tạo cơ hội cho Giám mục mời Ngài về thăm Salamanca và thành phố này được thể hiện lòng mến khách đối với Ngài. Sau kỳ nghỉ dưỡng ở trại Medina del Campo, Ngài Juan phải từ bỏ ý định đi cùng Vua cha tới Valencia de Alcantara, gần biên giới Bồ Đào Nha, để dự đám cưới của chị gái là Công chúa Isabel lấy Ngài Manuel I, Vua của Bồ Đào Nha sau sáu năm chịu cảnh góa bụa sau khi chia tay với hoàng tử Alfonso, con của vua trước. Chuyến đi bị hoãn vài lần để chờ sức khỏe Ngài Juan bình phục, nhưng ngày dự định đã đến gần và không thể trì hoãn thêm được nữa. Trong khi các vị Vua cha, các Công chúa và phần lớn triều thần tiến về hướng Valencia de Alcantara thì một nhóm nhỏ tháp tùng Hoàng tử và Phụ nhân đến Salamanca, nơi Giám mục Deza có nhã ý đón tiếp một cách xứng đáng với tất cả sự trọng thị, ân cần, chu đáo trong dinh thự của Người.

Đã gần một tuần nay, người ta biết tin Thái tử đến thăm và thành phố cũng đã chuẩn bị xong các công việc đón tiếp. Lễ dĩ nhiên, điều Salamanca và Giám mục Deza chờ đợi trong chuyến thăm này là rất lớn. Mười năm đã qua kể từ chuyến thăm lần trước và không còn nghi ngờ gì là Giám mục muốn tận dụng bối cảnh chuyến thăm này để thuyết phục Thái tử ở lại thành phố thêm một thời gian nữa. Nếu tất cả sự việc tiến hành như dự định thì ai mà biết được có thể cuối cùng Thái tử cũng đồng ý chuyển triều đình nhỏ của mình về Salamanca. Bằng cách này, có thể thắt chặt hơn mối quan hệ giữa Vương triều và trường Đại học vào giây phút trọng đại như thời điểm ấy. Tất cả đều phụ thuộc vào tâm trạng của Thái tử trong những ngày sắp tới.

Giám mục Deza đã chuẩn bị thành phần tham gia nghênh tiếp, gồm Hội đồng thành phố và Học viện Nghiên cứu, cũng như một số gia đình có thế lực nhất trong dân chúng. Theo Ngài, đó là lúc gác lại những giận dữ nhỏ nhen, những sự cố tầm thường và phải hướng tới tương lai. Tất cả những điều họ làm vì lợi ích của Thái tử và đoàn tùy tùng ắt sẽ có lợi cho thành phố về sau. Thế nên, rất nhiều người trước đây biểu lộ thái độ ngờ vực với những sắc lệnh của Thái tử nay đã sẵn sàng lát đá, sửa đường một cách nhanh chóng với mục đích cải thiện chút ít bộ mặt và tình trạng vệ sinh của thành phố.

Trong những tháng gần đây, người ta còn triển khai một hình thức cạnh tranh giữa các thành phố thuộc lãnh địa của Thái tử để xem thành phố nào được Ngài ưng ý nhất và lẽ dĩ nhiên sẽ có được sự bảo trợ hiệu quả nhất. Từ đó, thái độ cẩn trọng và hàng loạt nghi lễ trang trọng được chuẩn bị chu đáo để nghênh đón Thái tử, nhất là tại một thành phố được một số người coi là Atenas(1) của Tây Ban Nha vì đây là cái nôi mới của tri thức. Tất cả điều này đã lý giải cảnh náo nhiệt sôi động tại một số đường phố mà Rojas đi qua. Trong bất cứ trường hợp nào, đó là những vấn đề khác với những gì đang quay cuồng trong đầu anh. Từ khi cha Antonio nói về Pedro de Osma, anh không ngừng suy nghĩ về số phận hẩm hiu của ông ta. Anh cần đọc tác phẩm nổi tiếng của ông về xưng tội, không chỉ để soi sáng phần nào cái chết của cha Tomas, điều trong thâm tâm cha không muốn, mà còn vì những lý do riêng của cá nhân anh. Do có gốc gác từ người cải đạo, xưng tội luôn được anh chú ý đặc biệt. Nhưng điều anh quan tâm theo đuổi hơn cả là vấn đề xá tội. Cách đây không lâu, đã có một cuộc tranh luận về vấn đề này trong hội thảo ở trường San Bartolomé và anh nhận ra rằng quan điểm của anh có nguy cơ tiến gần tới tà giáo. Trong khi đang đi về hướng đường Serranos ở gần trường học, anh lại trầm trở suy nghĩ một vấn đề gai góc mà chưa cho kết quả, như bàn đạp của một guồng nước đang quay, cho hết xô nước này lại đến xô khác.

Đường Serranos được gọi như vậy để tưởng nhớ những người đầu tiên đến đây từ vùng núi Asturias và Leon. Phần lớn đường này đều do thương nhân buôn bán tạp hoá và quần áo chiếm lĩnh. Sinh viên khi đến Salamanca đều tới phố này để mua sắm vật dụng cần thiết và sau đó bán lại những đồ đã dùng với giá rẻ trước khi rời đây. Vì vậy, đứng ở chỗ nào trên phố cũng đều có thể nhìn thấy cửa hàng giường chiếu, bàn ghế, rương hòm, giá sách nhỏ, lọ bình gốm, thảm, chăn đắp, cột cắm nệm, ổ khoá, các loại quần áo và vật

dụng riêng của cuộc sống sinh viên. Cuối cùng, anh dừng lại trước một cánh cửa. Đó là lối vào một cửa hàng mà cả giáo viên lẫn sinh viên đều thích chọn mua các bản thảo chép tay, tập tin chuyên đề và sách in ấn. Cửa hàng do Jacinto Lopez trông coi, ông ta sống với con gái ở tầng trên. Thực ra, trên đó là một cửa hàng khác, buôn bán toàn những tác phẩm cấm. Nếu ai đó ở Salamanca cần mua hay muốn bán một cuốn sách bị Toà Thánh cấm, không còn cách nào khác là phải tìm đến nơi ấy. Trong tình huống như vậy, chủ cửa hàng bảo cô con gái xuống trước cửa canh chừng trong khi ông ta đi vào một phòng nhỏ phía sau nhà để tìm hàng cấm. Theo kinh nghiệm, Rojas biết rằng không một cuốn sách nào mà chủ cửa hàng không có, tất cả tùy thuộc vào sự phóng tay trả giá của khách hàng. Và nếu như một người nào thật thà kêu ca giá đắt thì được trả lời bằng một câu bất biến:

- Tôi đã quá mạo hiểm, như anh biết rõ đấy.

Thực tế, bất kỳ người nào cũng hình dung được rằng nếu việc kinh doanh đó lọt vào tai Toà Thánh thì chủ nhân của nó sẽ không phải chờ lâu để bị kết án đẩy lên giàn thiêu ngay lập tức cùng tất cả hàng hoá, thế nhưng tới giờ vẫn chưa có ai tố cáo cửa hàng này. Một số người nghĩ rằng chủ cửa hàng có quan hệ với các công tố viên và họ làm ngơ với điều kiện thỉnh thoảng chủ nhân báo cho họ biết tên một số khách hàng, lẽ dĩ nhiên không phải tất cả, vì nếu thế sẽ phải đóng cửa kinh doanh. Thậm chí, người ta nói rằng một số công tố viên tham nhũng đã cung cấp sách cấm cho chủ cửa hàng để lấy phần trăm lợi nhuận nên đẩy giá sách lên cao. Theo lẽ thường tình, rõ ràng không một khách hàng nào có đầu óc tỉnh táo lại đi tố cáo; một số vì không muốn mất đi nguồn cung cấp duy nhất các tác phẩm cấm, còn số khác lại không muốn mạo hiểm dính líu tên mình vào vụ kiện tụng.

Mặc dù có những lời đồn đại, đây không phải lần đầu Rojas vào nơi ấy. Những lần trước anh đến chỉ vì phải tìm những sách cấm ít nghiêm trọng hay không gây nguy hiểm. Cuối cùng, anh quyết định đẩy cửa vào. Như đã dự tính, giờ này vào buổi chiều không có ai trong cửa hàng. Đó là một không gian đầy ắp những bàn và kệ đựng toàn sách vở, tài liệu, bản thảo chép tay và sách in ấn nên rất khó có thể đi lại bên trong. Rojas rất thích hít bầu không khí có mùi mực in, giấy viết, mực màu vẽ tranh và nhất là ngửi tổng thể mùi bụi lưu cữu, đối với một số người đó là mùi của tri thức.

- Tôi rất mừng lại gặp anh ở đây. - Chủ hiệu sách chào Rojas từ bàn làm việc.

Chủ hiệu sách khoảng trên năm mươi tuổi, mặt tái vàng, mũi to, một ít tóc ông ta có được gom lại sau gáy, cài lên trên hai tai. Nhưng điều khách hàng chú ý hơn cả là tật lác mắt của ông ta. Người ta nói rằng nhờ có tật tật hay lợi thế ấy, ông ta có khả năng đọc bằng mỗi mắt khác nhau hai quyển sách cùng một lúc mà không hề lẫn lộn nội dung cốt truyện, một việc quả thật rất khó làm. Nhưng rõ ràng là không một việc gì xảy ra ở cửa hàng lại qua được mắt ông ta.

- Vâng, tôi cũng vậy, xin chào thầy Jacinto! - Rojas nói với ông ta.

Dĩ nhiên, ông ta không phải là thầy giáo. Sinh viên gọi ông ta như vậy vì ông rất thạo công việc của mình và có thể sửa sang bài vở cho họ mà đôi lúc một giáo sư khó có thể làm được. Nhìn dáng điệu ngập ngừng và chưa quyết định của Rojas, chủ hiệu sách liền hỏi:

- Tôi có thể giúp gì anh?

- Thầy thấy đấy, Rojas bắt đầu nói, hắng giọng cho rõ hơn. Tôi đang tìm cuốn Quy ước xưng tội của Pedro de Osma.

- Anh bạn thân mến, cái ấy thuộc phạm trù lớn đấy! - Ông ta vội nói với giọng khó hiểu.

- Có nghĩa là thầy không thể kiếm được một cuốn?

- Tôi chưa bao giờ nói điều ấy. Trong lĩnh vực kiếm sách, không có gì tôi không tìm ra. Tôi chỉ khẳng định đó là một tác phẩm hiếm và rất nguy hiểm.

- Giá của sự nguy hiểm thế nào? - Rojas muốn được biết.

Thầy Jacinto tiến lại gần Rojas và viết một dãy số dài trên một tấm bìa dày phủ đầy bụi của một trong những cuốn sách. Khi biết chắc chắn khách hàng đã đọc xong, ông ta dùng mu bàn tay xoa đi con số ấy. Giá sách quá cao khiến Rojas nhăn mặt và không giấu nổi sự ngạc nhiên.

- Chắc không phải nhắc anh những nguy cơ mà tôi phải gánh chịu trong việc kinh doanh này! - Chủ hiệu sách nhanh nhẩu cắt ngang với điệu bộ khoe khoang.

- Thầy hãy tin là tôi không có ý định phản đối và càng không có ý định mặc cả. Chỉ là phản ứng quá ngạc nhiên thôi.

- Tôi rất mừng là anh nghĩ như vậy. Dù sao chẳng nữa, tôi dám chắc với anh rằng có những vật mà giá cả không những phụ thuộc vào sự hiếm nguy đeo đuổi trong quá trình tìm kiếm, phần lớn những trường hợp này là như vậy, mà còn phụ thuộc vào tình trạng khan hiếm của vật đó, khiến nó trở nên vô giá hay rất khó so đo tính toán trong mọi lúc. Như vậy, bất kỳ giá nào mà họ đòi cũng là rất thấp.

- Được rồi! - Rojas cắt ngang lời, khó chịu vì câu chuyện đã đi theo hướng khác - Bao giờ thầy lấy được cho tôi?

- Cuốn sách à? - Ông ta bắt đầu nói với giọng miễn cưỡng. - Cái đó phụ thuộc vào lúc nào anh mang cho tôi số tiền đã định.

- Thầy thấy bây giờ có được không? - Rojas hỏi và rút từ túi áo ra một bọc đầy tiền.

- Được chứ, anh bạn thân mến! - Jacinto kêu lên sau một chút lưỡng lự. - Phải thừa nhận rằng bây giờ anh làm tôi ngạc nhiên. Anh hãy chờ đây, tôi sẽ trở lại ngay.

Trước khi lọt vào bóng tối của phòng phía sau cửa hàng, lúc qua cầu thang ông ta kêu lên một tiếng để cô con gái xuống trước canh cửa. Cô ta nhanh chóng thực hiện ngay. Cô gái khoảng hơn hai mươi tuổi và nhìn gần rất đẹp, mặc dù cô ta có bộ dạng rất bần và ăn mặc không hợp mốt. Rõ ràng, ông Jacinto muốn sắp đặt như vậy để không gây chú ý vì ông biết rất rõ những người Serrano không thích sự phô trương. Trong lúc đang chờ ông chủ cửa hàng, Rojas nhớ lại có lần nào đó người ta đã kể với anh rằng cô gái thực ra không phải là con mà là thê thiếp của ông ta. Nếu đúng như vậy, Rojas nghĩ, phải công nhận rằng thầy Jacinto có gu tốt và sử dụng tài tình vận may của mình. Chắc chắn rằng vào các buổi tối, ông ta buộc cô phải tắm rửa thật kỹ và mặc những bộ váy lộng lẫy nhất chỉ để dành riêng cho ông ta, dường như thể cô là gia tài quý giá nhất. Và trong một số ngày, chỉ cần nhìn ngắm mà không sử dụng cũng làm ông ta thấy vui rồi.

- Cầm lấy này! - Chủ hiệu sách đột nhiên nói sau khi ra khỏi phòng phía sau cửa hàng - Ở đây anh có cuốn Quy ước xưng tội của tiên sinh Pedro de Osma. Anh có biết tôi đã có mặt trong ngày họ đốt sách tại trung tâm trường Trẻ lớn? Họ đã truy lùng mấy ngày trời những cuốn ấy trong cả thành phố. Cuối cùng, đã thu gom được nhiều đến mức khi đốt ngọn lửa dâng cao đến tận mái nhà. Phải thú nhận với anh là điều này làm tôi rất mừng vì vật càng hiếm bao nhiêu thì giá lại càng cao bấy nhiêu. Người ta nói rằng kể từ khi được lập ra ở Castilla, Tòa án Công giáo đã đốt hơn một trăm nghìn cuốn sách tà giáo.

Rojas không thể tin điều vừa được nghe thấy. Thái độ trơ trên của chủ hiệu sách đã làm anh suýt rời cửa hàng mà không mua nữa, nhưng sự tò mò và ham muốn được đọc cuốn sách đã cưỡng lại anh. Đó là một cuốn sách khổ không lớn và được in bằng giấy dày thô, trang trí đơn sơ, xoàng xĩnh. Không ai có thể tưởng tượng được rằng chỉ cần mở quyển sách ấy xem là đã có thể bị kết án mắc phải trọng tội, chưa kể đến nỗi bất hạnh đối với tác giả và những người liên quan. Anh hy vọng rằng nội dung cuốn sách chỉ ít cũng đáng để xem.

- Thầy hãy cầm lấy số tiền tôi phải trả, - Rojas nói rồi đưa bọc tiền cho chủ hiệu sách - tôi tin ở thầy.

- Trong những trường hợp này - Jacinto phân bua với điệu bộ châm biếm - không còn cách nào khác là chúng ta phải tin nhau.

Sau khi đếm xong, ông ta trả lại Rojas bọc tiền nhìn thấy với hân. Cuốn sách đã ngốn phần lớn số kinh phí mà viên thư ký của Giám mục đã đưa cho anh để chỉ dùng cho tất cả các khoản và điều tồi tệ nhất là rất khó biện minh cho việc này.

- Chúc anh đọc cuốn sách tốt lành! - Ông ta nói như một lời chia tay - Và đừng quên cất giấu nó qua bảy lần khoá.

Chuyến thăm hiệu sách của thầy Jacinto đã để lại cho Rojas một cảm giác rất khó chịu, như thể anh là kẻ đồng phạm cho một tội lỗi đen tối. Thật quá nực cười, anh nghĩ, nếu như người nào đó muốn đọc một cuốn sách cấm thì không còn cách gì khác hơn là phải đàm phán với con đĩa ấy. Trên đường đi, anh ôm chặt cuốn

sách vào ngực. Lúc sau, anh cảm thấy một luồng mồ hôi lạnh chạy xuống sau gáy, tay run run và tim đập thình thịch. Cuối cùng, khi về đến trường San Bartolomé, anh vội đóng cửa phòng và bắt đầu đọc: Mười sáu điều kiện cần thiết, theo các bậc tiên sinh, để xưng tội và rửa tội trước một cha cố...

Chú thích

(1) Thủ đô của Hy Lạp.

10. Chương 9

Sau khi đọc xong cuốn sách của Pedro de Osma, Rojas lại gần nhà ăn, nơi các bạn trong trường đã bắt đầu ăn. Họ ăn khẩn trương mà không biết thưởng thức, dường như ăn uống gây phiền toái khó chịu, khiến họ lãng quên việc học tập, nghiên cứu. Tuy nhiên, bàn ăn của các giáo viên có vẻ hào hứng hơn. Rojas đoán được là họ đang thảo luận về chuyến thăm Salamanca sắp tới của Thái tử và tác động của chuyến đi này đối với tương lai của thành phố.

- Anh đã ở đâu thế? - Cậu bạn Hilario, một trong những sinh viên giúp phục vụ bàn, nhanh nhẩu hỏi Rojas
- Vừa rồi, tôi đi qua phòng anh để thông báo là đã đến giờ ăn trưa.
- Rất tiếc, - Rojas xin lỗi. Tôi quá mải đọc nên không nghe thấy.
- Hãy nhớ rằng những người thông thái không chỉ sống bằng sách. Thỉnh thoảng anh cũng cần bồi dưỡng nếu không muốn cơ thể ốm yếu.
- Anh làm tôi nhớ mẹ mình quá, tôi không biết phải làm gì nếu thiếu những lời khuyên của anh. - Rojas đáp lại với giọng giễu cợt.
- Công việc của anh dạo này ra sao?
- Rất tốt. Tại sao anh lại hỏi thế?
- Tôi thấy anh có phần tách biệt và lơ đãng.
- Có thể là do đọc nhiều và ít ngủ.
- Vậy, hãy để tôi phục vụ anh hai suất đậu xào với thịt lợn.
- Một suất cũng đủ rồi, anh biết là tôi không thích ăn quá no vì dễ đầy hơi và làm yếu tinh thần.
- Vậy tùy anh! - Cậu phục vụ nhượng bộ.

Sau bữa ăn, Rojas quyết định đi dạo dọc theo bờ sông Tormes. Đọc xong cuốn Quy ước xưng tội làm anh buồn và nghĩ ngợi. Anh không thấy trong cuốn sách ấy một chính kiến nào đi ngược với niềm tin Thiên Chúa giáo, ngoài mong muốn chính đáng là sửa chữa một số sai lầm hay những hành vi quá trớn liên quan đến một đề tài rất tế nhị như sự trừng phạt và xưng tội. Vào một thời điểm khác, không còn nghi ngờ gì, người ta phải tôn Pedro de Osma là thánh, nhưng ông lại không may mắn khi xuất bản sách của mình đúng vào lúc mà mọi sự thay đổi đều được xem như một tội lỗi chống lại niềm tin.

Khi ra khỏi trường Cao đẳng, Rojas nhìn thấy một phụ nữ đứng đợi ở gần cổng. Chị ta mặc áo bành tô và quần khăn che gần kín mặt.

- Anh là Fernando de Rojas phải không? - Chị ta hỏi.
- Vâng, là tôi, chị muốn gì nhỉ?

Trước khi trả lời, người phụ nữ nhìn quanh về e ngại.

- Tôi đến nhờ anh giúp đỡ, - Cuối cùng chị ta xuống giọng nói nhỏ - Cử nhân Alonso Juanes, bạn của chồng tôi đã nói về anh. Hình như cách đây không lâu các anh là bạn cùng học.

- Đúng thế. Tôi rất mừng được quen biết cậu ta. - Rojas chân thành bình luận.
 - Bây giờ anh ta làm luật sư cho một số người cải đạo - Chị nói lẩm bẩm - Thực ra, tôi đến nhờ anh giúp vì chồng tôi vừa mới bị Tòa Thánh bắt.
 - Họ bắt vì tội gì?
 - Khi bắt giữ chồng tôi, họ không nói gì hết. Đó là thói quen của những thành viên Tòa án Công giáo. Hình như họ nghi chồng tôi liên quan đến cái chết của cha Tomas de Santo Domingo.
 - Chị chắc chắn không? - Rojas hoài nghi hỏi lại.
 - Chính Alonso Juanes đã nói với tôi và trước tính chất trầm trọng của cáo buộc đó, anh ấy cũng khuyên tôi đến nói chuyện với anh.
 - Và tôi có thể làm gì?
 - Anh hãy cố thuyết phục họ rằng chồng tôi vô tội. Đã từ lâu, sức khỏe của chồng tôi suy sụp và không thể chịu nổi cảnh tra tấn một lần nữa đâu. Cử nhân Juanes có kể với tôi rằng anh cũng là người cải đạo và có quan hệ tốt với Giám mục.
 - Tôi nhận thấy đây không phải là lần đầu tiên họ bắt chồng chị.
 - Chồng tôi là một trong những người cho vay lãi ở quảng trường San Martin. Từ lâu, thanh tra Tòa Công giáo đã cho người theo dõi chồng tôi từng bước nhằm mục đích, mà theo tôi hiểu, là tịch thu tài sản của chúng tôi. Vì vậy, họ cứ bắt đại trong bất cứ dịp nào, dù nhỏ nhất, để có thể gán chồng tôi vào một tội gì đó. Nhưng chúng tôi là những người cải đạo tự nguyện từ mấy đời nay và thực hiện tốt đức tin Thiên Chúa giáo.
 - Chị có biết vụ bắt bớ nào khác liên quan đến trường hợp này không?
 - Alonso Juanes cũng nói với tôi về một số người cải đạo chuyên bị bắt khi có chuyện gì xảy ra. Anh cũng thừa biết là những người Thiên Chúa giáo mới luôn bị nghi ngờ, theo dõi.
 - Chồng chị tên gì?
 - Miguel Alvarez, ở quảng trường San Martin mọi người đều biết. Vì vậy, tôi rất mong - chị ta van xin - anh gắng sức cứu giúp chồng tôi thoát khỏi nhà tù trước khi họ bắt đầu tra tấn. Sức khỏe của chồng tôi yếu lắm, không thể chịu nổi sự hành hạ đó đâu.
 - Chị hãy đợi tôi bên trong nhà thờ, gần cửa Azogue. Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để anh nhà được ra sớm.
 - Cầu Chúa phù hộ cho anh!
- Đầu tiên, Rojas đắn đo giữa việc đi thẳng đến nhà giam hay nói chuyện trước với Giám mục. Để không mất thời gian, anh lựa chọn cách thứ nhất. Dù sao chẳng nữa, nhà giam cũng ở bên cạnh lâu đài giáo hội nên trong trường hợp cần thiết, anh có thể nhanh chóng đến gặp Giám mục. Anh sải bước tiến đến nhà giam, sẵn sàng ngăn chặn hành vi bạo lực của thanh tra Tòa Công giáo. Trong trạng thái phẫn nộ, anh vừa đi vừa lẩm rầm nghiến răng, trông rất xa lạ đối với người qua đường. Với bất cứ lý do gì, anh không thể chấp nhận việc bắt giam ai đó có liên quan đến cái chết của cha Tomas, nhất là đối với một người cải đạo, trong khi công việc điều tra của anh chưa cho kết quả.
- Khu nhà không có dấu hiệu gì cho thấy đây là trụ sở của Ban Thánh lễ Salamanca, trực thuộc Tòa án Valladolid. Chỉ có cửa là làm bằng gỗ rất dày, nẹp đủ các loại đai sắt chắc nịch. Bị ức chế nên mất cả kiên nhẫn, Rojas giật mạnh dây chuông vài lần như thể người gọi cửa là một quan chức chỉ huy. Một lúc sau, anh nghe thấy tiếng đẩy chốt khoá lỗ nhìn.
- Việc gì mà rung chuông inh ỏi lên thế? - Người gác cổng hỏi với giọng khệnh khạng. - Người đến để tố cáo ai phải không?
 - Tôi cần nói chuyện ngay với công tố viên.
 - Vậy ông là ai?

- Tôi là Fernando de Rojas, đến từ chỗ Đức Giám mục Diego de Deza.
 - Ngài công tố đang bận thẩm vấn tù nhân và ông không thấy sẽ làm phiền Ngài à?
 - Thực ra là có một việc rất quan trọng tôi phải gặp ông ấy trước khi bắt đầu thẩm vấn. Tôi chịu trách nhiệm điều tra tìm hiểu về cái chết của cha Tomas de Santo Domingo.
 - Sao tôi lại không biết ông nhỉ?
 - Tôi vừa được bổ nhiệm là thành viên Đại gia đình Thánh giáo.
 - Vậy là ông có chứng chỉ?
 - Đúng vậy, - Rojas nói trong khi tay lục tìm trong túi áo bành tô. - Hãy cầm lấy! - anh trao chứng chỉ in nổi bằng da qua lỗ nhìn - Nhưng hãy khấn trượng lên vì điều mà tôi muốn nói với công tố viên có thể cứu sống một người vô tội.
 - Ở trong này ai cũng có tội nếu không chứng minh được điều ngược lại. - Người gác cổng cảnh báo trong lúc liếc nhìn chứng chỉ.
 - Ngay cả đối với thầy? - Rojas hỏi với điệu bộ đồng loã.
 - Những người như chúng ta làm việc cho Ban Thánh lễ. - Người gác cổng đáp với giọng châm biếm - thoát khỏi mọi tội lỗi.
 - Vậy hãy để tôi vào. Tôi là người cùng hội cùng thuyền mà.
 - Được, ông có thể vào, người gác cổng vừa kêu lên vừa mở cửa. Hãy theo tôi vào phòng - ông ta nói tiếp - và tôi sẽ thông báo cho Ngài công tố.
- Sau khi xuống tầng hầm qua chiếc cầu thang chật hẹp hình xoắn ốc, ông ta dẫn Rojas đi qua một hành lang tối tăm và hôi thối, chắc chắn được thiết kế để đe dọa những kẻ bị bắt trên con đường dẫn vào phòng thẩm vấn. Cuối hành lang, thỉnh thoảng họ nghe thấy tiếng kêu thét của một người đang bị tra tấn. Rojas lo ngại đó là người cho vay lãi và anh đi nhanh hơn.
- O! Ông đi đâu đấy? - Người gác cổng sững sốt hỏi.
 - Là vấn đề giữa sự sống và cái chết mà. - Rojas cố đáp ngắn gọn.
- Sau chỗ rẽ ngoặt cuối cùng, Rojas thấy một cánh cửa hiện ra ở cuối hành lang. Cánh cửa được khép hờ và qua khe cửa là một vết loang màu đỏ thẩm chảy ra. Có thể nghe thấy tiếng người rõ dần từ phía bên kia cánh cửa.
- Tôi không biết ông định cáo buộc điều gì và cũng không biết ông muốn gì ở tôi! - Tiếng nói lẫn trong tiếng khóc nức nở.
 - Cho nó thêm một vòng nữa để xem nó có nhớ không! - Tiếng một người ra lệnh đanh thép.
 - Thôi được, - người bị tra khảo chấp thuận - Xin ông hãy cho biết điều gì tôi phải khai báo. Ông hãy nói đi và tôi sẽ thú tội điều ông muốn, bất cứ điều gì ông cần...
 - Dừng lại! - Rojas vừa kêu lên vừa đẩy cửa, không hề quan tâm đến điều gì có thể xảy ra - Tôi đến từ chỗ Đức Ngài Giám mục.
- Trong phòng thẩm vấn, tất cả những người có mặt đều bất động trong một khoảnh khắc vì quá ngạc nhiên: người bị bắt há rộng miệng vì đau đớn; kẻ tra tấn cố làm tốt phận sự của mình; công chứng viên nói đỡ giữa chừng; công tố viên Tòa Công giáo chỉ tay buộc tội về phía kẻ chưa biết tên. Sau khi nhìn từ đầu đến chân người mới đến, ông công tố mới lên tiếng hoạn hơ:
- Tại sao người lại dám ngăn cản cuộc thẩm vấn của Ban Thánh lễ! Chẳng nhẽ người là Chánh Công tố? Hay người muốn thay thế kẻ bị tình nghi đang bị tra khảo? Nếu như thế, ta sẽ cho người ném mùi.
 - Tôi là Fernando de Rojas - anh giới thiệu - và như các vị biết tôi là thành viên Đại gia đình Thánh giáo.

- Vậy ra đây là anh chàng Rojas nổi tiếng. Rất hân hạnh được làm quen. Ngài Giám mục đã nói nhiều với tôi về anh.

- Đức Ngài cũng nói với tôi về ông. - Rojas tỏ ra không hề biết sợ.

- Anh nên hiểu rằng tôi không theo phương pháp của anh. Tôi nhìn nhận rằng do tình hình nghiêm trọng nên chúng ta phải dùng mọi cách để có thể tìm ra kẻ đã giết cha Tomas. Nhưng, hãy nói đi, anh có gì mới cho tôi không?

- Tôi vừa được biết rằng ông đã bắt giam không bằng chứng một người cải đạo với tên gọi Miguel Alvarez. Ông có thể cho biết lý do được không?

- Tôi e rằng anh đến quá muộn, viên công tố đáp với vẻ khinh bỉ. Hắn đã chết sáng nay tại ngục trong khi chúng tôi tra khảo một tên cải đạo giả mạo khác. Thế nên, khi nghe tiếng gào thét của đứa khác, hắn đã chết vì quá khiếp sợ và điều này chứng tỏ rõ ràng là hắn có tội.

Những lời của viên công tố đã làm Rojas sững sờ, không nói được gì. Đó không chỉ vì thông tin về cái chết của Miguel Alvarez, điều có thể xảy ra một khi đã vào đây, mà còn là giọng nói của viên công tố khi thông báo tin ấy.

- Thế tại sao ông không thông báo cho gia đình anh ta? - Rojas hỏi lại.

- Chúng tôi sẽ thông báo khi kết thúc thẩm vấn những kẻ bị bắt khác. Chúng tôi còn cần xác nhận một số nhân chứng để có thể buộc tội hắn.

Tỏm lợm ngay từ ấn tượng đầu tiên, Rojas cảm thấy cơn bức bối lan ra khắp cơ thể và rất có thể sẽ làm hỏng cuộc nói chuyện của anh.

- Chúng ta có thể nói chuyện riêng một lúc được không?

- Tại sao lại không. Nghỉ một lát cũng tốt. Anh không thể hình dung được sự cực nhọc của công việc này đâu. Xin anh hãy theo tôi vào phòng có xác chết. Như vậy, tự anh có thể thấy rõ được.

Trên đường tới ngục giam, phải đi qua một vài phòng, ở đó có thể nhìn thấy một số dụng cụ tra tấn và chỉ cần nhìn thấy những dụng cụ ấy đã khiến người bị bắt khiếp đảm. Rất am hiểu phương thức và thói quen của các quan toà Công giáo, Rojas biết rõ tất cả những thứ đó đều nhằm một mục đích duy nhất là buộc bị can phải nhận tội. Việc những người này có tội hay vô tội, biết hay không biết những tội trạng mà họ bị áp đặt, chỉ là chuyện nhỏ; điều quan trọng hơn là những người này có thú tội hay không. Không phải ngẫu nhiên mà người ta nói rằng lời khai có giá trị nhất đối với Toà Thánh án không phải là lời khai tự phát, mà là lời khai được lấy qua sự tra khảo vì các quan toà Công giáo đã kiểm nghiệm để cho ra một kết luận rất lạ rằng bị can dưới tác động của đau đớn sẽ luôn khai sự thật. Nhưng thực tế là nhiều người đã khai mắc vào những tội lỗi tày đình mà ngay chính bản thân họ cũng không có khả năng nhận biết hoặc hình dung ra, trong khi một số khác lại bị chết trước khi tới bàn tra tấn. Tất cả, trong bất cứ trường hợp nào, đều nhằm mục đích thoát khỏi căn phòng địa ngục ấy.

- Anh hãy nhìn đây! - Viên công tố thông báo với Rojas trước một phòng giam đã mở cửa. - Anh có thể thấy là không một ai động đến dù một sợi tóc hay quần áo của hắn. Chính nỗi khiếp sợ phải thú nhận công khai tội lỗi đã giết chết hắn.

- Ông muốn nói gì vậy?

- Hắn là kẻ đã thuê sát thủ đi giết cha Tomas.

- Ông có bằng chứng không?

- Chỉ cần nhìn mặt hắn cũng đủ biết. Thế mà hắn còn cả gan hỏi tại sao bị bắt. Sau đó, chính hắn đã thú tội tất cả khi chúng tôi nhốt hắn tại phòng giam và đe dọa sẽ tra tấn.

- Và lời khai sau đó có được công chứng viên xác nhận không?

- Rất tiếc là không còn cơ hội để có thể tra khảo hắn. Nhưng chúng tôi đã bắt giữ một số tên đồng lõa trong vụ bạo loạn này và bọn chúng sẽ phải khai hắn. Đây là lý do mà chúng tôi chưa trao thi hài cho gia đình.

Nếu như cuối cùng toà án xử và kết tội hắn, viên công tố chỉ rõ, thì xương cốt cũng bị thiêu mà. Đây là luật định.

- Tôi nghĩ rằng trong trường hợp ấy, tất cả tài sản của hắn sẽ bị ông tịch thu, có đúng không?
- Anh không muốn mẹ vợ goá của hắn có thể trả tiền cho bọn vô đạo để thanh toán chúng tôi, có phải không?
- Tôi thấy rằng ông không những chỉ đoán việc đã làm của một người, đơn giản chỉ thông qua nhìn mặt (hay nhìn mũi của người ấy ra sao?), mà còn tự tin vào khả năng phán đoán được những điều người ấy sẽ làm.
- Tôi không biết nguyên do nào mà anh dám xác xược đến vậy.
- Tôi đang tố cáo ông, - Rojas khẳng định một cách chắc chắn - có ý đồ xử án không đúng đắn một người để chiếm đoạt tài sản của anh ta.
- Điều anh nói, - viên công tố phản đối - là một sự nhục mạ. Anh nên biết - viên công tố nói thêm - tài sản của hắn không bao giờ vào tay tôi.
- Dù sao chẳng nữa, tôi đề nghị ông chí ít nên có một chút tình nghĩa, đó là để gia đình họ sớm được mang xác về.
- Anh là ai mà lại dạy tôi những điều nên và không nên làm?
- Ông nên nhớ tôi là người duy nhất có trách nhiệm điều tra vụ án này. Tình huống cho thấy tôi có một kẻ tình nghi mà không nghi ngờ gì ông có thể sớm bắt được hắn. Vì vậy, tôi yêu cầu ông hãy trả tự do cho những người cải đạo khác bị bắt.
- Anh nên biết rằng tôi có lệnh trên yêu cầu bắt tất cả những tên cải đạo được coi là nguy hiểm trong thời gian Thái tử Juan thăm Salamanca, nhằm tránh những vụ lộn xộn có thể xảy ra.
- Và lệnh đó cũng bao gồm cả việc tra tấn?
- Lệnh chỉ đề cập đến việc bắt giữ, nhưng lẽ dĩ nhiên, tôi nghĩ rằng một khi chúng đã vào đây thì có thể tìm hiểu thêm về cái chết của cha Tomas. Theo những gì tôi biết, chắc chắn đó là do một kẻ cải đạo gây ra.
- Nếu như điều ông muốn là kết án cùng một lúc tất cả những người cải đạo thì ông nên đề nghị Đức vua ban hành một chỉ dụ mới trục xuất họ. Như thế ông sẽ thấy Castilla mất đi những người tài hoa, trung thực và quả cảm nhất. Tôi chắc điều ấy sẽ khiến cho ông rất ngạc nhiên. Nhưng nếu điều ông muốn không phải như thế thì ông nên đối xử với những người cải đạo như đối với bất kỳ con chiên Thiên Chúa giáo nào khác và chỉ nên bắt họ khi có những nghi vấn dựa trên cơ sở là họ đã phạm một tội lỗi nào đó chống lại niềm tin Thiên Chúa giáo hay chống lại một đại diện nào của Nhà thờ hoặc của Ban Thánh lễ.
- Tôi nhấn mạnh là đã nhận được lệnh bắt một số người cải đạo để tránh những vụ lộn xộn.
- Vậy điều gì chứng tỏ Miguel Alvarez là kẻ nguy hiểm? Theo tôi hiểu, anh ta là một người Thiên Chúa giáo ngoan đạo như ông và tôi, và chắc rằng còn tốt hơn. Thế nhưng, đây không phải là lần đầu ông bắt anh ta.
- Trong hồ sơ lưu trữ của chúng tôi, đã sáu hay bảy năm nay người ta nhìn thấy hắn có mặt ở cửa hàng thịt của người Do Thái.
- Thế ông không nghĩ rằng anh ta là người cho vay và những chuyến thăm ấy có thể bàn về việc làm ăn buôn bán chứ?
- Nhưng chúng tôi cũng biết hắn không bao giờ ăn thịt lợn. Chúng tôi có lời khai của một con ở cho nhà hắn.
- Tôi nghĩ ông cũng không ăn thịt lợn vào các thứ Sáu ăn chay. Vậy, những ngày đó ông theo đạo Do Thái à?
- Hai việc đó không giống nhau! - viên công tố đáp lại.
- Rõ ràng là không giống nhau vì ông chỉ kiêng thịt lợn vài ngày trong khi có người phải kiêng cả năm vì lý do bệnh tật. Nếu ông hiểu một chút về y học thì thấy có những người không may mắn, nên mặc dù họ

muốn, họ vẫn không thể ăn món đó. Chẳng lẽ chúng ta có quyền yêu cầu họ phải chết hoặc huỷ hoại sức khỏe để chứng tỏ họ không là người Do Thái? Những người nghèo cũng không ăn thịt lợn vì họ không đủ tiền mua. Vậy chúng ta cũng phải trừng phạt họ vì điều đó sao? Nếu muốn nghi ngờ, chúng ta buộc phải nghi ngờ những người ăn thịt lợn hầu như hằng ngày vì trên hết họ làm điều đó với mục đích phô trương.

- Tôi không biết anh muốn dừng ở đâu.

- Với tất cả điều này, tôi chỉ muốn chứng minh cho ông biết rằng những chứng cứ giả định ấy chỉ là những dấu hiệu tình huống và do vậy, cần được kiểm chứng lại.

- Tôi thấy anh rất thạo lý thuyết tư pháp, nhưng tôi chống lại đức tin lại là chuyện khác. Ở đây, chúng ta không nói về sự việc cụ thể, mà về ý thức và chúng ta tuyệt đối không quan tâm đến sức lực của cơ bắp, mà chỉ về sự khỏe khoắn tinh thần.

- Này, - Rojas cắt ngang, - tôi biết ông và tôi không thể hiểu được nhau, nhưng tôi đề xuất một giao kèo có lợi cho ông. Tôi sẽ không nói với ai rằng ông chỉ mãi truy lùng một số người cải đạo đặc biệt giàu có và ông sẽ không được tiếp tục tra tấn những người bị bắt trong những ngày này, cũng không được thực thi biện pháp nào chống lại gia đình Miguel Alvarez, và ngay chiều nay phải trao trả thi hài cho gia đình anh ta, không được chậm trễ.

Trong khi Rojas đang nói, viên công tố chăm chú nhìn anh. Chắc chắn rằng ông ta muốn kiểm tra một cách chính xác những từ ngữ đề xuất để xem liệu có lợi cho ông ta, hay ngược lại, chứa đựng cạm bẫy gì đó.

- Đối với cái chết của cha Tomas, - Rojas tiếp tục nói, - tôi sẽ chịu trách nhiệm mọi việc và để cho ông vinh hạnh được đi truy bắt.

Trong lúc ấy, Rojas cảm thấy mình như đang bước vào một cuộc chơi mà trong tình thế cấp bách anh đã đánh cuộc tất cả với một con bài. Nếu làm cho đối thủ tin tưởng đó là con bài tốt, anh sẽ giành phần thắng; ngược lại không chỉ anh thua cuộc, mà còn có thể mất mạng, về những mặt khác, rõ ràng Rojas có lợi thế hơn công tố viên: anh có quan hệ tốt với Giám mục, dường như Đức Ngài không mấy tin tưởng vào viên công tố, bằng chứng là trong một trường hợp tệ hại như thế lại yêu cầu bổ nhiệm một người xa lạ đối với Toà án Công giáo, một điều chắc chắn đã gây khó chịu cho đại diện chính thức của Toà Công giáo trong thành phố. Không phải ngẫu nhiên mà ngay từ đầu vị đại diện này là người duy nhất có thẩm quyền điều tra về những tội trạng chống lại niềm tin và chống lại những thành viên của Ban Thánh lễ ở Salamanca.

- Lần này, tôi sẽ làm như anh nói, - cuối cùng viên công tố nhượng bộ. - Nhưng anh đừng hành động đường đột, dù chỉ một sai lầm nhỏ nhất. Tôi sẽ biết cả thôi, chúng tôi có thân tín ở khắp mọi nơi.

- Tôi tin rằng ông là một trong số những người có chúng bạn ở cả địa ngục.

- Tôi à, anh đừng có giễu cợt những việc của đức tin.

- Tôi cũng rất cẩn thận chăm sóc phục vụ niềm tin nhằm kiếm lợi đây.

- Một ngày nào đó, anh sẽ phải trả giá đắt về thái độ xúc phạm và khiêu khích này, rồi anh sẽ thấy! - Viên công tố đe dọa.

Trên đường đi ra cửa cùng với người gác cổng, trong giây lát Rojas thấy hai chân mình run bần bật, tới mức anh nghĩ mình có thể bị quỵ. Tuy vậy, anh cố gắng đi thẳng với vẻ ngoài trấn tĩnh. Cuối cùng, khi ra tới đường phố, anh cảm thấy chóng mặt kinh khủng, nhưng đã kìm được cơn ói mửa. Anh thừa biết rằng nếu bị phát hiện ra vào thời điểm ấy, chúng sẽ nghĩ đó là một biểu hiện yếu đuối. Vậy nên cần phải làm chủ mình và chỉnh tề như mọi khi. Thật không may, anh vẫn còn thiếu phần việc tệ hơn còn phải làm: thông báo cho bà góa sự việc đã xảy ra.

11. Chương 10

Người phụ nữ đang rất nóng ruột đứng đợi Rojas ở bên ngoài Nhà thờ lớn. Chị ta trông giống như những người tuyệt vọng, dù đã đoán trước mọi dự báo xấu, nhưng vẫn hy vọng một điều kỳ diệu có thể xảy ra.

- Anh có thấy chồng tôi không? - Người phụ nữ cất tiếng hỏi, cố gắng kiểm soát trạng thái lo lắng.
- Tôi rất lấy làm tiếc phải nói với chị, - Rojas đáp lại bằng giọng nói hầu như không nghe thấy, - chồng chị đã mất sáng nay.

Người phụ nữ buồn bã đón nhận tin ấy. Tuy nhiên, khuôn mặt của chị lại tỏ ra tương đối trấn tĩnh. Chị đã vái cả bốn phương trời đất để cứu chồng, nhưng khi đã hết cách, chị tiếp tục tin vào Chúa và không dám hoài nghi về ý nguyện của Người.

- Như chị biết, - Rojas tiếp tục nói sau khi ngừng lại một lát, - chồng chị đã không thể chịu đựng được. Sự việc xảy ra trước khi anh bị tra tấn và do đó, anh đã không phải chịu đau đớn. Thậm chí, nhóm lính canh gác cũng không biết là anh mất. Tôi biết điều này không xoa dịu được nỗi mất mát của chị, nhưng ít nhất tôi đã yêu cầu họ không quy kết chồng chị dưới bất kỳ tội danh nào và họ chấp thuận. Do vậy, họ sẽ không tịch thu tài sản của chị và sẽ để chị yên, chỉ ít trong thời gian tới.
- Tôi tin chắc rằng anh đã làm mọi điều có thể và xin chân thành cảm ơn anh vì điều đó. Tôi đã nghĩ rằng nhà tôi sẽ không thể chịu đựng được. Tuy nhiên, tôi cũng thấy được an ủi phần nào khi biết anh ấy không bị tra tấn.
- Chị cần nói chuyện càng sớm càng tốt với gia đình để đón nhận thi thể của anh nhà và chuẩn bị tang lễ. Chị nên kín đáo, vì ngày mai Thái tử và Phu nhân sẽ đến Salamanca. Cả Đức Giám mục và Hội đồng Thành phố đều mong muốn mai sẽ là một ngày vui vẻ và sẽ không tốt đẹp gì nếu gây chú ý trong tình huống như thế. Chị hiểu điều tôi nói chứ?
- Chúng tôi sẽ làm như vậy. - Người phụ nữ khẳng định - Một lần nữa, tôi xin cảm ơn anh.
- Chị có muốn tôi đi cùng không?
- Không cần thiết đâu. Tốt hơn là đừng để ai đó nhìn thấy anh đi cùng tôi.
- Được rồi. Nhưng trước khi chị đi, tôi muốn hỏi chị một việc. Chị có thể cho tôi biết anh cử nhân Juanes tiếp khách ở đâu không? Tôi có chuyện quan trọng cần phải thông báo cho anh ta.
- Tôi nghĩ là ở đầu đường Pozo Amarillo. Anh nên hỏi thăm ở một quán rượu nằm ngay góc phố cắt với quảng trường San Martin. Ít nhất, đây là điều mà tôi biết qua chồng tôi khi họ bắt giữ anh ấy. Chồng tôi đã yêu cầu tôi phải đến gặp luật sư ngay, nhưng cuối cùng không cần thiết vì luật sư hẳn đã biết sự việc xảy ra và chỉ một lát sau, ông ta đã xuất hiện ở nhà tôi.
- Chị sống ở quảng trường San Martin à?
- Đúng vậy.
- Trong trường hợp như vậy, tôi mong rằng chị hãy để tôi đi cùng, vì chúng ta đi cùng đường.

Người phụ nữ lộ vẻ hơi rụt rè, mặc dù chị đang ở độ tuổi chín muồi của người con gái nhưng dường như chị không quen với sự quan tâm chú ý, mà chỉ biết đến thái độ khinh rẻ, cũng như là tâm điểm của những đàm tiếu và ngờ vực. Với ánh mắt mệt mỏi luôn nhìn xuống mặt đất, chị dường như đắm chìm trong nỗi khổ đau, xa lạ với tất cả. Rojas cũng không dám nhìn chị. Sau khi đến cửa Mặt trời, họ chọn hướng phố San Martin. Đây là con đường nổi phần phổ cổ với quảng trường và nhà thờ cùng tên, một trong những con đường có nhiều người qua lại nhất ở Salamanca. Tầm nhìn lối vào con đường bị chắn bởi những công trình bằng đá vĩ đại được ngài bác sĩ Rodrigo Maldonado de Talevera dựng lên. Rojas và người phụ nữ trông như hai bóng ma đi giữa khung cảnh nhộn nhịp của buổi chiều hôm ấy. Khi đến quảng trường San Martin, họ im lặng chia tay nhau bằng một cử chỉ hầu như không nhận thấy. Rojas rất muốn nói gì đó với người phụ nữ, một vài lời khích lệ hoặc an ủi, nhưng anh sợ rằng chị ta sẽ suy sụp.

Trước khi đến thăm Alonso, Rojas muốn đi một vòng xem chợ nông nghiệp, với ý định trấn tĩnh tinh thần một chút. Quảng trường rộng lớn, được thiết kế theo hình dạng rất bất bình thường, thiên về tròn hơn là

vuông. Phía bên trong, một con dốc lớn chia quảng trường làm hai phần và nền đất vừa mới được san phẳng theo lệnh của Thái tử, đồng thời với lệnh xây lát một vài chiếc cổng chào. Anh ngạc nhiên nhận thấy cuộc sống nơi này vẫn không thay đổi mấy. Rõ ràng, ở đây tràn ngập không khí náo nhiệt như mọi ngày: người bán dạo kêu to mời chào sản phẩm của mình, người mua nhìn ngắm và mặc cả, sinh viên đi đến quán rượu hoặc đi về sau khi tan lớp, kẻ trộm, cò mồi và ăn mày lang thang tìm kiếm cái ăn... Tóm lại, trái tim của thành phố vẫn tiếp tục với những nhịp đập thường nhật, như không có chuyện gì xảy ra.

Phần lớn các gian hàng của chợ tập trung ở phía Nam, giữa nhà thờ San Martin ở hướng Đông và Toà thị chính thành phố. Các gian hàng được sắp xếp theo từng chủng loại sản phẩm. Có gian hàng bán hoa quả, chim, cá, dầu ăn, bánh mì, cá nục, chanh...; từng gian hàng có mùi, màu sắc và tiếng mời chào đặc trưng. Ngay bên cạnh là gian hàng quần áo và ở phần thấp nhất phía đông của quảng trường là gian hàng bán than. Ngay dưới cổng chào là các gian hàng sắp xếp, thắt lưng và giày dép, cửa hàng cho vay, cửa hàng đổi tiền, những người bán bánh mì, lúa mạch và vải lanh, và ở ngay nghĩa trang cổ Thiên Chúa giáo là những người bán vải bố vẽ tranh. Phần đất rộng, bằng phẳng ở phía trên được dành cho những người bán hàng rong, hoặc cho các cuộc hội hè, chạy đua, đấu bò tót, các trò chơi và dĩ nhiên, cho cả những hình phạt tử hình. Thực tế, họ đã đặt sẵn, dưới hình thức lâu dài, một cái cột với giá treo cổ để tất cả mọi người có thể nhìn thấy và cảm nhận được sự răn đe.

Cũng như vậy, có nhiều cửa hàng và hiệu thuốc với nhiều sản phẩm, hàng hoá đa dạng nằm trên mười hai hay mười ba đường phố đổ ra quảng trường, nối với sân và cổng ra vào của thành phố. Ở cổng Pozo Amarillo, một nhà thơ ngồi với cây đàn tã tử, đang kể về một người phụ nữ đã giả trai đi chiến đấu chống những kẻ bất trung. Từ xa, có thể nghe thấy tiếng loa truyền báo rằng trong vài ngày tới, nhân dịp Thái tử và Phu nhân đến thăm, một số hiệp sĩ sẽ đấu bò tót và đấu côn ở quảng trường để mọi người giải trí.

Rojas cho rằng để bảo vệ những người cải đạo, Alonso sẽ sống ở một nơi hẻo lánh, nhưng lại không ngờ rằng người bạn học cũ của anh là một trong số những người có cách nghĩ khác: để tránh bị chú ý, tốt nhất nên ở ngay chỗ dễ gặp nhất. Vào giờ này, quán rượu của Gonzalo Flores chật kín những con chiên khát rượu, thêm thông tin và chuyện trò sau một ngày dài lao động cực nhọc; và do đó, rất khó mở lối đi qua chỗ họ.

- Ông có biết cử nhân Alonso Juanes ở đâu không? - Anh hỏi ông chủ quán rượu.
- Ở ngay đây này! - chủ quán đáp lại rõ ràng như một sự thật hiển nhiên.
- Tôi không hiểu ý ông.
- Ý tôi là anh bạn cử nhân yêu quý đó có thuê một phòng để ngủ ở tầng trên và tiếp khách ngay tại quán rượu này, đằng sau cánh cửa phía trong quán rượu.
- Anh ta hiện có mặt ở đó không?
- Tôi nghĩ anh ta đang chuẩn bị một số giấy tờ. Anh có muốn tôi đi thông báo cho anh ta biết không?
- Tôi sẽ tự đi. Tôi là bạn cũ của anh ta.
- Thế thì, xin anh hãy tự nhiên như ở nhà mình!

Vẫn chưa hết ngạc nhiên, Rojas tiến lại gần cánh cửa mà chủ quán rượu đã chỉ cho anh và sau một giây ngập ngừng, anh dùng nắm đấm gõ vào cánh cửa.

- Xin mời vào, - ai đó kêu lên từ phía bên kia cánh cửa.
- Khi cửa mở, Rojas thấy mình đứng trong một căn phòng đầy tủ kệ chứa sách và phần lớn căn phòng bị một chiếc bàn rộng và nửa tá ghế choán hết. Người bạn học cũ của anh vừa viết xong một văn bản gì đó. Mặc dù cùng độ tuổi với Rojas, nhưng trông anh ta có vẻ già hơn.
- Bạn Alonso, cậu có khỏe không? - Rojas lên tiếng như một câu chào.
- Ngạc nhiên, anh ta nhìn chăm chú người khách không mời mà tới. Anh ta dụi mắt rồi cuối cùng kêu lên:
- Chúa ơi, đúng là cậu rồi. Chưa bao giờ tôi nghĩ cậu lại đến nơi này. Tuy nhiên, - anh ta nói thêm rồi dang tay ôm lấy Rojas, - cậu đang ở đây.
 - Tôi rất không muốn đến gặp cậu trong hoàn cảnh này.

- Tôi chắc là cậu mang đến tin xấu.
- Đúng vậy. - Rojas khẳng định - Tôi đã nói chuyện với bà goá của Miguel Alvarez. Rất tiếc, anh ta đã mất sáng nay trong tù, trước khi bị tra tấn.
- Lũ quỷ sa tăng chết tiệt!
- Theo những gì tôi biết, viên công tố toà án đã cố ép buộc anh ta vào tội danh là kẻ xúi giục trong vụ án sát hại cha Tomas de Santo Domingo nhằm mục đích duy nhất là tịch thu tài sản; tôi nghĩ, hẳn đã thử điều đó một vài lần rồi. Tôi tin là cậu cũng biết chuyện này.
- Thực ra, đây không phải là lần đầu chúng bắt giữ anh ta. Tuy nhiên, trong lần này, tôi cảm thấy nghiêm trọng hơn nên phải nhờ cậu giúp đỡ. Hãy tin là tôi rất lấy làm tiếc.
- Không quan trọng đâu! - Rojas nói nhằm trấn tĩnh Alonso - Trong hoàn cảnh đó, tôi đã làm mọi việc có thể để Miguel Alvarez không bị kết án. Thậm chí, tôi đã đe dọa sẽ kể tội hẳn với Đức Giám mục bởi tôi có mối quan hệ tốt với Ngài và tôi nghĩ rằng đã làm hẳn từ bỏ ý định. Tôi cũng yêu cầu hẳn ngừng tra tấn những người bị bắt giam khác. Đến lúc này, chúng tôi đạt được một thoả thuận, mặc dù tôi không biết hẳn sẽ tôn trọng điều đó trong thời gian bao lâu. Dù sao đi nữa, tôi tin rằng cậu cũng nên biết vụ việc xảy ra.
- Dĩ nhiên, chúng tôi có người cung cấp thông tin, và nếu như không, chúng tôi cũng biết cách hối lộ một vài thành viên của Ban Thánh lễ. Họ không được nhận lương cho những việc mình làm nên rất nhiều người sẵn sàng biến chất một khi điều ấy không lấy đi của họ lợi ích lớn hơn. Cậu có biết rằng tài sản chủ yếu của Toà án Công giáo chính là những kẻ tà giáo không? “Nếu không thiêu đốt thì lấy gì mà ăn”, họ thường nói câu xấu xa đó. Và nếu họ không đốt thì chí ít họ cũng có thể kinh doanh bằng cuộc sống và sự tự do của những kẻ bị bắt giữ. Cái chết không phải là điều tồi tệ nhất có thể đến với cậu ở đó.
- Cậu đã bao giờ đến thăm nhà tù chưa?
- Thật không may mắn, tôi đã hơn một lần bị tổng vào tù.
- Đã có lúc, sau khi đối mặt với viên công tố, nỗi hoảng sợ đã xâm chiếm tôi, khiến tôi nghĩ rằng sẽ chẳng bao giờ mình thoát khỏi địa ngục đó.
- Tôi khẳng định với cậu là phần lớn những kẻ vào tù không có nhiều may mắn và nhà tù bí mật của Valladolid còn tệ hơn nhiều.
- Chính vì vậy, tôi mới đến gặp cậu. Tôi muốn bằng cách nào đó được cậu giúp đỡ.
- Có thật là cậu chưa tốt nghiệp cử nhân?
- Tôi chưa... - Rojas thừa nhận.
- Cậu còn chờ gì nữa? Tôi hiểu là cậu không định ứng cử vào một ghế quan trọng vào thời điểm này, nhưng một luật gia giỏi như cậu có thể làm được nhiều việc. Càng ngày càng có nhiều vụ đối xử tệ bạc với những người cải đạo và phần lớn trong số họ đều không tự bảo vệ được mình.
- Cậu biết những mối quan tâm của tôi là gì mà.
- Tôi nhớ rất rõ, nhưng tôi luôn nghĩ rằng ý đồ của cậu muốn kéo dài việc học tập và nhốt mãi mình trong trường Đại học không hơn gì một mảnh khố để lẩn tránh trách nhiệm.
- Thôi được rồi, chúng ta không thảo luận việc này nữa. Bây giờ chúng ta cần phải bàn về một việc thực sự quan trọng, nhưng trước tiên, cậu phải hứa với tôi là cậu sẽ không để lộ bất kỳ điều gì cho bất kỳ ai về những điều tôi sẽ kể với cậu ở đây.
- Cậu đã biết tôi rồi mà. Không phải ngẫu nhiên mà chúng ta từng là bạn tốt. Sự thật là gần đây chúng ta có chút xa cách, lý do chính là cậu thờ ơ trước số phận của người Do Thái và những người cải đạo sau khi sắc lệnh trục xuất được ban hành, nhưng tôi vẫn như thế và vẫn giữ tình bạn nguyên vẹn. Thực ra, nếu không đúng như vậy, chúng ta sẽ không còn đứng đây nói chuyện. Như vậy, cậu có thể yên tâm là tôi sẽ không kể bất cứ điều gì.

- Tôi biết rất rõ là điều tôi sắp nói ra sẽ chẳng làm cậu thích thú chút nào. Thậm chí, có thể là cậu đã nghe phong thanh tin tức và cậu cũng chưa tin hoặc chưa có thời gian khẳng định lại. Trong bất cứ trường hợp nào, tôi cũng cần thẳng thắn với cậu. Cậu cần biết là, theo yêu cầu của Đức Giám mục, tôi đã được bổ nhiệm làm thành viên của Tòa án Công giáo để điều tra cái chết của cha Tomas de Santo Domingo và tôi không còn cách nào khác là phải chấp nhận. Lúc đầu, tôi đã cố gắng từ chối, dĩ nhiên rồi. - Rojas biện minh, - nhưng sự sống của cha tôi và sự an toàn của gia đình tôi vẫn đang gặp nguy hiểm.

Alonso Juanes nhìn Rojas với vẻ quá đỗi tò mò, nhưng không nói gì, dường như điều mà anh đang nghe đã được dự kiến từ trước nên không khiến anh ngạc nhiên.

- Sự việc như thế đấy, cậu nói gì đi chứ? - Rojas hỏi lại khi không thấy Alonso phản ứng gì cả.

- Cậu muốn tôi nói gì với cậu. Rằng tôi không thể tin điều ấy hoặc ngược lại, cậu làm tôi hoảng sợ. Phải chăng cậu muốn tôi làm inh ỏi lên, sỉ nhục cậu hay là cậu muốn tôi tha thứ và xoá lỗi cho cậu? Tôi biết rõ tình hình gia đình cậu. Và chính xác vì lý do đó, tôi biết sớm hay muộn họ cũng sẽ buộc cậu phải nhúng chàm. Cậu thực sự có tin là có thể sống trong một thế giới như thế này mà không chọn bè phái hay không? Mặt khác, tôi cũng phải thú nhận với cậu là tôi cũng có nghe tin này rồi, nhưng như chính cậu đã cảm nhận hoặc hình dung ra là tôi vẫn chưa thể tin được. Do đó, tôi đã thử cậu sáng nay.

- Ý cậu là gì vậy?

- Tôi đã phái vợ của Miguel Alvarez đến chỗ cậu, chị ta tới không chỉ nhằm cứu chồng mà còn để tìm hiểu xem cậu đứng về phe nào. Nhưng cậu đừng hiểu nhầm tôi. Tôi đã nghĩ nếu họ buộc cậu phải lựa chọn bè phái, tôi cũng sẽ buộc phải cho cậu một cơ hội để thay đổi bè phái. Thế thôi.

- Mặc dù với việc đó cậu đặt cuộc sống của tôi và của gia đình tôi vào nguy hiểm?

- Thế còn tâm hồn và lương tâm của cậu thì sao? Chẳng lẽ điều đó không quan trọng với cậu à?

- Nếu như tôi từ chối không giúp người phụ nữ ấy?

- Thế có nghĩa rằng những điều người ta kể là không đúng sự thật và cậu vẫn là anh chàng Rojas thờ ơ với số phận của những người khác mà tôi từng biết. Sự thật sẽ làm tôi rất buồn, buồn hơn nhiều việc cậu khẳng định mình là thành viên của Tòa án Công giáo. Ít nhất, tôi cũng nghĩ sẽ để cậu tiếp xúc với thực tế một lần nào đó và xem cách cậu phản ứng ra sao. Cuối cùng, công việc mà họ giao cho cậu, một ai đó sẽ phải làm, và dù ngắn hạn hay trung hạn, họ sẽ có lợi hơn nếu như người đó là cậu.

- Cậu đang nói rằng đã biết tôi nhiều đến nỗi có thể thấy tôi sẽ phản ứng ra sao?

- Bằng chứng là cậu hiện đang có mặt ở đây.

Lập luận đầy sức thuyết phục đến nỗi không có sự phản đối. Điều Rojas thấy không rõ ràng là liệu anh nên tự hào về cách xử sự của mình hay cảm thấy bị coi là một đồ vật do người khác điều khiển. Dù thế nào đi nữa, anh cũng rất mừng được biết là còn có người vẫn giữ niềm tin ở anh.

- Phải thú nhận với cậu là tôi rất bất an với tất cả vụ việc này, - Rojas thừa nhận, - nhưng tôi không muốn trở thành đề tài bàn luận. Điều quan trọng là biết chúng ta đang cùng hội cùng thuyền. Do đó, tôi muốn cậu hãy nói chuyện không úp mở với tôi.

- Nếu như với mục đích giúp đỡ những người anh em cải đạo của chúng ta, cậu có sự hợp tác của tôi.

- Chúng ta biết rằng, ngoài nguyên nhân khác, các vụ bắt bớ trong những ngày gần đây đều liên quan đến cái chết của cha Tomas. Chấn chấn, cánh công tố viên tin rằng kẻ sát nhân là những kẻ cải đạo giả mạo vì nạn nhân là cố vấn của Ban Thánh lễ và là một trong những nhà Thần học nổi tiếng trong trận chiến quyết liệt chống lại những người cải đạo ở Salamanca. Theo những gì tôi đánh giá qua quá trình điều tra, đó là một giả thiết ít khả năng xảy ra, nhưng tôi rất muốn tham khảo ý kiến của cậu.

- Cậu có thể tin tưởng chắc chắn rằng không phải người cải đạo gây ra cái chết của cha Tomas. Nếu không, tôi đã biết được điều gì đó, mặc dù sự thật là nếu như tôi biết, có thể tôi sẽ không nói với cậu. Ở đây, mọi người đều nhận thức rõ rằng bất kỳ hành động trả thù nào từ phía những người cải đạo sẽ không có lợi cho chúng ta. Cậu có nhớ vụ xảy ra với công tố viên Pedro de Arbués, người Aragon, cách đây mười hai năm không? Ông ta bị giết khi đang cầu nguyện tại Nhà thờ lớn ở Zaragoza. Dân chúng, sau khi nghe tin, đã

phản ứng mạnh mẽ chống lại những người cải đạo đến nỗi Thị trưởng thành phố phải can thiệp để cứu mạng sống cho họ. Về phần mình, Tòa án Công giáo đã tiến hành cuộc truy lùng tàn bạo, gây ra nhiều cái chết và các cuộc bắt bớ, ảnh hưởng tới hầu hết các gia đình cải đạo ở Zaragoza. Cuối cùng, sự việc xảy ra theo chiều hướng Tòa án Hoàng gia đã củng cố quyền lực ở Aragon, chính là điều mà những thành viên Hội đồng muốn tránh. Và tôi cam đoan với cậu rằng từ đó đến nay chưa có bất kỳ âm mưu nào khác xảy ra. Và ở đó, Tòa Thánh án đối mặt với sự phản đối không những từ những người cải đạo mà còn từ những gia đình quý tộc có quyền lực, những người nhận thấy luật lệ hiện hành và các lợi ích của họ bị đe dọa. Cậu đừng quên là ở Aragon, từ thế kỷ XIII, đã có Tòa Thánh án dưới sự chỉ đạo của Giáo hoàng nhằm mục đích chống phe tà giáo. Từ đó, một sắc luật do Vua Fernando ban hành nhằm truy lùng những người Do Thái cải đạo cũng không được coi là hành động can thiệp chính trị. Tuy nhiên, ở Castilla, Tòa án Hoàng gia lại không gặp bất kỳ trở ngại nào, vì ở đây chưa từng có Tòa Thánh án nên cả giới quý tộc và phần lớn nhân dân đều bằng lòng chấp thuận và không có hành động phản đối Tòa án Hoàng gia. Cậu có thể thấy tình hình của những người cải đạo ra sao sau năm 1492. Hiện tại, chúng ta là những con dê tế thần, luôn bị nghi ngờ dòm ngó.

- Tôi hiểu là trong những tình huống như thế, thật vô lý khi nghĩ về một âm mưu, nhưng cậu có thể nói gì về một kẻ quá khích hoặc một ai đó, trong cơn tuyệt vọng của mình, đã mong muốn trả thù?

- Nếu như vậy, hắn sẽ gặp khó khăn ở mọi nơi, vì không một ai lại lơ đi sự giúp đỡ của bất cứ người nào đối với hắn và cả gia đình hắn. Và hắn cũng không thể chạy trốn, nếu không chúng tôi sẽ biết. Salamanca không phải là một thành phố quá lớn.

- Đánh giá lại quá trình điều tra mà tôi đang thực hiện, kẻ tình nghi duy nhất của tôi là một sinh viên, cộng tác thân tín của cha Tomas trong những tháng cuối đời và có khả năng là bạn tình của cha Tomas. Cậu nghĩ sao?

- Nếu như đó là một người cải đạo từ nơi khác đến, tôi có thể biết gì đó. Chúng tôi là những người quan tâm nhất đến việc những sinh viên có nguồn gốc cải đạo không làm điều gì quá khích, vì điều đó sẽ ảnh hưởng nhiều đến chúng tôi. Như cậu biết rõ trong số những con chiên Thiên Chúa giáo mới và cũ, có đủ loại nhưng có sự khác biệt lớn là chúng tôi suy nghĩ hai lần trước khi bắt tay vào việc. Chúng tôi đã chịu đựng quá đủ khi phải đối đầu với luật pháp, thứ ngày càng áp chế chúng tôi mạnh mẽ hơn và chúng tôi phải biết bảo vệ mình trước hành vi lăng mạ và tàn ác của các công tố viên. Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu tôi biết điều gì liên quan, tôi sẽ nói với cậu. Ở đây, phòng ngừa vẫn tốt hơn là chữa chạy bệnh.

- Tôi cũng sẽ thông tin cho cậu nếu như có việc gì đó nảy sinh liên quan đến người cải đạo.

- Giờ thì chúng ta nói chuyện khác. Hãy kể tôi nghe, các cụ thân sinh cậu có khỏe không? Cậu sẽ làm đám cưới khi tốt nghiệp cử nhân chứ?

- Bố mẹ tôi vẫn tự chăm lo sức khỏe của mình. Tôi vừa về thăm bố mẹ một vài ngày trước. Ở đó, tình hình cũng không tốt đẹp đối với người cải đạo. Về chuyện cưới xin, bây giờ tôi vẫn chưa nghĩ tới. Cậu thì sao?

- Cậu có nhớ Ruth không?

- Làm sao tôi có thể quên được một phụ nữ đẹp như thế!

- Ruth và tôi đã đính hôn từ khi còn bé. Nhưng, cậu biết đấy, bố mẹ tôi đã cải đạo và đổi cả họ tên khi tình hình đối với dân Do Thái xấu đi do những vụ tấn công và cướp bóc. Gia đình Ruth, tuy vậy, vẫn trung thành với tín ngưỡng của mình. Điều này khiến chúng tôi phải chia tay năm năm trước. Thoạt đầu, tôi định chạy trốn với Ruth đến Bồ Đào Nha, nơi gia đình Ruth an cư lập nghiệp, nhưng sau đó tôi sợ rằng, nếu như Tòa án Công giáo biết được, họ sẽ bắt giữ cha mẹ tôi vì có đứa con trai Do Thái. Vào thời điểm đó, tôi đã không kể với cậu vì lý do ấy. Từ đó, Ruth và tôi vẫn duy trì bằng những lá thư dài hằng tháng. Người đưa thư của chúng tôi là một thương gia Bồ Đào Nha, thỉnh thoảng ông ấy lại xuất hiện tại quán rượu này. Khi bố mẹ tôi mất, cách đây khoảng một năm, tôi quyết định đoàn tụ với Ruth và gia đình cô ấy rồi quay trở về với đạo Do Thái. Nhưng lúc ấy, do bị bố mẹ vợ và người vợ tương lai ép buộc, Vua Manuel đã ban bố sắc lệnh trục xuất dân Do Thái khỏi Bồ Đào Nha, bất kể họ có quốc tịch Bồ Đào Nha hoặc xuất thân từ các vương quốc khác, đúng như yêu cầu của các thoả thuận tiền hôn nhân mà họ đã ký với Vương triều của chúng ta. Ngày 5 tháng Mười hai vừa qua là mốc thời gian chín tháng mà Nhà vua đã ban cho để họ rời đi. Đối với nhiều người, đó chính là cuộc di cư lần thứ hai. Do đó, chúng tôi quyết định gặp nhau tại Amberes, nơi tôi có nhiều bạn bè, vào đầu mùa xuân tới. Trong khi đó, Vua Bồ Đào Nha đã suy nghĩ

kỹ hơn và huỷ lệnh trực xuất. Nói một cách chính xác hơn là ông ta đã đổi lệnh trực xuất bằng sắc lệnh cải đạo hoàn toàn, nhanh chóng và cưỡng ép, đầu tiên áp dụng đối với trẻ em và sau đó, với tất cả dân Do Thái vì ông ta không muốn họ mang đi các tài sản quý báu đã tích lũy được ra khỏi đất nước, những tài sản mà các cơ quan tài chính của ông ta vẫn bị phụ thuộc. Thực tế, biên giới đã bị đóng cửa đối với họ và đối với cả chúng tôi. Dù sao thì tôi cũng đã bán hết tài sản được thừa kế từ bố mẹ và ổn định với một chiếc bàn như thế này, chờ đợi một ngày nào đó mọi thứ sẽ rõ ràng và tốt đẹp hơn. Ở đây tôi cảm thấy bớt cô đơn, công việc dễ dàng và an toàn hơn so với ngôi nhà cũ. Tôi biết là mọi việc có thể xấu đi, đối với cô ấy ở Bồ Đào Nha hay đối với tôi, nhưng tôi vẫn tin rằng chúng tôi sẽ sớm tổ chức đám cưới ở nơi nào đó trên thế giới, có thể là vào năm tới.

- Câu chuyện của cậu thật cảm động. Và cậu hãy tin khi tôi nói rằng dù sao tôi cũng ghen tị với cậu vì tình yêu và lòng can đảm mà cậu dành cho cô ấy.

- Tôi có thể kể cho cậu nghe nhiều chuyện cảm động hơn câu chuyện này và nhất là còn bi kịch hơn nhiều. Ở đây, mọi người đến tìm tôi rất đông để giải quyết những vấn đề của họ. Tôi bình tâm lắng nghe và như vậy, phần nào giúp họ trấn tĩnh một chút. Sau đó, tôi làm những điều có thể, và thật không may, tôi không làm được nhiều, nhưng ít nhất họ cũng biết là có người hiểu và lo lắng cho họ.

Đột nhiên có tiếng gõ cửa, trong giây lát điều đó đã khiến Rojas giật mình. Tuy nhiên, Alonso vẫn giữ vẻ bình tĩnh.

- Ai đó? - Alonso kêu lên.

- Alonso, họ đang hỏi anh! - Chủ quán rượu thông báo.

- Bảo họ chờ tôi ở quán rượu và lấy cho một bình rượu, tôi mời họ. Tôi sẽ tiếp họ ngay. Cậu thấy rồi đấy, - Alonso nói với Rojas, - công việc thì không thiếu.

- Nếu cậu biết thêm điều gì mới liên quan đến vụ án, tôi mong rằng cậu thông báo cho tôi một cách kín đáo.

- Tôi sẽ làm vậy. Cậu đừng lo. Cậu hãy ra bằng cửa này, Alonso chỉ tay vào một cánh cửa ẩn mình sau tấm màn che. An toàn hơn. Cậu sẽ ra thẳng đường San Julian.

Rojas vung về đứng lên. Anh có ý định ở lại nói chuyện với anh bạn tới khuya. Anh muốn chia sẻ những khó khăn với ai đó có thể hiểu và nhất là đồng cảm được với anh. Sau khi Alonso mở cửa, họ đứng lặng nhìn nhau một lúc trước bực thêm. Họ không biết phải chào tạm biệt như thế nào. Cuối cùng, cả hai ôm chặt lấy nhau.

12. Chương 11

Ngày 23 tháng Chín, Thái tử và Phu nhân đến Salamanca, được đón tiếp nhiệt liệt với kèn, trống, đàn cổ Hy Lạp, các bài hát lễ hội và quốc ca. Từ phía trên khu vực tường thành phía Bắc, Rojas có thể theo dõi buổi đón tiếp dành cho Thái tử và Phu nhân ở sân cỏ, trước khi họ bước vào thành phố. Trong vòng vài giờ đồng hồ, dân chúng dường như quên đi sự bất mãn của mình để tận hưởng những màn trình diễn của đội kỵ binh hạng nhẹ, đội kỵ sĩ đã từng giúp Vương triều trong trận chiến Bồ tát chống lại quân đội Bồ Đào Nha vào năm 1476, đồng thời thưởng thức điệu nhạc của Juana Beltraneja, cũng như ngắm nhìn trang sức của những kỵ sĩ và những chiến mã, đã được đóng dây cương và nai nịt gọn ghẽ. Gần bức tường thành, Thái tử cùng Phu nhân được toàn thể Hội đồng thành phố, Đức Giám mục và Hội đồng Giáo hội chào đón. Sau đó, Thái tử và đoàn tùy tùng tiến vào thành phố bằng cửa Zamora, nơi cách đây mười một năm, các vị Vua Thiên Chúa giáo đã tuyên thệ là chủ nhân của thành phố. Ở đó, họ được giới quý tộc cùng đại diện Học viện Nghiên cứu chiêu đãi và tặng quà.

Mặc dù rất nổi danh, nhưng Rojas vẫn ngạc nhiên trước vẻ đẹp của quý bà Margarita: khuôn mặt trắng trẻo, sáng bừng, tóc ánh kim, đôi mắt xanh nước biển mơ màng, chiếc mũi thẳng, đôi môi quyến rũ và dĩ nhiên ngoại hình thanh tú với nhiều đường cong gợi cảm. Bà mặc váy lụa màu mận chín thêu chỉ vàng với thắt lưng dát vàng óng ánh, khoác áo choàng Nhung ngắn, bên ngoài bọc da chồn và một chiếc áo lụa dày

màu da báo, phía trước được thêu và xẻ hình vây cá dát vàng bạc. Trên đầu, bà đội một chiếc mũ kiểu Đức, mạng bằng vàng và thêu bằng chỉ màu sắc sỡ. Đứng bên cạnh, Thái tử dường như quá bé nhỏ hoặc quá già so với bà. Áo choàng dài không tay, quần áo, tất, mũ của Ngài đều được làm bằng lụa hảo hạng và đặt may khéo nhất nhưng trông chúng như được treo trên một chiếc mắc áo. Mặc dù Ngài gầy, vóc dáng tầm trung, nhưng đôi chân của Thái tử dường như quá yếu để gánh cả cơ thể. Trên gương mặt trái xoan còn non trẻ, thấy rõ một số nét điển hình của người mẹ: đôi mắt pha giữa màu xanh lá cây và nước biển, mũi hơi to và khoằm, miệng mềm và khêu gợi, mái tóc vàng và dày, cắt tròn rủ xuống má, bờm chảy dài sau lưng. Gương mặt bệnh tật, xanh xao, quầng mắt nom như thiếu ngủ. Bên ngoài có nhiều tin đồn cho rằng Thái tử đã hưởng nhiều lợi từ cuộc hôn nhân này hay bà Margarita là vương phi quá mạnh mẽ đối với một hoàng tử như Ngài.

Bên trong thành phố, Thái tử và đoàn tùy tùng được một dàn đồng ca trẻ nhỏ chào đón. Từ những cánh cửa sổ của một số căn nhà và những vách ngăn khác nhau được dựng tạm trên quảng trường, giọng ca hài hoà của trẻ nhỏ đã đi theo Thái tử cùng Phu nhân trong suốt cuộc hành trình. Trên đường phố mới được lát đá, họ trông toàn cây bách ly hương hoa thơm ngát. Trong khi đó, ở mặt tiền của một số dinh thự có treo những bức tranh thêu màu sắc sỡ được sản xuất từ những xưởng tốt nhất ở Flandes mà phần lớn được trang trí mô phỏng đề tài và nhân vật huyền thoại.

Cùng diễu hành với Thái tử và Phu nhân là Đức Giám mục và họ sẽ về ngự tại dinh thự của Giám mục. Diego de Deza coi đó như một phần thưởng được công khai hoá sau nhiều năm cống hiến cho Nhà thờ và Vương triều. Ở mức độ nhất định, đó cũng là sự biểu dương chiến thắng của ông. Tuy nhiên, Fernando de Rojas, người được ông bảo vệ, lại ngấm nhìn buổi diễu hành mà không thực sự chú ý nhiều lắm tới ông. Dĩ nhiên, anh có việc quan trọng khác cần phải để tâm suy nghĩ. Đột nhiên, anh phát hiện ra một người thu hút sự chú ý của mình ở cách chỗ của Phu nhân Thái tử không xa lắm. Đó là Jimena, một cô gái trẻ đẹp, ánh mắt nhìn yếu ớt và vóc dáng nhẹ nhàng, người anh đã thầm yêu trộm nhớ một thời gian trước đây.

Cha cô, ngài Luis de Salaza, kết hôn với cháu gái của người sáng lập trường Cao đẳng San Bartolomé và cách đây vài năm, ông đã yêu cầu Hiệu trưởng cử một trong số những học viên xuất sắc nhất đến dạy ngữ pháp cho con gái mình, người đã sớm bộc lộ niềm yêu thích văn chương. Thoạt đầu, ông biết là bà Beatriz Galindo, người Salamanca mà nhiều người biết đến với tên gọi người phụ nữ La tinh, do có thành tích học tập nên đã trở thành giáo viên dạy tiếng La tinh cho chính Nữ hoàng Isabel cùng các Công chúa và ông muốn tạo cơ hội cho con gái trở thành một phụ nữ tri thức. Do mối quan hệ và nguồn gốc xuất thân cao quý của ông, Hiệu trưởng đã cử người sinh viên ưu tú của ông đến và đó không phải ai khác ngoài Rojas. Hằng ngày, từ bốn đến năm giờ chiều, Rojas lui tới dinh thự của ngài Luis tại quảng trường Santa Catalina. Trong suốt giờ học, họ bị một bà quản gia theo sát. Bà ta ngồi gần họ, bên cạnh một trong những cửa sổ phòng ngủ và khi Rojas bắt đầu bài giảng bằng tiếng La tinh là lúc bà ta chìm sâu vào giấc ngủ.

Một ngày, chàng trai trẻ Rojas đến dinh thự với bản sao một vở hài kịch của Dante Alighieri. Sau khi nói chuyện đầy hứng thú với Jimena về cuốn sách, anh đọc cho cô nghe một đoạn ngắn bằng ngôn ngữ nguyên bản vùng Toscana(1). Đó là một trích đoạn trong trường ca số V về Địa ngục, trong đó người đẹp Francesca đã kể cho nhà thơ về tình yêu của cô với Pablo. Trích đoạn đó bắt đầu bằng câu: “Nessun maggior doloreche ricordarsi del tempo leicenella miseria...” Sau đó, Rojas đề nghị cả hai sẽ cùng dịch một đoạn tả cảnh thiên nhiên mà ngài Enrique de Aragon hay de Villena đã thực hiện cách đây sáu thập niên, được Rojas chau chuốt sửa lại như sau:

Và cô ấy nói với tôi: “Không khổ đau nào lớn hơn nỗi đau nhớ lại thời hạnh phúc của thửa hàn vi mà chàng bác sĩ từng nếm trải.

Nhất là khi tìm về cội nguồn của tình yêu chúng ta, lại là điều anh đang mong đợi. Tôi sẽ làm giống như chàng trai đã thổ lộ.

Một ngày chúng ta đọc vì ham muốn Tình yêu đã làm Lanzarote quá khổ đau và không một chút nghỉ ngơi, chỉ còn lại hai ta.

Nhiều lần đôi mắt ngừng đọckhôn mặt biến sắc; và chỉ một vần thơ đã chiến thắng chúng ta”.

Có một sự trùng hợp giữa bối cảnh được diễn tả trong thơ và khung cảnh cả Rojas và Jimena đang trải qua trong giây lát nên khiến cả hai cùng cảm nhận niềm ham muốn bất chợt. Tuy nhiên, họ tiếp tục đọc sau

khi dừng lại một lát:

“Khi chúng tôi nhìn nụ cười nóng bỏng của người tình vĩ đại đã đặt lên môi.

Tôi sẽ không bao giờ quên được hình bóng anh, với nụ hôn làm toàn thân tôi run rẩy”.

Và đến đây, đôi môi của chàng trai trẻ Rojas đã tiến lại gần môi của Jimena và họ suýt nữa trao nhau nụ hôn nếu như không có sự can thiệp vô duyên của bà quản gia. Trước sự im lặng bất ngờ, bà ta giật mình tỉnh giấc và đặt dấu chấm hết cho bài thơ tình.

Ngày hôm sau, Rojas nhận được thông báo của trường San Bartolomé về việc anh không cần tiếp tục dạy tiếng La tinh nữa. “Và cậu phải cảm ơn tôi, - Hiệu trưởng thông báo với Rojas, - tôi đã phải thuyết phục để ông ta cho phép cậu tiếp tục học tập ở đây”. Trên đường trở về phòng, Rojas không ngừng nhắc đi nhắc lại, như một lời nguyện, phiên bản dịch lạ lùng của anh đối với những lời nói cuối cùng của Francesca: “Hỡi tác giả cuốn sách Alcahuete: từ ngày hôm đó chúng tôi ngừng đọc nó”.

Trong suốt thời gian dài, Rojas ghen tị với may mắn của Pablo. Dù sao đi nữa, anh ta vẫn luôn được ở bên người yêu của mình ngay cả ở địa ngục và nhờ có Dante, rất ấn tượng với thiên tình sử bi kịch ấy, đã vĩnh cửu hoá những nhân vật này trong hài kịch của ông. Rojas thì cô đơn một mình, không muốn làm gì hoặc gặp bất kỳ ai. Thậm chí những cuốn sách cũng không an ủi và làm anh vui, vì mỗi lần mở một cuốn sách và bắt đầu đọc, anh lại nhớ ngay đến Jimena. Những người bạn thân thấy anh quá đau khổ nên định đến gặp bà quản gia để bà ta làm trung gian cho tình yêu của họ hoặc thực hiện một phép bùa gì đó để quyến rũ cô gái, nhưng Rojas không hứng thú với việc để số phận của mình trong tay bà quản gia cũng như những người bạn của anh cũng không có tiền để trả cho dịch vụ ấy. Và thế là các bạn anh đã lựa chọn việc giới thiệu cho anh một cô gái mà họ quen biết, nhưng Rojas cũng không quan tâm. Mất rất nhiều thời gian và kiên trì, Rojas mới vượt qua nỗi bất hạnh của mình và quay trở lại học tập với năng lực vốn có. Tuy nhiên, Rojas đã quên được cô gái ấy chưa? Anh nghĩ rằng đã làm được điều ấy. Sự thực là, kể từ thời điểm đó, anh chưa gặp lại cũng như không có tin tức gì về cô ấy.

Dõi theo đám đông đang tràn ngập đường phố từ trên cao, Rojas cố gắng quan sát buổi diễu hành cho đến phút cuối khi cả đoàn về đến Nhà thờ lớn, nơi Đức Giám mục phát biểu lời chào mừng, sau khi cùng hát với các tu sĩ bài thánh ca Chúa phù hộ cho con(2). Trước khi xuống ngựa để bước vào đền, Thái tử Juan và Phu nhân Margarita vẫy tay chào lần cuối đám người đang reo hò trước cổng đền. Đúng lúc đó, tất cả các tháp chuông của thành phố đồng thanh cất tiếng kêu, báo hiệu vui mừng trước sự hiện diện của các vị khách quý.

Buổi tối, sau khi ăn xong, Rojas quyết định đi ra ngoài nhằm tìm kiếm dấu vết có thể dẫn anh tới cậu sinh viên. Trong không khí lễ hội trên đường phố, các quán ăn rất đông người và náo nhiệt. Các quán rượu ở Salamanca nhiều đến nỗi mà một số người nói, một con sóc có thể chạy quanh thành phố bằng cách nhảy từ quán rượu này sang quán khác mà không cần phải giẫm chân xuống đất. Hôm đó, dĩ nhiên, tất cả các quán rượu đều mở cửa và chật ních khách. Không phải họ chào mừng chuyến thăm của Thái tử. Bất cứ lý do nào cũng tốt, giống như những chú sóc có thể chạy nhảy, rượu có thể được rót ra, từ thùng đến bình rượu, từ bình rượu đến mồm, từ mồm xuống dạ dày, từ dạ dày bốc lên đầu và thoát ra đầu lưỡi. Một số người hát, số khác cười đồng, một số cười và một số khác khóc. Cũng có người nói quá nhiều.

Quán Ngôi sao là một trong những quán rượu nổi tiếng và có nhiều khách lui tới. Có nhiều khách đến từ nơi khác nghỉ lại qua đêm, có sinh viên và một số người nghèo khổ. Quán nằm ở ngoài thành, gần sông Tormes, ở đoạn giữa cửa sông và nhà thờ Thánh Nicolas, một trong những địa điểm nguy hiểm nhất quanh đây. Đối với người như Rojas chỉ biết tiêu khiển thời gian trong phòng đọc sách hoặc nghiên cứu các bài viết của trường thì quán Ngôi sao, vào giờ ấy và trong bối cảnh như thế, chính là hình ảnh rõ nét của tầng cuối cùng trong địa ngục.

- Anh uống gì? - Cô gái phục vụ bàn hỏi.

Đó là một cô gái trẻ, đầy đặn, không tỏ ra bức bối khi khách hàng sờ soạng mỗi khi cô đi qua mà chỉ việc trả thêm cho cô ít tiền.

- Cho một bình rượu! - cuối cùng Rojas lên tiếng.

- Anh muốn rượu của nhà hay rượu Bò tốt?

- Rượu nhà được rồi, cảm ơn cô! - Rojas nói rõ vì không muốn trông anh giống như một chàng công tử bột.

Ở các quán rượu, có nhiều loại tiểu lâm và tin đồn. Rõ ràng phần lớn không có cơ sở, nhưng nếu ai đó biết tìm kim đáy bể thì sẽ thu lượm được tin tức đáng giá. Tối hôm đó, chủ đề chính của các cuộc bàn luận không phải điều gì khác ngoài chuyện thăm của Thái tử. Ở bàn bên cạnh, một số sinh viên đang khoa môi múa mép về lễ đón trang trọng này.

- Cũng thường thôi, - một cậu kêu lên bằng giọng miệt thị - Nếu như Hội đồng thành phố không ra sắc lệnh sẽ trừng phạt bằng những trận đòn thích đáng đối với tất cả những ai không thực thi thì lễ đón sẽ không khác gì...

- Tôi không nghĩ vậy, - một cậu bạn cùng bàn cắt ngang - mọi người thích như vậy mà.

- Tôi không nói là mọi người không thích, nhưng đây không phải là trường hợp đó. Rất ít người có cảm tình với ngài Thái tử tính khí thất thường. Ông ta đã lạm dụng quyền lực, mặc dù còn ít tuổi.

- Cậu nói gì mặc kệ cậu, - một kẻ say rượu ở bàn khác nói chen vào - Tôi thì thích lễ tang của thầy tu dòng Thánh Domingo hơn.

- Ai cho phép anh nói thế? - Đám đông đáp lại trong tiếng cười.

- Nghe này, - anh chàng say rượu tiếp tục nói, - điều tệ hại duy nhất của buổi tang lễ trang trọng ấy là nhân vật chính. Ông ta đã chết nên không còn được hưởng niềm thích thú nữa.

- Có anh mới đáng chết và ướp xác trong rượu mà thôi! - một trong số những sinh viên xía xói.

- Đừng nói với tôi như thế... - anh chàng say rượu cố sức lè nhè trước khi đổ vật xuống bàn.

Trong lúc đó, một cậu sinh viên từ ngoài đường tiến vào rồi xích lại gần. Cậu ta trông mướt mồ hôi, bức bối và hơn nữa, rất nôn nóng.

- Các cậu biết tin mới chưa? - Cậu ta hỏi bạn trong lúc kéo ghế ngồi xuống. - Một số thành viên Toà Công giáo đã bắt giữ thầy giáo Rodrigo de Basurto vì ông ta dự đoán Thái tử sắp chết.

Rodrigo de Basurto là cựu sinh viên của trường San Bartolomé, giảng viên môn Thiên văn học, tác giả cuốn sách Phong tục tiên đoán (3) đã mang lại cho ông danh tiếng ở Castilla. Rojas biết ông rất rõ vì anh đã từng là trợ giảng, hỗ trợ cho ông hoàn thiện một số biểu đồ và lịch thiên văn học, rất có ích cho việc nghiên cứu các vì sao và sự chuyển động của chúng.

- Cậu có chắc là thầy bị bắt không? - Mấy cậu khác cất tiếng hỏi.

- Chính mắt tôi trông thấy. Ngoài ra, còn có nhiều người nghe thấy ông nói Thái tử sẽ không còn sống khi rời Salamanca.

- Ông ta thật không may! - Cậu sinh viên ít nói nhất lên tiếng.

- Cũng chẳng phải thần thánh gì mới dự đoán được điều đó, - một cậu khác chỉ rõ, - chúng ta đều biết Thái tử đang rất yếu. Chắc chắn bệnh của Thái tử là bị lây nhiễm do cưới quá nhiều ngựa cái.

- Thôi im đi, tôi xin cậu, - cậu sinh viên mới đến yêu cầu - Bây giờ không phải là lúc để có thể nói chuyện đó ra ngoài đâu. Có mặt thám ở khắp mọi nơi, - cậu ta vừa nói vừa nhìn quanh, khiến Rojas buộc phải quay đầu sang hướng khác - Theo như những gì tôi được nghe kể, - cậu ta nói thêm với giọng đầy bí ẩn, - cuộc sống của Thái tử luôn có những điềm xấu đeo đuổi. Người ta nói rằng, một tháng sau khi Thái tử ra đời ở Sevilla và một tuần trước khi Thái tử xuất hiện tại đền thờ theo truyền thống bắt buộc, bầu trời tối đen như mực trong vài tiếng đồng hồ và sau đó, bầu trời không sáng rực rỡ như trước trong suốt vài tháng trời, khiến cho mọi người suy đoán đó là dấu hiệu không thể nhầm lẫn về tình trạng sức khỏe yếu của Thái tử. Thực tế, hầu như ai cũng nghĩ rằng Thái tử sẽ không sống được cho đến lúc kết hôn...

- Và họ đã nhầm, - một người bạn cắt ngang lời - Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một phụ nữ đẹp và quyết đoán như Công nương Margarita.

- Nhưng nhiều người cũng kể với tôi rằng, - cậu ta tiếp tục nói, luôn tỏ vẻ bí ẩn, - trong đám cưới, một sự kiện bi kịch đã xảy ra. Sau khi ngã ngựa, ông Alonso de Cárdenas đã mất và ngay lập tức được coi là điềm

xấu cho rằng hạnh phúc của đôi lứa sẽ không tồn tại lâu. Và thực ra là chỉ vài tháng sau, sức khỏe của Thái tử có vấn đề - Một số kẻ nói rằng Thái tử ốm bệnh là do quan hệ thể xác quá nhiều và theo những người am hiểu, điều đó làm mềm tuỷ và yếu dạ dày.

- Tôi đã nói là Thái tử trông rất yếu và kiệt sức.

- Vì Công nương tràn đầy sức sống so với Thái tử quá nhu nhược.

- Mọi người nói rằng Công nương đã có thai và Thái tử có vẻ không sẵn sàng kiên cử cho Công nương trong thời kỳ thai nghén, dù sao thì ông cũng sẽ đi thăm viếng một số tổ chim khác.

- Tất cả đều biết Thái tử rất thích nhà thổ. Tôi tin là ông ta sẽ không thể chờ lâu để đi thăm nhà thổ, ngôi nhà mà ông đã ra lệnh xây dựng.

- Để xem Giám mục có cho phép Ngài hay không.

- Một giám mục có thể ngăn cản sao?

- Dĩ nhiên, trước mắt chúng ta sẽ là những ngày náo nhiệt đấy.

- Hôm qua là tang lễ, hôm nay là lễ hội. Để xem ngày mai chúng ta cười hay khóc? - Anh chàng say rượu ở bàn bên đột ngột kết luận sau khi vừa mới tỉnh giấc.

Điều Rojas lo ngại nhất là tin về vụ bắt giữ ông Basurto, người anh trân trọng như một người chân chính và một nhà thiên văn học tài giỏi. Anh cho rằng lý do chính của vụ bắt bớ này là do ông là người cải đạo và quan hệ lâu năm giữa ông với Abraham Zacut, nhà thiên văn học người Do Thái. Toà án Công giáo không kết tội những dự báo và tiên đoán như trên, trừ phi để tiên đoán tương lai, họ đã thờ cúng Quỷ thần. Do đó, vụ bắt bớ phần nào liên quan đến sự trong sạch của kẻ cải đạo vốn được Toà án Công giáo ráo riết thực thi nhân chuyển thẩm của Thái tử Juan. Họ cũng đã quét sạch đường phố, không còn chỗ cho những kẻ lừa đảo, gái bán hoa, ăn mày cũng như các loại tội phạm. Lý do chủ yếu là không tạo cho Thái tử và Phu nhân ấn tượng xấu về Salamanca ở thời khắc quan trọng như lúc này và tránh những vụ bạo loạn có thể xảy ra. Những biện pháp này không được hoan nghênh ở một số nơi, và như Rojas vừa kiểm nghiệm, thái độ bất bình ngày một gia tăng.

Rojas đang định ra về thì nhìn thấy một cậu sinh viên quần khăn gần kín mặt xuất hiện ở ngưỡng cửa. Cậu ta, khi phát hiện sự có mặt của Rojas ở gần cuối quán rượu, đã vội quay lưng và lao ra đường. Rojas để lại vài đồng tiền bên cạnh bình rượu rồi vội rượt đuổi theo. Khi ra đến đường, anh thoáng nhìn thấy cậu sinh viên quần khăn chạy tới một vài căn nhà gần cầu. Anh đuổi theo hướng đó, ngay lập tức anh vấp phải hai kẻ lưu manh đang đánh cược ở góc phố và khi bị Rojas bắt gặp, hai tên lưu manh bắt đầu đe dọa anh bằng lưỡi gươm. Bình thường Rojas không mang theo vũ khí. Anh định tự vệ bằng cây gậy vừa vớ được ở một hàng rào gần đó, khiến cho hai kẻ tấn công rất đổi vui mừng. Tuy nhiên, Rojas không sợ hãi và quyết tâm sử dụng cây gậy để tấn công. Và anh đã làm như vậy nếu trong lúc đó không nghe thấy tiếng bước chân của người thứ tư đang đến gần họ.

- Dừng lại, - người mới đến kêu to với giọng đầy đe dọa đối với hai tên lưu manh - nếu như bọn mày không muốn thử độ sắc lưỡi kiếm của ta.

Hai tên lưu manh bị bắt ngờ và chậm chạp phản ứng, khiến cho cậu ta có thời gian tiến tới, mặt đối mặt.

- Chạy thôi, - một tên ra lệnh - Chúng ta có việc khác quan trọng phải làm.

Và không nhiều lời, hai tên bỏ chạy ra hướng bờ sông trước ánh mắt kinh ngạc của Rojas.

- Hãy nhìn những kẻ to gan tháo chạy kia, - người lạ mặt vừa cười vừa nói - Và anh có thêm một bài học, - anh ta nói thêm với Rojas - không nên đi dạo ở đây vào ban đêm, nhất là khi anh không mang theo vũ khí.

- Tôi sẽ làm theo lời khuyên của anh, - Rojas chấp thuận và cảm thấy giọng anh ta quen quen - Nhưng xin anh hãy cho biết tôi có vinh dự nợ ai cuộc sống này?

- Đừng có nói là anh không nhận ra tôi, anh ta đáp lại và không kìm được tiếng cười lâu hơn. Tôi, Hilario đây mà, - anh ta nói thêm, - để lộ ra gương mặt và xích lại gần Rojas, là người bạn trung thành và thiên thần hộ mệnh của anh đây.

Sự thực là Rojas rất ngạc nhiên. Anh không hề có ý nghĩ rằng đó lại là Hilario. Tuy nhiên, anh đã giả vờ một chút.

- Đáng lẽ tôi phải nghĩ ra chứ. Ai lại sẵn sàng hy sinh mạng sống để bảo vệ một kẻ ngốc như tôi chứ? Nhưng này, anh làm gì vào giờ này ở đây vậy?

- Tôi theo dõi anh.

- Tôi à?

- Còn ai vào đây nữa. Từ khi anh trở lại Salamanca, anh khiến tôi rất lo lắng. Thậm chí, dường như anh còn tránh mặt tôi. Thế là tôi quyết định theo dõi anh. Và anh bạn ạ, tôi phải thú nhận là anh khiến tôi rất lo ngại.

- Tôi hiểu là anh hoang mang, - Rojas công nhận, - nhưng tất cả đều có lời giải thích. Nếu như anh hứa sẽ giữ bí mật, tôi sẽ kể cho anh trên đường về. Dù sao thì anh cũng đã cứu sống tôi.

Chú thích

(1) Một vùng của nước Ý.

(2) Dịch từ tiếng La tinh: Te deum.

13. Chương 12

Một vài ngày sau khi đặt chân tới Salamanca, Thái tử ngã bệnh trở lại vì những cơn sốt đột ngột. Bệnh tật của Ngài rất lâu mới có thể bình phục và có vẻ nặng hơn với những triệu chứng mới, chắc chắn là do những thói quen xấu và việc Ngài khẳng khái từ chối nghỉ ngơi. Đêm hôm trước khi ngã bệnh, Thái tử đã không đi đâu xa mà chỉ đến thăm nhà chứa nổi tiếng. Các bác sĩ, dĩ nhiên, đã cố gắng khuyên Thái tử nghỉ ngơi trên giường, nhưng cuối cùng cả Đức Giám mục cũng không cản được Ngài. Do vậy, Giám mục đã cho gọi Rojas để anh tháp tùng Thái tử nhằm ít nhất có thể kiểm soát Ngài một phần. Sau đó ít phút, khi Thái tử gặp Rojas ở cổng dinh thự, Ngài đã ngạc nhiên nói:

- Ta biết cậu chính là Fernando de Rojas, người được Diego de Deza bảo hộ. Ta thấy cậu cũng thích đến nhà chứa nhỉ. Sự thật là ta chưa bao giờ nghĩ tới. Thầy dạy của ta luôn coi cậu là tấm gương của một con chiên Thiên Chúa giáo ngoan đạo. Nhưng cậu đừng lo, ta sẽ không kể gì với ông ta đâu! - Thái tử nháy mắt rồi nói thêm.

Họ phải mất nhiều công sức mới có thể thuyết phục Thái tử để một số vệ sĩ, một bác sĩ và một gia nhân đi tháp tùng. Khi đến nhà chứa, Thái tử muốn đến chào người bạn của Ngài, ông Garcia de Albarrategui, nhưng Ngài không biết hiện ông ta không còn điều hành nhà chứa nữa. Sau khi mong muốn không được thực hiện, Ngài đã bốc đồng mời tất cả khách hàng đang có mặt ở đó, kinh phí do ngân sách thành phố chi, khiến cả nhà chứa vui mừng khôn xiết.

- Cậu hãy nhắc ta, - Thái tử nói riêng với Rojas - Ngày mai ta sẽ ban bố cho tất cả đàn ông trong thành phố, không trừ một ai, có thể đến nhà chứa ít nhất là hai lần trong năm, ta sẽ trao trách nhiệm đó cho Hội đồng Thành phố. Cậu biết là một dân tộc mà không biết hưởng thụ niềm vui thể xác là một dân tộc bất mãn, và do đó, có xu hướng nổi dậy chống lại Thái tử và vương triều. Nhưng, - Ngài nói thêm, - đừng có nói gì với Giám mục, ông ta sẽ không hiểu đâu.

Cuối cùng, Ngài yêu cầu ông chủ nhà chứa cho xem mặt tất cả phụ nữ trong nhà chứa, không giấu giếm một ai, để chọn ra người phụ nữ ưa thích nhất trong buổi tối ngày hôm đó. Người quản lý nhà chứa đã gọi từng người một để họ xếp hàng trước mặt Thái tử. Trong lúc họ xếp hàng, Thái tử nhìn thấy hai trong số những người phụ nữ đẹp nhất đang cãi nhau nhằm thu hút sự chú ý của Thái tử. HÀi lòng, Thái tử tiến lại gần hai cô gái nói:

- Không cần thiết phải cãi nhau vì ta đâu, các cô gái. Hôm nay ta thấy rất sảng khoái và ta sẽ làm như vua Salomon từng làm. Ta sẽ ngủ cùng cả hai cô.

Quyết định của Thái tử được tất cả mọi người có mặt hoan nghênh nhiệt liệt, trừ hai cô gái. Cả hai không cảm thấy vui lắm với ý nghĩ phải chia sẻ Thái tử, họ đùn đẩy và sỉ nhục lẫn nhau.

- Cậu có nhìn thấy không, anh bạn Rojas thân mến, - Thái tử hài lòng nói trước niềm hoan hỉ mà Ngài vừa tạo ra- Nếu một ngày nào đó ta quyết định chuyển triều đình về Salamanca thì không phải vì trường Đại học của cậu đâu, mà là vì nhà chứa này. Cậu biết chắc chắn là như vậy đấy.

Ngay sau khi Thái tử nhốt mình trong phòng với hai cô gái, vài vệ sĩ nhanh chóng đứng gác trước cửa. Viên bác sĩ và gia nhân cũng sẵn sàng trong trường hợp họ cần phải can thiệp. Rojas lựa chọn ra ngoài đi dạo trong sân nhà chứa. Đó là một buổi tối lạnh và yên tĩnh, không một bóng mây che mờ ánh sáng của trăng tròn. Thỉnh thoảng, anh nghe thấy tiếng cười hoặc tiếng rên rỉ khoái lạc từ một vài cửa sổ của ngôi nhà vọng ra. Một lát sau, một trong số những cô gái tới gặp anh.

- Anh không cảm thấy tội lỗi khi một người đàn ông như anh lại ở một mình trong nhà chứa à? - Cô gái hỏi Rojas một cách tự nhiên.

Khi cô gái lại gần, Rojas nhận thấy cô ta trẻ hơn nhiều so với giọng nói và thực sự rất đẹp. Cô có làn da rất trắng và mái tóc vàng. Tuy nhiên, điều làm Rojas ấn tượng nhất là đôi mắt đáng yêu và nụ cười hồn nhiên của cô gái, gần giống như một đứa trẻ. Cô mặc một chiếc áo choàng ngắn màu vàng, một trong những bộ quần áo mà Hội đồng thành phố quy định cho các cô gái trong nhà chứa phải mặc.

- Cô đừng lo cho tôi, - Rojas đáp lời - tôi đến đây không phải với tư cách là một khách hàng mà là người thấp tùng.

- Anh đi theo phục vụ Thái tử?

- Cũng không hoàn toàn như vậy.

- Trong trường hợp như vậy, điều gì đã ngăn cản anh tiêu khiển một chút trong khi Thái tử vui vẻ?

- Cô hãy tin là trong hoàn cảnh khác thì tôi cũng không quan tâm lắm, nhưng hôm nay tôi lại không có đầu óc đâu mà nghĩ đến chuyện đó. Và tôi phải luôn sẵn sàng, trong trường hợp họ cần tôi.

- Thế thì tôi sẽ không làm phiền anh nữa. Nếu như lần nào đó anh muốn thử thì hãy tìm gặp tôi. Ở đây mọi người đều biết tôi là Sabela.

- Khoan đã. Cô đừng đi vội, - Rojas đột nhiên năn nỉ cô gái - Tôi có thể hỏi là ở đây họ đối xử với cô như thế nào không?

- Tôi đã từng bị đối xử tồi tệ hơn. Do vậy, ở đây tôi không thể nào kêu ca được nữa. Trước đây tôi từng thuê một ngôi nhà hai tầng, sạch sẽ, đủ tiện nghi với một cuộc sống gần như độc lập và có thể tiếp ai tùy ý muốn. Khi họ mở nhà chứa này, tôi đã phải ra đứng đường và không còn cách nào khác là phải đến đây làm việc. Đã có thời, tôi là một trong những học trò của bà Celestina, có thể anh cũng biết bà ấy.

- Tôi nghĩ là đã nghe nói về bà ta. Có phải là người phụ nữ làm cò mồi và sửa móng trình không?

- Đúng vậy, bà còn làm nhiều việc khác nữa. Từ khi họ đóng cửa nhà chứa ở trung tâm thành phố, bà phải làm đủ việc, dĩ nhiên là không việc nào thánh thiện cả, cô gái nói thêm một cách nhạo báng, nhưng là việc mà nhiều con chiên Thiên Chúa giáo đòi hỏi. Đã lâu rồi tôi không biết tin gì về bà.

Trong giây lát, họ nghe thấy nhiều tiếng nói trong nhà, ở ngay căn phòng nơi Thái tử đang có mặt, làm Rojas cảnh giác.

- Thứ lỗi cho tôi, - Rojas xin lỗi, - nhưng tôi phải đi xem có chuyện gì không.

- Anh đi đi, - cô gái nói với Rojas, - và hãy quay lại lúc nào anh muốn. Anh sẽ được đón tiếp chu đáo.

Hình như Thái tử Juan yêu cầu họ mang rượu đến cho Ngài, nhưng cả bác sĩ và gia nhân đều phản đối, một người lo cho sức khỏe của Ngài, còn người khác thì vì sự an toàn của Ngài. Họ không muốn Thái tử bị ốm hoặc uống những chất có hại cho sức khỏe. Lúc đó Thái tử đã đe dọa sẽ bắt giam họ và tạo ra một vụ tai

tiếng. Họ vẫn đang ồn ào như thế thì Rojas đến và cuối cùng Rojas đã thuyết phục được Thái tử quay trở về dinh thự vì lúc đó đã muộn và tại dinh thự họ có thể phục vụ bao nhiêu rượu mà Thái tử muốn.

Chỉ một lúc sau khi họ về đến dinh thự của Đức Giám mục, bình minh bắt đầu ló rạng. Thái tử có sắc thái không tốt, nhưng Rojas cho rằng đó chỉ là do sự mệt mỏi có sẵn từ trước. Cả Rojas cũng cảm thấy không được khỏe. Với sự giúp đỡ của gia nhân, Rojas đưa Thái tử về phòng và giúp Thái tử cởi bỏ trang phục. Trong khi họ đang cởi bỏ trang phục, khắp căn phòng bắt đầu lan toả một mùi đậm đặc khó chịu, trộn lẫn với mùi dầu oải hương, dường như Thái tử đã cố gắng che đi mùi mồ hôi bằng các chất có hương thơm để không làm phụ nữ trong nhà chứa ghê sợ. Rojas kinh ngạc khi thấy cơ thể gầy guộc của Thái tử, làn da nhão nhoe và trắng nhợt, không phải là của một người trẻ tuổi. Nếu cứ tiếp tục như vậy, anh nghĩ Thái tử chắc sẽ không thể gánh vác được trọng trách của vương triều.

Khi Rojas bước vào căn phòng của mình ở San Bartolomé, lúc đó đã là gần tám giờ sáng. Vài giờ sau đó, có tiếng gõ cửa phòng anh. Đó là thư ký của Giám mục.

- Thái tử rất yếu. Đức Giám mục muốn anh đến.

Đức Giám mục ngồi chờ Rojas trong phòng với gương mặt rầu rĩ và đôi mắt mọng nước. Rojas chưa bao giờ nhìn thấy ông thăm hại như vậy.

- Thái tử thức giấc, rất đau đớn, - Giám mục bắt đầu lên tiếng với giọng kéo dài, mệt mỏi, - và Ngài sốt rất cao. Hiện giờ vẫn còn mê sảng. Tối qua xảy ra chuyện gì đấy?

- Không, không có chuyện gì mà con không biết cả. Đầu tiên, Thái tử rất hào hứng. Thực tế, Ngài đã ngủ cùng hai cô gái. Sau đó, Ngài yêu cầu rượu vang, nhưng bác sĩ và gia nhân ngăn cản theo như quy định. Họ rất nghiêm chỉnh chấp hành. Khi quay về, Ngài có vẻ hơi đuối sức, nhưng con cho là tại sự mệt mỏi.

- Điều ta sắp kể với con, - ta muốn là sẽ chỉ giữa ta và con biết. - Một số bác sĩ cho rằng đó có thể là một bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục. Con có nghĩ là tối qua...?

- Nếu như vậy, căn bệnh đó sẽ phát muộn hơn vì con không tin là căn bệnh lại phát triển chỉ trong vòng từ một đêm đến sáng hôm sau. Theo con biết, các căn bệnh loại này cần có một thời gian ủ bệnh.

- Dù thế nào đi nữa, hiện không còn cách nào khác là phải đợi. Và ta muốn con quan tâm tới việc này. Tạm thời, con hãy ngừng điều tra về cái chết của cha Tomas.

Trong những ngày sau đó, căn bệnh của Thái tử trầm trọng hơn. Sốt không giảm và trên da Thái tử bắt đầu xuất hiện một số vết lạ. Các bác sĩ không nhất trí với nhau về chẩn đoán bệnh và càng không đồng tình về cách thức trị bệnh. Phần lớn, với sự thận trọng cần có, đổ lỗi cho chính Thái tử đã không nghiêm túc nghe theo lời cảnh báo của họ. Trong khi đó, Đức Giám mục thường ở bên giường bệnh và ở trong phòng riêng, nơi ông tỏ ra rất mệt mỏi vì tình hình trên nên đã liên tục viết thư cho Vua và Nữ hoàng. Trong những bức thư đó, ông bày tỏ sự lo ngại ngày càng gia tăng đối với sức khỏe của Thái tử, luôn miễn cưỡng phục tùng các đơn thuốc của bác sĩ.

Cùng với việc Thái tử ngày càng ốm nặng, Giám mục cảm thấy quá tải và những bức thư được viết với mức độ thường xuyên hơn, bức thư trước có khả năng đuối kịp bức thư sau. Nhưng điều ông lo ngại không phải là căn bệnh của Thái tử mà chính là sự mất kỷ cương, vô độ và thiếu phẩm hạnh của Ngài. Chính điều này đã khiến Giám mục thỉnh thoảng tự hỏi liệu có phải do ông dạy bảo sai trái trong thời gian ông là thầy giáo của Thái tử nên đã làm Ngài hư hỏng hay không.

Trong những lúc như thế này, Giám mục cần ai đó có thể tin cậy, một người mà ông có thể cởi mở không ngần ngại và không sợ anh ta có thể lợi dụng điểm yếu của mình, và vì lý do đó, không ai tốt hơn là Rojas. Do vậy, ông đã yêu cầu Rojas ở lại dinh thự cho đến khi Thái tử khỏe hơn. Một buổi chiều, Giám mục cho gọi Rojas khẩn cấp tới phòng.

- Con hãy nhìn kỹ ta đây, - Giám mục nói với Rojas, - ta giống như nhà tu hành ẩn dật chứ không phải là Giám mục. Nếu cứ tiếp tục như thế này, ta sẽ là người xuống mồ trong vài ngày tới. Ta muốn đọc một lá thư và nhờ con viết hộ cho Vua và Nữ hoàng, nếu như con không ngại. Ta đã yêu cầu viên thư ký nghỉ rồi. Ngày mai sẽ là một ngày dài và nhiều hoạt động với cậu ta.

- Cha có thể bắt đầu lúc nào người muốn. - Rojas ngó ý.

Đức Giám mục ngả người xuống ghế rồi bắt đầu đọc với ánh mắt mông lung và giọng nói nhỏ nhẹ như các bác sĩ làm là cho Thái tử uống nước quả hoặc ăn món ngon nhiều lần trong ngày cũng như đêm.

“Cầu Chúa ban sức khỏe cho Đức vua cùng Nữ hoàng để có thể phục vụ Chúa và Vương triều nhiều năm nữa.

Salamanca, thứ Sáu ngày 29 tháng Chín, lúc bảy giờ tối.

Giám mục bề tôi kính cần hôn tay Ngài.

Toà Thánh Salamanca”

Khi họ vừa viết xong bức thư, viên gia nhân bước vào thông báo Thái tử đang yếu hơn. Họ đến thăm Thái tử thì thấy Ngài đang mê sảng và vặn vẹo trên giường vì đau đớn. Các bác sĩ chăm sóc Ngài vào lúc đó nhìn nhau bất lực. Họ đã sử dụng tất cả các biện pháp trong tay nhưng Thái tử Juan không có dấu hiệu phục hồi. Giám mục quay trở lại phòng coi lòng tan nát nên đã yêu cầu Rojas viết thêm vào phần cuối của bức thư:

Sau khi bức thư được viết xong, Thái tử bị vài cơn đau vật vã và Ngài rất yếu. Tất cả chúng thần có mặt ở đây đều cầu xin Đức vua và Nữ hoàng đến thăm. Đó sẽ là một biện pháp hữu hiệu đối với sức khỏe của Thái tử. Trong lúc cấp bách, chúng thần không đợi lệnh của Đức vua và Nữ hoàng mà đã vội đến đây bác sĩ của Nữ hoàng.

Trong khi chờ viên bác sĩ nổi tiếng đến và mong mỗi tin tức của Hoàng gia, Đức Giám mục ra lệnh triệu tập một vài bác sĩ có tên tuổi của trường Đại học để họ chẩn đoán bệnh. Rojas cũng có mặt trong một buổi khám bệnh ấy. Gương mặt Thái tử Juan nhợt nhạt và vàng khè, trông như chiếc đầu lâu được bọc bằng da bò. Khi họ cởi quần áo của Thái tử ra để khám, đầu tiên Rojas rất ngạc nhiên khi không phát hiện ra vết tích cũng như mùi khó chịu tối hôm trước. Làn da cũng đã mất đi sự nhăn nheo, thay vào đó là những vết đốm tròn và vết xước trông tương đối mất thẩm mỹ.

Các bác sĩ của trường Đại học cho rằng đó là căn bệnh thủy đậu khó chữa, nhưng bác sĩ của Thái tử và bản thân Giám mục khẳng định những vết lạ đó chỉ mới xuất hiện và không liên quan gì đến bệnh thủy đậu. Ngoài ra, họ cũng không nhất trí về nguyên nhân của những thay đổi trong hệ tiêu hoá của Thái tử.

- Ông có để ý thấy một mùi đậm đặc và khó chịu khi thay trang phục cho Thái tử trong những ngày vừa qua không? - Rojas hỏi những người thường ở bên giường Thái tử.

- Anh nói có mùi đậm đặc à? - Một người dường như có quyền nhất thốt lên.

- Đúng, một mùi đậm đặc, thô ráp và khó chịu như mùi trứng thối.

- Chúng tôi chưa bao giờ ngửi thấy mùi như anh nói. Mà anh là ai mà lại có mặt ở đây vậy?

- Tôi là người thân tín của Đức Giám mục.

- Nhưng anh là bác sĩ à?

- Tôi cũng có học, nhưng không có bằng cấp...

- Thế thì xin anh hãy thôi đi. Chúng tôi đã phải chịu đựng đủ với những người có bằng cấp rồi, ông ta nhún vai một cách châm biếm.

- Nếu anh nói chuyện với chúng tôi, - Một trong những bác sĩ của trường Đại học nói xen vào, - anh nên biết chúng tôi đã nhiều năm hành nghề y.

Rojas đã biết được điều muốn biết. Anh lợi dụng họ đang tranh cãi để rời khỏi phòng. Việc gặp các bác sĩ đã hé mở một số điều và một ý tưởng đang xuất hiện dần trong đầu Rojas, nhưng trước hết anh muốn kiểm chứng. Do đó, anh đã đến gặp người hầu của Thái tử hỏi xem trong số những nước hoa mà Thái tử sử dụng có loại nào mang mùi dầu oải hương. Anh ta rất ngạc nhiên với câu hỏi và trả lời Rojas rằng không có loại nào như thế. Hơn nữa, anh ta khẳng định là Thái tử chưa bao giờ sử dụng nước hoa.

- Cho tôi hỏi câu cuối cùng, - Rojas nói với người hầu trước khi đi. - Những ngày vừa qua, cậu có nhận thấy một mùi đậm đặc và khó chịu như mùi trứng thối khi thay hoặc cởi trang phục cho Thái tử không?

- Thưa ông, không ạ, - cậu ta chối bỏ dứt khoát - Chỉ có mùi cơ thể của Thái tử hoặc mùi của mọi người xung quanh. Tôi quen với những mùi đó rồi, nhưng không phải mùi mà ông nói hoặc bất kỳ mùi gì khác thường kể từ ngày Thái tử bị ốm.

- Được rồi, tốt thôi. Xin cậu đừng kể chuyện này với bất kỳ ai.

Thế là rõ. Nếu Thái tử không dùng nước hoa, chắc chắn là hai cô gái đã rắc nước hoa lên người Thái tử để có thể chịu đựng mùi kia. Nhưng tại sao không một ai, trừ Rojas và có thể là hai cô gái kia nữa, phát hiện ra? Và nếu như mùi đó không xuất phát từ cơ thể mà là từ một chất đã được hoà tan? Nhưng tại sao? Và nhất là, để làm gì? Rojas cố gắng nhớ lại. Đó có thể là một loại thuốc để tăng sức cường tráng hoặc để cường dương không? Và nếu như đó là thuốc độc thì sao? Ý nghĩ này làm Rojas cảm thấy chắc chắn rõ ràng, như một tia chớp đột ngột soi sáng những gì trong bóng tối từ trước đến nay. Anh đã đọc ở đâu đó rằng nếu kẻ nào muốn đầu độc vua hoặc một vị quý tộc thì họ sẽ ra tay vào lúc mọi người bất cẩn nhất và bằng loại chất độc không phải qua đường ăn uống, vì những người giàu và quyền lực có thói quen cảnh giác với tất cả những gì họ ăn, uống và nếu không phải do họ thận trọng thì ít nhất cũng do những người xung quanh họ. Chính Rojas đã nhiều lần trông thấy một số người hầu bị buộc phải thử những thức ăn, đồ uống mà họ phục vụ cho Thái tử để đảm bảo rằng trong những đồ ăn uống đó không có độc.

Nếu như điều anh lo sợ là sự thật, anh phải hành động nhanh chóng. Thế là Rojas tiến đến phòng của Giám mục để thông báo những nghi ngờ của mình.

- Bị đầu độc? Thái tử ư? - Giám mục ngờ vực kêu lên - Không thể thế được.

- Con e rằng là vậy.

- Nhưng đầu bếp Juan Cacho và người dọn giường Juan de Calatayud là những người tin cẩn nhất và hằng ngày, họ thử chất độc ở mọi món ăn, đồ uống của Thái tử trước mặt người hầu. Và cũng chính họ là người trực tiếp làm bếp khi có thực phẩm đưa từ trong kho ra.

- Nếu như điều con nghĩ là sự thật, thuốc độc không xuất phát từ đây, mà từ nhà chứa, và chính xác không phải từ thức ăn hoặc đồ uống mà là từ da.

- Qua da à? Nhưng con đang nói điều vớ vẩn gì vậy?

- Hơn lúc nào hết, con cầu xin Đức Giám mục hãy tin con và yêu cầu các bác sĩ xem xét khả năng Thái tử bị đầu độc qua da với một chất có mùi khó chịu. Rất có thể là đã quá muộn nhưng cần phải nói với họ để họ thử làm điều gì đó. Chắc chắn họ sẽ lắng nghe Đức Giám mục. Về phần mình, con sẽ cố gắng để khẳng định mối nghi ngờ của mình và tìm hiểu xem loại chất độc nào đã được sử dụng.

- Ta sẽ làm theo điều con yêu cầu, Giám mục chấp thuận. Tình hình bây giờ quá tuyệt vọng rồi, nhưng đổi lại, ta yêu cầu con phải đặc biệt kín đáo. Trong khi con chưa có đủ bằng chứng tin cậy, ta sẽ không đồng ý để con lưu truyền tin tức rằng Thái tử bị đầu độc ở Salamanca.

- Nếu như đó là điều Đức Giám mục mong muốn, con sẽ giữ bí mật - Rojas hứa, trước khi từ biệt.

14. Chương 13

Rojas tin chắc rằng dù anh có đưa ra nhiều bằng chứng thì Diego de Deza cũng không dễ dàng chấp nhận giả thiết Thái tử bị đầu độc. Chắc chắn, Đức Giám mục sợ rằng nếu chứng minh được tất cả điều này là sự thật, Vua và Nữ hoàng sẽ không còn tin tưởng ông nữa. Điều này có nghĩa là các ý đồ, mục tiêu của ông sẽ sụp đổ. Từ lâu, Rojas đã quan sát thấy sự khác biệt cơ bản giữa Giám mục và bản thân anh. Đối với Giám mục, lợi ích là duy nhất trong khi đối với Rojas, tình yêu là động lực thật sự. Dù thế nào, điều anh cần làm lúc này là đến gặp hai cô gái.

Khi vừa bước chân vào sân nhà chứa, anh đã gặp Sabela đang ngồi chải tóc dưới ánh nắng mặt trời. Nhìn thấy cô gái vào ban ngày, mới tắm giặt xong và chưa trang điểm, anh cảm thấy cô còn đẹp hơn rất nhiều so

với buổi tối hôm trước.

- Tôi không nghĩ anh lại đến sớm như thế, cô gái thốt lên như một lời chào.

- Hiện giờ, tôi không đến vì cô - Rojas vội vàng nói.

- Thế thì anh đi đi! - Cô gái kêu lên với đôi môi dẫu ra khó chịu.

- Nhưng cô có thể giúp được tôi. - Rojas nói thêm, không nhận ra sự vô ý của mình - Tôi muốn gặp gấp hai cô gái đã ngủ cùng Thái tử đêm hôm trước.

- Hai cô đó làm việc tốt hả? - Cô gái hỏi một cách châm biếm.

- Không phải lúc để đùa - Rojas thiếu kiên nhẫn đáp lại - Đây là vấn đề sống hay chết mà.

- Bình tĩnh nào. Tôi sẽ đưa anh đi gặp Rosa. Anh sẽ phải bằng lòng với cô ta thôi, vì Alicia đã bỏ đi cách đây một vài ngày. Cả hai ở chung một phòng.

- Cô ấy có nói gì trước khi đi không? - Rojas hỏi, - không giấu được vẻ khó chịu.

- Cô ấy không có thời gian. Cô ấy đi mà không từ biệt ai cả, có vẻ như đang chạy trốn điều gì đó.

- Cô có biết gì về cô ấy không?

- Rất ít. Thực sự tôi chỉ biết cô ấy luôn gặp điều không may.

- Cô nói có ý gì vậy?

- Chỉ là cảm nhận của tôi thôi. Nhưng anh đi đi, ở đây anh có Rosa, - Sabela nói, chỉ tay về một trong những căn phòng - Chính là căn phòng mà Thái tử đã qua đêm.

Sau đó, cô gái gõ cửa và hỏi Rosa có thể mở cửa không vì có một người đàn ông muốn nói chuyện với cô.

- Được thôi, để anh ta vào - Rosa kêu lên từ phía trong căn phòng.

- Tôi sẽ ở sẵn, nếu như anh cần tôi - Sabela nói trước khi rời đi.

Cô gái đang ngồi khâu vá trên một chiếc giường nhỏ. Cô ta trạc tuổi Sabela nhưng trông già và ma lạnh hơn.

- Bây giờ là giờ nghỉ của tôi. Họ không nói gì với anh à? - Cô ta cầu nhàu thay cho lời chào.

- Tôi chỉ muốn nói chuyện với cô thôi. - Rojas xin lỗi - Về một việc quan trọng, nhưng cô cũng không cần bận tâm nhiều.

- Tôi không biết chuyện gì quan trọng. Anh biết công việc của tôi rồi đấy.

- Kể cho tôi nghe điều gì xảy ra tối hôm Thái tử ở đây đi.

- Anh muốn sẽ xảy ra điều gì? Giống như mọi người khác thôi.

- Điều tôi muốn biết là có xảy ra chuyện gì đó thu hút sự chú ý của cô không?

- Nếu như anh nói đến kích cỡ hoặc khả năng của Thái tử, tôi phải nói với anh rằng tôi không thấy có điều gì khác lạ cả, với tất cả sự tôn trọng đối với Vương triều.

- Hãy kể lại sự việc đi!

- Anh là kẻ tò mò à? - Cô gái khinh miệt hỏi - Hay anh là một trong những kẻ đặt khoái lạc bằng câu chuyện của người khác?

- Đây là việc quan trọng, tôi đảm bảo với cô. Và nếu cô không kể cho tôi, - Rojas hắng giọng đe dọa, - cô sẽ phải ra tòa.

- Nếu như vậy, tôi sẽ nói chuyện với anh, còn cách nào nữa đâu.

- Với cô sẽ không có chuyện gì đâu. Tôi đảm bảo là cô đang phục vụ tốt Vương triều đấy.

- Được rồi, được rồi. Vì anh coi đó là việc quan trọng, tôi sẽ kể anh nghe chuyện gì đã xảy ra, nhưng đừng có kéo tôi vào vướng mắc của anh nhé.

- Tôi hứa với cô! - Rojas đảm bảo với cô gái.

- Đầu tiên, Thái tử ngủ với Alicia. Tôi không quan tâm lắm vì cuối cùng chúng tôi đã nhất trí sẽ chờ đợi những gì được cho. Sau khi ngủ với Alicia, Thái tử muốn ngủ với tôi nhưng Ngài không thể. Tôi đã xin Ngài nghỉ ngơi một lát và chờ để dương vật hồi sức, nhưng Ngài vẫn tiếp tục thử sức. Khi thấy Ngài quá vội vàng, Alicia đảm bảo rằng cô ấy có một loại dầu thơm sẽ mang lại sức cường dương như một chú ngựa giống. Thái tử lúc đó cũng hơi nghi ngại một chút, nhưng sau đó, do tình trạng của mình, Thái tử đã quyết định dùng thử. Alicia lấy ra một cái lọ mà cô ấy giấu ở dưới giường và với một mảnh vải cũ, tránh để rơi vãi, cô xoa chất dầu lên ngực và bụng Thái tử. Đó là một loại thuốc kinh khủng, Rosa nói rõ thêm, mùi của nó rất khó chịu. Dù sao thì có vẻ Thái tử cũng thích được xoa chất lỏng đó.

- Lúc đó, cô thấy có gì lạ trong cách ứng xử của Thái tử không?

- Khi đã xoa xong, Alicia nói Thái tử vẫn còn mệt, khiến tôi rất mừng vì tôi không muốn Thái tử nằm đè lên người tôi với loại thuốc đó. Lát sau, Thái tử nói rất khát. Chúng tôi gọi rượu cho Thái tử. Sau đó, anh biết chuyện rồi đấy.

- Cô có thấy Alicia làm gì với chất dầu thơm còn thừa không?

- Khi Thái tử vừa đi, cô ấy lại cất chai dầu thơm đó dưới giường. Sau đó, chúng tôi chia nhau những đồng bạc mà Thái tử cho và đi ngủ. Sáng hôm sau, Alicia ra ngoài từ sớm. Tôi nghĩ là cô ấy đi về phía cầu. Và cô ấy không quay trở lại đây nữa. Đó là tất cả những gì tôi có thể kể cho anh.

- Cô không thấy lạ là cô ấy không quay lại à?

- Ở đây chuyện đó xảy ra thường xuyên. Một số cô ra đi, sau đó, họ quay trở lại. Một số cô chạy trốn với kẻ xấu xa đã lừa dối và bỏ rơi họ ở ngoài đường. Người chịu thiệt hại nặng nhất lại chính là ông chủ nhà chứa vì dường như họ đều nợ ông ấy gì đó. Thường phải chờ đợi một thời gian. Những cô quay trở lại thường dễ sai bảo hơn và nếu không quay trở lại, ông chủ sẽ tuyển thêm người khác.

- Cô có thể miêu tả Alicia không?

- Cô ấy da nâu, mắt đen, - Rosa nói, thiếu nhiệt tình - Mũi bình thường và mồm rộng. Cô ấy cao tầm tôi, hoặc thấp hơn một chút và gầy hơn, - Rosa nói thêm, tự hào về vóc dáng đầy đặn của mình, - nhưng ngực Alicia nở nang hơn.

- Có ai đến hỏi về cô ấy không?

- Cũng có một số khách hàng, tôi tin là vậy. Còn ai có thể hỏi nữa chứ?

- Được rồi. Tôi yêu cầu cô giữ bí mật câu chuyện của chúng ta. Nếu cô không làm vậy, - Rojas cảnh báo cô gái, - cô sẽ gặp rắc rối đấy.

- Thế thì anh không phải cẩn trọng đâu. Tôi đã gặp đủ rắc rối rồi, không cần phải chuốc thêm rắc rối ở bên ngoài nữa, - Rosa nhấn mạnh trong khi quay trở lại công việc - Và bây giờ, nếu như anh cho phép, tôi phải khâu xong chiếc váy này. Đây là váy làm việc của tôi.

Rojas không còn nghi ngờ gì nữa về việc Thái tử bị đầu độc. Anh chỉ còn thiếu việc điều tra đó là loại thuốc độc gì và nhất là nguyên nhân vì sao. Cô gái mà Thái tử Juan chưa gặp bao giờ làm điều đó với mục đích gì? Phải chăng ai đó đã trả tiền để cô ta làm việc ấy? Rõ ràng là chúng biết việc Thái tử dù sớm hay muộn sẽ đi thăm nhà chứa và với một chút may mắn, chúng sẽ có cơ hội tốt để bí mật ám sát Thái tử. Nhưng ai đứng đằng sau vụ này?

Khi Rojas ra đến sân, anh nhìn thấy Sabela đang cho gà ăn. Anh dừng lại một lúc dưới giàn nho ngay trước cửa và nhìn thấy Sabela đang đuổi theo lũ gà như một cô bé.

- Anh về rồi à? - Cô gái cất cao giọng hỏi Rojas, trong khi vẫn tiếp tục đuổi theo đàn gà.

- Tôi còn nhiều việc phải làm, - Rojas nói. - Cô có biết Alicia có thể đi đâu không?

- Tôi không biết, cô gái trả lời. Tôi không giao du nhiều với Alicia.
- Nếu như nhớ ra điều gì mà cô cho là quan trọng hoặc ai đó quan tâm hỏi về Alicia, hãy đến trường San Bartolomé và hỏi một sinh viên tên là Hilario. Anh ấy sẽ chuyển thông điệp của cô cho tôi.
- Thế còn anh? Anh tên là gì?
- Tôi là Fernando de Rojas.
- Tôi có thể hỏi anh làm nghề gì không?
- Chúng ta cứ gọi là nghề khám phá sự thật.
- Nghề ấy lạ thật, trong một thế giới mà tất cả đều giả vờ và nói dối trắng trợn. - Cô gái bình luận đầy châm biếm.
- Tôi sẽ gặp lại cô, - Rojas nói rồi tiến ra phía cửa - À, còn một việc nữa, anh nói thêm trước khi bước ra, tôi biết là không cần thiết phải nói nhưng xin cô đừng kể chuyện này với ai.

Trên đường đi, Rojas không ngừng suy nghĩ về những lời nói cuối cùng của Sabela. Cô gái có lý. Chỉ cần đào bới tìm kiếm một chút sẽ có thể nhận ra tất cả đều là nguy trang và thực ra, không có gì giống như ta tưởng tượng khi nhìn thấy lần đầu. Tuy nhiên, ai đó sẽ phải cố gắng kiếm tìm sự thật, cho dù nó bị che lấp đến đâu chăng nữa. Nhưng liệu anh có sẵn sàng? Trong giây lát, anh cố nhớ lại xem trong những cuốn sách mình đã đọc có nói về loại cây hoặc chất độc nào đó có thể thấm qua da và gây mùi khó chịu, nhưng anh không nghĩ ra. Sau đó, anh đến thư viện của Học viện San Bartolomé và rà soát lại từ trên xuống dưới cuốn sách thứ sáu của Dioscorides. Cuốn sách viết về các chất độc chết người và các phương pháp điều trị, nhưng anh cũng không tìm thấy điều gì đáp ứng những điều đang tìm kiếm. Mặc dù không tin tưởng lắm, nhưng anh cũng xem một số sách khác về lĩnh vực này, bỗng nhiên anh nhớ đến cha Antonio. Nếu ai đó có thể giúp anh trong thời khắc này thì người đó không phải ai khác ngoài cha thảo dược của Tu viện San Esteban.

Thật lạ là cha thảo dược không có mặt ở vườn ươm mà đang nằm trên giường, trong phòng riêng và xung quanh cha là đám mây dày đặc của khói thuốc xì gà. Mắt cha khép hờ và nụ cười bình thản.

- Con xin lỗi đã xen ngang vào giấc mộng của cha, - Rojas nói từ ngoài cửa.
- Anh bạn của ta, thật vui được gặp con. Con không bao giờ xen ngang cả...
- Cha có biết gì về thuốc độc không ạ? - Rojas hỏi thẳng cha Antonio.
- Chẳng nhẽ con nghĩ rằng những lá thuốc xì gà là độc dược à? - Cha kêu lên, đầy kinh ngạc.
- Con xin cha hãy tha thứ cho thái độ bất lịch sự của con. Câu hỏi đó không liên quan gì đến lá thuốc xì gà.
- Dù vậy, ta cũng phải thú thật với con, cha Antonio bắt đầu nói, có gì đó ở loại cây này kích thích mong muốn được tiếp tục hít khói thuốc. Một chất gì đó khiến cho con nếu đã thử thì không thể bỏ được. Từ khi ta rơi vào sự cám dỗ này...
- Nếu như cha không phiền, anh bạn Rojas cắt ngang, cha có thể kể cho con nghe về lá thuốc xì gà vào một ngày khác. Bây giờ có một người đang bên bờ cái chết và chúng ta có thể làm gì đó để cứu sống người ấy hoặc chí ít cũng làm dịu đi cơn đau hấp hối.
- Có phải Thái tử không? - Cha Antonio đứng dậy hỏi.
- Tại sao cha lại nói vậy?
- Tất cả mọi người ở Salamanca đều nói về bệnh tật của Thái tử.
- Dù sao chẳng nữa, con cầu xin cha hãy giữ bí mật cuộc nói chuyện này. Con tin chắc là Thái tử bị đầu độc, nhưng con không biết là bằng loại chất độc nào. Do vậy, con nghĩ rằng cha biết nhiều về cây cỏ và các chất khác, nên cha có thể giúp được con.
- Dĩ nhiên ta sẽ làm theo lời con, mặc dù ta phải thú nhận với con là các loại độc dược không phải là chuyên môn của ta. Ta cũng đã đọc hết những gì Dioscorides viết trong sách, chắc chắn là con cũng đã tham khảo

những cuốn ấy. Tuy nhiên, tự ta cũng đã thu nhặt kiến thức ở những tu viện ta từng ở và tại một số nơi phi thần thánh.

- Cha có biết gì về loại độc được hoặc chất độc được hấp thụ qua da, giống như một loại dầu bôi, nặng mùi và khó chịu không?

- Giống như mùi trứng thối à? Cha Antonio cố gắng tả chi tiết.

- Đúng vậy! - Rojas khẳng định.

- Ta e rằng cái con tìm kiếm không phải là một loại thảo dược, cũng không phải là hoạt chất có độc của động vật mà là một loại khoáng chất, rất có thể là rejalgar hay cũng có thể gọi là sandarac, hợp chất của asen và lưu huỳnh. Hai loại này tương tự như nhau, chỉ khác về màu sắc. Một loại màu đỏ, còn loại kia có màu vàng. Cả hai loại đều có thể tìm thấy trong một số mỏ và hang động. Rejalgar là tiếng Ả rập, có nghĩa là bụi hang động. Khi được xay nhỏ, nó được trộn với dầu ăn hoặc mỡ bò để nhào thành một loại kem dính, giống như dầu rắn, thường được sử dụng bằng cách bôi trên da của nạn nhân, cho phép chất độc thấm qua lỗ chân lông, đi vào máu và tới các bộ phận quan trọng. Để làm giảm mùi hôi, họ sử dụng kết hợp với một loại hương thơm nào đó, kiểu như oải hương.

- Con quên chưa kể với cha về chi tiết ấy. - Rojas thừa nhận - Mùi thối được che lấp, trộn lẫn với mùi oải hương.

- Cũng có thể là soliman, - cha Antonio tiếp tục nói, - mặc dù ta không tin lắm. Một chất có tính huỷ hoại lấy từ thủy ngân. Được gọi là thủy ngân do cách chế ra thủy ngân, bao gồm việc đun thủy ngân trên lửa cho đến khi có được một dung dịch linh hoạt, giống như kim loại bị nung chảy. Thủy ngân có hiệu quả y như hai loại kia, nhưng không nặng mùi và khó xử lý hơn.

- Thế có kháng chất nào hoá giải được loại chất độc đó không?

- Loại chất độc kiểu này, con trai của ta ạ, không có thuốc hoá giải. Thực tế là chất độc được hấp thụ từ bên ngoài, khiến cho việc giải độc rất khó khăn. Một khi chất độc đã vào cơ thể qua da, không thể nào cứu chữa được nữa. Độc dược sẽ phá huỷ dần các cơ quan quan trọng, do đó nạn nhân chỉ còn có cách đợi cơn đau đớn và hấp hối kéo dài. Thêm nữa, các triệu chứng có thể bị nhầm với cơn đau thông thường, do vậy càng nguy hiểm.

- Như vậy thì chúng ta không làm gì được cho Thái tử ả?

- Ta e là không. Nếu như chất độc là một trong ba loại trên, cách duy nhất là cầu nguyện để Thái tử ít phải chịu đựng. Trên thực tế, Thái tử như người đã chết từ lâu rồi.

- Và con thì nghĩ rằng có thể giúp Thái tử tránh được - Rojas thất vọng kêu lên - Con đã ở bên cạnh Thái tử, ở trong phòng của Ngài, chỉ một lúc sau khi họ đầu độc Thái tử và con đã nghĩ cái mùi khó chịu cùng làn da nhăn nheo của Thái tử là những triệu chứng của căn bệnh. Con thật vô dụng. Con đã qua khóa học y và đáng lẽ con phải nhận ra mới phải.

- Nhưng con cũng không thể biết đó là chất độc và càng không thể biết là loại độc tố gì. Dioscorides hầu như không viết gì về điều đó trong những cuốn sách của ông, và nếu ông viết thì lại đề cập trong chương về các cách đặc trị y dược. Con biết rồi đấy, một dung dịch vừa có thể dùng để chữa bệnh vừa dùng để giết người, phụ thuộc vào cách con người sử dụng. Chất soliman là độc tố chưa được biết đến trong thời kỳ của Dioscorides.

- Thế thì, con không nên...

- Việc con không nên làm bây giờ là tự dẫn vật mình - cha thảo dược cất lời - Một trong những bài học mà chúng ta vẫn phải học, có thể là bài học quan trọng nhất, đó là không phải cái gì cũng có trong sách vở, không phải cái gì cũng được học ở trường Đại học. Cuộc sống là thầy dạy khoa học mà con thì còn rất trẻ. Hơn nữa, con là người duy nhất cho đến thời điểm này phát hiện ra sự việc. Điều này chứng tỏ con có nhiều khả năng quan sát và suy đoán.

- Điều đó cũng không có ích gì vì đã muộn.

- Nhiệm vụ của con, - cha thảo được vạch rõ, - không phải ngăn chặn sự việc xảy ra mà là cố gắng khám phá điều đã xảy ra và giúp bắt giữ những kẻ có tội. Đó là cách duy nhất giúp chúng ta giành lại công lý đối với nạn nhân, ít nhất là ở đây, trên mảnh đất này. Nhưng trong tay chúng ta không có quyền hạn hoặc không ai có thẩm quyền để ngăn các vụ án xảy ra. Thậm chí cả Chúa, với tất cả quyền năng, cũng không thể làm điều đó, nếu không thì còn gì là tự do ý chí nữa.

- Về phần mình, con hy vọng cha có lý. Muộn rồi, con phải về đây, - Rojas nói thêm - Bây giờ, khi chúng ta đã biết loại độc được nào, các bác sĩ có thể làm dịu đi nỗi đau đớn của Thái tử.

Khi về đến dinh Giám mục, Rojas kể lại tất cả vụ việc với Đức Giám mục. Mặc dù vậy, ông ta vẫn phủ nhận việc Thái tử bị đầu độc.

- Con muốn ta tin là Thái tử Juan đã bị đầu độc bằng một loại kem bôi của gái điếm ư? - Giám mục giận dữ hỏi.

- Rất có thể, - Rojas giải thích với Giám mục, - họ đã trả tiền cho cô ta làm việc đó, nhưng đó là việc con còn phải điều tra. Về việc độc được...

- Thôi quên chuyện đó đi.

- Nhưng con không thể, - Rojas khẳng định nói - Cha cần phải tin tưởng con. Con sẽ thông tin vào lúc thuận tiện và không còn nghi ngờ gì về loại độc được, mặc dù thật không may đã quá muộn để có thể cứu Thái tử. Với tư cách là chủ nhà, một người bạn và là thầy dạy của Thái tử, Đức Giám mục sẽ phải điều tra điều gì đã xảy ra.

- Con cần biết là tất cả bác sĩ, không ngoại trừ một ai, đều phủ nhận khả năng Thái tử bị đầu độc, - Giám mục biện minh. - Do vậy, họ đã áp dụng mọi biện pháp thích hợp. Tình trạng của Thái tử, như đã được phỏng đoán, không khá hơn. Phần lớn họ đều đồng tình rằng đó chỉ là những cơn sốt, mặc dù họ không biết nguyên do vì sao. Có thể cuối cùng Thái tử sẽ bình phục khi Đức vua đến.

Khi ấy Diego de Deza giải thích với Rojas rằng ông vừa nhận được một thông báo cho biết Đức vua đang trên đường đến Salamanca. Dường như Vua Fernando đã lập tức rời Valencia de Alcántara để đến ngay bên giường bệnh của con trai khi vừa nhận được bức thư báo tin của Giám mục. Ngoài ra, tháp tùng Vua là bác sĩ kiêm thư ký, ông Juan de la Parra. “Như con biết đấy, ông ta xuất thân từ dân cải đạo”, Giám mục nhấn mạnh. Theo bức thông điệp, họ đã phi nước đại vì sợ không đến kịp và mong đợi được gặp Thái tử sớm nhất.

- Trong lúc này, ta xin con hãy giúp ta tiếp đón Đức vua trong thời gian Ngài ở đây.

Cuối cùng, khi Đức vua đến nơi thì Thái tử đang trong cơn hấp hối, tuy vẫn còn tỉnh táo. Vua Fernando, khi mới nhìn thấy con trai, Ngài sụp xuống và ôm lấy Thái tử, nước mắt rơi lã chã. Sau đó, Ngài cố gắng động viên, van nài Thái tử đừng đánh mất hy vọng vì nhiều người bệnh tật trầm trọng đã hồi phục sức khỏe nhờ có niềm tin.

- Con còn nhớ, - Đức vua nói thêm, - vụ ám sát ta cách đây năm năm ở Barcelona không. Con đã có mặt ở đó cùng ta và con đã nói một cách nghiêm túc rằng chuỗi dây chuyền vàng có mắt xích dày mà ta thường đeo ở cổ đã cứu sống ta và sau đó ta đã tặng cho Tu viện Montserrat. Ta xin con hãy vững tin vào Chúa lòng lành!

Nhưng tất cả đều vô ích. Xúc động trước những lời Vua cha nói, người mà Thái tử khó khăn lắm mới nhận ra, Thái tử đã trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay Vua cha. Bên cạnh là Đức Giám mục an ủi Ngài. Bác sĩ De la Parra chưa kịp làm gì để cứu sống Thái tử. Ngoài ra, Phu nhân Thái tử, Công nương Margarita, các bác sĩ trực ca, một số gia nhân, thành viên của đoàn tùy tùng, thầy giáo Pedro Mártir de Angleria, người vô cùng tiếc thương sự ra đi của Thái tử, và Rojas cũng có mặt. Rất xúc động, Rojas bắt đầu đọc thầm một vần thơ của nhà thơ Jorge Manrique mà anh hâm mộ, như một đoạn kinh cầu nguyện:

Nhớ về linh hồn đang ngủ

Trí óc sống lại và tỉnh giấc

Ngắm nhìn

Cuộc sống qua đi

Cái chết đến gần

Lặng lẽ...

Đó là hôm mùng 4 tháng Mười, ngày Thánh Francisco de Asis, vị thánh không được Đức Giám mục tôn sùng. Ngay lúc ấy, Nhà Vua đã ra lệnh giấu Nữ hoàng tin buồn trong các bức thông điệp. Trước khi báo tin dữ, Ngài muốn gửi thư thông báo bệnh tình ngày càng trầm trọng hơn của Thái tử với ý muốn Nữ hoàng Isabel và các Công chúa có sự chuẩn bị dần dần đối với kết cục đau buồn này. Diego de Deza quyết định chính tay ông sẽ tắm rửa cho thi thể của Thái tử Juan và khâm liệm Ngài theo thông lệ của dòng Thánh Domingo, thay vì khâm liệm như một vị thánh đã mất ngày này trước đây như mọi người mong đợi.

15. Chương 14

Việc di chuyển thi hài Thái tử Juan đến Nhà thờ lớn diễn ra vào sáng sớm ngày mùng 5 tháng Mười. Công việc được tiến hành không kèm theo bất kỳ nghi lễ phô trương nào với sự hiện diện của Đức vua, Công nương Margarita - người mặc bộ lễ phục bằng lụa trắng, bên ngoài khoác áo da đen, Đức Giám mục và một số người thân cận, trong đó không thể thiếu Rojas, cũng như Bruto - chú chó trung thành của Thái tử, nó rất buồn không muốn rời xa ông chủ của mình, khiến tất cả mọi người đều chú ý. Đó là một chú chó vằn trắng đen, khỏe mạnh, không to lớn quá và mặt cũng không được xinh lắm. Thái tử được an táng ngay trước bàn thờ lớn, dưới bức tranh Công lý cuối cùng. Đối với đa số người tham dự tang lễ, niềm hy vọng của Castilla đã bị chôn vùi chỉ trong chốc lát.

Sau lễ an táng, Đức vua đã đi gặp Nữ hoàng và các Công chúa María và Catalina nhằm trực tiếp chuyển tin buồn và cố gắng an ủi họ. Ở Salamanca, một lần nữa, dân chúng lại thức giấc với những hồi chuông nguyện hồn và kèm theo ngay sau đó là tiếng loa rao truyền từ đầu này đến đầu kia của thành phố để thông báo tin buồn cũng như đưa ra những ấn định của tang lễ:

Hãy nghe, hãy nghe, tất cả hãy lắng nghe. Theo lệ thường tình, khi ở nơi nào có sự mất mát to lớn thì nơi đó nảy sinh tình cảm buồn tủi và đau khổ nhiều hơn, nhất là khi các chư hầu và chúng sinh mất đi ông chủ của mình. Do đó, tất cả dân chúng và những người ngụ cư của thành phố Salamanca và vùng ngoại ô hãy biết rằng được sự chấp thuận của Hội đồng Nhà thờ thành phố cao quý, của công lý và chức trách thực thi công lý, vào chiều mai thứ Bảy và ngày Chủ nhật hôm sau, sẽ tiến hành lễ cầu nguyện và tưởng niệm Thái tử Juan bạc mệnh, Đức Ngài của chúng ta, tại Nhà thờ lớn thành phố. Cầu Thánh vinh quang phù hộ cho Ngài.

Vì vậy, chức trách thẩm quyền thực thi công lý lệnh cho tất cả người dân đến dự lễ cầu hồn cho Thái tử. Những người có khả năng thì đi dự với áo tang sợi trắng, còn những người khác thì mang áo nhà quần như loa đã ban truyền. Các bà chủ, phụ nữ và các cô gái mang phù hiệu tang lễ. Các cô hầu mang khăn tang đen trên đầu. Sẽ xử phạt đối với những ai không có phục trang trên vì đây là dịp để tất cả mọi người dân biểu lộ tình cảm đau khổ đối với sự ra đi của Ông chủ, Ngài Thái tử. Mặt khác; truyền cho mọi người biết rằng đây là lần cuối cùng người ta nhìn thấy áo sợi trắng là biểu tượng cho tang lễ ở Castilla, theo tập quán cũ của quốc vương này.

Cũng như vậy, lệnh truyền cho tất cả các công xưởng, cửa hàng phải đóng cửa bắt đầu từ mười hai giờ trưa ngày thứ Bảy tới sáng ngày thứ Hai. Nếu trái lệnh sẽ bị phạt hai nghìn đồng maravedis, sung vào các công trình công cộng của thành phố.

Cũng như vậy, chức trách thẩm quyền thực thi công lý lệnh cho hay, không một cá nhân nào, dù được luật pháp bảo trợ, dù có chức tước, điều kiện, địa vị hoặc được ưu đãi như thế nào cũng không được mang theo người hay trên quần áo các đồ trang sức bằng vàng, bạc, ngọc trai, vải quý hay lụa màu sắc sỡ. Nếu trái lệnh, sẽ bị tịch thu.

Cũng như vậy, lệnh cho bắt kỳ một thợ may nào; kể từ nay trở đi, tới khi có lệnh mới, nếu cả gan cắt may quần áo lụa, quần áo màu đỏ sẫm hay màu sắc rực rỡ sẽ bị phạt vạ chính vì việc ấy, phải đưa trị giá quần áo cắt may sung vào kho của Hoàng gia.

Cũng như vậy, trong thời gian tang lễ đau buồn, không có lý do gì để tổ chức những hoạt động vui chơi, giải trí nên chức trách thẩm quyền thực thi công lý lệnh cho hay, từ nay trở đi không được tổ chức lễ cưới hay lễ đính hôn, lễ đặt tên với kèn, trống, kèn cổ, đàn hoặc với bất cứ nhạc cụ tiêu khiển nào, trừ phi dưới hình thức kín đáo và với số người tham dự ít nhất có thể, cũng không được múa hát bên trong cũng như bên ngoài lễ hội. Nếu ai trái với lệnh này, sẽ bị phạt vạ, lấy đi một phần tư tài sản sung vào kho Hoàng gia. Kể chơi những nhạc cụ ấy cũng bị phạt vạ tương tự và nếu không có tài sản thì bị phạt đánh đòn một trăm roi.

Cũng như vậy, ngài Thị trưởng lệnh cho những người Moors⁽¹⁾ ở trong và ngoại vi thành phố này phải mang phù hiệu màu xanh trên áo cùng phù hiệu tang lễ dưới hình thức như đã ban bố để phân biệt giữa họ với những con chiên Thiên Chúa giáo.

Thông báo cũng được treo ở các cửa Nhà thờ lớn, cửa các toà giáo hội chính, các đền thờ Thánh Jeronimo và Thánh Aguila, cổng các trường Trẻ lớn và Trẻ nhỏ, đầu đường Traviesa, thành cầu phía trước bệnh viện của Học viện, lối vào Hội đồng thành phố và các nơi khác nhau thuộc quảng trường San Martin để không một ai có thể khiếu nại hoặc sau đó nói rằng không biết.

Sau đó vài ngày, khi Đức vua, Nữ hoàng, các Công chúa và đoàn tùy tùng đến nơi, Salamanca đã trở thành một thành phố đau buồn và tang tóc. Sự náo động vốn có được thay thế bởi sự im lặng gò bó và bất buộc, chỉ đôi lúc bị phá vỡ bởi những hồi chuông nguyện hồn, và sự đa dạng về dân cư và sắc màu quần áo được thay bằng màu tang lễ đồng nhất. Điều đầu tiên mà các vị Vua làm là thăm mộ của Thái tử Juan, được phủ bằng bức trường thiên kim tuyến và được chú chó Bruto trung thành canh phòng nghiêm ngặt. Nằm trên đệm trên một cái bệ, gần mộ của Thái tử, chú chó này luôn sẵn sàng canh giữ và không lúc nào rời Thái tử, trừ lúc nó đi tè hay lúc phải gặm, một cách chậm rãi và không mấy hứng thú, những khúc xương mà người ta động lòng thương đã để ở cửa Nhà thờ lớn. Sau khi khóc thương Thái tử, đoàn Hoàng gia đến dinh thự của Giám mục, nơi mà Diego de Deza, với nước mắt lưng tròng, đã kể lại cho họ tất cả chi tiết về căn bệnh tàn ác đã quật ngã Thái tử, vẫn giấu không để lộ điều Rojas phát hiện ra.

Trong cả thời gian đoàn Hoàng gia có mặt ở đây, được Giám mục, Rojas và một số người thân cận khác tháp tùng, Đức vua và Nữ hoàng luôn nhận được những lời chia buồn từ tất cả các vùng trong vương quốc của mình và từ một số bộ ngoại giao nước ngoài gửi đến. Ngoài ra, những thư chia buồn đều có thông báo hình thức tang lễ mà họ đã thực hiện: treo cờ đen trước cửa các thành phố; dân chúng, nông dân và thợ thủ công nghỉ việc trong vài ngày; những người đi lại trên đường đều mang áo choàng màu đen; quý tộc cưỡi hoặc đi xe ngựa được phủ kín đến đầu gối bằng vải màu tương tự...

Trong khi đó, ở Salamanca, tin đồn Thái tử bị đầu độc bằng lá cây lan truyền nhanh chóng bởi một số kẻ thù tội nhằm mục đích trả thù vì theo chúng Ngài đã quá tàn ác đối với họ. Thực tế, Rojas đã nghe được một bài về ở gần chợ, trong đó đổ lỗi cái chết của Thái tử cho bác sĩ Juan de la Parra, mà hình ảnh bác sĩ thực ra gắn với chân dung của Rodrigo de Basurto, người có khả năng tiên đoán tương lai:

Tin buồn, tin mới nhất

Lan khắp Castilla

Rằng Thái tử Juan ta

Đang trên giường bệnh nặng

Ngài có bốn bác sĩ

Giỏi nhất Tây Ban Nha

Một người vừa bắt mạch

Người khác mặt ngó xem

Còn kẻ khác vội lau

Vết máu rơi hoàng tử

Chỉ còn thiếu chưa tới
Bác sĩ De la Parra
Là bác sĩ đại khoa
Tương lai giỏi tiên đoán
Tay cầm ống thuỷ ngân
Đưa vào mồm Thái tử
Sau ba giờ vẫn sống
Nửa giờ sau đi xa.

Dĩ nhiên, tất cả những điều trên đã làm rất nhiều người cải đạo bị bắt và bị tra tấn rồi sau đó được trả tự do, không có tội trạng vì luật sư Alonso Juanes bào chữa rằng họ không phải là nghi can của một tội ác không phạm phải. Thầy giáo Basurto cũng được trả tự do và trở về trường San Bartolomé, nơi thầy đã nói với Rojas rằng bắt đầu từ nay thầy sẽ phải thận trọng nhiều hơn với những phỏng đoán kiểu như thế vì nếu sai, thầy sẽ đánh mất niềm tin và ngược lại, nếu đúng, nhiều người sẽ nghĩ thầy đã can dự vào sự việc.

Tất nhiên, Đức vua và Nữ hoàng không thể tin vào những lời đồn đại không có đầu đuôi như thế và càng không tin vào ý nghĩ Thái tử bị đầu độc, điều này làm cho Diego de Deza rất hài lòng. Như vậy, sau khi hồi phục sức khỏe và đưa ra những chỉ thị xác đáng cho việc chôn cất vĩnh viễn Thái tử, Nữ hoàng Isabel và Đức vua Fernando cùng các con gái và Công nương Margarita - người thực tế đã mang thai, rút về Alcala de Henares, nơi họ hy vọng có lời khuyên và an ủi của Francisco Jimenez de Cisneros, cha cố nghe xưng tội cho Nữ hoàng, kiêm Tổng giám mục của Toledo. Điều này làm Giám mục của Salamanca cảm thấy khó chịu vì ngoài việc thuộc dòng Thánh Francisco, ông ta còn bị Giám mục coi là đối thủ chính ngay từ khi hai người là đồng môn ở trường San Bartolomé.

Giờ đây, bên mộ Thái tử chỉ còn chú chó trung thành của Ngài vì Nữ hoàng không nỡ tách nó ra khỏi chủ cũ. Đã bao lần Nữ hoàng muốn mang theo thì bấy nhiêu lần nó lại quay về chỗ cũ, gần bên phần mộ để yên toạ trên tấm đệm nhỏ, đầu cúi xuống, mắt nhìn buồn thiu và tất ngấm.

Vào một buổi chiều sau lúc nghỉ trưa, người trông coi Nhà thờ xuất hiện tại trường San Bartolomé để hỏi về Rojas. Ông ta đến từ chỗ Đức Giám mục và Tu viện trưởng. Hình như một giờ trước đó, do có tiếng chó sủa, ông ta bước vào đền để xem việc gì xảy ra thì thấy một sinh viên bị chú chó rượt đuổi, chạy ra phía cửa Azogue. Chú chó đã ngoạm được áo choàng của anh ta và quyết không buông tha. Người trông coi Nhà thờ lập tức đuổi theo, nhưng khi tới quảng trường thì cả anh sinh viên và con chó đều biến mất. Chỉ một lúc sau, chú chó Bruto quay trở lại trên mồm ngậm một miếng vải như thể chiến lợi phẩm hay con vật săn bắt được.

Khi đã ở trong Nhà thờ, Rojas quan sát thấy tấm bia mộ bị chuyển dịch và dưới nền nhà có vài giọt máu, điều này có nghĩa là chú chó Bruto đã cắn được kẻ gây hấn. Tò mò, anh nhìn vào phía trong phần mộ thì phát hiện ra trên thi thể của Thái tử Juan có một vết cắt ở má trái y như vết cắt đối với cha Tomas. Sau đó, anh tìm kiếm thử trong mồm thì phát hiện ra một đồng bạc kẽm đặt trên lưỡi Thái tử. Nhưng việc khó nhất vẫn là lấy miếng vải từ trong hàm răng của chú chó Bruto vì không ai có thể thuyết phục nó rằng miếng vải bắn thiu ấy có thể giúp tìm ra kẻ đã làm ô uế phần mộ của chủ nó.

Mặc dù tất cả những điều đó đều khẳng định giả thuyết Thái tử bị đầu độc, nhưng Rojas cảm thấy càng ngày càng bối rối hơn. Đầu tiên, việc tên sinh viên đến để lại vết tích trong lần sát hại mới đây chẳng những không làm sáng tỏ điều gì, mà còn mở ra sự việc mới chưa từng được biết tới. Liệu đó có phải là một âm mưu chống lại Nhà thờ và Vương triều? Và nếu đúng như vậy, thì tại sao những người tham gia lại không đưa ra dấu hiệu cuộc sống và tính đến những trận thử sức? Phải chăng họ đang chuẩn bị gây ra những cái chết mới? Và những dấu vết để lại trên thi thể nạn nhân có ý nghĩa gì? Đó thực ra là một chữ ký hay chỉ định hướng tới người nào biết cách giải thích và cho chúng một ý nghĩa? Phải chăng có sự gắn kết nào đó liên quan giữa Thái tử và cha Tomas hay cái chết của cha chỉ là một điềm báo trước, một khúc dạo đầu cho cái chết chính? Cuối cùng, có nên tiếp tục giấu việc Thái tử bị đầu độc không, mà giờ đây đã có bằng chứng khác khẳng định điều đó, nhằm cho những kẻ tội phạm thấy ý đồ của chúng phần nào đã bị thất bại nên sẽ

đi những bước giả tạo hay tốt hơn là nên kể hết sự thật? Thực sự, Rojas chưa có một cái gì rõ ràng cả nên anh báo cáo với Diego de Deza biết tất cả điều đó. Mặc dù những lời đồn đại gia tăng và những nguy cơ tiềm ẩn trong đó, Giám mục vẫn tiếp tục lựa chọn giải pháp giữ bí mật.

Nhưng ngay cả Rojas lẫn Giám mục cũng không ngăn được Đức vua và Nữ hoàng biết về sự cố. Được Hội đồng Nhà thờ thông báo, Nữ hoàng Isabel và Đức vua Fernando đã xem xét vấn đề nêu trong thư rồi quyết định chuyển ngay linh cữu của con mình về tu viện Thánh Tomas de Avila, nơi sẽ chôn cất vĩnh viễn. Yêu cầu chính thức được đưa ra ngày mùng 2 tháng Mười một thông qua một bức thư ngắn của Nữ hoàng gửi cho Tu viện trưởng. Ông này, sau khi tham khảo ý kiến Giám mục và phái viên của Hoàng gia, Ngài Juan Velazquez, đã định ra ngày mùng 8 tháng Mười một là ngày di chuyển linh cữu. Vào buổi chiều trước ngày ấy, Giám mục triệu Rojas vào gặp mặt trong dinh thự của ông.

- Sự thực là Đức Cha cũng sẽ chuyển đi? - Rojas hỏi Giám mục sau khi chào hỏi kính cẩn.

- Đúng vậy, Giám mục đáp với giọng ôn hoà. Ta không thể tiếp tục ở một thành phố không thoải mái và không hoan nghênh ta. Chúa biết rõ ta có những kế hoạch lớn đối với Salamanca. Tuy nhiên, tất cả đều tan biến ra sông biển nếu như con cho ta nói hết.

- Thế còn nhiệm vụ mà Đức Cha giao cho con sẽ ra sao?

- Cha muốn nói với con về việc ấy. Dĩ nhiên, con vẫn phải tiếp tục công việc này cho đến khi tìm ra kẻ phạm tội, nhưng bây giờ còn có việc khác nữa. Con không những phải tìm ra những kẻ nào đứng đằng sau cái chết của Thái tử và cha Tomas nếu như chúng cùng là một, mà còn cần phải tìm hiểu chúng đang có âm mưu gì lúc này trong thành phố. Điều này chúng ta vẫn còn nợ Đức vua và Nữ hoàng. Đây là cách duy nhất chúng ta có thể làm được để Vua và Nữ hoàng tin cậy trở lại. Nếu thực sự là chúng ta đang đứng trước một âm mưu mà Chúa chẳng muốn như thế, thì chúng ta phải là người đầu tiên đoán được trước. Như có lần ta đã nói với con rằng chúng ta không thể ngồi chờ những đơn tố cáo và khiếu nại mà phần lớn đều là giả dối và vụ lợi; cần phải tìm hiểu sự việc theo cách của chúng ta và nếu có thể, biết trước được thì càng tốt.

- Thế Đức Cha muốn con phải làm gì? - Rojas nôn nóng hỏi lại.

- Con cần phải luôn mở to mắt và tai phải rất thính, và luôn có mặt đúng lúc, ở những nơi thích hợp. Để thực hiện điều đó, con cần phải lọt vào giới dị giáo trong thành phố, cũng như phải theo dõi những người có học vị và những sinh viên mà con thấy nghi ngờ. Và con cũng không được để những người cải đạo ngoài lề.

- Như thế, phải chăng là...?

- Xin đừng nghĩ rằng cha đã xúc phạm con, - Giám mục ngắt lời vì biết điều mà Rojas sắp nói ra - Điều này không có liên quan gì đến sự cố trong nhà tù của Tòa án Công giáo. Cha chẳng thích viên công tố ấy hơn con. Sự bất bố mà hắn đã làm chẳng những không chính đáng mà còn rất bừa bãi và do vậy, không có hiệu quả. Vì vậy, cha đã đề nghị chuyển hắn ta. Đối với những người cải đạo, vấn đề không phải là họ quay trở về là người Do Thái vì việc ấy đã được kiểm soát tương đối tốt. Nguy cơ bây giờ là một số có ý định cải tổ đạo giáo của chúng ta. Ngay cả bên trong nhà thờ chúng ta cũng đã có những ý kiến tương đối trái ngược nhau. Nếu chúng ta muốn có một vương triều vững mạnh thì cần phải có một nhà thờ thống nhất. Mục đích cuối cùng chỉ là giành được vương triều và niềm tin, mà trong đó cây thập tự không bao giờ tách rời khỏi lưỡi kiếm.

- Như vậy, Đức Cha đang yêu cầu con trở thành một loại... - Rojas ngập ngừng kêu lên.

- Chúng ta gọi đó là điệp viên, là một từ đỡ tổn thương hơn cái mà con đang nghĩ.

- Nhưng có thể được sao, khi tất cả mọi người đều quen biết con và không tin học trò của trường San Bartolomé.

- Ta đã dự liệu trước điều ấy nên có giải pháp dễ dàng. Sáng sớm ngày mai, con sẽ phải rời trường San Bartolomé để đến sống ở khu học sinh trung học Velasco, có người đã dành cho con một phòng ở đó. Để nguy trang cho con, chúng ta sẽ lan truyền tin đồn rằng con bị trục xuất do có chủ kiến tà đạo và tư cách đáng nghi ngờ. Ta hy vọng tin đồn đó sẽ mở cho con một vài trái tim thương cảm và sẽ nhìn nhận con tốt hơn trong tình cảnh ấy. Như vậy, con luôn phải hoạt động bí mật đúng mức vì có thể tưởng tượng thấy là có quá nhiều mối đe dọa trong cuộc chơi.

- Con hiểu rồi! - Rojas chỉ trả lời vậy vì đang mải suy nghĩ về gánh nặng đè trên vai anh sắp tới.

- Dĩ nhiên, con không còn là thành viên đại gia đình Ban Thánh lễ do cái chết của Thái tử nằm ngoài thẩm quyền của con. Mặc dù công việc mới của con là không chính thức, con có mặt lệnh được làm tất cả những gì con thấy cần thiết, thậm chí có thể giết người nếu như tình thế đòi hỏi. Và bây giờ nếu con thấy được, - Giám mục nói thêm bằng giọng đổi khác, - thì chúng ta sẽ bàn về khía cạnh thực tế. Sắp tới, chúng ta không thể gặp nhau được nữa. Như vậy, chúng ta sẽ thông tin cho nhau thông qua một trong những thư ký của ta; anh ta sẽ biết cách tìm gặp con. Nếu con cần gặp anh ta thì con phải để lại thông báo tại nhà viên hiệu dịch của trường Đại học. Tất cả điều này không có nghĩa con phải bỏ học; mà ngược lại, đây là chứng cứ ngoại phạm tuyệt vời để con thực hiện nhiệm vụ được giao. Con hãy hoàn thành cho xong bằng cử nhân luật đi; đã hơn mười năm theo học môn này rồi mà con chỉ dự được một số bài giảng. Tất nhiên, cha sẽ cho con điều cần thiết để làm việc đó như tất cả các chi phí mà con đề nghị. Ngay bây giờ, con cầm lấy cái này, - Giám mục vừa nói vừa rút một cây kiếm ngắn trong ngăn bàn của mình và đưa cho Rojas, - con sẽ cần đến nó. Ta biết con không thích vũ khí, nhưng...

- Đức Cha tin là con đang trong vòng nguy hiểm phải không?

- Con ơi, lúc này tất cả chúng ta đều đang gặp nguy hiểm. Do vậy, tốt hơn là con được trang bị vũ khí. Sau đó, nếu tình huống này kết thúc, con có thể bán nó nếu con muốn. Ta tin chắc là họ sẽ trả cho con với giá rất cao. Cắn nó bằng vàng, - Giám mục giải thích - với trang trí khảm đá cẩm thạch. Đó là món quà ta định tặng Thái tử nhân sinh nhật của Ngài.

- Con không biết có nên nhận không.

- Ngốc nghếch, ngốc nghếch quá. Con hãy coi đó như một phẩm vật nhận trước thuộc thành quả rất lớn mà con sẽ giành được nếu tất cả đều xuôi chèo mát mái. Con cũng cầm lấy chứng chỉ này đề phòng bị rơi vào tình trạng quẩn bách. Bây giờ con hãy đi đi, Giám mục vừa nói vừa đứng dậy, nhưng trước khi rời đây hãy ôm hôn ta. Ta sẽ nhớ con nhiều đấy.

Họ ôm nhau giữa phòng. Mặc dù cử chỉ của Giám mục dường như bộc lộ mạnh mẽ, nhưng Rojas cảm thấy có gì đó gò bó. Họ lặng lẽ ra ngoài hành lang với đôi chút xao xuyến.

- Không, đừng qua đường ấy, - Giám mục ngăn Rojas lại khi nhìn anh hướng tới cửa chính. - Tốt hơn là con hãy ra bằng cửa phụ để không một ai nhìn thấy. Một người của ta sẽ dẫn con đi cùng. Cả dinh thự lẫn nhà thờ đã sẵn sàng di chuyển linh cữu vào sáng sớm tinh mơ ngày mai.

Khi Rojas rời dinh thự của Giám mục, trời đã tối. Phố hẻm với những chỗ lồi lõm cạnh đường dường như rất hoang vắng. Tuy vậy, Rojas vẫn tin là có ai đó đang theo dõi anh từ trong bóng tối, nhưng lúc này anh không còn nhuệ khí đâu để kiểm chứng điều ấy. Trong khi đi về hướng trường học, anh nhớ lại buổi nói chuyện với Giám mục khi anh nghỉ hè trở về. Kể từ lúc ấy, sự việc diễn biến phức tạp đến mức nếu được, anh cũng sẽ rời bỏ thành phố này, nơi anh đã từng cảm thấy rất hạnh phúc. Tất nhiên, việc anh ra khỏi trường Cao đẳng, mặc dù được nguy trang và nằm trong mưu mô, kế hoạch được sắp đặt, nhưng cũng có thể hiểu như một lời đe dọa cảnh tỉnh hay một thông báo trục xuất vĩnh viễn.

Trong trường Cao đẳng, các bạn anh đã ăn tối gần xong, nhưng anh không còn hào hứng đâu gặp họ. Và thế là anh đi từ biệt ông hiệu trưởng trường San Bartolomé vì theo anh kiểm chứng, ông ta đã được thông báo kế hoạch của Giám mục. Sau đó, anh về phòng mình, sửa soạn một ba lô với những thứ cần thiết nhất vì ông hiệu trưởng hứa với anh rằng trong cả thời gian đó, sẽ không sắp xếp ai đến ở phòng của anh. Cuối cùng, anh giải khuây bằng cách viết vài lá thư, phòng khi điều gì đó có thể xảy ra.

Chú thích

(1) Người theo đạo Hồi.

16. Chương 15

Mặc dù vẫn còn tin rằng việc chuyển chỗ chỉ là việc tạm thời, nhưng đối với Rojas, không dễ gì rời được trường San Bartolomé để đến ở khu học sinh lưu trú. Anh đã quen với cuộc sống gần như tu sĩ ở đây, rất lý tưởng cho việc học tập, nhưng không quá khắt khe và đầy nghĩa vụ như ở chính tu viện. Ngoài ra, ở đây anh có những người bạn tốt và được hầu như toàn thể thầy giáo quý mến. Tuy nhiên, điều khó nhất đối với anh là phải trút bỏ bộ đồng phục sinh viên, mà tới lúc đó bộ đồng phục biểu hiện anh thuộc một tầng lớp nhỏ được ưu ái.

Rojas thức dậy rất sớm với ý đồ ra khỏi trường Cao đẳng trước khi những người khác thức giấc vì anh không muốn nhìn thấy những bộ mặt buồn phiền, cũng không muốn nhận những lời chia tay từ biệt ngỡ ngàng. Nhưng trước khi để hành lý của mình ở khu vực lưu trú học sinh, anh theo đường Baldreseria tiến lại gần phía Cửa Mù, thuộc bức tường phía nam thành phố, rất gần nơi trước kia là địa phận của Đền thờ Hồi giáo nhỏ, nhưng nay thuộc Hội đồng Nhà thờ. Từ trên cao, anh có thể nhìn thấy đoàn di chuyển linh cữu đang qua cầu hướng về Avila sau khi đi qua rất gần địa điểm Thái tử bị đầu độc. Rojas nhớ lại một tháng rưỡi trước đây, lúc Thái tử đến từ tường thành phía Bắc, không có chuyện gì ngoài việc Basurto tiên đoán và dự liệu điều xảy ra trong những ngày tới. Từ lúc đó, một lời nguyện khảng khiếp dường như giáng xuống thành phố, đúng vào lúc thành phố này mong có được một vị trí quan trọng trong Vương triều. Thậm chí, người ta đồn rằng trường Đại học có thể mất đi phần nào sự trợ giúp của Hoàng gia.

Từ vài ngày trước, Rojas có trong tay bản sao của một bài thơ do Juan del Enzina, người Salamanca mà anh từng quen biết, viết ra. Bài thơ diễn tả rất đạt tâm trạng ưu phiền của nhiều người trong những ngày đó. Do vậy, mặc dù không có ý định học thuộc, nhưng anh vẫn nhớ một số đoạn thơ:

Hỡi Salamanca!

Người đánh mất bao nhiêu tâm trí

Đã không còn là cái tên huyền bí

Người từng nổi danh, lừng tiếng tăm

Khi đón tiếp Hoàng thái tử tới thăm

Thái tử xấu đi, mọi người nhìn vào

Còn Người tồi tệ, lại đổ cho Thái tử

Đừng vì điều xấu do Thái tử trị vì cùng Chúa

Cái tốt yên nơi Thái tử, vận xấu theo về chúng ta

Ôi đáng buồn, thành phố buồn nhất vương quốc ta!

Trước khi rời bức tường thành, Rojas nhìn lại một lần nữa đằng xa kia, phía bên trái, đoàn di chuyển linh cữu đã hầu như mất hút sau lối rẽ của con đường, trông giống như con rắn đen ẩn mình dưới tảng đá.

Khu lưu trú học sinh nằm trên đường phố Mới, rất gần với trường Trẻ lớn và do cử nhân Velasco phụ trách. Đó là một người gốc Valladolid(1), có tướng mạo đáng ngờ, người ta đồn đủ thứ xấu về anh ta; có quá nhiều thứ để trở thành sự thật, nhưng khó có thể tin rằng một số điều lại không đúng. Trong khu trọ, có khoảng hai mươi học sinh lưu trú, tuổi từ mười lăm đến hai mươi bốn. Phần lớn số học sinh đó thuộc những gia đình khá giả mặc dù bố mẹ chưa đủ điều kiện để mua cho họ nhà riêng và hầu như tất cả đều học về Quy tắc và Luật lệ, những ngành học được giai cấp họ xem như là để cải thiện tốt nhất điều kiện sống. Là người phụ trách khu lưu trú, điều đầu tiên cử nhân Velasco làm là đọc lướt qua cho Rojas nghe những quy chế của nhà trọ:

- Ta là người phụ trách khu trọ này nên cậu phải biết kính trọng và vâng lời ta. Vào sáng sớm, cậu phải rời phòng ngủ để đi đến lớp. Vào các buổi tối, ta sẽ trao một cây nến để cậu có thể đủ dùng cho việc học tập ít nhất khoảng ba giờ. Cổng đi ra đường được khoá lại lúc mặt trời lặn. Ngoài bà chủ ngang tuổi với bà của cậu, không một phụ nữ nào được vào đây. Cấm các cậu chơi xúc xắc và cờ bạc. Vào chiều Chủ nhật, nếu muốn, cậu có thể chơi bóng đá, bóng rổ hay bóng chày với những học sinh khác. Để cậu sống, mỗi ngày ta

sẽ cấp cho cậu một liu thịt cừu, trừ ngày thứ Sáu ăn kiêng, rõ chưa? Thỉnh thoảng, ta sẽ đi xem xét các phòng để bảo đảm rằng các cậu không có vũ khí, cũng không có thang để trèo trốn qua cửa sổ. Có hỏi gì không?

Rojas nảy ra nhiều câu hỏi, nhưng lại lựa chọn không hỏi gì cả để không gây thù hằn với người phụ trách khu trọ trong ngày đầu tiên. Ngoài ra, anh đã tự hứa với mình sẽ ở đây càng ít thời gian càng tốt. Một khi thực hiện xong nhiệm vụ được giao, anh sẽ quay trở về ngay nơi ẩn náu mong nhớ hoặc trong trường hợp cùng đường, sẽ chạy trốn khỏi thành phố mà đối với anh đã không còn thoải mái nữa. Nghĩ vậy, anh cầm áo choàng và mũ sinh viên rồi đi thật nhanh tới trường Đại học vì anh không muốn để lỡ buổi bầu Giáo sư Đệ nhất môn Thần học, người sẽ thay thế cha Tomas de Santo Domingo.

Năm học mới đã bắt đầu cách đây vài tuần, chính xác là vào ngày 18 tháng Mười, ngày lễ Thánh Lucas, nhưng vẫn chưa kết thúc quá trình bầu cử. Tại Học viện Nghiên cứu Tổng hợp Salamanca, việc bầu giáo viên mới vào các chức vụ được thực hiện qua lá phiếu của chính sinh viên. Thủ tục hành chính bổ nhiệm thầy dạy cho các môn được tạm thời gọi là nhu cầu học tập hay sự thay thế, mà trên thực tế chỉ là một quá trình. Đầu tiên, hội đồng giáo dục gồm hiệu trưởng và các thành viên, tất cả đều là sinh viên, sẽ công bố chức vị còn trống để tất cả bỏ phiếu. Sau đó, các ứng cử viên ra mắt trước hiệu trưởng, công chứng viên và nhân chứng, đồng thời đưa ra những đề mục tranh luận đối với địch thủ. Một khi bài phát biểu của các ứng cử viên trước sinh viên kết thúc, những người có quyền bầu cử tiến hành quá trình bỏ phiếu. Mỗi phiếu đều có hai giá trị: phẩm chất nhân sự và điều kiện của người tham gia bỏ phiếu. Người tham gia bỏ phiếu được hội đồng giáo dục đánh giá qua thành tích của những khoá học đã đảm nhận, trình độ đã có và các điều kiện khác. Tất cả điều này làm quá trình bỏ phiếu phức tạp đến mức giá trị lá phiếu thường chỉ còn lại rất thấp sau sự điều chỉnh của hội đồng trọng tài.

Mặc dù về mặt chính thức tỏ ra chính đáng và hợp lý, quá trình bỏ phiếu ấy vẫn thường tạo ra những thầy dạy bộ môn tương đối mâu thuẫn nhau, trong đó tham nhũng và bạo lực không còn là vấn đề xa lạ, vì có rất nhiều lợi ích xoay quanh các bộ môn và có nhiều áp lực đối với những người bỏ phiếu nếu không muốn nói là hối lộ, xâm phạm và dọa nạt. Mặt khác, sinh viên thường tập hợp thành hội, được gọi là hội kết nghĩa anh em hay dân tộc, tùy theo xuất xứ của các thành viên. Và những hội này có trọng lượng và ảnh hưởng rất lớn tới các quyết định của hội đồng giáo dục hay các tổ chức khác nhau của chính quyền.

Như thường lệ, việc bầu chức Giáo sư Đệ nhất môn Thần học khiến mọi người vô cùng hiếu kỳ do nhiều nguyên nhân, trong đó có tình huống người tiền nhiệm bị chết và đã từ rất lâu rồi những cha cố thuộc dòng Thánh Domingo đặt ưu tiên số một phải giành giật nó. Ngoài ra, đó cũng là một chức vụ có nhiều uy tín trong trường Đại học và nếu đề cập tới sự hơn kém thì đây là chức vụ quan trọng nhất, vì vào thời điểm ấy, việc học quy phạm pháp luật được coi trọng bậc nhất. Thực tế, lương của một vị giáo sư Thần học Đệ nhất là 3.740 đồng bạc maravedis cũ trong khi lương của các vị dạy Kinh thư hay Luật chỉ đạt gần nửa mức trên.

Trong bất cứ trường hợp nào, những cha cố thuộc dòng Thánh Domingo không cho phép chức giáo sư môn Thần học tuột khỏi tay họ như cái ngày tình huống ấy xảy ra với Pedro de Osma. Từ đó, họ tỏ ra luôn sẵn sàng làm bất cứ điều gì có trong tay để người được bầu là ứng cử viên của họ, mà không ai khác ngoài cha Juan de Santa Maria, có khả năng cạnh tranh hơn người tiền nhiệm, nhưng lại có ít tiếng tăm. Cuối cùng, người duy nhất dám đương đầu với thách thức là Fernando de Roa, học trò và là người bạn của Pedro de Osma, chính là người đã từng cạnh tranh với cha Tomas trước đó. Dĩ nhiên, những cha cố thuộc dòng Thánh Domingo nhìn nhận điều này như một sự xúc phạm vì họ coi Fernando de Roa là kẻ tình nghi chủ yếu, nếu không phải người thực hiện thì là kẻ xúi giục, đối với cái chết của người anh em của họ. Để chống lại, họ lập luận rằng ông ta đã có hơn hai mươi năm giảng môn Triết học Luân lý, một thời gian quá đủ, đã đến lúc nên về hưu và nhường chỗ cho những giáo viên trẻ hơn.

Từ trước tới nay, chưa bao giờ các phe phái đối lập lại tụ tập đông và hào hứng như thế ở trường Đại học. Ngay chiều hôm trước, nhiều sinh viên đã tập trung ở xung quanh trường Trẻ lớn để biểu thị sự ủng hộ đối với một trong những ứng cử viên của họ và giữ chỗ cho ứng cử viên đó có thể đứng phát biểu. Khi màn đêm buông xuống, không khí nóng đến nỗi hiệu trưởng phải ra lệnh theo dõi tất cả những người có mặt ở đây và tịch thu cả kiếm lẫn dao găm của họ vì có nhiều nguy cơ cuộc đối đầu sẽ kết thúc bằng việc chém giết lẫn nhau. Tuy vậy, mới sáng ra một số người đã bị gãy xương hoặc bẻ đầu.

Mặc dù kết quả có thể đoán được trước, nhưng Rojas muốn có mặt ở phần cuối của quá trình để xem có thể

phát hiện điều gì đó đáng quan tâm cho cuộc điều tra của anh. Anh bạn Hilario đã thông báo kịp thời cho anh tất cả những gì xảy ra cho tới lúc ấy. Bây giờ, anh ta đang chờ anh ở Giảng đường hay còn gọi là Hội trường lớn của khoa Kinh thư, nơi rộng nhất của Học viện và là nơi phái đối lập sẽ tụ tập ăn mừng ở đó.

- Anh đến rất đúng lúc, - Hilario vừa nói với Rojas vừa chỉ cho anh chỗ ngồi. - Họ mới bắt đầu thôi.

Người đầu tiên diễn thuyết là Fernando de Roa, do có thâm niên nhiều hơn và có học vị cao hơn. Ông khoảng gần năm mươi tuổi, cao to và rất đẹp trai. Chiều hôm trước là buổi lựa chọn đề mục phát biểu, gồm việc mở ngẫu nhiên ba chỗ khác nhau trong một quyển sách để ông hiệu trưởng chọn ba đề tài, cứ mỗi đề tài là hai trang giấy. Trong những đề mục ấy, hai ứng cử viên phải chọn một đề tài chung trước mặt ông hiệu trưởng và các thành viên trong hội đồng giáo dục. Sau khi đọc đề tài phát biểu, giáo sư Roa bắt đầu diễn thuyết, giảng giải. Chỉ cần lắng nghe trong ít phút, bất cứ người nào cũng có thể nhận ra rằng ông là nhà hùng biện giỏi, hiểu biết sâu xa về lô gíc, chuyên ngành ông đã cống hiến ngay từ lúc mới vào nghề, cũng như nắm rất vững môn Ngữ pháp và thuật hùng biện kinh điển. Thế nhưng, phần lớn những người có mặt ở đây lại sẵn sàng phản đối và hầu như không để cho ông nói. Tuy nhiên, ông vẫn tiếp tục diễn thuyết cho đến hết và được một số vỗ tay, hoan hô cổ vũ vào những lúc khác nhau. Khi rời khỏi bục diễn thuyết để ngồi vào chỗ được dành sẵn, diện mạo trầm lắng của ông không để lộ một chút cảm xúc nào. Đối với ông, có thể đây chỉ là một hoạt động tượng trưng mà ông chẳng mong đợi gì ở nó cả.

Khi đến lượt cha Juan diễn thuyết thì ngược lại, sự im lặng hoàn toàn bao trùm, chỉ thỉnh thoảng bị ngắt quãng bởi một tiếng thì thầm phản đối nhẹ nhàng, rồi rất nhanh im lặng trở lại. Ông ta rất chắc chắn có được sự ủng hộ và về địa vị ưu ái của mình trước đối thủ nên đã tự cho phép mở đầu bài diễn thuyết bằng cách tuyên bố tưởng niệm người mà ông tin rằng sẽ sớm được kế nhiệm, với giọng pha trộn sự khiêm nhường:

- Thừa các vị có mặt ở đây và thừa hội đồng giáo dục danh tiếng, trước khi mở đầu bài phát biểu, tôi xin được tưởng niệm cha Tomas de Santo Domingo, người tôi học hỏi được rất nhiều và thậm chí tôi không xứng đáng để xách dép cho ông.

Sau đó, diễn giả đã không ngừng công kích đối thủ cạnh tranh, lúc thì ẩn ý, lúc thì quá thô lỗ, không cho phép có sự đối lập với bất cứ giá nào và ám chỉ sự dính líu của đối thủ cạnh tranh tới cái chết của cha Tomas. Cuối cùng, bài diễn thuyết lại đi vào con đường được khai phá sẵn, trong cái được coi là tinh túy của thuyết Thánh Tomas de Aquino, một học thuyết mà trước đây, thầy giáo của ông ta là Diego de Deza đã từng thúc đẩy. Tuy vậy, điều ấy cũng không ngăn được sự hoan hô, cổ vũ của những người đồng phái, tới mức công kênh ông ta lên vai.

Cuối cùng, hai ứng cử viên phải ngồi chờ kiểm phiếu công khai trước đền thờ của Học viện. Những phiếu này được đăng ký và cất giữ trong một vài bình cổ cong, dĩ nhiên những lá phiếu này không phải chờ lâu, càng không đem lại bất kỳ sự ngạc nhiên nào: cha cố thuộc dòng Thánh Domingo được thông báo đạt đa số phiếu bầu. Ít phút trước đó, thầy giáo Roa đã đề nghị những người ủng hộ mình hãy trở về nhà và không gây sự cố gì. Cuộc đấu đã bại và ông không muốn phải chịu đựng thêm những nỗi nhục nữa. Giờ chỉ còn thiếu việc phán quyết, chống lại người không còn gì để mất; còn thiếu việc chuyển giao hoàn toàn cơ quan giáo lý là khoa Thần học và lễ nhậm chức của đối thủ giành chiến thắng, trong trường hợp này là thuộc dòng Thánh Domingo và những lợi ích mà họ đại diện.

- Lẽ dĩ nhiên, ta có thể học hỏi được nhiều khi thấy ông ta bình tĩnh chấp nhận thất bại. - Rojas bình luận khi đi dạo với Hilario trong vườn của trường Trẻ lớn.

- Không nghi ngờ gì về điều đó, ông ta biết trước cuộc đọ sức ấy sẽ thất bại, nhưng nếu như, - Hilario nói thêm với giọng hoài nghi, - cuộc chiến thực sự không chỉ là trận ấy, mà là cuộc đấu tranh rộng khắp và có tầm cỡ lớn hơn thì sao?

- Tôi không hiểu? - Rojas đáp lại với tâm trạng rối bời.

- Việc xảy ra với cha Tomas và tất cả vấn đề liên quan đến khoa Thần học, - Hilario giải thích, - có thể chỉ là bức màn khói để chúng ta lơ đãng về điều đáng lẽ ta cần quan tâm hơn. Đó là cái chết của Thái tử, mà ẩn dưới bức màn khói đó, có thể là một ý đồ chính trị đen tối.

- Trong trường hợp như vậy, - Rojas cảnh báo, - chúng ta phải thận trọng hơn ngay từ bây giờ. Điều ưu

tiên là phải theo dõi Roa và những kẻ theo ông ta, biết được những việc họ chuẩn bị làm, nơi họ hội họp và được ai ủng hộ. Nếu anh nhất trí, chúng ta sẽ gặp nhau nói chuyện vào ngày mai. Bây giờ tôi cần ở lại một mình để bình tâm suy nghĩ về vấn đề trên.

Chú thích

(1) Một thành phố của Tây Ban Nha

17. Chương 16

Dù có nghi vấn, đối với Rojas vẫn khó có thể tin rằng một người rất chính trực và được đào tạo bài bản như Fernando de Roa lại có thể liên đới đến các vụ giết người đó. Tuy nhiên, Fernando de Roa có động cơ giết người và nhiệm vụ của Rojas là phải điều tra cho rõ. Trong trường, anh có nghe người ta bình luận rằng sau khi kết thúc tranh cử, giáo sư đi giảng lớp Triết học Luân lý như không có việc gì xảy ra. Do đó, anh đã lại gần để nghe ông giảng bài.

Trái với lệ thường, lớp học hầu như vắng học sinh. Chắc chắn, những sinh viên vắng mặt đã rời bỏ lớp học bởi không muốn gánh chịu nguy cơ cho rằng sự có mặt của họ có thể được coi là một hình thức ủng hộ. Tuy nhiên, đối với ông Roa, điều ấy hình như không có tác động gì, dường như ông đã đoán ra và có chuẩn bị trước. Khi kết thúc bài giảng, ông từ biệt học sinh và đợi họ đi ra. Rojas đứng chờ ông ở gần cái cột trong trường. Đây là nơi các giảng viên theo thói quen thường tiếp sinh viên đến tham vấn và trả lời những thắc mắc của họ vì trong giờ học không thể ngừng lại giữa chừng.

- Hãy nói điều ta có thể giúp cậu? - Ông Roa hỏi Rojas không mấy hào hứng.
- Tôi tên là Fernando de Rojas, sinh viên luật, mặc dù cũng qua lớp y, chiêm tinh và một chút ít Thần học. Xin thưa với giáo sư rằng tôi rất lấy làm tiếc về điều đã xảy ra sáng nay.
- Ta cảm ơn cậu về lời chia buồn, nhưng vấn đề ấy không còn quan trọng nữa. Ta đã già rồi và bắt đầu phải làm quen với những việc này. Có phải cậu chính là anh chàng Rojas bị trục xuất ra khỏi trường San Bartolomé không?
- Tôi đã thấy tin tức lan rất nhanh.
- Kinh nghiệm cho ta thấy rằng những tin xấu luôn lan truyền nhanh hơn những tin tốt vì những tin tốt liên quan đến ít người, còn tin xấu thì dường như mọi người đều quan tâm. Ngoài ra, ta lấy làm mừng vì việc trục xuất không ảnh hưởng nhiều đến cậu.
- Cũng là một việc đã dự liệu đối với tôi. Đó là vấn đề thời gian như mọi người thường nói.
- Có việc gì ta có thể làm cho cậu không?
- Chỉ là tôi muốn hỏi giáo sư một vài điều thôi, không có gì đáng quan trọng. Nếu giáo sư thấy được, - Rojas gọi ý, - tôi có thể theo về nhà ông.
- Đối với ta, chưa phải là giờ để đi về nhà. Ta thường ăn tối ở một quán trọ gần đây, giữa nhà thờ Thánh Millan và cửa sông. Nếu cậu muốn, ta mời cậu đi ăn. Ta phải nói trước đó là một nơi không thoải mái lắm và không được vệ sinh sạch sẽ, nhưng thức ăn thì tuyệt và không thiếu người đồng hành tốt. Vào giờ này, quán ăn đã chật những thợ thủ công, nhà buôn và khách đi đường, một số ở vùng rất xa và ta rất thích nói chuyện với họ trong lúc ăn. Họ biết nhiều hơn về thế giới và cuộc sống so với chúng ta, những giảng viên của Học viện.
- Tôi sẽ hân hạnh nhận lời nếu như giáo sư cho phép tôi mời giáo sư.
- Ồ, không đâu, anh bạn ạ. Đối với chủ quán, ta như người nhà và không bao giờ cho phép làm như thế. Cậu sẽ có cơ hội mời ta ở một địa điểm khác.

Quán trọ nằm trên đường đến vùng San Juan del Alcazar, ở khu Do Thái cũ, và đã có lúc thuộc về một linh mục tên là Ruy Perez, ông này hiện nay vẫn được mọi người biết đến. Quán ăn nằm ở tầng một, phía bên kia vườn, bên trong bày vài bàn chữ nhật cùng một số ghế ngồi, vào giờ này không khí đã rất náo nhiệt. Khi trông thấy ông Roa xuất hiện phía ngoài cửa, họ đã dành sẵn chỗ cho ông tại một bàn ăn. Rojas quan sát thấy họ đối xử với ông bằng thái độ kính trọng và một chút nào đó ngưỡng mộ, nhưng không nhiều nghi lễ, thực sự như là đối với người trong gia đình. Ông giáo dạy Triết học Luân lý giới thiệu anh là sinh viên luật và nguyên là học sinh cũ của trường San Bartolomé, khiến tất cả mọi người rất đỗi tò mò.

- Như vậy, anh từng là học sinh của trường San Bartolomé, - một trong số những người ngồi cùng bàn nói với Rojas - Anh hẳn biết điều mà người ta đồn đại về các anh như là: Việc mà một giám mục không thể, nhưng một học sinh Bartolomé lại làm được; điều mà ngay cả vua cũng không biết, nhưng một học sinh Bartolomé lại biết.

- Tôi thừa nhận là chưa từng nghe điều ấy bao giờ, - Rojas bình luận - và tôi không phủ nhận rằng bản thân cảm thấy rất vui được các anh đánh giá cao về chúng tôi. Về tất cả các mặt, công lao không chỉ là của học sinh, mà cũng là của Học viện.

- Anh đừng cố giảm tầm quan trọng, - một người khác nói chen vào với giọng vùng Aragon. - Anh chắc biết câu ngạn ngữ: Nếu bạn không tài cán thì Salamanca chẳng giúp gì được(1).

Đúng lúc đó, chủ quán xuất hiện để chào mọi người và thông báo có những món ăn gì. Ông ta có cái bụng rất lớn, rất khó đi lại giữa các bàn mà không làm phiền ai. Tuy nhiên, giọng nói của ông lại rất lạnh lợi.

- Rất tốt, ông bạn Roa đã có mặt ở đây! - Chủ quán nói thay cho lời chào. - Tôi thấy ông còn mang đến một người bạn mới ngồi cùng bàn. Tôi hy vọng anh ta thích các món nướng của chúng tôi. Trong bếp, - ông thông báo - đang chuẩn bị món xúp pho mát và chim ngỗng rán.

Trước khi đi, chủ quán tiến lại gần rồi nói nhỏ với ông Roa, đủ để tránh cho Rojas không nghe thấy.

- Sáng nay có một người lạ đến tìm ông. Tôi nói với anh ta rằng ông sẽ sớm đến đây. Sau đó, anh ta đề nghị cho thuê một phòng vì cần nghỉ ngơi. Anh ta khấn khoản bảo tôi nói với ông rằng sau khi ông ăn xong, hãy lên gặp anh ta.

- Được rồi, - ông Roa nói với chủ quán tỏ ra hiểu ý - Bây giờ, hãy mang nhanh cho chúng tôi cái gì đó để uống. Tôi rất khát sau khi nói nhiều với mấy bức tường, vì đó chính là việc mà các nhà giáo chúng tôi thường làm trong lớp.

- Có gì mới trong phe đối lập sáng nay không? - Một nhà buôn vải, người vùng Bejar, hỏi ông Roa. - Ông ta được mệnh danh Mặt đỏ tía tai, không biết vì màu thuốc nhuộm ông ta dùng trong kinh doanh hay vì ông uống quá chén.

- Điều đã hình dung ra từ trước, - ông Roa bắt đầu nói - Tôi bị la ó, xúc phạm; còn kẻ thuộc dòng Thánh Domingo thì giành được hầu hết số phiếu.

- Nếu được vào đó, chúng tôi sẽ cho bọn khốn nạn ấy một trận xứng đáng.

- Những kẻ bất lương ấy muốn tất cả đều thuộc về chúng - một người khác thêm vào với một tràng cười - Chúng không chỉ bằng lòng với tâm hồn, mà muốn có cả của cải của chúng ta.

- Như cậu thấy đấy, - ông giáo Roa hướng về Rojas, - không có thứ gì nào tốt hơn cho một bữa ăn ngon bằng một cuộc chuyện trò thoải mái với bạn bè.

- Từ khi chúng lấy trộm chức Giáo sư Thần học của Ngài Pedro de Osma tội nghiệp thì chúng không muốn nhả ra nữa, do đó, chúng đã giết người. - Nhà buôn vải nhấn mạnh.

- Thực ra, sáng nay chúng cũng công khai đổ cho tôi đã giết cha Tomas de Santo Domingo.

- Đường như việc tố cáo trầm trọng ấy không xúc phạm tới giáo sư. - Rojas đưa ra lời bình như thể một người không muốn sự việc xảy ra.

- Sao ta lại cảm thấy bị xúc phạm chỉ vì lời nói của những kẻ đần độn do chúng chỉ muốn bào chữa một cách vụng về cho quyết định của chúng trao chức Giáo sư Thần học cho một kẻ không xứng đáng? Ở đây ta

không phủ nhận rằng cái tin về thằng cha ngớ ngẩn ấy chết đã làm ta vui, nhưng tiếc thay, ta chỉ là người nói suông mà không là người hành động.

- Thế còn những học trò khác của Pedro de Osma thì sao? - Rojas hỏi.

- E rằng chỉ còn mỗi một mình ta mà lại không hoàn toàn trung thành.

- Điều ấy có nghĩa rằng, - Rojas kết luận - giáo sư là nghi can chủ chốt.

- Cậu biết điều mà nhân vật Medea trong bi kịch của Seneca đã nói: Cui prodest scelus, is fecit. Để dịch cho các bạn của chúng ta hiểu, điều đó có nghĩa là: Người có lợi từ tội ác chính là người gây tội. Bản án mà cậu còn nhớ rất rõ, đã khơi nguồn cho một câu hỏi nổi tiếng mà các vị thẩm phán La Mã luôn luôn đặt ra: Ai có được lợi? Và trước mắt mọi người, - ông giáo nói thêm bằng giọng nhượng bộ - đối với ta chẳng có lợi ích gì cả.

Trong khi mọi người khác đều cười và bình luận về điều vừa xảy ra thì Rojas và Roa nhìn thẳng vào mắt nhau. Cả nhà giáo lẫn anh học trò đều biết rằng hai người vờ như không hiểu điều mà sự thật họ biết về nhau. Và họ vẫn tiếp tục với hành động dối trá ấy, có thể với hy vọng rằng đối thủ sớm rơi vào cạm bẫy hay mắc một thiếu sót nào đó.

- Thế giáo sư nói gì về cái chết của Thái tử Juan? - Rojas bỗng nhiên hỏi lại.

- Cậu sẽ không đổ lỗi cho ta là đã giết ông ta chứ? - Ông Roa đáp lại với điệu bộ vờ như ngạc nhiên.

- Tôi thấy không có lý, - Rojas đưa ra khẳng định, - vì Thái tử chết do bệnh tật.

- Thế à, - ông Roa bào chữa, - đấy là điều mà người ta đồn đại.

- Họ còn nói rằng do những người cải đạo.

- Những điều ấy không có gì là mới cả. Người cải đạo bị đổ cho tất cả các tội, ông giáo nói với giọng chế giễu, bắt đầu là cái chết của Chúa Jesus.

- Theo giáo sư, vậy ai có lợi từ cái chết của Thái tử?

- Được thôi. Rõ ràng là rất nhiều người có thể mong muốn Thái tử Juan chết, nhưng với một kẻ, hơn ai hết, thì cái chết này rất đúng lúc.

- Một cái chết đúng lúc, giáo sư muốn nói gì vậy? - Rojas ngạc nhiên hỏi lại.

- Rất thích hợp như thế đấy, ông giáo giải thích. Đối với các vị Vua của chúng ta, đó là cái chết của hoàng tử Alfonso, con trai duy nhất của Vua Bồ Đào Nha Juan II, kết duyên với Công chúa Isabel, người vừa mới lấy chồng là Vua mới của Bồ Đào Nha, em họ của chồng trước. Người ta được biết, kẻ xấu số bị chết sau khi cưới vài tháng do bị trời giáng ngã ngựa trên đường đưa. Cuộc sống của ông ta, dĩ nhiên, thật ngắn ngủi.

- Nhưng giáo sư định ám chỉ điều gì?

- Ta kiểm chứng thấy cậu không thông thạo về chính trị trong giới quyền quý. Điều có thể nhìn thấy là đám cưới của Công chúa vùng Castilla và Aragon(2) với người kế thừa ngai vàng Bồ Đào Nha đã được định trước vì lợi ích chính trị từ lúc họ còn nhỏ, nhưng sự thực thì các vị Vua của chúng ta không ưng, vì người thừa kế của họ là Thái tử Juan lúc ấy còn rất bé và sức khỏe tương đối kém. Từ đấy, họ dùng tất cả các mưu mẹo ngoại giao và lập luận pháp lý để ra sức trì hoãn đám cưới. Tuy nhiên, cuối cùng đám cưới vừa được tổ chức vào năm 1490 thì năm sau, con ngựa của Ngài Alfonso không may vấp phải hòn đá trên đường, làm cho quý bà Isabel goá bụa và vương quốc Bồ Đào Nha không có người nối dõi.

- Với sự tôn trọng vốn có, tôi cần phải nói rằng điều giáo sư ám chỉ là vô lý, - Rojas lên tiếng phản bác, - vì chính giáo sư vẫn còn nhớ là sau sáu năm goá bụa, cách đây mấy tuần, Công chúa vừa kết hôn lại với Vua đương triều của Bồ Đào Nha.

- Anh bạn Rojas ạ, lý giải cho điều này là lúc ấy đã không còn trở ngại nào đối với các vị Vua của chúng ta vì sức khỏe của Thái tử Juan đã có nhiều tiến triển sau khi vượt qua một số bệnh tật và Ngài vừa cưới Công chúa Margarita của nước Áo, và do vậy việc truyền ngôi dường như được bảo đảm chắc chắn. Tiếc thay, chỉ trong vài ngày, sự việc đã diễn tiến theo hướng hoàn toàn khác, vô phương cứu chữa.

- Giáo sư có thể nói rõ hơn được không?

- Cậu không cảm thấy nghi ngờ khi Thái tử chết chỉ ít ngày sau đám cưới của chị cả của Thái tử với Vua Bồ Đào Nha à? Kết quả cho thấy vợ của Vua Bồ Đào Nha hiện tại là Công chúa vùng Asturias và do vậy sẽ là người kế thừa duy nhất của Castilla và Aragon. Với điều này, chỉ trong một số năm nữa, nếu Chúa không ngăn được, thì chúng ta sẽ có một vị vua người Bồ Đào Nha. Như vậy, không khó gì để biết ai là người có lợi từ cái chết của Thái tử Juan. Ngay cả ở Bồ Đào Nha, người ta đã bắt đầu châm biếm gọi ông ta là Manuel I, con người may mắn.

Giả thiết của ông giáo Roa hấp dẫn, nhưng không thuyết phục được Rojas. Có thể chỉ là một mưu kế do ông giáo nghĩ ra để xui hời những đồn đại, nghi ngờ về ông. Dù sao chẳng nữa, anh cũng nên để tâm tới nó, mặc dù chỉ là một điểm của việc điều tra.

- Nhưng giáo sư không đối lập với Thái tử mà? - Rojas hỏi ông Roa.

- Tất cả những người biết ta, họ đều thừa biết ta không có chút cảm tình nào với Thái tử vì đó là một người yếu kém về thể lực và tính cách. Và do vậy, theo quan niệm của Aristotle, ông ta sẽ không thể trở thành một vị vua tốt. Tuy nhiên, trong tình huống hiện nay, khi chúng ta chưa thể bỏ phiếu để chọn người kế vị ngai vàng, cần phải xem Thái tử, mặc dù xấu nhưng vẫn còn có thể chấp nhận được, một người mà khi thời cơ đến, có thể dễ dàng bị lật đổ và thay thế bằng một người khác.

- Sao giáo sư lại có quan niệm thấp kém về người mà tất cả chúng ta phải chào như bậc thánh sống, người trị vì tương lai của Castilla?

- Trái với điều nhiều người vẫn đồn đại, ta không tin rằng Thái tử là một người có tư duy sáng suốt, cũng không phải là người có trách nhiệm, mà chỉ là đứa trẻ hư, thiếu dạy dỗ và được cưng chiều. Và hậu quả là đã trở thành người ích kỷ, kiêu căng và tùy tiện, ngoài ra còn rất khó tính và thiếu ý chí về quá trình học tập của Thái tử, ta sẽ kể cho cậu nghe một chuyện rất lý thú. Cách đây hai năm có một người đi từ Nuremberg đến quán trọ này, đó là một bác sĩ với tên gọi Jeronimo Munzer. Người này kể với chúng ta rằng mấy ngày trước đó được vời vào cung nên được biết đến Thái tử Juan. Người ta nói với anh ta rằng người thừa kế ngai vàng rất giỏi về thuật hùng biện và ngữ pháp, khiến mọi người cảm thấy tuyệt vời mỗi khi tiếp xúc với Ngài. Và do không nói được ngôn ngữ của chúng ta nên anh ta đã lại gần Thái tử và hỏi một số câu bằng tiếng La tinh, còn Thái tử vờ như chú ý lắng nghe. Nhưng đến lúc trả lời, Ngài lại cho người hầu đến nói chuyện thay Ngài và người hầu đã vâng lời thực hiện một cách lịch sự và trân trọng. Lý do mà họ giải thích với vị khách của chúng ta nhằm biện minh cho cách xử thế của Thái tử là Ngài bị đau lưỡi và đau môi dưới nên khó phát âm rõ và đúng; và vị khách không hề nghi ngờ. Nhưng tất cả chúng ta đều biết rằng căn bệnh đã ảnh hưởng đến đầu và trái tim của Thái tử rồi.

- Thế nhưng, cách đây vài năm, tôi đã có dịp vào cung gặp Thái tử và mọi người đều chứng kiến sự thông minh của Ngài, thậm chí nhà giáo Pedro Martir de Angleria nhận xét Ngài nói tiếng La tinh rất tốt. Thực ra, chính vì sự thông minh, chín chắn và sáng suốt trong tư duy nên vào lúc ấy người ta gọi Ngài là uyên bác(3).

- Cậu định đề cập đến một ông cụ non ở tuổi mười bốn và một ông già lom khom ở tuổi mười chín à. Cuộc sống quá chóng vánh đối với Ngài và dường như Ngài bị bạc mệnh phải chết trẻ. Mặt khác, ta cũng không nghĩ rằng Ngài là kẻ xấu.

- Tuy nhiên, Thái tử tỏ ra, - Rojas cố giải thích rõ, - căm thù người Do Thái và người cải đạo.

- Thế cậu chờ đợi gì ở một hoàng tử của... các vị Vua Thiên Chúa giáo, một người được bú mớm lòng căm thù từ lúc còn nhỏ; còn chưa kể được đào tạo bởi cha cố dòng Thánh Domingo và không thể tự bảo vệ được mình do quá yếu kém.

- Tôi công nhận điều giáo sư vừa nói có chút cơ sở, Rojas thừa nhận, nhưng chúng ta hãy đi sâu vào vấn đề, về câu hỏi ai được lợi từ vụ giết người.

- Về điều ấy, ta vừa đưa ra lời giải thích cho cậu rồi. Ta cũng phải thừa nhận mình bị cuốn hút bởi vấn đề đó.

- Điều bây giờ tôi muốn biết là, - Rojas khẳng định - sẽ ra sao nếu giả thiết rằng một số người, vì những lý do khác nhau, được lợi trong vụ này?

- Trường hợp như vậy sẽ có thêm người bị nghi vấn, sự việc sẽ phức tạp hơn một chút, nhưng ít nhất số tội phạm sẽ giảm xuống. Cái tệ hại trong cuộc sống, anh bạn Rojas thân mến, là nó luôn phức tạp hơn điều đã được dạy trong sách vở và đề cập trong luật lệ.

- Thế còn sự trả thù, chúng ta có thể coi như một lợi ích? - Rojas hỏi lại.

- Tất nhiên, điều này sẽ làm hài lòng kẻ thực hiện.

- Thế sẽ ra sao nếu ai đó trả tiền hay ép buộc người khác phạm tội?

- Câu hỏi ai được lợi trong vụ giết người sẽ giúp chúng ta tìm ra kẻ kích động. Việc này luôn là điều khó nhất, hơn cả việc phát hiện ra kẻ thực hiện vì có thể người đó chẳng liên quan gì đến nạn nhân; nhưng nếu tìm ra được một đối tượng thì sẽ dễ phát hiện ra kẻ tiếp theo. Còn bây giờ, nếu cậu đồng ý thì hãy kết thúc món xúp đi, kéo làm chủ quán giận đấy. Giờ chúng ta hãy nghe các vị này, - ông giáo nói thêm, - tay chỉ về phía những người ngồi cùng bàn, họ luôn có chuyện hay cần kể mà.

Có quá nhiều câu hỏi mà Rojas muốn đề cập với ông giáo, nhưng anh không muốn người khác thấy mình nóng ruột và bất nhã. Thế là anh bắt đầu ăn món xúp pho mát. Cô con gái chủ quán đã mang đến món xúp trong một nồi đất nung, hơi còn bay nghi ngút, để họ tự múc. Do là khách mới đến nên anh học trò trường Bartolomé được ưu tiên phục vụ đầu tiên. Món xúp đặc quánh đến mức họ có thể cầm cái thìa vào nồi xúp mà không đổ. Nhưng sau khi nếm thử, Rojas phải thừa nhận đó là món xúp ngon nhất trần đời mà anh được ăn. Rojas không thuộc loại người sống vì ăn, nhưng anh cũng biết thưởng thức các món ngon khi ăn, mặc dù đầu óc anh đang để ở nơi khác vào thời điểm ấy. Trong khi cảm nhận được hơi ấm đang ngấm dần vào cơ bắp, anh nghe những người ngồi cùng bàn bình luận về một số sự kiện xảy ra trong thành phố: nước sông dâng cao, có nguy cơ bị vỡ đê; thuế má gia tăng để chi cho những chiến dịch mới của các vị Vua, những chi phí tốn kém do Thái tử đến thăm và cái chết của Ngài gây ra; một số phụ nữ bị bắt giữ do vài thành viên đại gia đình Ban Thánh lễ cáo buộc là phù thủy... Tới lúc món chim ngói rán với hương liệu đặc biệt, bất ngờ được mang ra, mọi người phấn chấn hẳn lên.

- Không có thứ gì nào tốt hơn để nói chuyện vui vẻ với bạn bè bằng một bữa ăn ngon, cậu thấy đúng không? - Ông giáo Roa nói với anh bằng cái nháy mắt đồng lõa.

Đến lúc hoa quả và bánh ngọt được mang ra thì tất cả chỉ còn là những trận cười, đùa cợt và những bài hát ngẫu nhiên. Những bình rượu cứ voi đi, nhanh đến mức cô gái không có thời gian để lấy bình rượu mới. Đột nhiên, người có tuổi nhất trong những người cùng ăn, được mệnh danh Mặt đỏ tía tai, nâng ly lên nói:

- Ít có thứ gì quý như rượu vì vào buổi tối mùa đông, không có gì làm nóng giường đệm bằng uống hai bình rượu này và khi đi nằm, không còn cảm thấy lạnh lẽo trong cả đêm. uống bình rượu này, tôi may tất cả quần áo của mình để đón lễ Noel. Rượu hâm nóng bầu nhiệt huyết trong tôi và duy trì sự sống của tôi. Rượu luôn làm tôi vui và giữ cho tôi trẻ khỏe. Khi tôi có thừa rượu trong nhà thì không bao giờ e ngại một năm xấu, và chỉ một lát bánh mì cũng đủ nuôi sống tôi trong ba ngày. Rượu làm dịu nỗi buồn của con tim hơn cả vàng và hổ phách. Rượu làm gia tăng nỗ lực cho chàng trai trẻ và sức lực cho người già, tạo thêm sắc màu cho làn da tái ngắt, ban lòng dũng cảm cho kẻ hèn nhát, tăng sự khấn trương cho người yếu đuối, tiếp thêm sức lực cho trí óc, làm tiêu tan sự lạnh lẽo của dạ dày, khử đi mùi hôi của hơi thở, làm cái rét đậm hơn, tạo cho người gặt hái một nhọc có được thú vui tiếp tục công việc đồng áng, buộc nước bắn phải chảy mồ hôi, chữa khỏi sổ mũi và đau răng... và có thể thêm nhiều công dụng nữa. Nó chỉ có mỗi một tỳ vết: rượu tốt thì đắt tiền mà rượu xấu thì hại sức khỏe. Như vậy, cái tốt cho gan thì hại tới túi tiền.

Cả một loạt những lời ngợi ca công dụng của rượu khiến những người có mặt cười vui thoải mái. Nhờ thế, mọi lo lắng của Rojas cứ lùi xa dần vào một thế giới không có chút liên quan gì đến thế giới hiện tại và mở đầu bằng một cuộc mạn đàm căng thẳng về các đề tài nghiêm trọng, nhưng lại kết thúc bằng cuộc liên hoan vui vẻ. Cuối cùng, chủ quán, với gương mặt râu rĩ, buộc lòng tuyên bố rượu đựng trong thùng gỗ đã cạn hết và tới chiều mới có người đem lại. Đường như đây cũng là tín hiệu thích hợp để tất cả mọi người đứng dậy đi nghỉ trưa, chỉ trừ ông giáo Roa ở lại sau vì còn phải đi gặp người lạ mặt bí ẩn.

Rojas cũng không muốn rời đi quá xa. Thế nên anh nấp sau cánh cửa nhà thờ Thánh Millan. Từ chỗ ấy,

anh có thể nhìn thấy rõ lối vào quán trọ. Anh rất tò mò muốn biết người lạ mặt là ai và theo dõi sát bước chân của Roa khi ông ra. Trong khi chờ đợi, anh bắt đầu suy nghĩ về giả thiết cái chết của Thái tử do ông giáo đưa ra trong bữa ăn. Lúc đầu, rượu không để anh suy nghĩ mạch lạc, nhưng bây giờ khi đã bắt đầu tỉnh táo trở lại, anh bắt đầu nghi rằng có thể Hilario nói đúng và điều duy nhất mà ông giáo muốn là làm anh phân tâm và chệch hướng điều tra. Lập luận của ông Roa cũng không phải là không có lý.

Vấn đề là cái chết của cha Tomas được đặt như thế nào trong cả khung cảnh ấy. Về cái chết này, ông giáo hạn chế khi cố gắng tuyên bố mình vô tội mà không đưa ra bất kỳ lời giải thích hay một giả thiết nào. Và sự thật là cái chết của cha Tomas không đem đến cho ông Roa lợi lộc gì. Vậy ai là người được lợi trong cái chết đầu tiên ấy? Lẽ dĩ nhiên, không phải Vua Bồ Đào Nha.

Ngay lúc ấy, Rojas nhìn thấy Fernando de Roa ra khỏi quán trọ, đi cùng một người lạ mặt. Từ nơi nấp, anh không thể nhìn thấy mặt của người ấy. Đó là một người cao như ông Roa và nếu quan sát quần áo ông ta đang mặc thì giống một người nước ngoài. Khi nhìn theo hướng họ đi, Rojas rời ngay chỗ nấp và men theo mái hiên của nhà thờ để tiếp tục theo dõi.

- Rojas, anh bạn thân mến! - Ai đó gọi sau lưng anh lúc ấy nhằm thu hút sự chú ý của Rojas.

Ngạc nhiên, anh quay lại thì thấy đó là cha Antonio. Với ngón tay để ngang trên môi, anh cầu xin cha hãy im lặng, đồng thời đẩy cha quay vào tường để tránh bị hai người kia phát hiện ra vì họ cũng quay đầu lại khi nghe thấy tiếng kêu.

- Ta rất mừng được gặp con. - cha Antonio thì thầm.

- Xin cha hãy im lặng, - Rojas bắt đầu nói, - nhưng cũng chẳng để làm gì nữa, cha đã làm con phiền của con chạy rồi.

- Con đang theo dõi ai? Có muốn cha đi cùng không?

- Bây giờ họ đã được báo động, con nghĩ là không còn tác dụng nữa.

- Hãy tin là cha rất lấy làm tiếc, - cha Antonio xin lỗi.

- Xin cha đừng băn khoăn, con cũng không còn truy đuổi nữa.

- Cha cũng đã biết về sự việc sáng nay và chuyện xảy ra với con, ý cha là vụ việc ở trường Cao đẳng. Thực ra, cha cũng đang trải qua thời kỳ không tốt lắm. Cha bề trên đã ra lệnh phá trụi tất cả các cây trồng của cha, không chỉ riêng cây thuốc lá mà còn gồm các cây có thể ăn được, với các cây quả củ ấy, cha hy vọng sẽ là phương tiện cứu đói cho thành phố này và có thể cho cả vương quốc nữa. Và điều tồi tệ hơn cả là họ đã đốt sạch các hạt giống và những lá thuốc yêu quý của ta đã phơi khô. Họ không để cho ta lấy một lời an ủi. Con không thể đoán được điều Cha bề trên đã nói với ta đâu. “Người rất may mắn vì ta không tố cáo với Toà Công giáo rằng người có quan hệ với Quý sứ”. Con hiểu không?

- Cuối cùng, điều chúng ta lo ngại nhất đã xảy ra, - Rojas lên tiếng - Những người anh em của cha bị ám ảnh đến mức họ phải đốt tất cả những gì mà họ không thích vì khi nhìn thấy khói thuốc bay ra, họ luôn nghĩ đến Quý sứ. Về các hạt giống, cha đừng lo, chúng ta sẽ viết thư cho Columbus để ông ta gửi thêm cho cha.

- Con nói đến Columbus à? Ông ta cũng có nhiều rắc rối riêng. Ta được nghe giờ đây các vị Vua muốn cướp của ông ta một số quyền đã được thoả thuận trong Hiệp ước Santa Fe. Đối với Columbus, ông ấy đã cống hiến cả cuộc đời, tài năng và của cải vào dự án ấy đấy. Chúng ta đang sống trong thời điểm nghiệt ngã, Rojas thân mến, thời điểm không có sự khoan dung và luôn bị cướp giật.

- Thôi mà cha, nếu không họ sẽ tống chúng ta vào nhà tù một kiếp.

- Còn hơn là ở trong một tu viện mà người ta truy đuổi tất cả những gì mới mẻ. Nhưng con có lý, chúng ta không nên cho họ tùy ý muốn làm gì chúng ta thì làm một cách quá dễ dàng. Ở ngoài kia họ đang đồn rằng quyết toán cho chỉ phí ở Salamanca về việc đón tiếp, phục vụ, chữa bệnh, chôn cất tạm thời, ma chay, tang lễ và di chuyển linh cữu của Thái tử tới Avila, là rất lớn dài đến hàng trăm trang giấy. Theo như lời họ khẳng định với ta, chỉ riêng bằng tiền mua rìu và sập nền, Hội đồng thành phố có thể nuôi sống hàng chục gia đình trong cả năm. Và người ta kể rằng để sản xuất nền, phải tập trung lượng sập không những

của thành phố mà còn của cả Medina del Campo, Arevalo, Avila, Segovia và Thánh Maria la Real de Nieva, tổng cộng khoảng sáu mươi arroba(4). Nếu đúng như vậy, vào lúc này, họ đã phải vét sạch tất cả các tổ ong trong vương quốc để lấy sáp. Và điều tệ hại nhất là ở Salamanca hầu như không còn nền để thấp sáng. Như vậy, có thể nói rằng cái chết của Thái tử đã để lại cho chúng ta bóng tối và không còn một đồng bạc kêm. Nhưng, con đang nghe ta chứ?

- Con đang nghe, vâng, con đang nghe. - Rojas sốt ruột trả lời.

- Sao con chẳng nói gì cả...

- Thế cha muốn con nói gì nếu như cha đã nói tất cả rồi? Dù sao, xin cha thứ lỗi vì con có chút công chuyện. Chúa phù hộ cho cha.

- Con hãy đi cùng Chúa vì con cần tới Người hơn ta.

Chú thích

(1) Dịch từ tiếng La tinh: Quod natura non dat Salmantica non praestat.

(2) Từ năm 1479, Castilla và Aragon thống nhất thành Tây Ban Nha ngày nay.

(3) Dịch từ tiếng La tinh: puer senex.

(4) Đơn vị đo trọng lượng, tương đương 11,5 kg.

18. Chương 17

Ngày hôm sau, vào lúc sáng sớm tinh mơ, Rojas bị người phụ trách khu trọ đánh thức với tiếng gõ cửa rất mạnh và tiếng gọi “Dậy đi, đồ lười, trường học đã mở cửa rồi”. Sau khi rửa mặt bằng một xô nước lạnh đặt ở cạnh giếng và ngồi trên một chiếc ghế đá trong vườn để ăn mẩu bánh mỳ khô cùng quả táo, anh quyết định đi một vòng quanh trường Đại học. Một trong những việc anh muốn biết là tìm hiểu trạng thái tinh thần các sinh viên ra sao sau cuộc bầu giáo viên. Lúc ra tới đường, anh gặp Hilario, người đâm mồ hôi và thở hổn hển, với những tin mới.

- May quá gặp được anh, - Hilario bắt đầu nói - Hình như có một số sinh viên đã dậy từ rất sớm, tôi không rõ họ đi đến lớp hay từ quán rượu về và họ đã gặp một bất ngờ không mấy thú vị ở giếng phun nước gần cửa sông. Theo họ kể với tôi, một trong số họ lại gần để uống và lúc cúi đầu xuống dưới ống nước thì phát hiện ra cái bụng trương phình của một phụ nữ nổi giữa đồng rong rêu ở dưới đáy giếng. Một lúc sau, vài người gan dạ vớt được phụ nữ đó lên thì thấy đó là một cô gái trẻ, hoàn toàn trần truồng. Một trong số những người có mặt bình luận là có biết cô ta từ những lần anh ta đi thăm nhà chứa và nói thêm là đã lâu không nhìn thấy cô ta ở đây.

- Anh tin đó có thể là cô ta à? - Rojas quan tâm hỏi.

- Có thể như thế, - Hilario đáp - Vì vậy, tôi đến tìm anh. Họ nói với tôi là những sinh viên y khoa tìm thấy và mang cô ta đến Bệnh viện Thực hành để thầy giáo Nicola khám nghiệm.

- Nếu như vậy, tôi cần phải đi gấp, - Rojas nói - Anh không cần phải đi cùng tôi. Tốt hơn là tôi đi một mình.

Ở Học viện Tổng hợp Salamanca, người ta chú trọng giải cứu linh hồn hơn là chữa chạy cho thân thể. Môn giải phẫu chỉ được học duy nhất qua sách của Galeno và Avicena, không qua thực tập gì. Tuy nhiên, có một thầy giáo, Nicola Famea, người vùng Tosca, muốn cho học sinh của mình được nhìn tận mắt thấy sự việc. Vào những lúc có thể, ông luôn mời sinh viên dự lớp thực hành mổ xẻ. Điều tệ nhất để làm việc này là cần thực hiện thận trọng và phải tìm được một tử thi thích hợp. Cũng may, thỉnh thoảng bệnh viện lại có được, một cách bí ẩn, xác của người bị hành hình, người ăn xin nào đó chết không nơi nương tựa hay một kẻ lạ mặt chết trong đồng phân rác. Như vậy, cần phải tiến hành việc mổ xẻ càng sớm càng tốt.

Chính Rojas đã hơn một lần dự những ca giải phẫu như thế này. Bệnh viện nằm ở đầu ngõ cụt nối giữa trường Trẻ lớn với trường Trẻ nhỏ, ở chính nơi trước kia là khu Midras hay là Nhà nghiên cứu của một bà người Do Thái đã mất. Thông thường việc mổ xẻ được tiến hành trên một cái bệ đang xây dở do còn thiếu kinh phí. Và thế là Rojas đi đến nơi đó.

Ngoài cửa phòng, một học sinh đứng gác để theo dõi hành lang và ngăn không cho người lạ vào.

- Anh là sinh viên y khoa à? - Cậu học sinh hỏi Rojas khi nhìn thấy anh.

- Tôi đã qua hai năm học. Tôi vừa được biết giáo sư Nicola sẽ tiến hành mổ xẻ và...

- Được rồi, anh có thể vào, nhưng hãy đưa tôi một đồng bạc để chi phí - Anh ta đề cập việc trả tiền cho những người đã mang xác tới.

- Đây, cậu cầm lấy! - Rojas vừa nói vừa đưa một đồng maravedi.

Căn phòng rộng rãi và ánh sáng lọt vào phòng qua lỗ hổng lớn ở trên trần vì họ vẫn chưa lắp xong các tấm lợp. Ở giữa phòng là vị giáo sư cùng với khoảng hai mươi sinh viên ngồi xung quanh một cái bàn, trên đặt xác tử thi. Rojas tiến vào, kiếm được một chỗ trống trong đó, từ đây có thể nhìn rõ cô gái. Lẽ dĩ nhiên, cô gái phù hợp với sự miêu tả của Rosa.

Ở phía bên kia bàn, Nicola Farnese đã sẵn sàng cầm dao giải phẫu cắt rạch lên tử thi mà đối với ông chỉ là cái xác vô danh. Với con dao sắc nhọn, ông rạch trên ngực của cô gái theo hình chữ T, từ điểm này tới điểm kia phía trên của phần vú, và từ yết hầu tới đầu phần bụng. Cuối cùng, khi kết thúc, ông phanh ra y như một cuốn sách để mọi người thấy bên trong. Sau khi dùng cưa cắt một vài xương sườn, ông moi quả tim và phổi ra.

- Một số đã dự với tôi vài cuộc giải phẫu, - ông giáo bắt đầu giảng giải - Hãy nhìn kỹ trạng thái của một số bộ phận quan trọng của cô gái này. Nhìn qua đó, ai có thể nói cho tôi là cô ta chết như thế nào?

- Tôi có thể nói rằng cô ta chết đuối, sau một phút im lặng và không hề cất cao giọng, - Rojas mạnh bạo đưa ra nhận xét.

- Được, tất cả chúng ta đều biết cô ta được vớt từ dưới đáy giếng lên, đúng không? Nhưng, cậu có thể cho tôi biết một vài nguyên nhân được không?

Lời bình của vị giáo sư đã khiến một số sinh viên cười ồ lên; tuy nhiên, Rojas không hề sợ hãi.

- Tôi nghĩ rằng phổi cô ta chứa đầy nước, anh giải thích; do đó kích thước trương phồng rất lớn.

- Đúng như vậy, - ông Farnese khẳng định vẻ hài lòng - Nếu cô ta chết trước khi bị chìm xuống nước thì phổi không bị trương phồng, có màu sáng và xốp như thế, có đúng không?

- Như vậy rất có lý! - Rojas thừa nhận.

- Cũng không có, - ông giáo Nicola nói thêm - lớp bột mỏng này phủ lên trên. Thế cậu có nghĩ, - ông hỏi lại với sự quan tâm đặc biệt, - rằng họ chìm cô ta hay cô ta bị chết đuối một cách tình cờ?

- Thực ra, rất khó bị chết đuối một cách tình cờ dưới bệ giếng, trừ phi, ví dụ như nạn nhân bị say rượu.

- Đó là sự thật. Giờ đây, tôi là người phạm tội thật thà.

- Vậy, tôi có thể nhìn lướt qua cô ta được không? - Rojas đề nghị.

- Dĩ nhiên, vào xem đi. Đừng e ngại.

Sau khi vào gần bàn, Rojas cúi xuống vờ nhìn vào miệng của cô gái trong khi vị giáo sư lại tò mò quan sát anh. Như đã dự đoán, bên trong mồm có một đồng bạc kềm, nhưng lần này ở dưới lưỡi, có thể dễ dàng rơi mất. Rất nhanh, anh quan sát mặt cô ta, nhưng không thấy có vết đánh dấu ở má trái; cũng không có vết ấy ở vai, cổ, cánh tay...

- Tôi chắc rằng có người giết cô ta! - Rojas khẳng định.

- Cậu có thể giải thích cho chúng tôi được không? - Ông Farnese đề nghị.

- Nếu như nhìn và quan sát kỹ, - Rojas vừa nói vừa chỉ tay về phía vai và cổ của cô gái, - ở đây có những vết cho chúng ta thấy ai đó đã dìm cô ta xuống giếng và giữ cô ta sặc nước cho tới lúc chết. Những cú đánh với vết thương ở lưng, cánh tay và đùi cho chúng ta thấy là cô ta cố tự bảo vệ và giãy giụa cho tới khi chết.

- Giỏi, cậu bạn sáng giá, - mặc dù nói tiếng Tây Ban Nha rất chuẩn, nhưng đôi khi ông Farnese dùng một vài từ vùng Tosca để không quên gốc gác - ta thấy ngoài khả năng quan sát, cậu còn có trực quan rất tốt.

- Không phải thành tích của tôi, mà là của giáo sư. - Rojas đáp lại - Dù ít hay nhiều, những điều mà tôi biết về khoa giải phẫu đều học từ bài giảng của giáo sư. Đây không phải lần đầu tôi dự một lớp mổ xẻ.

- Ta rất vui được nghe điều ấy, và nhất là được chứng kiến thái độ khiêm tốn cho dù vốn hiểu biết của cậu rất khá, điều mà ta rất lấy làm tự hào vì đó là một sự ưu ái lớn đối với ta có được một học trò như cậu. Chỉ thêm một câu hỏi nữa thôi, cậu có thấy lạ không khi kẻ sát nhân để xác nạn nhân dưới đáy giếng mà không cô che đậy hay làm biến dạng cái xác nhằm khi có người phát hiện ra thì cũng không biết đây là ai?

- Rất có thể đây là điều chúng muốn, rằng người ta phát hiện và nhận ra cái xác ấy. Nhưng để biết có thật không, chúng ta phải hỏi kẻ đã giết cô ta. Bây giờ, nếu giáo sư cho phép, tôi phải vắng mặt.

- Cậu không ở lại dự nốt phần mổ xẻ à? Ta tranh thủ để giảng về cấu thành và hoạt động của một số bộ phận cơ thể.

- Rất tiếc, tôi còn một số việc phải làm.

- Vậy, tạm biệt. Ta hy vọng gặp lại cậu dự lớp của mình. Ta nghĩ cậu có thể giúp ta nhiều trong việc mổ xẻ.

Trong khi tìm lối ra, Rojas nghĩ rằng điều hợp lý nhất là phải ở lại tới lúc cuối cùng, mặc dù chỉ để tránh gây nghi ngờ, thế nhưng anh không thể chịu nổi cái xác của cô gái ấy bị phanh ra lâu hơn được nữa. Giờ đây, không có gì có thể giúp anh trấn an trong một ý tưởng rằng cuối cùng cô ta chính là người anh cần tìm gặp bởi tất cả các dấu hiệu cho thấy cô ta đã tham gia vào việc ám sát Thái tử. Và vì vậy, cô ta chính là đồng lõa của kẻ sau đó lại giết cô ta như xử một tên phản bội sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ. Rõ ràng, cũng có thể xảy ra khả năng là cô ta vô tội, bị ai đó bắt buộc hay bị lừa làm việc ấy. Trong trường hợp đó, tên tội phạm đã giết cô ta do sợ bị cô ta tố cáo hay chỉ đơn giản là rũ bỏ vì cô ta không còn cần thiết và có thể trở thành nhân chứng khó chịu. Dù thế nào chăng nữa, sớm hay muộn, anh sẽ phải đương đầu với một kẻ tội phạm không một chút lương tâm.

Khi ra tới đường, Rojas cảm thấy buồn nôn. Anh rời cánh cửa và dùng hai tay vịn vào tường rồi cúi gập người lên phía trước để nôn. Nhưng không có gì cả, như thể khô không khốc. Khi đã bình tâm hơn, anh sai bước chân dài và bắt đầu rời khỏi bệnh viện. Anh cần trốn khỏi nơi ấy, nói chuyện với ai đó mang lại cho anh một chút bình tĩnh hơn. Không biết mình đang làm gì, bước chân đã xui đẩy dẫn anh tới khu nhà chứa. Anh nhận ra điều đó khi đã đứng ở trước cửa, mà vào giờ này được đóng chặt. Anh kiên trì gọi cho tới khi một phụ nữ ngó ra từ một trong những ô cửa sổ tầng trên.

- Ông có thể cho biết muốn gì? Nhà chứa đã đóng cửa rồi.

- Tôi cần nói chuyện với Sabela.

- Sabela đã đi ngủ rồi và giờ không phải lúc nói chuyện với bất cứ ai. Ở nhà chứa này, người ta làm việc quá muộn rồi.

- Cô làm ơn gọi cho cô ta. Là một việc rất khẩn cấp, hãy nói tôi là Fernando de Rojas.

- Fernando gì nhỉ? - Cô gái kêu lên.

- De Rojas, cô ta biết tôi là ai.

Một lúc sau, chính Sabela là người mở cửa đưa Rojas vào sân. Cô gái xuống dưới vẫn mặc áo ngủ, với mái tóc xoã và cái nhìn xanh xao.

- Anh mang gì đến đây thế? - Cô gái hỏi Rojas với giọng nhỏ nhẹ.

- Người ta tìm thấy Alicia đã chết, dưới đáy giếng ở gần cửa sông.

- Cầu Chúa! cô gái kêu lên trong khi tay làm dấu thánh. Chị ấy chết như thế nào vậy anh?

- Chính thức thì chưa biết, nhưng anh đã nhìn thấy cô ta ở Bệnh viện Thực hành và anh có thể dám chắc là cô ta bị dìm chết.

- Bị dìm chết? Nhưng tại sao vậy?

- Bây giờ điều đó không quan trọng. Anh đề nghị em hãy cẩn trọng và luôn mở to mắt cảnh giác. Anh không muốn báo động em, nhưng kẻ giết người có thể sẽ đến đây.

- Chúa ơi, em phải thông báo cho Rosa.

- Hãy nói với cô ta là không ra đường một mình và nếu thấy có gì lạ thì kể cho em ngay.

- Đúng vậy, - cô gái lẩm bẩm với vẻ nhút nhát, - có một việc mà em phải nói với anh.

- Việc gì thế? - Rojas hỏi lại, không giấu nổi nỗi lo lắng.

- Rosa buộc em phải hứa là không kể gì với anh, - cô gái thú nhận - Cách đây chỉ vài ngày, người nào đó đã lục soát căn phòng mà cô ở cùng với Alicia. Cô ta biết được do cái rương đựng quần áo bị mở và mọi đồ đạc trong rương bị lộn tung. Cô ta nhìn xem còn thiếu gì không và thấy trong đồng hồ của Alicia có một tờ giấy. Cô ta đưa cho em xem và hỏi liệu đó có phải là thứ kẻ trộm đang tìm kiếm. Đó là một bức vẽ mà em không rành lắm. Em đề nghị đưa anh xem, nhưng cô ta từ chối. Sau đó, cô ta buộc em phải thề trước mẹ mình rằng sẽ không nói gì với anh.

- Anh linh cảm rằng việc này đã khẳng định mối lo ngại của anh. Khi cô ta dậy, - Rojas ra lệnh cho Sabela - hãy yêu cầu cô ta đưa mảnh giấy và cảnh báo rằng cô ta đang gặp nguy hiểm và anh là người duy nhất hiện nay có thể cứu giúp được. Em hiểu chứ?

Cô gái gật đầu tán thành.

- Khi nào em nghĩ xong, anh sẽ gặp lại sau.

- Anh có nghĩ là em cũng đang trong vòng nguy hiểm không? - Sabela mạnh bạo hỏi.

- Anh nghĩ rằng không, đúng hơn là anh không biết, nhưng dù sao em cũng phải cẩn thận. Với điều này, anh không muốn làm em hoảng sợ.

- Sự thật là em đang sợ hãi, - Sabela thừa nhận - Trong những lúc như lúc này, điều đáng ngại nhất là không có ai bên cạnh.

- Được rồi, bây giờ em đang có anh đây! - Rojas nói với cô gái khi thấy cô rất lo lắng.

- Thực ra em rất cảm ơn anh vì đã tỏ ra đồng cảm và muốn trấn an em một chút. Anh rất quân tử, nhất là đối với người như em. Em nghĩ, - cô gái nói thêm, - chắc anh còn đang bị tác động bởi điều xảy ra đối với Alicia.

- Không đâu, không chỉ riêng điều đó, - Rojas giải thích - Anh cũng muốn nói rằng em rất quan trọng đối với anh.

- Em quan trọng đối với anh à? - Cô gái ngạc nhiên hỏi lại.

- Điều đầu tiên anh làm là chạy ngay đến đây sau khi kiểm chứng là Alicia đã chết. Đó là một việc anh không hề hay biết gì, thiết tưởng anh tới đây là vì cần gặp em và để xem em có khỏe không. Và nếu chân thành mà nói thì... - Rojas thú nhận, - anh cũng cảm thấy rất lẻ loi trong bối cảnh như thế này.

- Anh có muốn ở lại không? - Sabela nói rất tự nhiên.

Rojas không trả lời. Sabela đề nghị anh theo cùng, tránh gây ra tiếng động. Họ chậm chạp trèo lên cầu thang gỗ và đi nhón gót chân qua hành lang mới tới được phòng của cô gái. Đây là một phòng tương đối nhỏ, nhưng sáng sủa nhờ có một cửa sổ mở ra phía sông. Trong phòng có đủ đồ đạc để hành nghề: một chiếc giường lớn với hai đệm, một cái rương cỡ trung bình để đựng quần áo và một cái bàn nhỏ, trên đó đặt dăm bộ dao cạo râu, vài lọ kem dưỡng da lạ, một cốc lớn, một cái bình và một cây đèn dầu, tất cả đều thuộc của ông chủ nhà chứa.

Đương nhiên, đây không phải lần đầu Rojas ngủ với một phụ nữ. Nhưng có thể nói rằng sau mối quan hệ bất thành với Jimena thì Sabela là người duy nhất có thể đánh thức trong anh nỗi niềm khao khát hơn cả quan hệ xác thịt. Điều ấy giải thích vì sao anh lại nôn nóng và bồn chồn đến như vậy, hơn cả nhiều tình huống tương tự. Khi nhìn thấy cô gái trần truồng nằm trên giường, anh cảm thấy máu trong người sôi lên, xô đẩy lên cả gáy và mặt; nhưng sau khi lại gần cô gái, anh lại có cảm giác ớn lạnh, rùng mình và choáng váng. Do vậy, anh nhắm nghiền mắt lại và để cho Sabela giữ thế chủ động.

Vài tiếng đồng hồ sau khi thức giấc, nếu ai đó hỏi anh là ai hay anh đang ở đâu, anh không biết sẽ trả lời ra sao. Một mặt, anh cảm thấy rất khác, một con người hoàn toàn mới; mặt khác, dường như tất cả xung quanh anh cũng đã thay đổi. Anh chắc chắn rằng nếu như Sabela không nằm trên giường với anh thì anh tin rằng tất cả chỉ là một giấc mơ, nhưng cô gái vẫn ở kia, nằm ngủ bên cạnh anh. Nếu anh xích gần lại một chút thì có thể nghe được cả hơi thở của cô. Dù sao chẳng nữa, anh sờ vào vai cô gái để xác định một con người bằng xương, bằng thịt. Đây thịt, đây xương đáng yêu sao và nhất là làn da thơm quá. Nhìn vào bờ vai và cái cổ yêu kiều kia, anh thấy toát lên sự lớn lao vĩ đại của Chúa. Đó là bầu trời thực sự trên trái đất. Tất cả mọi cái giờ đây trở nên cách biệt, trừ một phòng nhỏ bên sông; tất cả bản khoăn lo lắng của anh trong những tuần qua trở thành cõi xa xăm; tất cả đều xa lạ, chỉ trừ Sabela.

- Hãy cố vượt qua, Sabela, - anh nói khi nhìn thấy cô gái vươn dậy như một con mèo. - Ngày đây mây cho đến khi em thức giấc, - Rojas thân mật nói, - cả bầu trời cũng phải ghen tị với em.

- Chúa ơi, có thể đã rất muộn rồi! - Sabela kêu lên sau khi nhìn qua cửa sổ. Chúng ta phải dậy và nói chuyện với Rosa.

- Thế nhưng vào lúc này anh tin là chúng ta đang ở trên mây! - Anh kêu lên vờ như thất vọng.

- Vậy đã tới lúc phải xuống đất rồi! - Cô gái vừa nói vừa chuẩn bị đi.

Họ gặp Rosa đang ăn trong phòng của cô ta, cô hầu như không ra khỏi đó. Sau khi nghe kể về việc xảy ra đối với người bạn cũ, cô ta bật khóc và toàn thân run rẩy bầy. Họ cố trấn an bằng cách nói rằng sẽ không xảy ra chuyện gì với cô ta và rằng cô Alicia tội nghiệp đã dính líu với những kẻ xấu và cuối cùng đã phải trả giá đắt. Họ cũng bảo đảm rằng Rojas sẽ luôn ở bên cạnh trong mọi trường hợp cần thiết. Cuối cùng, họ yêu cầu cô đưa cho mảnh giấy để xem có gì liên quan đến việc ra đi của người bạn cô ta.

Đó là một tờ giấy gấp tám rất nhàu nát mà ai đó đã vẽ những ký hiệu và đường nét. Trên cùng, về bên phải, có một vòng tròn với chữ I ở ngay giữa và bên dưới là một chữ thập Hy Lạp hay chữ thập vuông với một đường nối giữa cơ sở chòm dọc với điểm tận cùng phía trái, trong khi phía phải kết thúc bằng đầu mũi tên. Bên dưới nữa là một cái hộp dài và phía trái có vài đường xuất phát từ một điểm, mặc dù chỉ có một đường kéo dài và tiếp tục với sự phức tạp hơn, đôi lúc dừng lại với một vòng tròn nhỏ có đánh số tương ứng, rồi lại tiếp một nhánh mới rẽ đôi hay rẽ ba, từ đó chỉ còn một nhánh tiếp tục - lúc hướng về phía phải, lúc thì về phía trái, lúc theo hướng trung tâm - để cuối cùng đi tới một vòng tròn lớn nhất với chữ C ở giữa.

- Anh thấy tiêu biểu cho cái gì? - Sabela bồn chồn hỏi lại.

- Sự thật là anh không biết.

- Em nhớ, - cô gái phần chần nói, - trên các miếng da người ta in các dấu hiệu ma thuật để đem lại may mắn hay trừ đuổi điềm xấu và hiểm nguy.

- Có thể như thế, nhưng thường thì người ta ghi tên hoặc mang những từ khác; vì vậy, các mụ phù thủy gọi đó là xương danh. Thực ra, đôi khi người ta dùng ký hiệu và hình vẽ. Alicia có tin những thứ này không?

- Em không biết liệu chị ta có tin không, nhưng chị luôn thực hiện phép phù thủy với bất cứ cơ gì hoặc lên đồng như đã học được từ mẹ Celestina khi làm việc ở nhà bà ta.

- Có thể đây là một việc đại loại như thế, và vì vậy, không có liên quan gì đến cái chết của cô ta.

- Em hy vọng như vậy.

- Em biết bà già Celestina sống ở đâu không? Anh muốn đưa bà ta xem tờ giấy này để loại bỏ mọi nghi ngờ.

- Gần đây nhất em biết là bà ta sống trong một ngôi nhà tách biệt, rất tồi tàn ở gần cửa hiệu thuốc da.

- Vậy anh sẽ đi để xem có gặp bà ta không.

Những xưởng thuộc da nằm ở gần sông, giữa nhà thờ Thánh Lorenzo, đối diện với cửa những Phép màu Thần diệu, và cây cầu La Mã. Thuộc da là một nghề nặng nhọc và nguy hiểm, ngoài việc cho cảm giác khó chịu, nhất là bởi các chất được sử dụng để tẩy rửa và ép da. Tuy nhiên, không có gì là lạ khi bắt gặp một số trẻ em cởi trần làm việc trong các thùng gỗ đựng thuốc nhuộm. Rojas nhẹ nhàng tới gần, càng vào gần mùi hôi thối càng gây buồn nôn và khó chịu hơn. Trên con dốc chạy từ bờ sông tới cửa Alcazar, cách không xa xưởng thuộc da có tên gọi Pelambres, anh nhìn thấy một vài ngôi nhà bằng gạch không nung, gần như xiêu vẹo sắp đổ, nơi trước đây một số người Hồi giáo đã từng sống. Trong khi tìm hỏi về Celestina, anh thấy một bà già ra khỏi túp lều không có cửa, cũng không mái che. Đó là một bà nhỏ bé, da nhăn nheo và người phủ đầy bụi nên hầu như không phân biệt được với màu đất đường đi.

- Anh tìm ai đấy? - Bà ta gào lên từ xa với giọng khàn, chất chứa.

- Bà có phải là Celestina không? - Rojas vừa đi về phía bà ta vừa hỏi.

- Ai cơ? Bà ấy đã từ lâu không còn ở đây.

- Thế bà có biết tôi có thể tìm gặp bà ta ở đâu không? - Rojas tỏ ra quan tâm.

- Vậy ai tìm bà ta? - Bà già ngờ vực hỏi lại.

Trong một lúc, Rojas không biết trả lời ra sao. Anh cảm thấy ít nhiều lố bịch trước một bà già, như một đứa trẻ bị bắt quả tang khi làm một việc gì đó mờ ám.

- Có người cần bà ta phục vụ. - Cuối cùng anh trả lời.

- Nếu anh nói để làm gì, có thể tôi sẽ giúp anh.

- Bà biết cái này có nghĩa gì không? - Cuối cùng, Rojas vừa nói vừa đưa cho bà ta xem mảnh giấy.

- Gì cơ? Tôi không biết đọc! - Bà ta lảng tránh trả lời sau khi nhìn lướt qua tờ giấy.

- Không phải chữ viết, mà là hình vẽ. - Rojas đáp.

- Cũng như nhau cả thôi, mắt tôi không nhìn thấy. Anh đã biết tuổi già ngoài việc cận kề cái chết, còn mang một đồng mệt mỏi và tất cả các loại bệnh tật. Thôi, cầu Chúa phù hộ cho anh, bà ta bắt ngờ từ biệt.

- Khoan đã, - Rojas vội kêu lên trong khi giả vờ ném xuống đất một đồng maravedi, - tôi nghĩ bà đánh rơi đồng tiền.

- Ủ, đúng vậy, tôi đã nhìn thấy, - bà ta kêu lên mắt nhìn xuống đất, - đó là một đồng maravedi tôi mang theo mà.

- Tôi quan sát thấy đối với tiền, mắt bà vẫn tốt! - Rojas nói giọng chế giễu.

- Một khi đó là tiền, con ơi, mắt ta sáng lên.

- Nếu là như vậy, tôi có thể làm mấy đứa trẻ con bà nhảy lên vì sung sướng.

- Để đổi lấy gì? - Bà ta hoài nghi hỏi lại.

- Trả lời chân thành dăm ba câu hỏi.

- Nếu anh muốn biết bây giờ bà mẹ đỡ Celestina ở đâu, - bà già nhanh nhẹn nói trước, - thì tôi không thể giúp được nhiều. Đã lâu tôi không gặp bà ta, nhưng ở đâu thì ở, tôi chắc là bà ta sống tốt hơn nhiều so với ở đây. Đó là một phụ nữ có tiền, rất khôn ngoan và biết đến ba mươi nghề, bánh mì và rượu thì không thiếu đối với bà ta.

- Bà có biết bà ta làm gì gần đây không?

- Bọn xấu của Tòa Công giáo ấy không để cho bà ta làm gì nên bà ấy phải ra đi. Bà ta, người đã có tất cả, nhưng hình như phải sống khổ rồi.

- Thế còn tờ giấy, bà kể gì cho tôi chứ?

- Đó không phải việc mà anh có thẩm quyền. Tốt hơn hết là anh cho nó vào lửa, kéo sau lại hối tiếc vì đã bắt gặp nó.
 - Tôi thấy đây không phải là một câu trả lời.
 - Điều tôi nói với anh cũng chính là điều mà Celestina sẽ trả lời nếu bà ta ở đây bây giờ. Như vậy, anh không phải thực hiện một chuyến đi vô tích sự tới nơi hôi thối này.
 - Thế tại sao bà biết là giấy ấy có thể gây cho tôi điểm xấu? Phải chăng bà là phù thủy hay biết ma thuật?
 - Anh có tin rằng tôi là phù thủy hay biết ma thuật mà lại phải sống ở nơi bẩn thỉu và mặc quần áo rách rưới như thế này không?
 - Việc ấy thì bà có lý, - Rojas đĩnh chính lại - Tôi xin lỗi bà. Nhưng, bà hãy nói tờ giấy ấy có gì gây hại cho tôi? Đây là lá bùa hay một lời nguyền?
 - Đó là lời mời đi thăm địa ngục, báo anh biết vậy.
 - Bà nói thăm địa ngục à? Như vậy, phải chăng đó là một hoạ đồ hướng dẫn di chuyển?
 - Đừng muốn biết thêm nữa nếu như anh không muốn chết và tôi cũng vậy, sẽ chết theo luôn, bà ta nói với anh về đầy thuyết phục. Còn bây giờ, anh hãy biến ngay đi.
 - Dù sao chẳng nữa, bà hãy cầm mấy đồng này và hãy cầu nguyện cho tôi.
 - Tôi sẽ làm như vậy. Anh hãy để ý đến lời nói của một bà già, mà chỉ riêng việc với nhiều năm sống trên đời, đã biết về thế giới này hơn anh nhiều đấy.
- Cuộc nói chuyện với bà già chẳng những không giải đáp được bất cứ mối nghi ngờ nào, mà còn tạo thêm cho anh sự không chắc chắn và mối băn khoăn lo lắng. Anh cũng tin rằng trong trường hợp anh có thể gặp được Celestina, bà ta cũng sẽ không giúp ích được nhiều. Giác quan mách bảo anh rằng đó là một người rất xảo trá và chuyên lảng tránh như bà già này. Và điều duy nhất mà bà ta sẽ làm là tìm cách lấy của anh mấy đồng bạc, và có thể phải trả hơn thế nữa. Mặt khác, anh không nghĩ rằng đây là một bùa ma hay phép phù thủy. Phải chăng đây là một hoạ đồ như bà già ấy đã ám chỉ, mặc dù khả năng nhiều nhất sẽ là một vật tượng trưng và do đó rất khó xác định.
- Vào buổi chiều, Rojas gặp Hilario, người đã thông báo cho anh biết anh ta đã thâm nhập vào một nhóm bạn của ông Roa. Qua họ, anh ta biết được những người đi theo Roa nhóm họp vài lần trong tuần tại một địa điểm bí mật mà anh ta hy vọng sẽ được mời dự một ngày nào đó.
- Thỉnh thoảng, tôi có cảm giác, - Hilario kết thúc bình luận, - ở thành phố này người ta đang chuẩn bị một việc gì đó quan trọng. Rất có thể là Diego de Deza có lý do để lo lắng. Anh có tin tức gì về ông ta không?
 - Điều cuối cùng mà tôi biết là ông ta đang ở trong triều với các vị Vua. Về vấn đề khác, anh hãy tin là đối với tôi không còn quan trọng nữa. Điều duy nhất có ý nghĩa với tôi lúc này là biết mình đang ở phía nào.
 - Và để làm điều ấy, không phải tốt nhất là trước hết phải biết sự thật đang ở phía nào? - Hilario lạ lùng hỏi lại.
 - Tôi e rằng điều này phụ thuộc vào vị trí mỗi người đang đứng.
 - Thế tội ác cũng phụ thuộc vào vị trí một người đang đứng sao?
 - Tội ác là tội ác, - Rojas kêu lên, - và do đó, kẻ nào vi phạm phải bị trừng trị, không phụ thuộc vào mục đích hay lý do của kẻ ấy.
 - Nhưng, nếu như người vi phạm nhân danh một sự nghiệp cao cả thì sao?
 - Với con đường ấy, chúng ta có thể bào chữa cho những hành động tra tấn và giết chóc đã thực hiện nhân danh Chúa.
 - Tôi không biết là anh vô tín ngưỡng đến thế.
 - Tôi sẽ không như vậy nếu anh không tra khảo tôi bằng một lô câu hỏi.

- Vậy anh có tin rằng có sự nghiệp chính đáng và cao cả không?
- Những sự nghiệp, Hilario thân mến, dù có cao cả và thánh thiện đến đâu chẳng nữa, thì khi ở trong tay những kẻ thực thi đều trở thành sai lầm, bị lạm dụng và thường là nguồn gốc của tất cả các loại tệ hại.
- Tôi e rằng anh quá phóng đại.
- Anh sẽ tự thuyết phục mình thôi, - Rojas khẳng định - Và bây giờ, nếu anh cho phép, tôi phải về nhà trọ nghỉ đây.

Sáng hôm sau, Rojas lại lái văng đến nhà chứa để gặp Sabela. Anh thấy cô gái trong phòng của Rosa, nằm trên giường với khuôn mặt đau khổ, nước mắt giàn giụa. Ngay khi nhìn thấy anh, cô gái đã có ý hỏi chuyện. Rosa nhìn anh với con mắt khinh bỉ như thể anh là người có lỗi.

- Cái gì đã xảy ra thế? - Rojas hỏi với giọng hơi lo âu.
- Thật kinh khủng, kinh quá, - Sabela nói với giọng bị ngắt quãng do tiếng khóc nức nở - Sáng nay, khi thức giấc, em phát hiện thấy một con dao găm đặt ở đầu giường. Anh hãy tới xem đi, nó vẫn còn ở đấy. Em không muốn sờ vào nó. Anh hãy làm ơn mang nó đi.

Khi vào phòng của Sabela, trong giây lát Rojas có cảm giác rằng đây không phải là nơi mà mới ngày hôm trước anh đã cảm thấy rất hạnh phúc. Dường như sự xuất hiện của điềm xấu đã làm căn phòng thay đổi. Vũ khí nằm trên một góc của chiếc gối. Anh thận trọng lại gần, đề phòng bị tấn công bất ngờ. Đó là một con dao găm thông thường mà một số sinh viên hay dùng trong các trận đấu. Anh thận trọng cầm con dao lên và quan sát thấy lưỡi dao mới được mài sắc nhọn. Không còn nghi ngờ gì, điều này được hiểu như lời cảnh báo là chủ của nó sẽ sẵn sàng hành động một khi tình huống đến. Anh đặt nó vào sát con dao găm mà Giám mục đã tặng, rồi trở về phòng bên.

- Hãy để chúng tôi nói chuyện một mình! - Anh đề nghị với Rosa và được cô ta chấp thuận ngay.
- Nhưng em đã làm gì? Tại sao họ lại muốn giết em? - Sabela nôn nóng hỏi lại.
- Anh bảo đảm rằng em không làm sao cả! - Rojas cô trấn an cô gái - Nếu muốn giết em, chúng đã hành sự rồi. Tối lúc này, chỉ là một lời cảnh báo, mặc dù không phải cho em.
- Anh muốn nói gì vậy?
- Sự đe dọa ấy nhằm vào anh.
- Nhưng, đã xảy ra cái gì? - Cô gái muốn được biết chuyện.

- Không dễ gì giải thích hết, anh sẽ kể tất cả những gì đã điều tra được. Em có quyền được biết điều này vì anh đã đưa em vào vòng nguy hiểm. Nếu như trước kia anh chưa kể cho em, - Rojas giảng giải, - là vì anh không muốn em dính líu vào, nhưng bây giờ có kể hay không thì cũng như nhau. Và anh không tin rằng kẻ đặt dao găm trên đầu giường em lại quan tâm nhiều đến việc người ta biết đến tội ác của hắn.

Phù hợp với quá trình tham gia của Sabela đối với sự việc xảy ra, anh làm cho cô gái hiểu rằng chẳng những anh chưa tìm ra thủ phạm, mà chính tội phạm là kẻ đang có lợi thế biết được hành vi của anh. Không phải ngẫu nhiên mà hắn vừa tỏ ra biết được tất cả những bước anh đi và, nhất là, những yếu điểm của anh. Cũng như vậy, dường như rõ ràng là gã sinh viên kia có một kế hoạch và, tất nhiên, có một nơi chắc chắn để trú chân hay có một bình phong tuyệt vời để ẩn nấp. Điều này giải thích vì sao hắn ta vẫn tiếp tục ở đây, hoạt động theo ý muốn của mình, thay vì phải chạy sang một vương quốc khác, bên ngoài Castilla, tới một thành phố mà không ai có thể tìm thấy hắn, nơi những tội ác hắn gây ra có thể không bị trừng phạt. Mặt khác, việc Rojas bị đe dọa thông qua Sabela cũng có thể là một dấu hiệu cho thấy anh đang tiến gần tới hắn một cách nguy hiểm. Nhưng, điều này, thay vì đáng lẽ thúc đẩy anh tiếp tục cuộc điều tra thì lại đe dọa anh từ bỏ nửa chừng do anh không muốn gây nguy hại tới cuộc sống của Sabela. Trong bất cứ trường hợp nào, đã quá muộn để quay trở lại, cả Giám mục lẫn Toà án Công giáo đều không cho phép. Anh cũng không nghĩ rằng gã sinh viên kia lại khoan tay đứng nhìn. Hơn thế, anh chắc chắn rằng hắn sẽ không nghỉ ngơi cho tới khi sự thật về cái chết của Thái tử được công bố mặc dù để tiếp tục điều đó, hắn phải trở lại giết chóc. Vì, con dao găm đã cho bức thông điệp rất rõ ràng.

- Nếu ít nhất nơi ta đến còn có mặt trời, - Rojas thở dài trong khi nhìn qua cánh cửa sổ - Đã mất bao nhiêu thời gian rồi mà ta chưa tìm thấy hần?

19. Chương 18

Sau cái chết của Thái tử, ở Salamanca và các nơi lân cận mưa không ngớt lấy một ngày. Lòng sông Tormes thực sự chứa đầy nước tới mức mà đường như bất cứ lúc nào cũng có thể vỡ bờ và nước có thể tràn vào các nhà và khu vực quanh cầu như đã từng xảy ra đối với các đại lộ khác. Tương tự như vậy, nước cũng tuôn vào hai suối Thần kỳ và Thánh Domingo chảy từ Bắc tới Nam, tạo thành hai vùng thung trũng phân chia khu dân cư thành ba vùng đồi lớn là Thánh Vicente ở phía Tây, Thánh Isidro ở giữa và Thánh Cristobal ở phía Đông. Vì vậy, một số người đã gọi đó là thành phố của ba quả đồi. Bên trong bức tường bao quanh thành phố, ngay cả một số ít đường được lát đá nhanh chóng và vội vã theo lệnh của Thái tử cũng không thoát khỏi bùn lầy mà ở một số nơi bùn đọng tới gần một gang tay, gây khó khăn cho xe ngựa đi lại, khiến giao thông trở nên phức tạp và, nhất là, đối với việc cung cấp lương thực thực phẩm cho một số vùng. Những quảng trường và khu chuồng trại không được lát đá thì ngập trong nước và phủ toàn bùn lầy mà những mỏm sa thạch nào đó nhô cao thì trông giống như những hòn đảo. Và cuối cùng, cái lạnh cũng đến sớm hơn, như báo trước một mùa đông băng giá sẽ kìm kẹp thành phố trong vòng vài ba tháng.

Giống như cuộc sống của người Salamanca, việc điều tra của Rojas cũng bị đe dọa bế tắc mặc dù anh đã cố gắng rất nhiều. Điều chắc chắn có trong tay anh là mảnh giấy với sơ đồ mà chẳng ai có thể hiểu nổi. Ngay cả người bạn của anh là cha thảo dược, rất tỏ tường với những điều thông dụng, nhưng cũng không có khả năng giải nghĩa nổi mặc dù ông đã nhớ thuộc lòng nó. Trông cha thảo dược tiêu tụy và buồn bã do bị mất tất cả các cây dược liệu nên thỉnh thoảng cha lại đến thông báo một cách cay đắng với Rojas rằng ông sẽ từ bỏ tất cả để đi theo Columbus trong một chuyến du hành mới sang Ấn Độ. “Chắc chắn ở đây, một lần cha giải thích với anh, ta sẽ kỳ vọng trở lại với một dự án nào đó và sẽ có nghị lực tinh thần cần thiết để thực hiện nó”. Sự tiếp cận của Hilario đối với những người theo ông Roa cũng không đạt kết quả do họ không tin anh ta.

Rojas dành nhiều thời gian nhất có thể để ở cùng Sabela. Khi cô làm việc, anh đứng ngoài đường theo dõi lối vào nhà chứa để xem gã sinh viên kia có xuất hiện không. Thế nhưng đã từ lâu, hần không cho thấy dấu hiệu còn sống hay đã chết của mình, dường như hần cũng đang trẻ nãi. Những lúc không ở cùng Sabela, anh cảm thấy thời gian trôi đi chậm chạp, đầy thất vọng mà đôi khi anh lại muốn một vụ giết người mới hay một thiên tai hoặc một vụ nổi loạn xảy ra, đối với anh chúng đều như nhau, nhằm thúc đẩy công việc điều tra tiến triển trở lại. Mặt khác, anh luyến tiếc cái thời dành cả ngày đọc tác phẩm của Petrarca để bảo vệ thế giới khỏi sự khắc nghiệt, rất an toàn trong phòng của mình.

Một buổi chiều, trong lúc giở đi giở lại mảnh giấy đó thì không hiểu sao Rojas lại nhớ tới một trong những thầy giáo của Học viện, cha German de Benavente, thuộc dòng Thánh Francisco, sau khi nghỉ hưu, ông rời tu viện để đi sâu nghiên cứu thuật phù thủy. Ý đồ của ông, theo như ông nói lúc đó, rõ ràng không phải theo nghề phù thủy, cũng không chống lại ma thuật, mà thực ra để hiểu kỹ trong phép thuật đó có gì, bởi ông tin rằng phần lớn những người nói về thuật phù thủy đều không nằm ngoài sự mê tín và lừa gạt. Ông có ý định phản bác như vậy, chống lại những điều tệ hại mà người ta có thể đọc được từ những cuốn sách được lưu truyền trong hàng ngũ công tố viên, như cuốn nổi tiếng *Malleus maleficarum*, hay còn có tên Chiếu búa của những mục phù thủy, mà không phải ngẫu nhiên, anh thường nói thêm, được hai cha cố thuộc dòng Thánh Domingo viết ra. Từ lúc đó, hai người tách xa nhau và đã lâu rồi Rojas không biết gì về ông, nhưng anh tin chắc rằng nếu ai đó có thể giúp anh khám phá ra điều bí ẩn của sơ đồ thì người đó phải là cha German hay chí ít, anh muốn tin là như vậy. “Dù thế nào chăng nữa, anh nghĩ, cũng chẳng mất gì nếu muốn thử xem sao”.

Tu viện thuộc dòng Thánh Francisco nằm ở phía Tây, đối lập hoàn toàn với tu viện thuộc dòng Thánh Domingo. Để đến được tu viện, từ khu lưu trú, Rojas chỉ cần đi qua đường Traviesa, rồi xuống đường Moros, vượt cây cầu nhỏ bắc qua con suối Thần kỳ và đi vòng qua bức tường tu viện để tới cửa chính. Khi đã ở

dưới vòm cửa, anh suýt nữa quay về vì lo ngại họ sẽ nói với anh rằng cha German không còn trên đời nữa hay ông vẫn còn sống, nhưng không muốn tiếp anh. Cuối cùng, khi anh quyết định gọi cửa, họ dẫn anh vào phòng của ông.

- Chào anh bạn Rojas, thật bất ngờ quá! - Cha German kêu lên khi vừa nhìn thấy anh.
- Con rất mừng thấy cha khỏe mạnh! - Rojas nói thay cho lời chào.
- Sao con lại ở đây? - Cha German dò hỏi - Đừng nói với ta là cuối cùng con cũng đến để xưng tội ở tu viện.
- Con e rằng còn sớm để làm việc đó, hoặc có thể đã quá muộn. Con thật sự không biết.
- Phục vụ Chúa thì không bao giờ là muộn cả. Không ai biết nơi mình được dành con đường riêng của Damasco(1). Trong bất cứ trường hợp nào, cha cũng khuyến khích, con có thể rất có ích đối với dòng thánh của chúng ta. Nhưng hãy nói với ta con đến đây vì cái gì vậy?
- Con đến để xin ý kiến cha, - Rojas giải thích, - vì cha là chuyên gia trong các vấn đề phù thủy.
- Ta mà là con, ta sẽ không dùng cái giọng chế giễu ấy. Con có biết Chiếc búa của những mụ phù thủy nói gì không? - Ông hỏi anh như nói chuyện với một học sinh. - Rằng không tin vào phù thủy là lỗi lầm lớn nhất của tà đạo và như vậy, con phải cẩn thận đấy.
- Nhưng chính cha đã nói với con đến hơn một lần rằng hầu như tất cả những điều liên quan đến thuật phù thủy đều không nằm ngoài sự mê tín và đơn giản hoá.
- Đúng vậy, - cha German thừa nhận, - có rất nhiều việc người ta coi là của phù thủy, nhưng lại là chuyện bịa đặt, kết quả của sự thiếu hiểu biết hoặc có thể được giải thích một cách tự nhiên, nhưng anh bạn ơi, điều ấy không hoàn toàn phủ nhận rằng nó tồn tại.
- Thế cha không tin rằng đằng sau nỗi ám ảnh của phù thủy là sự sợ hãi và thù ghét phụ nữ?
- Ta không nói, - cha German đáp với giọng bình tĩnh, - điều ấy không thể xảy ra trong một số trường hợp như trường hợp của hai người thuộc dòng Thánh Domingo không may ấy, nhưng điều dễ thấy nhất là có một số phụ nữ tôn thờ và lập thoả ước với Quỷ sứ để Quỷ sứ cho họ quyền năng ma thuật. Và chính chỗ này, - ông giải thích, - tạo nên sự khác biệt chủ yếu so với những người làm phép bùa ma, vì những người này không phụ thuộc và cũng không tôn thờ Ác quỷ để hành nghề.
- Con e rằng việc nghiên cứu đó, thay vì tạo ra sự tinh tường lại làm cho cha là người cả tin hơn, - Rojas nói đùa -, hay là do tuổi tác?
- Con đã làm một việc không đúng là cười ta. Khi mới bắt đầu nghiên cứu vấn đề này, ta cũng nghĩ như con, nhưng từ lúc đó ta đã xem và đọc rất nhiều thứ và giờ đây ta thấy nó không rõ ràng lắm. Ta không đề cập đến vấn đề bằng cách gì chúng chống lại niềm tin Thiên Chúa giáo và chúng ta phải trừng phạt như thế nào, bởi vì chỉ có Chúa, bằng sự hiểu biết khôn cùng, Người mới có thể phán xử được điều ấy. Nay anh bạn, điều làm ta lo lắng nhưng đồng thời lôi cuốn ta là có những hiện tượng bí ẩn vượt khỏi khả năng lý giải của chúng ta. Nhưng thôi, chúng ta không nói chuyện này nữa, nhờ có kẻ nào thuộc dòng Thánh Domingo ẩn nấp đâu đây, lại đưa hai ta lên giàn hoả thiêu.
- Cha German tranh thủ bất cứ dịp nào để tấn công những cha cổ thuộc dòng Thánh Domingo vì ông coi họ là những kẻ huênh hoang, kiêu ngạo và rất nguy hiểm. Không một ai lại không biết rằng giữa hai dòng thánh có sự hiềm khích cũ và mối hiềm khích này ngày càng gia tăng theo thời gian. Từ khi ông tới Salamanca vào thế kỷ XIII thì cả giáo phái này lẫn giáo phái kia đều rất nổi tiếng và sau đó họ tranh nhau là chủ sự các di chúc và dĩ nhiên, giành nhau một số ghế của Học viện, mặc dù có nhiều giáo phái và tu viện trong thành phố.
- Điều con sẽ hỏi cha, - Rojas bắt đầu nói, - liên quan đến việc điều tra mà con đang tiến hành để phát hiện ra thủ phạm của một vụ án.
- Sao một người được đào tạo bài bản và thông minh như con lại đi phục vụ công việc điều tra của Hội đồng? Con có đang gặp khó khăn về tài chính không?
- Không phải như thế đâu, con xin khẳng định với cha.

- Vậy như thế nào? cha hỏi lại, mỗi lúc một nghi ngờ hơn.

Rojas có một lúc e ngại vào thời điểm ấy, thời điểm mà cuối cùng anh phải thể hiện sự chân thành với một người bạn cũ và là thầy giáo của mình, anh thận trọng không kể hết tất cả.

- Con sẽ trung thực với cha. Con đang điều tra cái chết của cha Tomas de Santo Domingo do Giám mục uỷ thác.

- Chúa ơi! - cha German, cảm thấy bị xúc phạm, kêu lên. - Con điên à hay là con đã sang phía thù địch và bây giờ đến dự đồ ta phải không?

- Không đâu, xin cha hãy nghe con. Có những lý do quan trọng buộc con phải chấp thuận nhiệm vụ này. Không phải nhắc chắc cha cũng nhớ điều kiện phải chấp nhận trong cái ngày mà con cứu bố mình.

- Những thằng cha dòng Domingo thật tồi tệ! - ông kêu lên, tay gơ nắm đấm - Ta đáng lẽ phải mừng tượng được điều này, con không biết là ta buồn như thế nào đâu.

- Con còn buồn hơn, nhưng giờ đây con mong muốn kết thúc tất cả chuyện này sớm và trở lại học tập nghiên cứu là điều duy nhất mà thực sự con quan tâm.

- Trong trường hợp như vậy, con sẽ được cha giúp đỡ! - cha German khẳng định.

- Đầu tiên, con muốn biết tờ giấy này gọi cho cha điều gì? Cha có tin là có gì đó liên quan đến thuật phù thủy không?

- Cho ta xem. Cái này đây, bên dưới là chữ I, hình như là một chữ thập Hy Lạp tương đối đặc biệt. Còn hình vẽ khác bên cạnh, về hình thức cho thấy có thể là một nghĩa địa hoặc một chiếc thuyền. Những nét gạch ở đây chỉ ra đường đi cần phải tiếp tục sau một mê cung rắc rối để tới một hình tròn cuối cùng ghi dấu chữ C. Đường như tất cả đều thể hiện là một loại sơ đồ.

- Cha có nghĩ rằng chữ I kia biểu tượng cho Địa ngục(2)?

- Có thể như vậy.

- Do đó, chữ C phải chăng là Thiên đường(3)?

- Được, đó là một giả thiết có lý, cha German nhượng bộ nhưng không mấy tin tưởng.

- Như vậy, đó là một con đường khó khăn đi từ Địa ngục tới Thiên đường.

- Ít ra thì đây là điều mà các mũi tên chỉ ra, mặc dù có thể hiểu nghĩa khác: chữ I có thể là Nhà thờ(4), như một con đường duy nhất có thể đi tới Thiên đường sau khi chết; từ đây mà có chữ thập và nghĩa địa. Đường mê cung thể hiện sự cảm dỗ và những khó khăn cần phải chiến thắng để giành được nó. Trong bất cứ trường hợp nào, rõ ràng đây là một bức vẽ tượng trưng, về nguyên tắc, không thể hiện có gì liên quan đến thuật phù thủy. Nhưng, hãy nói cho cha biết việc này liên quan như thế nào đến cái chết của cha Tomas?

- Cái đấy, con chưa thể nói vào lúc này! - Rojas đáp sau một chút do dự.

- Thế còn việc gì khác ta có thể biết được không? - cha German hỏi lại với giọng hơi xúc phạm.

- Vâng còn, kẻ sát nhân đã đặt một đồng tiền trong miệng của cha Tomas.

- Một đồng tiền à?

- Chính xác là một đồng tiền như thế này. - Rojas nói tay đưa cho cha xem đồng bạc kẽm maravedi.

- Ta thấy rồi, ở Học viện, họ không dạy cho con một chút gì về thần thoại à, - cha German bắt đầu nói - Nếu không, con nên biết rằng ở Hy Lạp cổ, người ta chôn người chết với một đồng tiền, chính xác là một đồng bằng bạc đặt ở dưới lưỡi hay bên trên mắt để linh hồn người chết có thể trả cho Charon, người đưa họ bằng thuyền qua bờ bên kia của Suối vàng. Như con biết, cội ảu ngăn cách giữa thế giới của người đang sống với người đã chết hay là cội Âm phủ, ở đó Diêm vương thay Chúa trị vì nơi ấy...

- Con biết rõ về Diêm vương và sự cai quản của ông ta. - Rojas nói xen vào - Điều mà con không thấy rõ là mối quan hệ...

- Tất cả đều tùy từng lúc, anh bạn thân mến. - cha German bình luận - Giờ đây, điều rõ ràng duy nhất là tội phạm là kẻ có học.
- Con cũng đã kết luận như vậy vì người duy nhất bị nghi ngờ là một sinh viên, mặc dù con mừng tượng rằng điều ấy chẳng có ý nghĩa gì đối với cha.
- Thế con còn chờ gì mà không kể cho cha? - cha German hỏi với giọng trách móc.
- Con chờ cha khẳng định lại, con cảm ơn cha điều đó.
- Được rồi. Mặt khác, việc đồng tiền, - cha German nói tiếp, - là một đồng bạc kẽm nên có rất ít giá trị. Ta nghĩ điều ấy chỉ cho chúng ta thấy phẩm chất ít ỏi và sự giả dối của nạn nhân, trong khi nạn nhân là thành viên của Nhà thờ nên trở thành hành động cáo buộc trầm trọng.
- Con phải thừa nhận là không may suy nghĩ tới điều ấy, - Rojas ngạc nhiên bình luận trước lý lẽ của cha cố - Con nghĩ việc đặt đồng tiền là một sự lăng mạ, báng bổ Chúa, một sự sỉ nhục đối với niềm tin Thiên Chúa giáo.
- Được, cái này không thay thế cho cái kia. Việc thay một hình thức thiêng liêng bằng một đồng tiền có ít giá trị, không nghi ngờ gì nữa, là một sự xúc phạm đối với tôn giáo chúng ta, và ở mức độ cao nhất, cái đó lại được làm đối với thi thể của một nhà Thần học danh tiếng mà có thể chúng không để cho ông ta có thời gian thú tội.
- Còn một chi tiết nữa - Rojas thông báo - Thi thể có một vết xước trên mặt.
- Con nói đó là một vết xước có ý chứ không phải là một vết thương bình thường?
- Đúng vậy! - Rojas khẳng định - Con nghĩ đó có thể là một loại chữ ký hoặc đánh dấu nhằm để lại danh tính an toàn khi mọi người biết vụ giết người. Hoặc có thể là một bức thông điệp gửi cho ai đó. Con chưa biết.
- Có thể là con có lý. Nhưng chữ ký đó, - cha German nói thêm như thể suy xét với giọng to hơn, - chỉ có ý nghĩa nếu tội phạm đã thực thi giết người trước đó hoặc suy tính trở lại hành sự. Còn trường hợp này thì không biết có đúng như thế hay không? - Ông bắt ngờ hỏi lại với giọng câu nệ.
- Rojas không còn cách gì hơn là phải thừa nhận vị cha cố đã bắt được lỗi của anh. Thực tế, chính anh đã khai ra mà không hay biết. Như vậy, anh không còn cách nào hơn là phải thú nhận nếu như muốn có được sự giúp đỡ của ông.
- Không chỉ riêng cái chết của cha Tomas, - Rojas bắt đầu nói, - mà cũng như thế với cái chết của Thái tử Juan và cô gái nhà chứa, người thi hành trực tiếp hoặc là kẻ đồng lõa cần thiết cho vụ án thứ hai.
- Chúa ơi! Tại sao con không nói điều ấy với ta trước?
- Con xin lỗi, - Rojas nhận sai lầm - Con đã hứa với Giám mục là không nói điều này với ai. Về mặt chính thức, Thái tử chết do bị bệnh. Còn đối với cô gái, cô ta chết cách đây vài ba ngày; chính xác đúng vào ngày mà tờ giấy bí hiểm này đến tay con. Tờ giấy được cất giấu trong cái rương đựng quần áo của cô ta ở nhà chứa. Con thực lòng xin lỗi cha...
- Được rồi, được rồi. Giờ chúng ta không nhắc cái đó nữa. Ta hiểu là cả ba nạn nhân đều mang dấu vết ấy có phải không?
- Trong trường hợp của Thái tử, kẻ đầu độc là cô gái tội nghiệp ấy, có thể do bị gã sinh viên kia ép buộc. Nhưng Thái tử vài ngày sau mới chết ở dinh thự của Giám mục. Sau khi an táng, kẻ đó đã bật hầm mộ để đặt đồng tiền và đánh dấu ở mặt, chính bản thân con đã kiểm chứng. Còn đối với cô gái, người ta tìm thấy cô ta bị chết chìm dưới đáy giếng vào một buổi sáng, bị đánh dấu như thế và đồng tiền cũng ở trong mồm, nhưng trong trường hợp này, nằm bên dưới lưỡi.
- Điều này khẳng định giả thiết của ta. - cha German tỏ ra hài lòng.
- Vết đánh dấu ở mặt có gọi cho cha điều gì không? - Rojas hỏi lại.
- Có thể đó là dấu ấn của Quỷ sứ.

- Dấu ấn của Quỷ sứ à?
- Theo như người ta kể, Quỷ thường đánh dấu bằng móng vuốt của mình trên thân thể nạn nhân, thường ở trên mặt. Có thể kẻ giết người muốn chúng ta hiểu rằng, với dấu vết ấy, chúng đã hành động nhân danh Ác quỷ hay chúng có thoả ước với Quỷ sứ.
- Thực sự cha có tin rằng có gì đó ma quỷ đằng sau tất cả những chuyện này không? - Rojas hoài nghi hỏi.
- Điều quan trọng không phải là chúng ta tin, mà là thủ phạm vụ án tin như thế.
- Hay là điều chúng muốn chúng ta tin như vậy.
- Có thể thế, - cha German nhượng bộ. - Thế con có tin vào Quỷ không?
- Không đâu, con không dễ tin như vậy. Con cảm thấy nó không nằm ngoài tội xấu có ở tất cả chúng ta, nhưng chúng ta lại thích nhìn nó bằng một hình hài.
- Giờ con muốn nói với ta rằng chưa một lần nào con bị Quỷ cám dỗ có phải không?
- Giờ khi cha nói điều ấy, con lại nhớ một lần cha khuyên con trở thành thầy tu dòng Thánh Domingo, - Rojas bông đùa, - nhưng con đã thắng sự cám dỗ đó, cha đừng có vội nhé.
- Một ngày nào đó Quỷ dữ thực sự sẽ xuất hiện đối với con, - cha German nhắc nhở với dấu hiệu nghiêm khắc, - mà con không nhận ra nó, lúc ấy ta mới là người cười đấy.
- Quỷ chẳng qua là một hình tượng ví von hay là hiện thân của cái ác.
- Nhưng con biết rõ học thuyết của Nhà thờ về vấn đề này.
- Tuy nhiên, cha nên nhớ rằng sự tồn tại của Quỷ chưa được đề cập như một niềm tin giáo lý của Nhà thờ cho đến Hội nghị Giáo hội Letran lần thứ tư, vào khoảng năm 1215, cách đây gần ba trăm năm.
- Làm sao mà ta quên được khi chính hội nghị đó đã khẳng định quy chế của dòng thánh chúng ta. Con cũng biết người sáng lập của chúng ta có mặt trong hội nghị ấy.
- Và cả Thánh Domingo de Guzman. - Rojas đáp.
- Đúng vậy, ở đây họ quen nhau; tuy nhiên không thể làm bạn tốt của nhau, như con có thể hình dung thấy được. Theo như người ta kể, ông này mạnh bạo đề nghị với Thánh Francisco sáp nhập hai giáo phái làm một, nhưng Francisco cho rằng đối với Nhà thờ, tốt hơn là cần duy trì hai phái. Từ lúc ấy, sự thù địch và bất hoà nảy sinh giữa chúng ta. Mặt khác, không một ai lại không biết rằng Thánh Domingo de Guzman là một trong những người có trọng trách lập ra Tòa án Giáo hoàng ở một số vương quốc. Từ đấy về sau, những người thuộc dòng Thánh Domingo triển khai những khía cạnh thực tế của tòa án.
- Con xin nhắc cha rằng những người thuộc dòng Thánh Francisco cũng có cái phải nhìn nhận trong đó.
- Nhưng cái đó mãi về sau, - cha German chỉnh lại - và với ý đồ duy nhất là chống lại sự thô bạo và tàn ác của những kẻ thuộc giáo phái Domingo.
- Trở lại với vấn đề Quỷ sứ...
- Ta thấy điều ấy vẫn đeo đuổi con, ông đáp với giọng châm biếm. Con có định thảo luận về điều mà người ta khẳng định bởi những chữ viết trên đó không?
- Nhưng ở đó không nói cho chúng ta về tính chất và điều kiện gì cả.
- Đây là điều xấu của những người đọc Kinh thánh bằng cách riêng nguy hiểm của mình và không có sự chuẩn bị chu đáo. Họ không bao giờ vượt tới ý nghĩa đích thực của từ ngữ và chỉ tìm những gì mà họ muốn thấy.
- Dù thế nào chăng nữa, cha đã thống nhất với con là đôi khi nên quay trở lại với văn bản gốc.
- Không, chỉ khi nào điều người ta đề cập là một số giáo lý cơ bản của lòng tin.

- Giờ đây cha đang nói, - Rojas cảnh báo, - y như một trong những thầy tu của dòng Domingo, giáo phái mà cha ghét cay ghét đắng. Chỉ còn thiếu là cha yêu cầu phải đưa lên giàn thiêu đối với những kẻ không suy nghĩ giống như cha.
- Điều ấy thì con nhầm rồi, thầy tu dòng Thánh Francisco bào chữa. Điều chỉnh không phải là trừng phạt.
- Bất đồng cũng không có nghĩa là phạm phải tà giáo hay bỏ đạo! - Rojas lên án mạnh mẽ.
- Ta đã quên, - cha German thừa nhận, - là con rất giỏi trong tranh luận pháp lý và Thần học. Không ai hạn được con. Nhưng trong trường hợp này, ta rất tiếc là con không đúng sự thật.
- Dù sao chẳng nữa, điều giờ đây con quan tâm không phải là vấn đề Thần học, mà là tóm được kẻ sát nhân đã giết hại vài người và còn có thể tiếp tục hành sự nữa.
- Vậy chúng ta hãy xem xét có thể lập ra mối liên hệ giữa vết đánh dấu, đồng tiền và sơ đồ để phát hiện ra kẻ sát nhân mà theo con, chúng ta chỉ biết đó là một gã sinh viên hay không, về vết đánh dấu, ta vừa nhớ ra trong tiếng Hy Lạp có từ óbolo (như con biết, từ này xuất xứ từ từ óbolo trong tiếng Tây Ban Nha, thông qua từ obolus của La tinh và ta vừa chỉ cho con nó giống từ abulus, trong tiếng Hy Lạp là apollo(5)). Với từ này, trong thời Helena, người ta đặt tên cho một ký hiệu mà các nhà ngôn ngữ học thời Alexandria thường dùng trong các ghi chép cổ. Đó là từ obole tiếng La tinh là obelus, tiếng Tây Ban Nha là óbolo hay obelo. Ký hiệu ấy gồm một nét ngang ở lề trái của tờ giấy mà người ta dùng để chỉ một đường giả mạo hay đoạn thêm giả tạo trong các tác phẩm của Homero và sau đó là của các tác giả khác. Như vậy, một lần nữa, dường như tội phạm nói với chúng ta rằng nạn nhân là những kẻ giả dối hay thối nát và, do vậy, xứng đáng nhận một cái chết ô nhục nhất.
- Thế có cách gì làm cho tất cả những điều này khớp với sơ đồ không?
- Như con đã thấy, kẻ tội phạm dường như rất tường tận thế giới Hy Lạp và từ đây chúng ta cần tìm ra sợi dây liên hệ. Ngay từ đầu, việc xuất hiện một chữ thập Hy Lạp thay vì chữ thập La tinh trên tờ giấy là có ý nghĩa, mặc dù việc này có thể là ngẫu nhiên và chẳng nói lên điều gì cả. Dĩ nhiên, điều dường như không còn nghi ngờ là hai dấu vết để lại trên thi thể nạn nhân đưa ra bài học hoặc ý nghĩa kép vì có thể hiểu chúng qua ký hiệu Hy Lạp, cũng như ký hiệu Thiên Chúa giáo. Như vết đánh dấu trên mặt có thể là chữ ký của Alexandria để chỉ sự giả dối của một văn bản hay là vết đánh dấu nổi tiếng của Quỷ sứ. Trong khi đó, đồng tiền trong miệng nạn nhân có thể hiểu như một dịch vụ trả cho Charon hay một sự xúc phạm đối với Chúa Jesus hoặc cả hai cùng một lúc. Ta biết điều này đối với con như đánh đổ, nhưng theo tất cả các dấu hiệu cho thấy, sơ đồ đề cập đến một nơi trong thành phố có liên quan đến thế giới Hy Lạp hay thế giới không tin ngưỡng và đồng thời cũng liên quan đến đạo Thiên Chúa và, cụ thể hơn, đến Quỷ sứ.
- Thế cha có nghĩ đến một địa danh nào đó trong đầu không? - Rojas hỏi, cố che giấu sự sốt ruột.
- Từ một lúc lâu rồi, có một địa danh cứ luẩn quẩn trong óc ta.
- Liệu con có thể biết đó là nơi nào không?
- Ta xin lỗi vì đã hứa với tội phạm là sẽ không kể với ai. - ông nói vờ như giận dữ.
- Con biết cha chẳng vừa ý chút nào việc con muốn duy trì lời hứa giữ bí mật.
- Nhưng con còn chờ đợi gì nữa? Con đến đây gặp ta sau khi chúng ta không gặp nhau, ta không biết đã bao lâu rồi, để yêu cầu ta giúp giải quyết điều bí ẩn và sau đó ta biết là con đã giấu ta điều quan trọng nhất. Thế mà con lại muốn ta vui được sao?
- Con đã xin lỗi cha rồi và cuối cùng con đã kể tất cả với cha. Con có thể làm gì hơn nữa? Con nghĩ là cha đang xử sự như một đứa trẻ.
- Điều con còn thiếu đối với cha, trên hết, là lòng kính trọng. Con gặp may là quy chế của dòng Thánh Francisco yêu cầu chúng ta giúp thiện trả ác, thậm chí đối với cả kẻ thù tồi tệ, nếu không thì... Cuối cùng, ta không hiểu con có biết về một huyền thoại cổ kể rằng Hercules, vị thần không tin ngưỡng có sức mạnh phi thường mà người Hy Lạp gọi là Heracles, khi đi công cán ngang qua vùng này, đã cắm đất lập ra cơ sở mà sau này gọi là Học viện Salamanca, nơi dạy tất cả các môn khoa học. Để làm việc đó, Ngài đã đào một cái hang sâu trong kho của mình và đặt vào đó những mã số khác nhau thuộc bảy môn nghệ thuật tự do,

được gọi là tam tài và tứ tài, những môn mà con đã được học ở trường. Sau đó, Ngài hiệu triệu tất cả dân chúng quanh vùng đi học, nhưng số dân đó còn hoang dã và thô thiển nên không đánh giá hết được điều kỳ diệu ấy. Do vậy, Hercules quyết định tiếp tục công việc của mình và để lại ở trong hang một bức tượng của Ngài, như một vật thay thế. Bức tượng này có biệt tài trả lời tất cả các câu hỏi dù khó đến mấy. Thực tế, những người quanh vùng kéo đến tham vấn, như hỏi một người uyên bác hay hỏi chính bà tiên Sibila. Với hình thức này, Học viện duy trì năng động trong nhiều thế kỷ, nhưng sau hình như mất đi khi Thánh tông đồ Santiago đến Tây Ban Nha và cải đạo tất cả mọi người để họ có niềm tin thật sự. Đây là nguồn gốc thần thoại của Học viện Nghiên cứu Tổng hợp chúng ta như tác giả Raoul Le Fevre đã kể trong cuốn sách thứ hai Chuyện đã sử thành Troye(6), sáng tác năm 1464.

- Một nguồn chỉ ra rằng ở Salamanca, - Rojas bị lôi cuốn đưa ra nhận xét - trường Đại học được thành lập trước thành phố.

- Tuy nhiên, - cha German lại nói tiếp, - có một số sách khác cổ hơn chỉ ra rằng để thực hiện công việc cuối cùng là xuống địa ngục tìm con chó Cerbero, Hercules đã mở một con đường đi thẳng tới âm phủ qua cái hang nổi tiếng ấy, một con đường mà nhiều năm về sau bị Ác quỷ lợi dụng để đến miền đất này nhằm dạy và truyền bá chống lại niềm tin của chúng ta. Vì vậy, trong năm 1102, sau khi những người Thiên Chúa giáo chinh phục hoàn toàn Salamanca, lúc Raimundo de Borgona đến đây với những cư dân đầu tiên thì bắt đầu đồn đại rằng chính Quỷ sứ dạy phép chiêu hồn và những môn khoa học cấm bên trong hang. Và thế là sự hấp dẫn của cái hang ma quỷ ấy lan ra cả trong và ngoài thành phố, tới mức mà giữa thế kỷ XII Giám mục Berengario quyết định xây dựng Nhà thờ lớn ngay bên trên cái hang đó. Thực tế, trong tu viện của nhà thờ, trường Đại học đã được Vua Alfonso IX de Leon nhanh chóng thành lập vào năm 1218. Bằng cách đó, họ định xoá sổ một địa điểm liên quan đến việc thờ cúng Quỷ thần, ngoài việc địa điểm đó còn có xuất xứ xưa kia là nơi không tín ngưỡng, tạo ra mối nguy hiểm gấp đôi. Nhưng, dường như đây không phải là con đường duy nhất vào hang, bởi ngay sau đó, người ta nói về những lối vào khác ở hai phía khu đồi mà bên trên dựng lên Nhà thờ lớn. Một trong những lối vào nằm ở phía Tây, trên khối đá nơi trước kia là nhà thờ Alcazar, bị phá huỷ bởi sắc lệnh của Vua năm 1472, như con đã biết. Và vì vậy, nó rất gần với hội đồng Do Thái cũ. Trong khi đó, một lối vào khác nằm ở sườn dốc phía Đông, bên cạnh bức tường La Mã cổ. Trên lối vào đầu tiên, người ta xây dựng nhà thờ Thánh Juan del Alcazar và trên lối vào thứ hai là nhà thờ Thánh Cebrian, nơi giờ đây lại có lời đồn đại mạnh hơn về một huyền thoại khác, mặc dù không đề cập trực tiếp đến Hercules và sự nghiệp của ông, mà gắn với một hình ảnh gần đây về cả thời gian và không gian, nhưng thực ra là ông ta chưa bao giờ hiện diện bằng xương bằng thịt ở Salamanca. Ta đang nói đến Enrique de Aragon hay de Villena, giống như Virgilio, ông ta rất nổi tiếng về ma thuật và chiêu hồn nên không phải ngẫu nhiên mà ông viết tác phẩm với tên gọi Mười hai sứ mệnh của Hercules năm 1417.

- Trong những tác phẩm của ông, có tuyệt tác Bàn về thuật chiêm tinh và vở Hài kịch lược dịch của Dante, nhưng ông có vai trò gì trong chuyện này? - Rojas hỏi, rất ngạc nhiên được gặp lại tên tuổi một tác gia nổi tiếng.

- Theo truyền thuyết mới này, ông Enrique là một trong bảy học trò tham dự lớp của Quỷ sứ trong bảy năm dưới ánh sáng của một ngọn nến không cần sáp, trong hang bên dưới nhà thờ Thánh Cebrian. Nhưng khi kết thúc lớp học, như quy định, ông phải ở lại trong hang để chỉ trả những điều đã học. Tuy nhiên, ông thoát được ra ngoài nhờ sự ranh mãnh và thông minh. Một số nói rằng ông ẩn trong một cái bình hoặc cái chum, còn số khác cho rằng ông nấp sau bàn thờ đợi lúc trời tối. Sự thực là khi ông chuẩn bị ra khỏi đền thì Quỷ sứ xuất hiện và nấp trong bóng của Enrique, sau đó biến mất hút.

Điều cuối cùng ta muốn nói với con là có thể sơ đồ có liên quan đến huyền thoại nổi tiếng ấy, trong đó thế giới không tín ngưỡng và việc thờ Ác quỷ lẫn lộn và cùng chung sống trong một khung cảnh, một cái hang mà hình như nối trực tiếp với chính địa ngục hay âm phủ. Có thể, với tất cả điều này, cái duy nhất mà gã sinh viên kia muốn làm là tán dương tội ác của mình hay đơn giản chỉ là tạo ra cảnh hỗn độn hơn, nhưng ta không thể không nhìn thấy hần như một Abaddon(7) hay một Thiên thần Huỷ diệt, đến từ địa ngục sâu thẳm để trả thù hay mang theo linh hồn của những kẻ, mà theo hần, nổi tiếng vì điều ác. Cuối cùng, hãy nói cho ta biết con có ý kiến gì về tất cả những điều này? - cha German hỏi trong khi Rojas đang trong tư lự.

- Nếu chân thành mà nói thì đây không phải lần đầu tiên con nghe kể về cái hang thú vị và huyền thoại nổi tiếng ấy, nhưng chưa bao giờ con nghĩ rằng lại có một nguồn gốc thần thoại và đồng thời một cơ sở thực tế

như thế.

- Tất cả những thần thoại và huyền thoại, anh bạn ạ, đều có nền là sự thật. Và đằng sau mỗi huyền thoại, lại có một truyền thuyết khác cổ hơn, giống như dưới một ngôi đền Thiên Chúa giáo, luôn có một cái đền khác của một đạo không tín ngưỡng hay một hình thức tôn thờ ma thuật, tâm linh hay quỷ sứ, cha German nói thêm với điệu bộ chế giễu. Không phải ngẫu nhiên mà nhiều người vẫn cho rằng Salamanca là một thành phố ảo thuật.

- Rất may, - Rojas tuyên bố, - không phải ảo thuật mang lại cho Salamanca sự nổi tiếng và uy tín, mà chính trường Đại học.

- Thế ai đã nói với con rằng trong những sinh viên đến đây hằng năm, nhiều người lại không tìm kiếm những kiến thức rất khác so với những gì mà trường Đại học vẫn thường dạy và rất dối tự hào? Thực ra, có một số môn dạy trong Học viện không phải là không có tiếng xấu. Không phải nói đâu xa, Thuật chiêm tinh, môn mà con rất thích, có một số nội dung đáng nghi ngờ.

- Chính vì lẽ ấy, - Rojas bình luận, - phần lớn cái mà nhiều người tin là ma thuật, lại chỉ đơn thuần là thuật chiêm tinh.

- Và thật không dễ dàng gì, anh bạn ạ, có thể phân tách rõ ràng giữa cái này với cái kia trong phạm vi hiểu biết. Những công tố viên, dường như họ cố ý đánh lộn sông tắt cả, vì đục nước, béo cò. Cuối cùng, con có biết biển hiệu mà trung tâm giáo dục muốn đặt ở cổng trường như thế nào không? Salamanca là trung tâm hàng đầu giảng dạy tất cả các môn khoa học. Ta nghĩ gồm cả các môn học bị cấm đoán và các môn...

- Nhưng chúng ta hãy trở lại điều quan trọng hơn, - Rojas nôn nóng cất ngang - Nếu như con không hiểu lắm thì cha tin rằng thật sự có một cái hang thú vị ấy và thậm chí sơ đồ này có thể dẫn tới hang đó, có phải không?

- Ta cho rằng đúng thế, - vị cha cố trả lời rất tự nhiên.

- Chúng ta giả thiết rằng chữ C là cái hang(8), vậy chữ I là cái gì?

- Rõ ràng không đề cập tới Nhà thờ(9) như một tổ chức như lúc đầu ta đã nghĩ, mà là một nhà thờ riêng, một đền thờ.

- Trong trường hợp ấy, chúng ta, về nguyên tắc, có ba ứng cử viên. Cha có nghĩ rằng đó là Nhà thờ lớn?

- Theo những gì mà con đã kể với ta, đây là nơi họ đã giết cha Tomas và cũng là nơi sau khi an táng, Thái tử bị một gã sinh viên đánh dấu vào mặt. Nhưng nếu thật sự là nhà thờ được xây dựng bên trên cửa chính của hang thì dường như không thể có lối vào ở đây.

- Chắc chắn, - Rojas đột nhiên lưu ý, - con không biết là cha có biết về mâu thuẫn giữa Giám mục và Hội đồng giáo hội về địa điểm xây dựng nhà thờ mới không? Điều mà không nghi ngờ gì sẽ ảnh hưởng đến vận mệnh của nhà thờ hiện tại. Theo người ta đồn đại, Hội đồng giáo hội muốn rằng đầu tiên phải phá bỏ nhà thờ cũ và sau đó xây dựng nhà thờ mới trên nền đất cũ, chiếm cả phần đất mà hiện tại thuộc tu viện và có thể thêm một phần dinh thự của Giám mục. Tuy nhiên, Giám mục hết sức cố gắng giữ nguyên nhà thờ hiện tại và xây một nhà thờ khác ở bên cạnh. Tầng viện trưởng nghĩ rằng có thể được vì thấy việc xây dựng không ảnh hưởng đến dinh thự của ông. Nhưng có thể điều ông ta không muốn là người ta phát hiện trở lại lối chính đi vào hang.

- Điều ấy khẳng định, anh bạn Rojas, rằng lối vào ấy hiện vẫn được giữ gìn cẩn mật.

- Vậy chúng ta còn hai nhà thờ.

- Thường thì trên bản đồ, phần trên cùng là thuộc hướng Bắc, phía phải là thuộc hướng Đông. Tất cả đều chỉ theo hướng nhà thờ Thánh Cebrian, phù hợp với thực tế rằng chính ở nơi đó nảy sinh ra huyền thoại.

- Cứ cho đó là đền thờ, vậy con cần phải tìm gì ở đây?

- Ta mừng tượng rằng một cái cửa hay cửa thông tầng của lối vào hang.

- Nhưng, ở đâu? - Rojas nóng ruột hỏi.

- Như con biết, nhà thờ được xây dựng trên dốc Carvajal. Như vậy, chúng lợi dụng độ dốc để làm một cái hầm phía trong cùng, dưới điện thờ trung tâm, sát với hàng rào cũ. Đầu tiên, người ta dùng như kho để đồ thánh, sau này là nơi để mai táng. Nếu có một lối vào nào đó thì phải là ở đây.
- Cha còn ý gì khác nữa không?
- Ta biết là chính ta đã đưa con vào con đường này và, vì vậy, giờ đây ta cảm thấy hơi có lỗi. Do vậy, ta mong con hãy hết sức cẩn thận, có thể tất cả những điều này không ngoài một cạm bẫy hay một chỉ dẫn giả tạo.
- Nếu đúng như cha gợi ý thì con thấy không phải ngẫu nhiên sơ đồ đến tay con, mà kẻ sát nhân muốn như vậy.
- Có thể là lời thách đố. Đối với gã sinh viên kia, có thể hẳn thích thể hiện hẳn ta là kẻ ranh mãnh và do vậy muốn thách thức con. Như vậy, từ bây giờ con phải hành động thận trọng hơn.
- Nếu sự thật như cha nói, con sẽ phải bắt ngờ tóm hắn.
- Chỉ khi nào hắn không tóm được con trước.
- Đã rất muộn rồi, - Rojas quan sát qua cửa sổ căn phòng - Cha đã giúp con rất nhiều, con không biết cảm ơn cha như thế nào đây.
- Đừng làm bất cứ điều gì ngốc nghếch và thông báo cho ta tin tức tất cả những việc xảy ra.
- Con bảo đảm sẽ sớm gặp lại cha.
- Điều ấy con đã nói trong lần gặp gần đây nhất, - cha German không thể cưỡng nổi việc mắng Rojas câu cuối cùng, mặc dù câu mắng đi kèm với một vòng tay ôm choàng lấy Rojas. - Hãy bảo người gác cửa đưa cho con một ngọn đuốc - ông nói thêm trời sắp tối rồi.

Chú thích

- (1) Một thành phố của Syri.
- (2) Infierno.
- (3) Cielo.
- (4) Iglesia.
- (5) Tiền.
- (6) Tiếng Pháp trong nguyên bản: le Recueil des Histoires de Troye.
- (7) Địa điểm huỷ diệt.
- (8) Cueva.
- (9) Iglesia.

20. Chương 19

Khi Rojas rời tu viện, cơn mưa dường như tạm ngừng rơi trên thành phố, có thể để sau đó mưa trở lại với sự mạnh mẽ gấp bội. Cuộc gặp với cha German quá căng thẳng và tập trung, làm anh giờ đây đau nhức hai bên thái dương. Do vậy, anh thầm cảm ơn việc có thể đi dạo một vòng để trở về khu trọ sinh viên mà không phải băn khoăn gì đến mưa. Sau khi vượt qua con suối Thần kỳ, gần như sắp bị vỡ bờ, anh bắt đầu leo theo đường Moros. Trước khi tới một cánh cửa nhỏ đang mở rộng của bức tường thành cổ, anh có cảm giác như ai đó đang theo dõi mình. Bị cuốn hút, anh dừng sát một góc tường để xác nhận điều vừa cảm nhận, nhưng chỉ nghe thấy tiếng nước nhỏ giọt từ trên mái ngói và do vậy anh lại đi tiếp.

Một lúc sau, Rojas lại nghe thấy tiếng bước chân từ xa. Khi đến một cửa nhỏ, anh dừng lại và, thay vì vượt qua, anh nấp vào một chỗ lòi ra của bức tường cũ, cố làm sao không để ánh sáng từ ngọn đuốc lọt ra. Cũng không thấy ai xuất hiện lúc ấy. Một hồi vì chờ đợi, anh nhô đầu ra và bỗng nhiên nhìn thấy một cái bóng từ phía bên kia đường. Anh rời chỗ ẩn nấp đi về phía ấy, nhưng quan sát không thấy gì lạ. Sau đó, anh cố nhìn kỹ tất cả các ngõ ngách. Trong lúc vượt qua cánh cửa của bức tường thành cổ để kiểm chứng xem người rượt đuổi có chờ anh sau một góc tường hay không thì anh lại cảm thấy như có ai đó lướt nhanh sau lưng mình. Anh nhảy bật trở lại để tạo thế bất ngờ, nhưng vẫn không bắt gặp được ai.

Trong khi tiến lên con dốc, Rojas không ngừng khua ngọn đuốc từ phía bên này sang bên kia, như thể cầm đuốc đâm vào không khí. Đột nhiên, anh dừng lại; ở mức độ như vậy anh cảm thấy quá vô lý nên muốn vứt bỏ mọi sự cẩn trọng. Rõ ràng, cuộc nói chuyện với cha German đã gây ấn tượng đối với anh và giờ đây anh tin là có thể phát hiện sự hiện diện của kẻ nghi vấn ở bất cứ chỗ nào. Anh hít thật sâu, sau đó tiếp tục cuộc hành trình. Khi đến đường Serranos, rất vắng người vào giờ ấy, hình như anh nhìn thấy có ai đó, ở phía bên trái, chạy về hướng nhà thờ Thánh Isidro. Không thể cưỡng nổi, anh chạy đuổi theo, nhưng lúc đi qua sát lối vào đền, có một vật làm anh chú ý. Anh dừng lại rồi thận trọng tiến gần. Dưới ánh lửa bập bùng của ngọn đuốc, anh phát hiện ra một thông điệp được cắm vào cửa bằng mũi dao găm:

“Người không được tiếp tục ở đây, nếu như không muốn đi theo ba kẻ kia”.

Không khó khăn lắm cũng có thể biết được lời cảnh báo này gửi cho ai và ám chỉ những ai. Một lần nữa, con dao găm tự nó nói tất cả. Đã có quá nhiều vũ khí cảnh báo mà anh gặp gần đây. Nhà thờ Thánh Isidro ở ngay đầu đường Phố Mới, là nơi khu trọ sinh viên. Vậy là anh đi tới đó. Anh chẳng còn hơi sức đâu để tiếp tục tìm kiếm ai nữa.

Buổi tối hôm đó, Rojas nằm mơ, có vẻ như một điềm báo trước lúc anh thức giấc. Anh đang đi trên một con đường trong thành phố, phía cuối đường, anh nhìn thấy một chiếc xe do hai con bò kéo, nhích từng bước rất khó khăn do bùn lầy. Khi tới nơi, anh phải tránh ra một bên để chiếc xe đó có thể đi qua. Xe bò được một người giấu mặt điều khiển và, trên xe có một xác chết được phủ bằng vải, đằng sau là một con chó bị buộc bằng một sợi dây. Sau đó, Rojas tiếp tục hành trình, nhưng đột nhiên một lúc sau, anh muốn biết người chết đó là ai. Anh rảo bước quay lại, nhưng chiếc xe đã biến mất. Đúng lúc đó, ngay ở bên cạnh, một cánh cửa mở ra và trên khoang cửa xuất hiện một người mặc áo thầy tu, mời anh vào. Thấy Rojas còn chần chừ, người lạ mặt đó nắm lấy cánh tay kéo anh vào. Sau khi đi qua dãy hành lang dài dằng dặc, họ vào một gian phòng hẹp và dài, có đặt một chiếc bàn ăn với mười người ngồi xung quanh. Ở giữa có hai chiếc ghế còn trống. Bị lôi cuốn, Rojas đưa mắt nhìn người đó như dò hỏi. “Chúng ta là người cải đạo, những người cải đạo thực sự, người đó giải thích, và chúng ta họp mặt hôm nay để tham dự bữa ăn cuối cùng của Chúa Jesus. Tốt, người đó nói thêm với giọng bí ẩn, thực ra là Chúa đã ăn tối rồi”. “Anh hãy ngồi xuống! Đã rất muộn rồi, chúng tôi đang chờ anh”, một người ngồi trên chiếc ghế bên cạnh một trong hai chiếc ghế còn trống lệnh cho anh. Khi ngồi vào ghế, Rojas bàng hoàng phát hiện ra người ta phục vụ thi thể của Jesus trên bàn ăn. Lúc đó, cả phòng tràn ngập ánh sáng mạnh mẽ và rực rỡ, khiến anh phải nhắm nghiền mắt lại. Khi mở mắt ra, anh thấy mình đang ở ngoài trời, trên một ngọn đồi với gió thổi mát rượi và mặt trời lung linh. Phía trước mặt là thành phố Salamanca, bao phủ bởi lớp mây đen dày đặc đầy đe dọa. Bên cạnh anh là một phụ nữ đang ngắm một vài chữ thập cắm ở đỉnh cao nhất. Mặc dù lúc đầu không nhận ra, nhưng ngay sau đó anh biết là Sabela. “Những chữ thập kia là thế nào?” anh hỏi. “Những chữ thập ấy đã được đặt sẵn, cô gái trả lời với nụ cười đồng cảm. Chữ thập của chúng ta sẽ không đến muộn đâu”.

Rojas bừng tỉnh dậy, người toát mồ hôi và buồn rầu vì linh cảm đen tối. Mối lo âu làm anh lao ra khỏi giường và đi tìm gặp Sabela. Khi anh sắp mở cửa thì xuất hiện người phụ trách nhà trọ.

- Có một phụ nữ đến tìm cậu! - ông ta hét lên.

- Một phụ nữ à? Cô ta muốn gì? Tên cô ta như thế nào? - Rojas hỏi luyện thoắng.

- Cô ta không muốn nói. Nhưng ta đã nói với cậu khi cậu vào đây là không muốn thấy phụ nữ có mặt ở nhà trọ của ta, và càng không...

- Ông đừng lo, - Rojas xin lỗi từ ngoài đường, - sẽ không xảy ra lần nữa.

Rojas rất lo lắng bởi điều có thể xảy ra đối với Sabela, anh giận dữ chính mình, tâm trạng đầy lo ngại tới mức luôn miệng lẩm bẩm, nhắc đi nhắc lại cùng một từ. Anh chán nản vấn đề vẫn đục ấy, ngán ngẫm với

những tội ác chẳng hề liên quan gì tới mình. Đối với anh, giờ đây đâu ai gây ra tội ác đó thì cũng như nhau và những lý do thực hiện chúng không còn quan trọng nữa. Điều duy nhất mà anh muốn là Sabela không làm sao cả. Nếu cô gái có chuyện gì thì anh là người có lỗi và anh sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân mình. Đầu tiên, đáng lẽ anh không bao giờ được chấp nhận nhiệm vụ tồi tệ ấy. Và nếu như đã chấp nhận làm rồi thì anh không nên yêu cô. Và nếu như không thể tránh khỏi điều ấy thì ngay lúc đó, anh phải từ bỏ tất cả và chạy trốn cùng Sabela, đi đâu không quan trọng, chỉ cần rời xa khỏi Salamanca. Thế nhưng, thay vì phải làm những việc rõ ràng là có lý ấy, anh lại dần dần dần sâu vào ngõ cụt mà giờ đây rất khó ra được trót lọt.

Rojas tiến lại gần khu nhà chứa trong lo âu, ân hận và bức tức lẫn lộn trào dâng trong trái tim anh. Cuối cùng, khi đến nơi, anh đi thẳng tới phòng của Sabela. Từ ngoài hành lang, dường như anh nghe thấy một tiếng thét bị kìm nén, sau đó là một cú đánh. Và khi đã đứng trước cửa, anh cảm thấy hình như có tiếng chống trả, giành giật nhau. Cảnh giác, anh đẩy mạnh cửa. Sabela gần như trần truồng, quỳ ở giường, cố thoát khỏi một gã sinh viên đang nắm lấy thắt lưng và đâm cô liên hồi từ phía đằng sau. Không để mất thời gian, Rojas rút dao lao vào, sẵn sàng giết địch thủ. Hắn ta bị bất ngờ, tạt sang một bên để tránh nên lưỡi dao đâm xuống đệm. Do lực đẩy, cả hai đều bị ngã xuống sàn nhà.

- Xin đừng làm gì hắn ta, anh Fernando! - Sabela lúc đó gào lên từ trên giường, đó là một khách hàng.

Nhưng lúc đó, Rojas bị điếc và mù do quá giận dữ, anh bắt đầu tấn công dữ dội chống lại kẻ mà anh nghĩ là tên sát nhân. Một tay giữ hắn nằm dưới sàn, tay kia anh đâm túi bụi xuống mặt y. Nạn nhân thấy không thể thoát được, cố tìm trong vô vọng cái gì đó có thể bảo vệ mình, tới khi nghe thấy tiếng kêu thất thanh của Sabela, hai gã chịu trách nhiệm bảo vệ trật tự của khu nhà chứa, kéo vào.

- Cầu xin các ông hãy kéo thằng này ra, hắn muốn giết tôi! - tên bị đánh hỗn hển kêu cứu.

- Đừng có nghe, nó là một tên sát nhân, tên giết người! - Rojas kêu to, vẫn chưa dừng đâm đá.

Cuối cùng, khi họ làm dịu được cuộc ẩu đả thì mặt nạn nhân nhuộm đầy máu và hắn hầu như không cử động được. Đúng lúc ấy, ông chủ nhà chứa đến xem đã xảy ra chuyện gì. Mặc dù tầm vóc thấp bé, nhưng chỉ riêng sự có mặt của ông đã khiến người khác tôn trọng.

- Cậu quen hắn à? - Ông ta hỏi người bị đánh, đầu hướng ra phía Rojas, đang bị hai gã bảo vệ giữ chặt.

- Chưa hề nhìn thấy bao giờ. Hắn điên khùng do bị trói buộc hay nhầm tôi với người nào khác.

- Thế sự việc xảy ra như thế nào?

- Cô ta và tôi đang ủ chân nhau lặng lẽ thì gã điên này đến, không nói nửa lời rồi lao vào tôi với một con dao. Ông hãy hỏi cô ta nếu không tin tôi.

- Có đúng như thế không? - Ông ta hỏi Sabela.

- Là như vậy, cô gái bắt đầu nói, nhưng...

- Thế cô... - ông ta đột ngột hỏi cô gái, - có quen hắn không?

- Cô ta không liên quan gì đến vấn đề này, - Rojas can thiệp vì cuối cùng anh hiểu ra mình đã mắc một sai lầm nghiêm trọng nên anh muốn Sabela không dính líu gì cả. - Các vị cho tôi xin lỗi. Tất cả điều trên là kết quả của một sự nhầm lẫn vô lý. Đã vài ngày nay, tôi đang tìm một sinh viên nợ tôi vài tháng tiền thuê nhà và, lúc vừa rồi, hình như tôi nhìn thấy hắn vào nhà chứa. Do quá giận dữ khi phát hiện thấy hắn tiêu xài uống phí số tiền còn nợ, tôi đã theo hắn và hình như tôi nhìn thấy hắn vào phòng này. Nhưng bây giờ tôi biết mình đã nhầm.

- Thế anh tưởng rằng một món nợ cá nhân là có đầy đủ lý do để gây ra tai tiếng ở nơi công cộng à? - Chủ nhà chứa hỏi anh.

- Điều duy nhất mà tôi muốn là cho hắn một bài học, nhưng tôi đã quá tay...

- Và đầu hắn cũng thế! - người bị đánh lên tiếng phản đối.

- Một lần nữa, tôi xin lỗi anh về những thiệt hại đã gây ra, - Rojas vội nói, và để bồi thường thiệt hại, - anh hãy cầm từ cái túi mà tôi mang theo một số lượng thích đáng. Đối với ông, tôi cũng muốn bồi thường, - anh hướng về phía ông chủ nhà chứa nói tiếp, - vì những thiếu sót và khó chịu đã gây ra.

- Được rồi, - chủ nhà chứa chấp thuận - Anh hãy để lại túi tiền, ta sẽ biết cách phân chia hợp lý nhất. Sabela, hãy nói với Rosa giúp cô lau các vết máu cho tay sinh viên này. Còn đối với anh, ông nói với Rojas, ta không bao giờ muốn nhìn thấy mặt anh ở đây nữa. Hãy biến đi, trước khi ta ân hận. Còn các anh, ông ta lệnh cho hai gã bảo vệ, hãy dẫn hắn ra tới cửa, canh chừng không cho hắn trở lại làm việc khác đây.

Rojas đã nhầm lẫn và rất xấu hổ vì điều vừa xảy ra nên khi ở ngoài đường, anh cảm thấy như trút được một gánh nặng, mặc dù anh bị hai gã bảo vệ đẩy ra ngoài bằng những cú đá. Điều duy nhất anh tiếc là không thể nói chuyện với Sabela, không thể kể với cô rằng anh đã nhúng vào chuyện đó chỉ là vì cô, chỉ vì anh lo sợ có chuyện gì xảy ra đối với cô. Vì tình yêu đối với Sabela, anh đã theo dõi câu chuyện bịa đặt vô lý ấy, chỉ ít với chuyện đó, cô gái được bảo đảm an toàn mà không phải giải thích dài dòng, vì anh tin rằng nếu như nói ra sự thật thì càng làm sự việc tồi tệ hơn, nhất là đối với cô gái, chắc chắn sẽ bị đuổi khỏi nhà chứa. Rất may là vở kịch lừa dối ấy lại được tạo ra bởi chính lời nói của gã sinh viên khi bị tấn công, đã giúp cứu thoát phần nào tình thế, vì rằng thực tế từ lúc ấy, anh đã không thể trở lại đặt chân vào nhà chứa. Nhưng có thể như thế lại tốt hơn, bằng cách này cô gái sẽ được yên ổn hơn và anh có thể tập trung toàn bộ trí lực để thoát khỏi bế tắc đã gặp phải, mặc dù để làm việc đó, anh phải gọi cửa của chính địa ngục.

Rojas hình dung là gã sinh viên kia đã biết chuyện xảy ra ở nhà chứa và bất cứ lúc nào hắn cũng có thể đến cười chế nhạo anh, nhưng chuyện đó không còn quan trọng với anh nữa. Thực ra, đây là điều anh muốn. “Điểm tốt là đã chạm đáy rồi, anh suy xét, và bây giờ dù làm cái gì đi nữa, người cũng không thể bị ngã xuống sâu hơn”. Đột nhiên, trong lúc đang đi dưới trời mưa tầm tã, anh lại cảm thấy một linh cảm xấu ở ngay sau lưng. Không hề dừng bước, anh ngoái lại phía sau. Lúc này, không phải một cái bóng, cũng không phải một ấn tượng giả tạo, kết quả của nỗi sợ hãi, ám ảnh hay ảo tưởng. Mặc dù ở cách không xa lắm, nhưng anh không phân biệt được đó là ai vì đang đội một cái mũ trùm kín mặt. Tuy nhiên, anh nhìn thấy rất rõ là ở phía dưới một trong những vạt áo choàng của hắn ta thiếu một miếng vải. Một mảnh vì phải chạy và mở đường đi qua bùn và nước, anh chọn việc đợi kẻ truy đuổi ở một đầu lối rẽ. Anh nép sát vào tường và nắm chặt chuôi con dao găm được Giám mục tặng để tăng thêm lòng can đảm. Trong bất cứ trường hợp nào, anh quyết tâm đương đầu trực diện với địch thủ, có thể bắt sống hay giết chết hắn nếu cần thiết hoặc phải chết nếu như không còn phương tiện gì trong tay. Điều gì cũng có thể chấp nhận để cơn ác mộng này kết thúc tất cả cùng một lúc.

Từ nơi ẩn nấp, không phải chờ đợi lâu anh đã nghe thấy tiếng chân địch thủ. Chắc chắn, hắn đang rảo bước khi kẻ bị rượt đuổi mất hút khỏi tầm mắt nên hắn tiến lên phía trước với vận tốc lớn.

- Tại sao mày theo dõi tao? - Lúc đó, Rojas thét lên từ chỗ nấp, đe dọa hắn bằng dao găm.

Mưa rất dày hạt nên Rojas hầu như không nhìn rõ đối tượng. Bị bất ngờ, hắn đột nhiên lùi lại và cố sức tự vệ bằng kiếm, nhưng áo choàng làm lưỡi kiếm chuyển động chậm và hắn không thể cản được Rojas thọc sâu dao găm vào cánh tay phải. Lưỡi dao đâm mạnh làm hắn lao đao và buộc phải buông rơi thanh kiếm, nó biến mất trong vũng nước giữa đường. Tuy nhiên, hắn thoát được người tấn công và bắt đầu chạy trốn. Từ kẻ bị truy đuổi, Rojas trở thành người rượt đuổi.

Dĩ nhiên, khoảng cách mà kẻ bị rượt đuổi chạy trốn không lớn, nhưng đường phủ toàn nước và bùn lầy, rất khó có thể đi nhanh được. Dù sao chăng nữa, Rojas tin rằng do bị thương nên cuối cùng hắn sẽ bị kiệt sức. Tuy nhiên, chính Rojas là người suýt vấp ngã khi chân nhúng vào một vũng lớn đầy bùn, tình huống mà gã sinh viên kia lợi dụng để rẽ vào một góc phố rồi biến mất một lần nữa, ngay trước mắt anh, tuy nhiên lần này, anh sẽ không dễ dàng đầu hàng.

Rojas đi lang thang tương đối lâu dưới trời mưa đến mức anh cũng không biết rõ mình đang ở đâu. Đầu tiên, anh đi dọc từ đầu đến cuối đường, cố gắng tìm một nơi ẩn nấp, một cánh cửa nào đó mở hay khép hờ, một vết tích nào đó hắn để lại. Sau đó, anh xem xét những lối rẽ gã sinh viên kia có thể đi qua. Có một lối rẽ mà anh thấy rất quen. Anh đi vào bên trong và phát hiện ra rằng đó chính là ngõ cụt mà gã sinh viên kia đã vào rồi mất hút trong lần truy đuổi đầu tiên. Nghi ngờ, anh bắt đầu gọi cửa các nhà với mục đích lục soát, tới khi nhìn thấy một vết máu trên khung cửa nhỏ. Không suy nghĩ gì han, anh lao vào đẩy và mở tung cửa ấy ra. Cửa này dẫn ra một khoảnh sân rất hẹp, nối với một kho để củi và chứa gia súc. Trong khi

đang tìm kiếm nơi ẩn nấp của địch thủ, anh phát hiện ra phía đằng sau có một cái cửa khác. Anh mở cái cửa ấy ra và ngạc nhiên nhìn thấy phía trước mặt là nhà thờ Thánh Cebrian.

- Không thể là một sự ngẫu nhiên, - Rojas rít lên trong kẽ răng, anh hướng tới nhà thờ.

Sau khi kiểm chứng cửa nhà thờ đang khoá, Rojas bắt đầu gọi cửa tới tấp. Nghe thấy tiếng ồn, một bà bên cạnh ngó qua cửa sổ.

- Anh đang làm gì thế? Anh không biết vào giờ này không có ai à?

- Tôi là phái viên của Giám mục, - Rojas giới thiệu, - và tôi cần vào nhà thờ ngay tức khắc.

- Nếu cần gấp như thế thì sao anh không đi tìm người trông coi nhà thờ? Ông ấy sống cạnh đây, ở gần tường thành.

Nhà của người trông coi được xây trên một trong những dãy cánh gà của nhà thờ, tận dụng bức tường nổi của bờ rào cũ, ở gần tháp canh. Lúc ấy là giờ ăn trưa nên người trông coi nhà thờ phải một lúc sau mới trả lời.

- Sẽ tới, sẽ tới ngay đây. Có thể cho ta biết cậu muốn gì không? - Ông ta càu nhàu.

Chỉ sau khi đưa cho xem chứng chỉ do Giám mục cấp, tuồn vào dưới cánh cửa, người trông coi nhà thờ mới mở khoá.

- Việc này rất quan trọng, thầy hãy để tôi vào nhà thờ! - Rojas giục giã ông ta. Đây là một cuộc điều tra.

- Một cuộc điều tra à? Ông muốn nói gì vậy? - Người trông coi nhà thờ bắt đầu hỏi với dấu hiệu lo lắng.

- Đây không phải trách nhiệm của thầy, - Rojas đáp. - Hãy làm điều tôi lệnh cho thầy.

- Tôi đi với ông ngay đây! - người trông coi nhà thờ nói với điệu bộ phục tùng hơn.

Lúc sau, người trông coi nhà thờ đi ra với áo choàng và một chùm chìa khoá. Khi cửa nhà thờ vừa mở, Rojas hỏi ông ta.

- Thầy có thể cho biết tầng hầm ở đâu không?

- Ở ngay dưới bàn thờ.

- Những ai còn có chìa khoá của nhà thờ?

- Ở Nhà thờ lớn có một bộ.

- Thế thầy có tình cờ biết có người đến nhà thờ lúc ngoài giờ không?

- Phải chăng ông đang nghĩ về truyền thuyết hạnh phúc à? Ông nên biết đó là chuyện kể của các bà già. Điều tôi biết là, ông ta giải thích, không ai đến ngoài giờ hành lễ.

- Thầy hãy nghe rõ đây! - Rojas nôn nóng nói với ông ta - Nếu đến khi trời tối mà tôi không trở về, thầy hãy đến tu viện Thánh Esteban để tìm gặp cha Antonio, nhà thảo luận. Thầy hãy kể tất cả những điều xảy ra và đề nghị ông ta đến tu viện Thánh Francisco tìm cha German. Họ sẽ biết những việc phải làm. Thầy hiểu chưa?

Người trông coi nhà thờ phải một lúc mới biểu lộ thái độ chấp thuận, lại còn tỏ ra không tin tưởng lắm, Nhưng không còn thời gian để đề phòng hơn. Cuối cùng, sau khi lọt vào trong điện thờ, Rojas yêu cầu ông ta khép hờ cửa.

Điện thờ nhỏ và nghèo nàn, và sự hiện diện duy nhất trên điện là Chúa Jesus ở phía sau bàn thờ, được hai ngọn nến to chiếu sáng lung linh. Rojas cầm một ngọn nến và bắt đầu cuộc thám hiểm. Gần lối vào, còn nhìn thấy vết bùn mới và một số vũng nước nhỏ. Thỉnh thoảng cũng nhìn thấy một vài giọt đen, đậm đặc hơn. Anh lần theo dấu vết tới tận bên trong hậu đường. Ở dưới sàn, trong một góc kín, lộ ra một cái thang bằng đá thẳng đứng. Anh cho rằng đó là đường dẫn xuống tầng hầm. Anh nắm chặt ngọn nến như thể dùng nó để tự vệ và bắt đầu đi xuống. Thực ra, đó là một cái hầm nhỏ, được xây cuốn vòm cung bên dưới bàn thờ, lợi dụng độ dốc của con đường. Ở trên cái thang lẫn dưới sàn nhà đều có vết bùn và một số vết máu, chứng tỏ tên tội phạm đã đi qua đây. Giờ đây, vấn đề là tìm ra lối vào hang. Anh tìm trong những

phiến đá, những tấm bia dưới sàn để xem có một cái cửa nào hay một cái bẫy kín, nhưng vô hiệu; cũng chẳng nhìn thấy một chiếc lò xo nào cả.

Ở bia đá trung tâm, có một bản khắc bằng tiếng La tinh làm anh chú ý: “Hãy quỳ xuống và làm dấu thánh”. Phải chăng đây là một thông báo được mã hoá hay là một khoá mật mã? Bị lôi cuốn, Rojas quỳ gối xuống phiến đá có bản khắc và bắt đầu làm dấu thánh như lời răn dạy. Không có điều gì xảy ra. Đúng lúc đó, anh phát hiện ở một trong những phiến đá trước mặt có hình giống như người thợ khắc đá, một hình đối với anh rất quen thuộc vì anh đã nhìn thấy trước đó. Không rời khỏi chỗ, anh móc tờ giấy bên trong túi áo măng tô. Giống như tấm thẻ được Giám mục cấp, tờ giấy bị thấm ướt. Anh cẩn thận gỡ tờ giấy và kiểm chứng thấy thực sự chính là một dấu hiệu: một chữ thập Hy Lạp hay một chữ thập với một nét vẽ phụ, đi từ chân phiến đá dựng đứng tới đầu cánh tay trái và có đặc điểm riêng là cánh tay phải kết thúc ở đầu mũi tên. Nếu nhìn kỹ thì đó là một sơ đồ hình chữ thập: từ trán xuống ngực, từ ngực đến vai trái và từ vai trái đến vai phải. Nhưng cần phải làm dấu thánh ở đâu? Anh trở lại quỳ trên phiến đá trung tâm và nhìn thấy phiến đá có hình người thợ khắc đá ở độ cao ít nhiều ngang ngực anh. Phải chăng đây là trung tâm của một cây thập tự tượng tượng? Hai phiến đá ở phía trên là phần cao nhất còn hai phiến ở dưới là đường trục cơ sở. Sau đó, phiến đá ở phía trái và ở phía phải có thể là hai cánh của trục ngang. Bị cuốn hút, anh ấn tay phải vào phiến đá tương ứng với phần trán và ngay lập tức anh thấy phiến đá nhường bước, chuyển dịch về phía trong. Tiếp đó, anh ấn phiến đá phía dưới, cũng cho kết quả như vậy; sau đó, ấn tiếp phiến đá phía trái và, cuối cùng, phiến đá phía phải. Khi khối đá chuyển động, người ta nghe thấy tiếng động lớn dưới tầng hầm như thể một thiết bị phức tạp hoạt động. Thực tế, phần cuối của phiến đá mà anh dùng để quỳ, đã chuyển dịch tách ra. Anh đứng dậy rồi dùng một tay cũng có thể nâng phiến đá không mấy khó khăn, nhờ có rãnh trượt đã làm sẵn. Từ lỗ hổng, hé ra một đoạn thang mới.

Tầng hầm mới rộng hơn so với hầm trước, nhưng trong đó cũng không có ai, ít ra là không có ai còn sống vì có thể nhìn thấy ở dưới nền hầm một vài ngôi mộ bị mở với những bộ xương lòi ra, cũng thấy rất nhiều xương chắt đồng trong một góc. Ở một số nơi, hình như Rojas còn nhìn thấy cả vết máu, điều này chứng tỏ có một lối vào khác ở chỗ nào đó. Chỉ ít, bây giờ anh đã biết mật mã để qua phía bên kia ở trên tờ giấy. Không còn nghi ngờ gì, hình vẽ bên cạnh chữ thập là một trong những ngôi mộ. Nhưng đó là ngôi mộ nào? Anh quan sát từng ngôi mộ một và thấy tất cả đều có những dòng chữ khắc ở bên cạnh. Phần lớn đều ghi ngày và tên người mất với một văn bia ngắn gọn. Tuy nhiên, có một bia mộ khiến anh chú ý ngay: Sau khi chết, người sẽ hồi sinh ở phía bên kia. Tới phía bên kia chính là nơi anh muốn đến. Nhưng điều anh không thích là để tới được phía bên kia, trước hết anh phải chết. Rõ ràng, có thể không cần hiểu chính xác từng chữ một. Có thể với một cái chết tượng trưng hay giả vờ chết, đã là đủ. Điều này cho anh một ý tưởng ẩn mình trong một ngôi mộ. Việc phải nằm cùng với một bộ xương không làm anh ghê tởm quá mức, cũng không làm anh sợ hãi, nhưng anh cảm thấy hơi vô lý nếu không muốn nói rằng hành động ấy là một sự xúc phạm đối với người đã khuất. Dù thế nào chăng nữa, anh cũng quyết định thử. Không còn cách nào khác hơn nếu như anh muốn tiếp tục đi tiếp. Anh nằm ngửa một lúc với cây nến đặt trên ngực, cố gắng không nghĩ đến cái chết. Anh đã gần như đầu hàng, đến khi nhớ ra rằng ở bên cạnh có một phiến đá hình trụ nhô ra một chút. Anh ấn mạnh phiến đá tới mức, đột nhiên, đáy của ngôi mộ mở ra từ một phía, như thể một cái bẫy, và không thể cưỡng lại được, anh ngã lăn qua đoạn dốc ngắn vào phía bên trong. Thế nhưng những mảnh xương của người đã khuất không rơi theo anh vì chắc hẳn đã được phiến đá giữ lại.

Rất may, cú ngã nhẹ nhàng và cây nến không bị tắt. Nhờ ánh sáng của cây nến, anh có thể nhìn thấy mình giờ đây đang ở trong một cái hang. Trên một tảng đá, có vài chiếc riệu và trong một hộp gỗ có sợi xích, bụi nhùi cùng hòn đá để đánh lửa. Rojas cầm một trong những thứ đó và sau khi dùng nến châm lửa, anh hào hứng đi thám hiểm dưới đáy hang. Từ chỗ ấy, có vài đường hầm đi theo những hướng khác nhau. Anh nhìn tờ giấy một lần nữa và thấy về phía trái của bản vẽ ngôi mộ, có ba nét xoắn, nhưng chỉ một nét kéo dài và kết thúc ở đầu mũi tên; đây là nét vẽ ở phía bên phải. Như vậy, tin tưởng vào sơ đồ, anh quyết định tiếp tục cuộc thám hiểm với lộ trình ấy. Trong khi đi sâu vào đường hầm, anh không ngừng suy nghĩ về điều có thể chờ đợi mình phía cuối lộ trình. Trong bất cứ trường hợp nào, anh sẵn sàng đối mặt với mọi hiểm nguy để tóm được gã sinh viên kia. Sau sự việc xảy ra vào buổi sáng ở khu nhà chứa, điều này trở thành vấn đề danh dự đối với anh.

Đột nhiên, các bức tường đều có tranh vẽ động vật. Tranh đầu tiên Rojas nhìn thấy là một cô gái Salamanca trong vòng lửa cháy. Sau đó, xuất hiện một con cóc lớn và tiếp đến, là con chồn tinh với một số con rắn xung quanh đang ngấu nghiến nuốt chửng lẫn nhau. Các bức vẽ đều rất điêu luyện và màu sắc rực rỡ, thực

sự làm người xem khiếp đảm, không chỉ do dáng vẻ bề ngoài mà còn có khả năng tạo ra ảo tưởng vì nếu nhìn kỹ chúng thì dường như những con vật đó đang chuyển động lao vào tấn công anh. Và nếu chúng không làm như vậy thì còn tồi tệ hơn, bởi chính anh sẽ tưởng tượng ra với vẻ sống động thực sự về những hành động vây hãm, phong tỏa của chúng. Sau lối rẽ, người ta nhìn thấy một con quái vật lớn với vỏ sò đầu rồng lác lư và một số con nửa thân ngựa nửa quái vật, tạo thành một dãy dài nối tiếp nhau với những quái vật mỗi lúc một đáng khiếp sợ và kinh khủng hơn. Trong số đó, có một con măng xà giết người qua ánh mắt, anh nhận ra nó vì có đầu và đuôi của rắn, cựa và mào như của gà chọi; còn mắt nó thì anh không muốn nhìn vì sợ thật sự đúng như người ta đồn đại.

Để thoát khỏi nỗi ám ảnh to lớn của chúng, Rojas bắt đầu đọc đi đọc lại một đoạn thơ của Marques de Santilla, như làm phép bùa xua đuổi điềm xấu:

Ta nhìn thấy những con thú dị dạng và dữ tợn

Ra khỏi hang, động và sào huyệt của chúng.

Và giống như một câu thần chú, những con thú biến mất. Anh không biết có phải là những bức vẽ đã kết thúc hay thực sự chúng biến mất, nhưng anh nghĩ chẳng có gì là chắc chắn. Anh cần phải tập trung chú ý và cố gắng để không bị lạc, vì đôi lúc đường hầm lại rẽ đôi hoặc rẽ ba nên anh phải dừng lại để nhìn sơ đồ, xem đường rẽ nào là đúng. Ở mỗi lối rẽ đều được đánh dấu bằng một vòng tròn và có số La Mã bên trong. Theo sơ đồ, có chín đường như là chín số của Dante(1). Ba đường đầu tiên không có vấn đề gì, nhưng tới đường tiếp theo, anh kiểm chứng thấy có sự khác biệt so với bản vẽ. Ở bản vẽ chỉ có hai nhánh, nhưng trên thực tế lại có ba đường. Anh nghĩ là có thể họ đã quên không vẽ đường thứ ba. Nhìn trên sơ đồ, sự lựa chọn đúng là phía bên phải, anh thắc mắc là nên đi về phía ấy hay đi qua lối giữa, vì không có cách gì để biết hai đường nào là đúng. Rõ ràng, cũng có khả năng đây là một cái bẫy để đánh lạc hướng kẻ đột nhập. Anh cố xem xét liệu trên đường đi có đoạn nào tạm dừng để có thể giúp mình lựa chọn chính xác, nhưng không tìm thấy. Cuối cùng, anh quyết định đi theo đường giữa với ý định có thể quay trở lại chọn đường khác nếu không xuất hiện số hiệu tiếp theo. Anh đi được một đoạn khá dài thì nhìn thấy một vòng tròn và một lối rẽ mới. Rất sốt ruột để đọc số hiệu nên anh không nhìn thấy một hố đen mở ra dưới chân mình, tới khi bị ngã vào trong đó. Trong khi đang rơi vào địa ngục, dường như anh nhận ra rằng không phải số V, mà là một mũi tên ấn định việc đi xuống.

Chú thích

(1) Dante (1265-1321) là một nhà thơ, nhà Thần học người Ý.

21. Chương 20

Rojas, hãy nói tại sao người lại tìm chúng ta? Tại sao lại truy lùng chúng ta?

Một giọng nói đến với Rojas như qua nhiều lớp mạng nhện hay những màn khói sương mù dày đặc. Anh đau đầu kinh khủng, đến nỗi không thể tập trung suy nghĩ và cũng không biết mình đang ở đâu. Anh cố mở mắt, nhưng cảm thấy nặng trĩu như thể mí mắt gắn chặt lại với nhau. Anh sờ tay sang xung quanh mới biết mình đang nằm trên một chiếc cang nhỏ.

- Chúng ta đã làm gì người? Hãy nói đi, chúng ta hại người điều gì? - giọng nói ấy trở lại khoan vào đầu anh tựa như cái nệm bị cây chùy đập vào.

Rojas cố cất tiếng nói, nhưng không thể làm được. Anh có cảm giác như mồm mình ngậm đầy cát. Sau đó, anh gắng gượng làm lại, nhưng cũng không thể. Mỗi một cử động nhỏ khiến anh như bị người ta dùng dao đâm vào các khớp xương của mình và anh không thể chịu nổi giọng nói khăng khăng đòi tính sổ.

- Các người là ai? - Rojas hỏi với giọng mơ hồ, sợ hãi.

- Chúng ta giống như người, người không biết chúng ta à? - một giọng nói trong hang trả lời. - Người đang trong một phiên toà Do Thái.

Ngạc nhiên, Rojas hướng về phía phát ra giọng nói. Nhờ ánh sáng phát ra từ một số lưới riu đặt trên những bức tường của hang, anh nhìn thấy vài cụ già đang ngồi dưới sàn, cách không xa cái cáng anh đang nằm. Anh không thể phân biệt được dáng dấp họ, nhưng nét mặt đoán chắc là cau có và nghiêm nghị.

- Các vị đùa đấy à? Tôi không phải là người Do Thái! - anh phản đối.

- Người chính là Do Thái, mặc dù người không muốn tin điều ấy, - một ông già đáp với giọng khô khốc - Cha người, ông Hernando de Rojas, là một người Do thái, những người ấy trong ngôn ngữ chúng ta gọi là anusim, những người bị ép buộc, và trong đáy lòng mình, người cũng là như vậy.

- Tôi chắc rằng các vị nói dối, - Rojas gào lên - giấy giữa trên cáng. Cha tôi là một người cải đạo, ông bà tôi cũng thế và bây giờ chúng tôi cũng vậy.

Những người già dường như kinh hãi trước những lời nói của Rojas. Trong vài phút, họ thì thầm với nhau. Cuối cùng, một người lên tiếng:

- Thế người không cảm thấy mình đã giả vờ trong cả thời gian đó sao? Người đã làm điều đó để giữ mạng sống và tránh mọi rắc rối. Người chắc đã biết điều mà người ta nói về những người Do Thái thực sự: chúng ta giống như kim loại nóng chảy, thích nghi với mọi khuôn mẫu, nhưng vẫn duy trì bản chất không thay đổi của chúng ta.

- Tại sao các vị muốn làm tôi hiểu lầm? - Rojas thất vọng hỏi.

- Chúng ta à? - một ông đáng vẻ có quyền hành hơn, ngạc nhiên kêu lên - Người là kẻ đến đây, tới nơi ẩn náu của chúng ta, để xem chúng ta có ý đồ đen tối gì không. Chúng ta bắt gặp người bị lạc và đang hấp hối ở một trong những đường hầm. Người bị một cú đánh vào đầu và đã mất ý thức. Chúng ta đã đưa người trở lại với cuộc sống.

- Nếu như vậy, tôi phải có nghĩa vụ rất cảm ơn các vị, - Rojas nói bình tĩnh hơn. Hãy cho biết tôi có thể làm gì cho các vị?

- Chúng ta chỉ yêu cầu người một việc, - ông ta giải thích, hãy cải đạo lại - Chúng ta muốn trả lại cho người niềm tin chân chính, niềm tin của cha người và các bậc tiền bối của người.

- Điều các vị yêu cầu tôi là không thể được, - Rojas đáp, - cố giữ vẻ bình tĩnh. Không ai là chủ niềm tin của họ. Đây là một vấn đề ý thức.

- Đối với chúng ta cũng như thế. Chúng ta không thể để cho người lại một lần nữa đi theo vết của Jesus. Giờ đây, chúng ta đã bắt gặp và cứu sống người.

- Nhưng tôi không yêu cầu các vị cứu sống với giá ấy.

- Ta dám chắc với người là nếu chúng ta không bắt gặp thì người đã chết rồi. Hoặc người sẽ gặp những kẻ thiếu lòng từ bi.

- Tôi nghĩ chắc là như vậy nếu như đó là ý chí của Chúa, - Rojas nhượng bộ.

- Nhưng kết quả là Chúa muốn chúng ta cứu người. Người không thấy đây là một dấu hiệu à?

- Xin các vị đừng cố ý ép buộc tôi nữa. Tôi không có đầu óc phỏng đoán đâu. Chỉ xin các vị cho tôi biết các vị đang làm gì ở một nơi hiểm ác như chốn này.

- Chúng ta sống ở đây, người không biết à? Đây là nơi duy nhất của chúng ta khi Đức vua quyết định trục xuất chúng ta cách đây năm năm. Rõ ràng, một số người trong chúng ta không muốn rời khỏi Salamanca. Tại sao chúng ta phải làm thế? Thành phố này là của chúng ta, giống như của họ, thậm chí phần của chúng ta còn nhiều hơn. Thế nên, chúng ta đã giả vờ rời khỏi giáo đường Do Thái để ẩn nấp trong cái hang này. Bây giờ, đây là nơi ở và là giáo đường của chúng ta. Trên một bức tường, chúng ta lại viết những hàng chữ: Đây là cửa của Chúa, những người liêm chính sẽ vào bằng lối này.

- Nhưng tại sao lại là nơi này?

- Cái hang này đã được tổ tiên của chúng ta sử dụng vào thế kỷ XII, từ khi rời Provenza đến đây cư trú. Ở trong hang, những bí ẩn và hiểu biết về phép thần thông được giải mã và truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác cho một nhóm nhỏ những người được lựa chọn trong số những người là thành viên của toà án Do Thái này.

- Điều tôi đang nghe không thể là sự thật, - Rojas kêu lên. - Nó chỉ là cơn mê sảng của tôi, chứ đâu thật như vậy? Hoặc có thể là tôi đang mơ và bất cứ lúc nào khi mở mắt ra lại có mặt trong nhà trọ của trường Cao đẳng.

- Tại sao người lại không chấp nhận sự thật? Chúng ta cũng là người, bằng xương bằng thịt như người mà.

- Hãy xem, người có thể sờ chúng ta đây, tất cả vừa nói vừa đứng lên.

- Không, xin dừng lại gần tôi, - Rojas kêu lên, - quay lưng lại phía họ.

- Người đừng sợ, chúng ta không bôi nhọ người với tội lỗi của mình, một ông giải thích.

- Chúng ta là những người anh em, người nhớ không? một ông khác nói thêm.

- Tại sao người không muốn dính líu với chúng ta? - một ông thứ ba hỏi. - Phải chăng người ta đã trả tiền để người phát hiện và tố cáo chúng ta?

Khi Rojas quay lưng lại thì thấy cả ba đang ngồi ở gần cánh cửa anh.

- Tôi thậm chí không biết các vị đang tồn tại, - Rojas xin lỗi, - tôi muốn nói là không có tin tức gì về những người Do Thái vẫn ở Salamanca.

- Hình như người thực sự biết rất ít về cuộc sống xảy ra xung quanh, dường như người bị giam hãm với đồng sách vở trong nhiều năm, nên có vẻ xa lạ với tất cả. Người đã lần nào vào trong giáo đường của chúng ta chưa? ông ta tiếp tục với giọng ngày càng giận dữ. Người quan tâm đến điều kiện sống đáng buồn của chúng ta phải không? Người đã nghe kể về những đợt cải đạo ồ ạt đối với người Do Thái do những bài thuyết giáo của Vicente Ferrer gây ra chưa? Người có tin tức gì về bài thuyết pháp mà ông ta rao giảng ở Giáo đường Mới năm 1411, với sự chấp thuận của một trong những thành viên chúng ta? Người có biết rằng trước khi trục xuất, chúng ta đã đẩy một số người chúng ta ra khỏi nhà thuộc giáo đường cũ và chuyển ra vùng ngoại ô không? Chúng ta đối xử như vậy đối với chúng ta, những người đầu tiên đến đây định cư khi mà thành phố này chỉ là một vùng đất bỏ hoang.

- Về việc đó thì các vị có lý, tới nay tôi hầu như không biết gì về các vị, - Rojas buồn rầu thừa nhận. - Và tôi bảo đảm với các vị rằng tôi cũng không biết sự tồn tại của cái hang này, nơi chúng ta đang gặp nhau.

- Vậy người làm gì ở đây?

Câu hỏi làm Rojas ngạc nhiên, như thể bằng một hình thức nào đó anh quên đi mục đích vào thăm hang. Anh phải suy nghĩ một lúc.

- Tôi đi theo dấu vết của một tên sát nhân, cuối cùng anh thú nhận, kẻ gây ra cái chết của Thái tử Juan và cha Tomas de Santo Domingo, một giáo sư của Học viện.

- Thế à, ra là vậy. Người nghĩ là chúng ta phải không? “Dĩ nhiên, lý do thì không thiếu”, người sẽ nghĩ như thế. Nhưng không, chúng ta không phải là tội phạm. Chúng ta cũng không có điều kiện để làm điều đó. Giờ đây, chúng ta có lợi ích gì với những cái chết đó?

- Tôi không nói là nghi cho các vị.

- Thật là vô lý. Sao người không biết sự tồn tại kỳ lạ của chúng ta, nhưng bây giờ lại khác à?

- Bây giờ cũng không, tại sao tôi phải làm điều ấy?

- Ta hình dung ra nếu như người không nhanh chóng tìm ra thủ phạm thực sự thì người cần một vật tề thân. Và ai hơn được chúng ta vì rằng chúng ta đã quá quen với vai trò đó? Đúng không?

- Có thể, nhưng tôi bảo đảm với các vị là không phải trường hợp này. Tôi vào đây, đi theo dấu vết của tội phạm và tôi đã bị lạc.

- Đối với chúng ta, người đã bị lạc lối từ lâu, nhưng người vẫn khẳng định không thừa nhận điều ấy.
- Các vị quen thuộc nơi này hơn tôi nên có thể giúp tôi tìm ra hắn. Tôi không biết danh tính của hắn, chỉ biết hắn là một sinh viên. Các vị có nhìn thấy một người nào đó đáng nghi trong hang này không?
- Dĩ nhiên, có nhiều người cải đạo qua cái hang này. Người đừng cảm thấy bị xúc phạm nếu ta nói là không nên tin vào bất cứ ai. Rõ ràng, ta không nói về những người vờ cải đạo vì rằng không còn cách nào khác đối với những người ấy nếu như muốn giữ mạng sống của mình và trong thâm tâm họ vẫn tiếp tục hướng về chúng ta. Ta muốn đề cập đến những người cải đạo thực sự; một số người cho rằng niềm tin mới làm cho họ cực đoan hơn cả Giáo hoàng và chặt chẽ hơn cả Tòa thánh giáo. Ngược lại, một số khác dự tính trở nên trong sạch và xác thực hơn cả những con chiên Thiên Chúa giáo cũ. Và ta không lấy làm lạ rằng họ có ý định thúc đẩy một cuộc cải cách bên trong nhà thờ để trả lại cho nhà thờ những nguồn gốc giả định của họ. Chúng ta biết chắc chắn rằng họ tổ chức hội họp và liên hoan từ thiện ở một nơi nào đó trong hang như những con chiên Thiên Chúa giáo nguyên thủy. Họ cuồng tín tới mức sẽ giết hại không do dự những ai mà họ nghĩ là kẻ thù. Người xem sự điên cuồng của họ có thể dẫn tới đâu.

Rojas kinh ngạc nghe ông ta nói, càng lúc anh càng cảm thấy rằng người bị điên, chẳng chóng thì chày, sẽ là anh. Đột nhiên, anh bắt đầu cảm thấy có gì ảm ứ ở giữa hai đùi. Cảnh giác, anh sờ vào quần thì bất ngờ nhận thấy có một vết băng.

- Nhưng các vị làm gì tôi thế này? - Anh sợ hãi hỏi, không dám vén chăn lên để kiểm chứng vết thương.
- Chúng ta chỉ cắt bao quy đầu của người, ông ta giải thích một cách rất tự nhiên, nhưng người không nên xem như một sự trừng phạt. Đó là brit milah, giúp người nhớ lại sự liên minh giữa Yahveh và Abraham và, do vậy, là dấu hiệu để người quay về với tôn giáo của tổ tiên mình.
- Từ khi nào niềm tin được đo bằng kích thước bao quy đầu? - anh hỏi với giọng mỉa mai và giận dữ. - Ở đây có bản chất Do Thái mà các vị vừa nói không?
- Câm miệng! - ông ta thét lên, đồng thời bịt hai tai. - Chúng ta không cho phép người tiếp tục báng bổ nữa.
- Thế các vị dựa vào phép tắc nào lại cắt bao quy đầu của tôi?
- Dựa vào việc chúng ta đã cứu sống người.
- Nhưng các vị không hiểu rằng tất cả điều ấy là phi lý sao?
- Tuy nhiên, chúng ta chắc chắn rằng cha người sẽ lấy làm tự hào nếu biết được điều đó.

- Các vị nói về cha tôi phải không? Nếu quen ông thì các vị phải biết rằng từ nhiều năm nay, tôi đã phải chịu đựng hy sinh to lớn để cứu ông thoát khỏi giàn lửa thiêu và tôi tiếp tục cam kết như là sự bảo đảm duy nhất cho tính mạng của ông trước Tòa án Công giáo. Do vậy, bây giờ tôi phải làm những việc mà tôi không thích như tìm kẻ đã giết một cha cố thiếu trung thực và một Thái tử không xứng đáng với phẩm cách. Như vậy, giờ tôi ở đây như một tù nhân, bị thương và bị đối xử tàn tệ trong một cái hang, chỉ vì muốn duy trì mạng sống cho cha tôi. Các vị có thấy điều này là bi kịch không? Thế mà các vị, những người nói là anh em của tôi và muốn nhân danh họ, lại đòi trả công cho việc cứu giúp tôi. Các vị không nghĩ rằng tôi đã trả đủ rồi sao và tôi đã không thể làm theo ý chí của mình, chỉ ít thì trong thâm tâm, tôi có quyền tin vào điều mình muốn chứ?

Những thành viên của phiên tòa, giống như các công tố viên của Tòa án Công giáo năm trước, im lặng trước khả năng hùng biện của Rojas. Tuy nhiên, dường như họ không sẵn sàng để một con cừu ương ngạnh, một đứa con hoang chạy thoát dễ dàng. Sau một hồi thảo luận giữa họ với nhau bằng tiếng Do Thái, người hình như có quyền nhất tiếp tục nói:

- Đây không phải là lúc để đưa ra quyết định. Chúng ta sẽ nói chuyện lại khi người bình phục. Tới lúc đó, người được coi như một khách mời, không phải là một tù nhân. Chúng ta khuyên người trong thời gian ở đây, không được di chuyển khỏi hang này, có thể người sẽ bị lạc trở lại và gặp trở ngại trầm trọng, không phải tất cả mọi người ở đây đều tốt bụng và nhân từ như chúng ta. Bây giờ chúng ta phải một thầy thuốc đến chữa chạy cho người. Về cha của người, ta muốn nói rằng chúng ta biết ông là một người tốt. Ông không có bất cứ trách nhiệm gì về tình huống mà người đang dính phải. Tội lỗi là ở những kẻ điên khùng

cổ chấp ấy đang sẵn lòng chúng ta. Về phần mình, chúng ta xin lỗi về những xúc phạm có thể gây ra cho người. Nếu chúng ta đã có những hành động không đúng, chỉ là vì luôn được thúc đẩy bởi thiện ý.

Sau lời nói đó, tất cả những người có mặt, trừ Rojas, đều đứng dậy đi ra chỗ khác. Thầy thuốc cùng cậu thanh niên giúp việc cũng đến ngay. Sau khi làm sạch vết thương và thay băng cẩn thận cho anh, thầy thuốc yêu cầu người giúp việc đi tìm quần áo mới cho người an dưỡng.

- Anh còn đau ở chỗ nào không? - thầy thuốc lúc đó hỏi Rojas - Hãy nói chính xác đau ở đâu?

- Tôi có cảm thấy đau không à? Đúng ra là hãy hỏi ở đâu tôi không đau.

- Ta sẽ cho anh uống một thứ làm dịu đau.

Thầy thuốc đưa cho anh một chén thuốc đen, sánh đặc, tỏa ra một mùi rất khó chịu. Rojas nhìn ông ta một lúc, chưa quyết định uống.

- Anh hãy uống đi, đừng sợ, - ông ta thuyết phục, - tôi không đầu độc anh đâu, cũng không phải là thuốc ngủ mà. Về chuyện này, ông chỉ vào vết băng của anh, tôi muốn anh biết là tôi không liên quan gì đến vấn đề ấy. Đó là một quyết định của phiên tòa, nhưng tất cả mọi người ở đây không nghĩ như nhau.

- Tuy nhiên, họ là những người ra lệnh, không phải thế à?

- Tôi không nghĩ là kéo dài được nhiều thời gian. Thực ra, một số người trong chúng tôi đang tính trốn đến Bồ Đào Nha. Tôi chưa đi vì họ còn cần tôi, nhưng phần lớn đã không thể chịu đựng nổi tình hình này và nhất là bây giờ khi những thành viên của tòa án Do Thái dường như mất hết lý trí. Họ là những người nhiều tuổi và hầu như không thiết sống nữa, còn những người khác vẫn chưa từ bỏ niềm hy vọng.

- Ông có biết họ định làm gì với tôi không?

- Tôi chỉ biết họ bám víu vào bất kỳ cái gì nhằm tiếp tục ở đây. Có thể họ nghĩ rằng bằng hình thức nào đó, anh có thể giúp chúng tôi từ phía bên ngoài, do anh có nhiều mối quan hệ. Vì vậy, họ muốn biến anh trở thành đạo Do Thái để có thể bảo đảm chắc chắn rằng anh sẽ không phản bội chúng tôi, một khi đã ra bên ngoài.

- Tôi sẽ giúp nhiều cho các vị, chỉ khi nào người ta tôn trọng ý thức và không gây áp lực đối với ý chí của tôi. Ông có thể nói với họ điều ấy. Và ông hãy nói thêm rằng tôi sẵn sàng quên đi tất cả, thậm chí cả việc cắt bao quy đầu, nếu như họ từ bỏ ý định trên.

- Tôi biết họ quá rõ và họ sẽ không đứng khoanh tay nhìn. Họ sẽ không tin tưởng vào anh nếu như anh không công khai từ bỏ Thiên Chúa giáo và lập ra thỏa ước mới với họ.

- Nhưng điều ấy thật phi lý. Họ không biết rằng họ muốn làm chính cái điều mà những kẻ khác đã thực hiện và bị ghét cay ghét đắng sao?

- Tôi biết rõ điều đó. Do vậy, tôi muốn giúp anh chạy trốn.

- Thế nghĩa là tôi đang trong nguy hiểm sao?

- Tất cả chúng ta đang gặp nguy hiểm trong thời khắc này và nhất là tại một địa điểm như ở đây. Tôi chắc chắn rằng vào bất cứ lúc nào, các bạn của anh sẽ đi tìm và điều ấy có thể dẫn tới một nguy cơ lớn đối với chúng tôi, vì rằng họ sẽ nhanh chóng phát hiện ra cái hang.

- Về những người bạn của tôi, nếu họ đến tìm, ông không phải lo lắng đâu.

- Trong bất cứ trường hợp nào, tôi xin anh hãy thề là sẽ không tố cáo chúng tôi. Tôi biết anh là người giữ lời hứa, anh đã nhiều lần chứng tỏ điều đó.

- Ông đã có lời hứa đó.

- Anh hãy nhìn đây! - thầy thuốc nói, chỉ cho Rojas xem một tờ giấy. - Tôi đã làm cho anh một sơ đồ để thấy được đường ra. Nó không phải là lối anh đã vào, vì lối ấy chúng tôi không sử dụng nữa. Anh cần phải đi thận trọng vì hang rất rộng và chúng tôi không phải là những cư dân duy nhất.

- Ông muốn nói rằng...

- Điều duy nhất mà tôi có thể bảo đảm với anh là đây là nơi ẩn náu của tất cả những kẻ bị loại trừ ra khỏi thành phố, với số lượng qua lại tương đối đông. Chúng tôi chỉ có quan hệ với một số người và cùng họ ăn thì sẽ không tiết lộ điều gì với ai đến từ bên ngoài. Tôi cũng không giấu anh rằng trong những cư dân của vương quốc đen tối này có thể có những kẻ thực sự nguy hiểm. Bởi vậy, anh phải rất cẩn trọng.

22. Chương 21

Mặc dù sơ đồ mới có vẻ chính xác và chi tiết hơn, nhưng không lâu sau, Rojas lại bị lạc. Anh sốt ruột mong muốn để lại sau mình một thế giới đầy ác mộng mà anh vừa thoát khỏi để tiếp tục công việc điều tra. Anh không thể phát hiện ra bất cứ một vết tích hay sự tham khảo nào có thể chỉ dẫn đường đi và lúc gặp dấu vết, anh lại không biết đặt nó trong khung cảnh nào trên đường ra. Sau khi đi lang thang một lúc trong đường hầm và qua những đoạn mà anh cảm thấy giống hệt nhau, Rojas bắt đầu thấy mất kiên nhẫn nên anh đi mỗi lúc một nhanh hơn, tới mức thất vọng, không có ý định đi theo một con đường nào cả. Đột nhiên, tới chỗ đường vòng uốn khúc nhô ra, anh suýt đụng vào một người đàn ông.

- Anh cũng lạc đường phải không? - ông ta hỏi Rojas với vẻ lịch sự. - Thường xảy ra như vậy. Tôi đã học tới mức thuộc lòng đường đi, thế mà cũng bị lạc. Sơ đồ không có công dụng lắm dưới đường hầm. Ngửi và nghe lại dẫn đường tốt hơn. Ở dưới này, tất cả gần như giống nhau đối với mắt nhìn, nhưng mỗi cái hang và mỗi đường hầm đều có mùi khác nhau. Tôi có thể đi như người mù trong mê cung này mà không cần bất cứ sợi chỉ dẫn đường nào của Ariadna(1). Chỉ cần mũi ngửi và nếu có thể là sự trợ giúp của đôi tai. Đường như ở dưới này, im lặng là tuyệt đối, đúng không? Không phải như thế. Hãy nghe nào! Anh có nghe thấy từ phía đằng xa kia dội lại một tiếng động liên tiếp không? Đó là tiếng nước chảy, tiếng vang khác nhau theo dòng chảy, hình thức và độ nghiêng của con kênh. Anh có biết ở dưới độ sâu này, còn có vài con sông, suối và lạch chảy qua và vài cái hồ ngầm nữa. Và anh có thể nói gì về những con chuột? ông ta đột ngột thay đổi đề tài. Khi di chuyển theo nhóm, chúng gây ra tiếng ồn chát chúa, tôi tệ hơn cả tiếng động của một đội quân vào trận. Nói thật với anh rằng tôi đã từng tham gia nhiều trận đánh.

Rojas cảm thấy dễ bị nhầm lẫn nên không thể thốt ra lời nào. Ngoài ra, dáng vẻ của người đàn ông làm anh không yên tâm và hơn nữa, lại đang ở trong hang. Ông ta cao, khô đét và rách rưới, tất cả bề ngoài giống như một bóng ma. Ông ta có bộ râu quai nón dài không được chăm sóc và mắt rất lồi, dường như con người muốn nhảy ra khỏi quỹ đạo để khám phá thế giới theo cách riêng của mình. Tuy nhiên, ông ta có một giọng nói với âm lượng tốt, trầm bổng, thu hút và lôi cuốn người nghe, mặc dù người ta không hiểu điều ông ta nói.

- Trông anh có vẻ mệt mỏi và mụ mị, bóng ma trở lại câu chuyện, nhưng anh đừng lo lắng.

Ông ta nhìn Rojas với nhiều thiện cảm và ít nhiều vị nể như thể người cha ngắm nhìn đứa con nhỏ chưa biết làm mọi việc.

- Thế giới ở bên dưới này, ông ta nói tiếp, anh sẽ thấy là nó đơn giản hơn trên mặt đất một khi anh đã quen nó. Hãy để tôi là Virgilio(2) của anh trong khu vực quanh đây. Anh đã đọc Hài kịch của Dante chưa?

- Vâng, tôi đọc rồi! - Rojas đáp với vẻ e ngại.

- Vậy thì nó sẽ giúp anh rất nhiều ở nơi đây. Với chuyện này, tôi không có ý định nhò nhoi nào làm anh hoảng sợ. Đây chỉ là một sự tương đồng. Trong thời điểm hiện tại, địa ngục chỉ là ở phía ngoài, trong các phiên tòa và giàn lửa thiêu của Tòa án Công giáo. Ở dưới này, chúng ta là những người may mắn, những người bị truy đuổi bởi sự nghiệp chính nghĩa và những người đi tìm sự thật bằng những con đường khác, trong môi trường có quá nhiều giả dối và vờ vịt. Đó là một thế giới đảo lộn. Anh không thấy buồn cười à? - ông ta dồn dập hỏi Rojas, làm anh không còn cách nào hơn là phải đồng tình - Vậy anh hãy cười đi, cười đi! Cười là liều thuốc tốt nhất cho cơ thể và tâm hồn. Anh nên biết rằng không có rủi ro nào lại không có khía cạnh may mắn của nó, cũng không có một bi kịch nào lại không giấu trong lòng nó một hài kịch. Hãy nhìn tôi đây, tôi đã mất tất cả và trở thành kẻ bất bình thường, nhưng tôi luôn vui cười và tạo ra tiếng cười từ sáng đến tối.

Tuy nhiên, câu chuyện không gây chút hài hước nào đối với Rojas. “Ở đây có một kẻ ngu ngốc bị một kẻ điên dẫn đường”, anh thầm tự nhủ. Từ khi bắt đầu cuộc điều tra, anh có cảm giác rằng tất cả mọi người, bắt đầu từ anh, đều mất dần lý trí. Điều lạ lùng nhất là hầu như tất cả dường như chỉ chăm chú phát hiện sự mất tâm trí của người bên cạnh, nhưng lại không có khả năng cảm nhận sự điên khùng ở ngay chính đầu của mình. Thậm chí, tới mức anh nghĩ rằng đây là hình thức của một bệnh dịch mới, một căn bệnh lây lan, không tấn công vào cơ thể, chỉ thâm nhập vào tinh thần, mà những người bị dịch bệnh tác động không hề hay biết gì. Anh còn nhớ trận dịch hạch năm 1492 đã hoành hành ở Salamanca, buộc phần lớn cư dân phải từ bỏ thành phố, nơi đã tương đối tiêu điều do việc vừa trục xuất người Do Thái. Thực tế, không thiếu kẻ luôn đổ lỗi cho những người này đã gây ra dịch bệnh, cũng giống như đã đổ tội cho họ phải gánh chịu trách nhiệm về nạn lụt và tất cả các thiên tai đã xảy ra. Nhưng hình thức bệnh dịch mới này còn gây tác hại nhiều hơn vì không một ai được bảo đảm an toàn từ tác hại vô hình của nó. Và điều tệ hại nhất là dường như không ai biết được rằng cả thành phố này đã biến thành một cái nhà khổng lồ chứa đầy những kẻ điên khùng, điên loạn và buồn rười rượi.

- Chúng ta đến nơi rồi, đột nhiên ông ta nói với người đồng hành. Anh qua trước đi, đừng quên làm dấu thánh và mật hiệu nhé!

- Dấu thánh và mật hiệu à? - Rojas ngạc nhiên hỏi lại.

- Đừng nói với tôi là do vội vàng, anh đã quên.

- Tôi e rằng đúng là vậy.

- Nhưng rất dễ mà. Đây là lời mà Dante nhìn thấy viết trước cổng địa ngục, chỉ ngược lại thôi.

- Ông đề cập tới dòng chữ *lasciate ogni speranza voi ch'entrate* phải không?

- Đúng, nhưng bằng tiếng Tây Ban Nha và nói ngược lại nghĩa của chữ đầu tiên. Đừng làm mất, mà...

- Hãy lấy lại, hãy lấy lại niềm hy vọng hồi những người vào đây? Rojas đưa ra không mấy tin tưởng.

- Đúng đấy. Tôi biết anh không làm tôi thất vọng mà.

Vượt qua thử thách, Rojas hướng tới chỗ của người đứng gác, một người có thể hình giống Hercules, với lông mày giao nhau và cánh tay khoanh trước ngực, đã yêu cầu anh cho biết mật hiệu. Khi anh nói xong, người bảo vệ tránh ra một bên và nhường lối anh vào với một cử chỉ chào đón. Sau lối vào, một hành lang nhỏ mở ra, dẫn tới một cái hang lớn. Khi đã vào bên trong, anh nhìn thấy những tảng đá từ một phía hình thành một loại bậc tự nhiên, trên đó đủ chỗ cho rất nhiều người ngồi. Ở phía dưới, trên một vòng tròn nhỏ trung tâm, có một người đang diễn thuyết. Lúc đầu, anh không nhận ra là ai do thiếu ánh sáng, nhưng chỉ cần nghe giọng nói, anh đã biết được đó là ai.

- Như những người quen tôi đều biết rằng, ông Roa lúc ấy đang nói với chất giọng khỏe và trầm ấm, tôi luôn theo trường phái quân chủ lập hiến, đối lập với nền quân chủ nói dối truyền ngôi, nhưng trong tình hình hiện tại, tính chất thực tế buộc chúng ta phải lựa chọn một giải pháp giữa hai hình thức trên. Vì cho đến lúc này, các vị vua không thể được bầu bằng lá phiếu nên tôi xin đề xuất chúng ta sẽ yêu cầu thực hiện ít nhất ba quy tắc vàng trong việc bổ nhiệm các vị vua tương lai. Quy tắc đầu tiên là người tuyên bố kế vị không được có tính cách yếu đuối, cũng không bị hạn chế về khả năng tư duy, cũng không có khuyết tật hình thể mà không xứng đáng với vương vị. Nếu không được như thế thì sẽ bị thay thế bằng người cùng dòng họ hay cùng triều đại. Quy tắc thứ hai, vua phải là người nghiêm chỉnh và tạo ra sự tôn kính ngưỡng mộ, chứ không phải sự sợ hãi, điều này chỉ khả thi với một vị vua trọng đạo đức, cũng như có chừng mực vừa phải trong chỉ tiêu, lễ nghi và tập quán. Nếu ngược lại, sẽ bị thoái vị ngay. Và quy tắc thứ ba, quy tắc quan trọng nhất, người kế vị phải luôn có xuất thân từ quốc vương trị vì, không có xuất thân từ ngoại quốc. Trong trường hợp không thực hiện yêu cầu cuối này, toàn thể dân chúng sẽ có quyền vũ trang nổi dậy, nếu thấy cần thiết, để bầu ra một vị vua khác.

- Phải là như thế! một người kêu lên.

- Chắc chắn phải là vậy! người thứ hai nói thêm.

- Chúng tôi nhất trí với ông! chỗ này, chỗ khác hòa theo.

- Không còn nghi ngờ gì nữa, mọi người đều biết rằng, ông Roa nói tiếp, sau khi Thái tử Juan chết, người kế vị ngai vàng là Isabel, chị của ông ta, hiện là Công chúa vùng Asturias, vợ của vua Bồ Đào Nha. Điều này có nghĩa rằng, nếu như Chúa không can thiệp, một người Bồ Đào Nha có thể nhanh chóng trở thành vị vua tương lai của Castilla và Aragon.

- Không, không bao giờ! Chúng tôi không chấp nhận điều ấy, một số người la lên.

- Hãy để cho ông ta nói tiếp, một người khác đề nghị.

- Chúng tôi luôn nói rằng, ông Roa tiếp tục mỗi lúc một hào hứng hơn, chính sách liên minh của các vị Vua với một số triều đại ngoại quốc thông qua việc gả cưới con cái của họ, có thể đem lại những lợi ích trước mắt, nhưng cũng tiềm ẩn một số nguy cơ. Và do vậy, những nguy cơ ấy giờ đây trở thành mối đe dọa thực sự ghê gớm. Câu hỏi đặt ra là chúng ta có thể làm gì trước sự việc sắp xảy ra? Chúng ta sẽ giữ im lặng hay đi tính sổ với các vị Vua?

- Chắc chắn, chúng ta phải hành động, một ông già ngồi hàng đầu tiên trả lời. Chúng ta không thể khoanh tay đứng nhìn. Tất cả chúng ta đều thừa biết là một vị vua người Bồ Đào Nha chỉ ủng hộ cho lợi ích riêng của ông ta và những lợi ích của Bồ Đào Nha, nơi xuất thân của ông ta, và vì vậy, ông ta sẽ huỷ bỏ ngay lập tức luật lệ và nhiều đặc quyền của chúng ta.

- Nếu các vị đồng tình, - ông Roa cắt ngang, - trong những ngày tới, tôi sẽ dự thảo một đề án để đưa ra thảo luận và nếu như thích hợp thì sẽ lấy biểu quyết trong hội nghị tới.

- Cứ làm như vậy đi, ông già khẳng định.

- Và bây giờ, nếu các vị cho phép, tôi xin giới thiệu với các vị một người bạn vừa đến từ Bồ Đào Nha để kể với chúng ta sự việc diễn ra ở đây như thế nào. Xin mời, - ông Roa nói với người đứng sau lưng - đến lượt anh.

Trong lúc ông Roa nói những lời cuối cùng, từ trong bóng tối xuất hiện một người đàn ông trẻ mặc bộ trang phục rất lạ. Rojas không chắc chắn lắm, nhưng nhận ra đó là người nước ngoài bí ẩn mà anh nhìn thấy đi ra từ quán ăn với ông Roa.

- Mặc dù với vẻ bề ngoài khác biệt, tôi cũng là người Tây Ban Nha như các vị, nhưng đã có nhiều năm sống lưu vong ở những nơi khác nhau. Lý do thì giờ đây không phải lúc để nói. Trong những tháng gần đây, tôi ở Bồ Đào Nha, nơi mà theo tôi hiểu, không có ngọn gió tốt lành cho sự nghiệp của chúng ta. Đối với cái chết của Thái tử Juan, nhiều người nghĩ rằng Vua Manuel, Người may mắn, có gì dính líu vào chuyện đó. Nhưng tới lúc này, chưa có bằng chứng đáng tin cậy về một mưu mô có thể, chỉ là những lời đồn đại, mặc dù có cơ sở.

Từ vị trí mình đang đứng, Rojas có thể quan sát thấy sự lo ngại đang thâm nhập dần dần vào những người có mặt ở đây như thế nào, giống như những ngọn sóng đang cuộn trào dưới đáy biển.

- Ngoài ra, chúng ta biết rằng, - diễn giả nói tiếp - số phận những người Do Thái đang xấu đi, nguyên do là tính chất mơ hồ, nước đôi của nhà Vua, với những biện pháp hay thay đổi và mâu thuẫn, nhà Vua cố gắng dung hoà giữa lòng tham cướp đoạt tài sản của họ với ý muốn thống nhất các vương quốc trên bán đảo. Nhưng các vị cố vấn của Vua đã cảnh báo rằng không thể đạt được sự liên minh chính trị nếu như không có được sự thống nhất tôn giáo trước đó. Do đó, vợ của Vua, Công chúa vùng Asturias, đã yêu cầu Vua không cho phép bất cứ người Do Thái hay người cải đạo nào xuất xứ từ Tây Ban Nha vào vương quốc của họ. Thậm chí, có thể bà ta đã đề nghị với Vua lập ra Toà án Công giáo ở Bồ Đào Nha với mục đích kiểm soát và theo dõi sự cải đạo hàng loạt của người Do Thái, mặc dù lúc này dường như không thể thực hiện được.

- Tôi nghĩ rằng tất cả điều này khẳng định những dự cảm tồi tệ của chúng ta, - ông Roa nói như thể kết luận - Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn ông về những tin tức rất có giá trị.

- Xin cảm ơn lòng mến khách của các vị.

Rojas hiểu được rằng tình hình của những người Do Thái không phải là điều đáng quan tâm đối với Roa và những người bạn của ông. Đối với họ, đây chỉ thêm một tín hiệu nữa của cái mà họ cố tạo ra vào thời điểm

đó ở vương quốc Bồ Đào Nha. Tuy nhiên, Rojas không thể không nghĩ tới Alonso Juanes và cô người yêu của anh.

- Xin đợi một chút, - Rojas kêu to để gây chú ý với những người có mặt, trước khi các vị đi, - tôi muốn đề cập tới một việc.

Bị lôi cuốn, ông Roa nâng cao ngọn đuốc rồi hướng về phía phát ra giọng nói, tới khi phát hiện ra nét mặt của người vừa nói.

- Thật ngạc nhiên, anh bạn Rojas lại có mặt ở đây! - ông Roa kêu lên khi nhận ra anh - Nếu cậu cho biết có quan tâm nhiều đến những luận đàm của chúng ta, ông nói thêm với giọng chế giễu, thì chính ta sẽ mời cậu.

- Sự thật là tôi không đến để nghe các vị đàm luận, cũng không hy vọng gặp ông tại cái hang này, nhưng thú thật với các vị là tất cả những điều này là mối quan tâm lớn đối với tôi.

- Đừng đoái hoài đến hấn, một người ở bên cạnh anh nói, hấn là mật thám của Giám mục.

- Đúng đấy, - một người khác khẳng định, - tôi biết được từ một người đã nhìn thấy hấn trong dinh thự Giám mục.

- Nếu là gián điệp, - ông Roa lên tiếng bênh vực, - thì sẽ không hành động theo kiểu ngược trần như thế. Còn đối với anh, - ông Roa vừa nói vừa hướng về phía người vừa nói cuối cùng, - ta phải công khai trách cứ anh là đã vô ý để lộ chúng ta có gián điệp ở bên cạnh Giám mục.

- Xin ông thứ lỗi cho sự vụng về của tôi, - anh ta ngượng ngịu xin lỗi - như các vị thấy đấy, tôi không cố ý.

- Trong bất cứ trường hợp nào, - ông giáo Roa cắt ngang, - chúng ta không phải băn khoăn vì anh bạn Rojas; bởi những hoạt động của chúng ta đã không làm cậu ta lo lắng và quan tâm. Những vấn đề khác mới làm cậu ta mất ngủ như việc tìm ra thủ phạm giết cha Tomas. Cậu ta cũng rất nhạy cảm, - ông Roa nói thêm, - không thể không chế giễu, đối với tình hình của người cải đạo và người Do Thái.

- Thực sự, xin cảm ơn ông đã nói những lời bênh vực tôi, nhưng điều ấy không cho ông có quyền nhân danh tôi, - Rojas chỉ rõ - Rất không may là có nhiều vấn đề khiến tôi quan tâm vào lúc này. Và một trong những vấn đề đó đúng là tìm cho ra một tên giết người nguy hiểm, nhưng điều tôi quan tâm hơn cả, trong phương diện này, là giải phóng cho những người vô tội có thể bị Ban Thánh lễ ép buộc đổ lỗi khỏi mọi nghi ngờ. Tất cả các vị đều biết rằng từ khi người Do Thái bị trục xuất ra khỏi Castilla và Aragon, thì những người cải đạo trở thành vật tế thần chủ yếu của tất cả những rủi ro của chúng ta. Tuy vậy, ở trên đường phố hay trong các hội nghị của các vị, không một ai phản đối điều đó. Nhưng các vị đã hình dung điều gì sẽ xảy ra khi họ kết thúc đối với những người cải đạo, dù là cải đạo giả dối hay là không? Họ sẽ sờ đến các vị, những người không hài lòng với chính sách của họ. Và lúc ấy không gì có thể giúp các vị ẩn náu dưới những hang động này...

- Nhưng anh ta nói tất cả điều này là vì cái gì vậy? - một người có mặt phản đối.

- Liệu anh ta có điên không đấy? một người khác bên cạnh hỏi lại.

- Cách đây năm năm, khi họ trục xuất những người Do Thái ra khỏi Castilla, - Rojas nói tiếp không nản chí, - tôi biết không một vị nào động lấy một ngón tay hay lên tiếng phản đối. Giờ đây, các vị cũng không làm được điều ấy mỗi khi nhìn thấy ngoài đường, nơi các vị đang ở, người ta bắt giữ một người cải đạo chỉ vì bị nghi là theo đạo Do Thái. Như vậy, các vị sẽ không thấy ngạc nhiên nếu đột nhiên các vị là người bị chịu đựng tra tấn, tù đầy hay bị thiêu trên giàn lửa do bị buộc tội theo tà giáo, bỏ đảng hay phản quốc. Bởi vì, dẫu các vị có muốn hay không, giờ đây chúng ta đều cùng trên một con thuyền. Nếu như ngày hôm qua họ ném ra đường những người Do Thái và ngày hôm nay họ đẩy xuống đáy thuyền những người cải đạo, thì ngày mai sẽ là các vị, những kẻ bất mãn, sẽ phải dừng chân ở nơi đáy biển. Và lúc đó, hãy nghe tôi nói, các vị sẽ không thể nhắm mắt cũng không thể nhìn sang bên cạnh vì các vị sẽ chết và trở thành tro bụi.

- Tôi không thể chịu đựng được hơn! - ông già ngồi ở hàng đầu kêu lên.

- Đây là thái độ khiêu khích! - một người khác mạnh mẽ nói.

Từ khắp các chỗ ngồi, mọi người hòa theo lên tiếng phản đối, tới mức tiếng kêu nghe chát chúa. Trong khi đó, ông Roa vẫn kiên nhẫn yêu cầu mọi người trấn tĩnh. Cuối cùng, yên lặng được lập lại một chút, ông

Roa quyết định bẻ mặt cuộc họp:

- Đã muộn rồi, các vị nên về nghỉ đi. Đối với vị khách bốc đồng của chúng ta, xin các vị chớ ngại, tôi sẽ lo. Chúng tôi là người quen cũ của nhau mà.

Trong khi bước xuống mấy bậc đá, Rojas nhận thấy những người khác quan sát anh vẻ khinh miệt và ghê tởm, như thể nhìn một kẻ tội phạm đã lọt vào nhà và nhất là, kẻ đó lại muốn lên lớp với những bài học đạo đức.

- Cậu ngạc nhiên gì vậy? - ông Roa nói khi nhìn thấy khuôn mặt kinh ngạc của Rojas. - Không phải là cách thông minh lắm khi cậu xuất hiện giữa một cuộc họp được coi là bí mật và, sau đó, cậu lại trình bày tất cả những điều mình muốn. Như cậu đã thấy, không phải tất cả những người bạn của ta đều kiên nhẫn như ta. Một số hình như đã kêu to đòi đầu của cậu đấy.

- Tôi vào được đây là do tình cờ và do sự thiếu năng lực của người bảo vệ phía các vị. Dù sao chẳng nữa, tôi không có ý đồ khiêu khích, cũng không muốn can thiệp vào công việc của các vị. Tôi vào hang chỉ đơn giản là lần theo dấu vết của một kẻ tình nghi.

- Vậy ra là như thế, - ông Roa đáp với vẻ thất vọng. - Thế cậu nghĩ kẻ giết người ẩn náu trong đám người theo ta à?

- Tôi không biết vì tôi chưa rõ danh tính của hắn, nhưng tôi tin chắc rằng hắn có chỗ nấp trong cái hang quỷ quái này. Ông hãy hình dung tôi rất ngạc nhiên khi phát hiện ra, cách đây một lúc, ông là diễn giả của hội nghị.

- Vậy cậu hãy nói đi, cái gì đã khiến cậu nghĩ rằng kẻ tình nghi đi vào đây? - ông Roa giận dữ hỏi - Cậu nên biết rằng có nhiều lối vào, nhiều đường ngầm và ngách nhỏ trong cái hang này, tất cả tạo thành một mê cung và chúng ta chỉ chiếm giữ một phần.

Mặc dù cố gắng giữ điềm tĩnh, ông Roa cảm thấy đau lòng vì Rojas có thể coi ông là kẻ nghi vấn đã xúi giục giết người. Về phần mình, Rojas hoàn toàn tin tưởng ông Roa vô tội, nhưng không thể loại trừ khả năng một kẻ nào trong đám người theo ông, dính líu vào.

- Kẻ bị tình nghi, - Rojas nói - vào hang qua lối nhà thờ Thánh Cebrian. Cái đó tôi có thể bảo đảm với ông vì tôi đi theo sau hắn ta.

- Nếu là như vậy, ta dám chắc với cậu không phải là người của chúng ta. Không bao giờ chúng ta sử dụng lối ấy, - ông Roa giải thích - vì nó không phù hợp đối với một nhóm khá đông và phần lớn trong số họ không biết có lối vào ấy.

- Vậy các vị dùng lối vào nào?

- Cái đấy bây giờ không quan trọng nữa. Điều cậu cần biết là kẻ giết người không ở trong nhóm chúng ta; cậu hãy tin ta đi. Ta hiểu rằng việc chúng ta hội họp trong một cái hang có thể gây nghi ngờ, nhưng trong thời điểm hiện tại, đây là giải pháp duy nhất mà chúng ta có thể làm. Cậu biết rõ cái chết của Thái tử không làm chúng ta buồn nhiều, nhưng chúng ta không phải thủ phạm. Có thể, một ngày nào đó chúng ta sẽ ủng hộ một cuộc nổi dậy hay một cuộc khởi nghĩa chống lại một vị vua độc ác, bất hợp pháp hay bạo chúa, nhưng chúng ta không sử dụng bạo lực hay khủng bố; thế giới của chúng ta là những từ ngữ và ý tưởng. Ngoài ra, rõ ràng là nếu ta ra lệnh giết Thái tử bởi một lý do nào đó, thì không khi nào ta cho phép làm điều ấy một cách giấu giếm, mà sẽ công bố ở khắp mọi nơi. Hôm trước, ta đã chỉ cho cậu ai là người có lợi với cái chết của Thái tử và cậu đã kiểm chứng rằng nghi ngờ của ta là có lý và dần được khẳng định. Mặt khác, chúng ta có thể kiểm chứng, nhưng dấu hiệu thì không thiếu.

- Dù thế nào chẳng nữa, - Rojas nhấn mạnh, - kẻ tình nghi vẫn ẩn náu trong hang này và tôi sẽ không nghỉ cho tới khi tìm ra hắn.

- Luôn là thế, trừ phi cậu bị lạc trước trong hang, - ông Roa cảnh báo - Ta đã nói với cậu là hang này rất lớn, gần như một thành phố ngầm dưới đất, một sự đảo ngược ngoạn mục so với thành phố bên trên, một địa ngục thực sự. Cậu có biết những cư dân cổ của mảnh đất này, người vacceos(3), đã ẩn nấp trong hang, chia sẻ nơi ở với người vetones(4) khi bị quân cartagineses(5) xâm chiếm?

- Tôi gần như không biết gì, Rojas thừa nhận, về lịch sử của thành phố này.

- Người ta kể rằng, - ông Roa nói tiếp - vào năm 220 trước Công nguyên, khi Anibal phái quân đến Helmantica hay Salmantica như lúc ấy người ta gọi thế, chúng nhìn thấy tất cả các cửa trên tường thành đều để ngỏ. Cẩn trọng, chúng tiến vào bên trong để cướp bóc và nhận thấy đường phố cũng như nhà cửa đều hoàn toàn trống rỗng nên chúng nghĩ là dân chúng đã chạy khỏi thành phố. Tối đó, để ăn mừng, chúng đã tổ chức một bữa tiệc lớn với rượu lấy từ dưới hầm. Từ mờ sáng hôm sau, khi quân cartagineses mệt quá lăn ra ngủ say thì người vacceos ra khỏi hang và họ thận trọng dùng dao găm giết chết hết, không bắt sống tù nhân cũng không chịu tổn thất gì. Khi biết được chuyện đó, Anibal rất ngưỡng mộ mưu kế ấy nên đích thân đi chinh phục để biến thành phố này thành liên minh. Từ đó, cửa sông cũng mang tên cổng chào Anibal. Nếu cậu suy nghĩ kỹ một chút thì đây là chiến thuật rất giống chiến thuật con ngựa thành Troya, nhưng chỉ ngược lại trình tự.

- Chắc chắn, chính Hercules là nguồn cảm hứng, hay đúng hơn, bức tượng nổi tiếng của ông, - Rojas không tránh khỏi bông đùa, vì anh nhớ lại điều cha German đã kể với anh.

- Ta không biết ai đã kể với cậu, - ông Roa bắt ngờ bình luận, - nhưng ta khẳng định với cậu rằng bức tượng ấy tồn tại. Từ lâu, chúng ta bắt gặp nó chôn tại một trong những cái hang. Nếu cậu không tin, ta có thể chỉ cho cậu xem.

- Và ông sẽ không nói là còn có kho báu nữa, như ở trong hang Toledo.

- Ta không hiểu vì sao cậu lại có thái độ bất tín như thế. Ta không nói với cậu về truyền thuyết, mà là sự việc cụ thể, có bằng chứng và nhân chứng, như bức tượng nổi tiếng. Chỉ ít, dù Hercules từng hiện diện ở đây hay không thì hình tượng của ông vẫn là một biểu tượng và truyền thuyết về ông là vết tích của một thế giới đã bị lãng quên. Nhưng ta có thể bảo đảm với cậu rằng có rất nhiều người đã qua những hang động này. Những người La Mã, luôn thực tế và năng động, đã sử dụng một số ngách hầm để làm đường cống hoặc làm nơi tích trữ để phân phối nước cho cả thành phố. Họ cũng là những người, trong quá trình thăm dò, đã bắt gặp một số vết tích của quá khứ trong hang và những vĩa quặng nhỏ của một số khoáng sản mà họ đã nhanh chóng nhận ra. Ngược lại, những người visigodosch(6) dùng hang làm nơi an táng người chết. Sau đó, trong thời kỳ người Ả rập chiếm đóng, hang trở lại cuộc sống huy hoàng trong một chừng mực nhất định, vì nhiều nhà giả kim thuật, bị lôi cuốn bởi sức mạnh ảo thuật, đã tìm đường vào hang. Điều này đã biến hang thành một nơi lý tưởng để họ thực tập. Nhưng chính những cuộc xâm lược nhiều lần của đạo quân Thiên Chúa giáo vào thời điểm đó khiến thành phố cuối cùng đã bị phá hủy, đất không có chủ và trong tình trạng hoàn toàn bỏ trống, bao gồm cả hang này, nơi như cậu thấy đây, có nguồn gốc thực sự của Salamanca và của trường Đại học.

Phần lịch sử còn lại, Rojas đã được biết và anh nói lại như vậy với giáo sư Roa. Ông giáo ngạc nhiên, muốn xem bằng cách nào anh đã biết và anh làm thế nào vào được trong hang. Rojas lúc ấy mới nói về cha German, người mà ông Roa có mối quan hệ cũ. Ông Roa rất vui được nghe tin cha German là một nhà nghiên cứu về ma thuật và có nhiều hiểu biết về thế giới vô thần và tất cả những gì liên quan đến cái hang này.

- Thế còn giáo sư đã vào đây như thế nào? - Rojas hỏi lại.

- Chính truyền thuyết đã đưa chúng ta tới đường mòn của hang động. Chúng ta đã được đọc một vài tham khảo và bằng chứng mơ hồ về cái hang trong một số cuốn sách. Như cậu đã biết, hang này có vị trí tại hầm mộ của nhà thờ Thánh Cebrian, nhưng rất nhanh chóng chúng ta phát hiện ra đây chỉ là một trong những lối vào, là một phần mà chúng ta có thể nhìn thấy trong tổng thể một hang động rất sâu, phức tạp và quan trọng. Người ta cũng biết rằng khi một vật càng giấu kín thì càng dễ lờ ra ánh sáng, mặc dù với hình thức tượng trưng hay thay đổi hoặc được nguy trang dưới một truyền thuyết, như trường hợp này. Như vậy, chúng ta đã đi tìm những lối vào khác. Việc này được thực hiện cách đây hai mươi lăm năm, lúc đó người ta phá bức tường cổ Alcazar, làm lộ ra trên mặt đất một lối vào mới, thoải mái và chắc chắn hơn lối kia, cho phép chúng ta vào hang thám hiểm dễ dàng hơn. Ban đầu, hang làm chúng ta xúc động, nhất là về quá khứ, đặc biệt về thời kỳ cổ của La Mã và Hy Lạp với bản năng tò mò tự nhiên về những điều chưa từng biết. Nhưng ngay lập tức, chúng ta hiểu rằng những hang động này cũng là nơi ẩn nấp tuyệt vời trong trường hợp cần thiết. Như vậy, từ sau phiên tòa xử Pedro de Osma và khi Tòa án Công giáo lập ra

ở Castilla, chúng ta bắt đầu sử dụng hang cho các cuộc hội họp và nghiên cứu. Từ đó, hang này trở thành Học viện và gần như là nhà của chúng ta.

- Thế ông không sợ truyền thuyết của hang gây tác động xấu cho các vị à?

- Chẳng những không gây hại gì cho chúng ta, mà truyền thuyết còn tạo ra lá chắn tuyệt vời để che đậy những hoạt động của chúng ta. Một mặt, nỗi sợ Quỷ sứ và những mê tín dị đoan khác đã làm những kẻ tò mò lánh xa. Mặt khác, phần lớn các nhà Thần học và công tố viên đều cho rằng tất cả những điều liên quan đến hang động và truyền thuyết của hang chỉ là chuyện kể của các bà già, và như vậy, không nên gây khó dễ chống lại chúng. Dù sao chẳng nữa, chúng ta cũng không phải là cư dân duy nhất của nơi này.

- Ông muốn nói điều gì vậy? - Rojas hỏi, ám chỉ điều mới lạ.

- Những kẻ tìm nơi ẩn nấp bên trong những bức tường của hang động mỗi ngày một đông. Thí dụ như chúng ta biết rằng một số người Do Thái vẫn còn ẩn nấp ở đây, họ không muốn rời khỏi đây sau sắc lệnh trục xuất.

- Thế các vị có mối quan hệ nào với họ không?

- Chúng ta đã đề xuất giúp đỡ họ trong nhiều dịp khác nhau, nhưng thủ lĩnh của họ rất giáo điều và không mấy tin tưởng, như phần lớn những người thuộc phái chúng ta, và đạo giáo của họ lại không cho phép sáp nhập với chúng ta. Tuy nhiên, cũng có người Do Thái trong Học viện chúng ta, điều ấy thì không thể tránh được. Cậu nên nhớ là đã tồn tại một tình bạn lớn giữa Pedro de Osma và Abraham Zacut.

- Thế những người cải đạo thì sao? - Rojas hỏi lại.

- Chúng ta không có quy chế dòng máu trong sạch. Chúng ta không phân biệt giữa những người Thiên Chúa giáo mới và cũ, cũng không nghi ngờ đối với những người mà trong một thời điểm nào đó, họ thay đổi niềm tin tín ngưỡng. Nếu làm vậy sẽ đi ngược lại với lý tưởng của chúng ta. Như vậy, ở đây không có ý nghĩa gì nếu nói về những người cải đạo. Mặt khác, ở mức độ hay chừng mực nào đó, chúng ta là tất cả. Chính ta đã trở thành một con chiên của Học thuyết Nhân cách, một học thuyết được ông Coluccio Salutati, tác giả thực sự của một diễn giải ngụ ngôn rất lạ về mười hai sứ mệnh của Hercules, đề cập cách đây một thế kỷ. Rất tiếc, học thuyết này chưa được hoàn chỉnh.

- Thế còn tư tưởng chính trị của ông thì sao? - Rojas dò hỏi. - Hình như nhiều người bất mãn với chế độ quân chủ ủng hộ ông.

- Như cậu có thể hình dung thấy những người Do Thái và cải đạo không phải là nạn nhân duy nhất của các vị Vua. Những con chiên Thiên Chúa giáo cũ cũng là nạn nhân. Một số thì nghèo đi hay bị lạm dụng; một số khác thì mất quyền lực và đặc quyền; còn số đông thì phải trả sưu thuế ngày một nặng hơn. Chỉ có nhà thờ, một phần thuộc giới quý tộc và những người phát triển nhanh chóng trong tình hình này, trong đó không thể không kể đến một số kẻ tự thú, dường như thực sự hài lòng với nền quân chủ. Điều quan trọng bây giờ là trong những người không hài lòng mà ở đây gồm phần lớn những người cải đạo, họ mong muốn thực hiện sự nghiệp chung với chúng ta. Vì vậy, cần phải quên đi những bất đồng và cố gắng tăng cường mối quan hệ thân tình. Nhưng chắc chắn rằng sớm hay muộn, chúng ta sẽ đối đầu với quyền lực hoàng gia.

- Thông qua âm mưu, thoả hiệp hay mưu đồ giết vua? - Rojas không thể cưỡng nổi, hỏi lại.

- Cho tới lúc này, anh bạn của tôi, vũ khí duy nhất của chúng ta là lời nói và tư tưởng. Bởi vậy, chúng ta đã lập ra Học viện này, một dạng trường Đại học kín, song song với trường bên trên và kế tục trực tiếp với ngôi trường mà xưa kia Hercules sáng lập ra tại chính hang này.

- Vậy học thuyết của ông sẽ như thế nào? - Rojas hỏi với sự tò mò thực sự.

- Để giảng giải học thuyết đó cho cậu, sẽ mất nhiều thời gian. Nhưng để kết luận, ta có thể nói với cậu rằng chúng tôi ủng hộ một nền quân chủ được bầu ra, nơi những đạo giáo và tín ngưỡng khác nhau có thể cùng chung sống và có sự phân chia chính đáng nhất về nghĩa vụ và quyền lợi. Cũng như vậy, chúng ta muốn cải tổ nhà thờ, rà soát lại những tín điều, phương pháp và hệ thống cấp bậc trong nhà thờ. Cuối cùng, chúng ta hoàn toàn chống lại triết lý và sự nổi trội của môn Thần học. Do vậy, chúng ta chủ trương quay trở lại nền văn hoá cổ đại của La Mã và Hy Lạp với một chương trình trong đó con người là trung tâm thực sự của việc giảng dạy. Không có gì là tà thuật, giấu giếm hay ma quỷ trong hang của chúng ta; tất cả đều rất

nhân văn. Trong một thời đại mà Salamanca và trường Đại học chống lại việc thoát ra khỏi bóng tối thì thật nghịch lý, địa điểm hang ngầm này lại là đại diện cho ánh sáng duy nhất và niềm hy vọng vào tương lai.

- Những lời nói đó nghe rất tuyệt vời! - Rojas bình luận.

- Và nếu nhìn gần, còn thấy tuyệt vời hơn. Hãy đi theo đường hầm này, - ông Roa chỉ tay, - ta muốn cho cậu xem một vật. Ta biết rằng cậu sẽ rất thích và sẽ giữ bí mật khi ra khỏi nơi đây.

Chú thích

(1) Trong thần thoại Hy Lạp, Ariadna đã dẫn đường cho người yêu của mình ra khỏi mê cung bằng một cuộn chỉ đỏ.

(2) Publio Virgilio Maron (sinh 15-10-70 mất 21-9-19 trước Công nguyên): nhà thơ La Mã.

(3) Dân tộc gốc Cen-tíc, sống ở phía Bắc bán đảo Iberia.

(4) Dân tộc gốc tiền La Mã, sống ở miền Trung bán đảo Iberia.

(5) Người Cartago, thành phố cổ ở Bắc Phi, nay là Túnez.

(6) Thuộc dân tộc Đông Đức. Họ đã xâm lược bán đảo Iberia vào thế kỷ thứ V.

23. Chương 22

Khi họ đến phía bên kia của đường hầm, Rojas phải chớp mắt vài lần, không phải chỉ riêng do sự thay đổi ánh sáng đột ngột. Trước sự ngạc nhiên của anh, hiện ra một kiểu quảng trường Hy Lạp hay quảng trường La Mã cổ, được bao xung quanh một bậc thềm nhỏ, trên đó đặt vài hàng cột và những bức tượng cổ. Sàn được phủ bằng những bức điêu khắc với bối cảnh về lịch sử và thần thoại. Và người ta nhìn thấy, ở chỗ này chỗ kia, những nhóm thanh niên mặc áo chẽn kiểu La Mã, đang đối thoại với nhau, dưới ánh nhìn ân cần của giáo viên, hay đang chăm chú nghe lời giảng của giáo viên, hay đang đọc bài khoá và họ bình luận bằng những ngôn ngữ khác nhau.

- Đây là Viện hàn lâm của chúng ta! - ông Roa phấn khởi kêu to. - Trong Học viện này không có giáo điều, cũng không có những bài giảng trích thượng, cũng không có sách cấm hoặc bị kiểm duyệt. Mục đích chính của chúng ta là trở lại với nguồn văn hoá cổ và chúng ta đã thực hiện nó trong điều kiện này, ông nói với hai cánh tay dang rộng ra như thể bao lấy tất cả, chúng ta muốn tạo ra một môi trường thích hợp nhất cho điều trên. Cậu sẽ ngạc nhiên khi biết rằng những cái cột, bức tượng và bức khảm là nguyên bản gốc. Phần lớn những tác phẩm này có ở trong hang, hay được giấu dưới đất tại các địa điểm khác nhau của thành phố. Phần còn lại, chúng ta kiên nhẫn mang từ nơi khác đến. Và bức tượng ở trung tâm, đúng là tượng Hercules, tiền nhân của chúng ta.

Đó là một bức tượng rất lớn, đúc bằng đồng, thể hiện người anh hùng đang truyền đạt tri thức với cuộn giấy cói trong tay. Dưới chân ông, có vài cái rương chứa đầy sách, bản đồ và tài liệu ghi chép. Trong những đồ vật, có một số đồ bằng gốm và gỗ, một vài vũ khí cổ, những tấm bia mộ có ghi chú, một số hình và dụng cụ bằng kim loại... Tất cả là một kỷ yếu về quá khứ của hang động được trưng bày phục vụ cho giáo viên và học sinh.

Trong khi đang ngắm nhìn cảnh vật, ông Roa gọi mấy cậu thanh niên trẻ, dường như ghé sát tai họ để đưa ra chỉ dẫn nên họ đi tới một vài điểm cụ thể trên bậc thềm. Rojas cảm thấy những gì tận mắt chứng kiến mà anh gần như không thể tin được thật tuyệt vời. Anh cũng không dám phát biểu lời nào bởi sợ phá hỏng sự mê hoặc.

- Đây là cậu còn chưa được xem cảnh đẹp nhất đây, - ông Roa thông báo, - như thể ông đọc được ý nghĩ của Rojas.

Nói xong điều ấy, ông Roa vỗ tay mấy cái và, ngay tức khắc, các ngọn đuốc đặt trên đỉnh cột, bật sáng. Đầu tiên, trần của hang như thể được mở ra, từng cánh một, để lộ ra trời đầy sao, nhưng ngay sau đó anh bắt đầu nhận ra có một số hình nhân vật quen biết trong đó.

- Chúa ơi! - Rojas kêu lên. - Đó là bản sao của bầu trời có trong thư viện ở Học viện!

- Ta e rằng cậu nhầm, Rojas thân mến; không phải bản sao, mà là bản gốc, đúng hơn là bản kia được vẽ trước đó.

- Tôi không hiểu? - Rojas bối rối thú nhận.

- Bản của Học viện, - ông Roa giải thích, - thực chất được làm trước một thời gian, nhưng cả hai đều cùng xuất phát từ một ý tưởng, chỉ có cái khác là bản này hoàn thiện và trung thành hơn so với dự án gốc.

- Giáo sư biết ai là tác giả của bản thiết kế không?

- Cách đây hơn hai mươi năm, ngày 21 tháng Tám năm 1475, nhà Thần học Pedro de Osma, nhà thiên văn Abraham Zacut và nhà ngữ pháp Antonio de Nebrija, được đào tạo từ trường Cao đẳng Thánh Clemente de Bolonia, đã quyết định cùng nhau hợp tác để tạo ra phương pháp mới cho Học viện Salamanca, vốn bị đe dọa từ lâu do bị bỏ bê và tụt hậu. Để kỷ niệm ngày ấy, ba vị đã cùng vẽ một bầu trời thiên văn vĩ đại, tượng trưng cho dự án cải tổ của họ. Đó là biểu tượng thực sự và đồng thời tượng trưng cho bầu trời sao của ngày giờ cụ thể họp mặt giữa ba vị giáo sư. Như vậy, trong bầu trời ấy xuất hiện hình hài của bảy hành tinh và những chòm sao khác nhau của dải ngân hà thứ tám, trong đó có mười hai dấu hiệu của Zodiac tương ứng với mười hai sứ mệnh của Hercules, cũng như nhân cách hoá bốn hướng gió và các biểu tượng của bảy nghệ thuật tự do.

Thật không may, sau đó ít năm, Pedro de Osma bị kết án và bị tước đoạt chức Giáo sư môn Thần học và Abraham Zacut, người Do Thái, bị ép cải đạo sang Thiên Chúa giáo. Điều này khiến ông phải tị nạn trong một hiệp hội nhỏ của các học giả do ngài Juan de Zuniga lập ra. Do vậy, chỉ còn lại thầy dạy ngữ pháp là có thể tiếp tục với dự án cải tổ và cuộc đấu tranh riêng chống lại kẻ thù của ngôn ngữ La tinh; và như anh biết, ông đã tuyên chiến với những kẻ ấy trong tác phẩm Gzáz. thiệu về Lã tinh xuất bản năm 1481. Như Hercules vài thế kỷ trước, Nebrija cũng đến Salamanca để phục hồi văn hoá cổ và xoá bỏ tình trạng tụt hậu. Từ đấy, năm 1483, khi trường Đại học quyết định giao cho hoạ sĩ Fernando Gallego trang trí bầu trời của thư viện mới, Nebrija không ngần ngại đưa ra chương trình vẽ tranh mà ông đã thiết kế cùng hai người bạn của mình. Tuy nhiên, người hoạ sĩ đã không thực hiện đúng theo nguyên bản dự án khiến bức tranh khi được hoàn thiện vào năm 1486 thì đến Nebrija cũng không thể hiểu nổi ý tưởng của bức vẽ và quyết định rời bỏ trường Đại học. Đó cũng là lúc mà Nebrija nhận được sự bảo trợ của ngài Juan de Zuniga tại Zalamea de la Serena, nơi ông có thể an tâm chuẩn bị cho tác phẩm của mình Ngữ pháp tiếng Tây Ban Nha và một số từ vựng. Ở đấy, ông đã gặp lại Abraham Zacut, lúc đó Zacut vừa hoàn thành tác phẩm Luận về ảnh hưởng của bầu trời, mà chắc có nhiều liên quan đến bầu trời thiên văn này.

- Thế ý tưởng vẽ bầu trời ấy ở đây lúc ấy là của ai?

- Trước lúc chết, Pedro Martinez de Osma đã trao cho ta tất cả giấy tờ, trong đó có một bản sao hoàn chỉnh của chương trình vẽ tranh. Sau khi nhìn nhận những gì đã xảy ra với mái trần vòm của thư viện tại Học viện thì Viện hàn lâm chúng ta quyết định tiến hành dự án và đây là kết quả.

Trần tự nhiên của hang có hình thức ít nhiều một nửa hình ống, phải mài đi và phủ lên một lớp vữa để có thể vẽ tranh lên trên đó. Nền của tranh là màu xanh da trời và dọc theo bề mặt của nó là vô số những ngôi sao được dát bằng vàng, nổi gờ lên một chút, dường như lấp lánh dưới ánh sáng của những ngọn đuốc, cũng lung linh như vậy là hình thần linh của các hành tinh, những chòm sao và những hình tượng khác.

- Như cậu có thể thấy, ông Roa giảng giải, bầu trời có ba phần, mỗi phần tương ứng với một vị giáo sư. Ở phần đầu, phần dành cho Abraham Zacut, có thần Mặt trời và Sao Thuỷ, ngồi trên xe chiến thắng, trên đường trở về nhà, ngày cũng như đêm. Sau đó là các dấu hiệu của Zodiac tương ứng với phần thứ hai của năm mặt trời; đó là các chòm sao Sư tử, Trinh nữ, Thiên bình, Bò cạp và Xạ thủ, mà trong dự án là đường phân cách giữa các chòm sao phía Bắc và phía Nam. Ở phía trái là các hình của Người-thú, thần Hercules và Ác điếu; và ở phía phải là Quý bầy đầu, con Quạ, hình Cúp, cây sồi, Vương miện phương Nam, Bàn thờ và Nhân mã. Và cuối cùng, ở phía dưới là những cái đầu phồng mồm thối, tượng trưng cho bốn hướng gió.

Vừa nói, ông Roa vừa chỉ và giảng giải cho Rojas từng hình tượng của bầu trời có một không hai ấy. Và như vậy, anh được chứng kiến phần còn lại giữa các chòm sao và các hành tinh được phân chia như thế nào cho Pedro de Osma và Antonio de Nebrija, và quan trọng hơn cả là biết được bảy môn nghệ thuật tự do: ngữ pháp, phép biện chứng, thuật hùng biện, số học, hình học, thiên văn học và nhạc.

- Nếu cậu nhìn kỹ, - ông Roa cảnh báo Rojas, - sự khác nhau cơ bản giữa bản vẽ bầu trời này và bản vẽ của Fernando Gallego là sự xuất hiện của các biểu tượng mà cậu có thể hình dung là tượng trưng cho các bài giảng của thần Hercules tại hang này. Đúng ra, còn có sự khác biệt nữa là hình tượng của một vị á thần mà ở thư viện giống như một chiến binh đang lao vào cuộc chiến, trần truồng và được vũ trang bằng cái chùy và vó da sư tử vùng Nemea, trong khi ở đây chúng ta nhìn như một anh hùng khai hoá văn minh trong buổi lễ thành lập Học viện tại hang này, và do đó, đã đặt nền móng hay gốc rễ cho trường Đại học tương lai và cho Viện hàn lâm của chúng ta. Như vậy, cậu có thể thấy rõ, - ông Roa kết luận, - bức tranh này toàn diện hơn nhiều và vượt trội hơn hẳn so với bức vẽ kia.

- Đúng là như vậy, - Rojas thừa nhận, - bị lôi cuốn trước quá nhiều tuyệt tác.

- Tác giả là một hoạ sĩ tài ba người Florence mà tới lúc này ta chưa thể cho biết tên.

- Thời buổi lúc này lạ quá, - Rojas bình luận, - những cái vượt trội thì phải giấu kín trong hang và tác giả là vô danh trong khi ở bên trên điều tầm thường lại trở nên phát triển và chiến thắng.

- Vậy cậu sẽ thấy kỳ diệu hơn khi biết rằng, theo tính toán của chúng ta, bầu trời này nằm ngay bên dưới bầu trời kia, như thể một địa ngục đảo ngược, mặc dù đối với chúng ta, địa ngục này mới là bầu trời. Và điều ngạc nhiên hơn cả là, ông Roa chỉ rõ với sự hào hứng tăng lên, bầu trời này cũng có nghĩa vụ che chở và trang hoàng cho một thư viện, nhưng trong trường hợp này, những quyển sách không bằng da dê, cũng không bằng giấy, mà bằng đá. Thực tế, bức vẽ tuyệt vời này, cuối cùng ông tiết lộ, không nằm ngoài ý đồ làm sáng tỏ điều mà ở đây chúng ta gọi là bản thảo bằng đá.

- Giáo sư muốn nói gì vậy? - Rojas tò mò hỏi lại.

- Hãy đi theo ta! Cậu sẽ nhìn thấy tận mắt.

Họ tiến sâu vào phía trong quảng trường rồi trèo lên ba bậc thềm đá để tới hành lang có hàng cột bao quanh. Khi đã vào đây, có thể nhìn bao quát bức tường chính diện của hang, được cắt mài như một bức tường xây. Dưới ánh sáng của những ngọn đuốc, Rojas thấy rõ phần lớn mặt tường đã được phủ đầy chữ bằng đất son đỏ.

- Cậu hãy nhìn cái này ở đây đi! - ông Roa khuyên anh.

Không chỉ riêng có chữ, mà còn có tranh động vật: bò tót, lợn rừng, hươu nai... được vẽ với vẻ đơn sơ, nhưng đầy sức sống. Còn có cả hình ảnh của người, một số được trang bị vũ khí cung tên và số khác thì nhìn lên phía trên, hướng tới một loạt vòng tròn và những điểm có kích cỡ khác nhau: mặt trăng, mặt trời, vô số những vì sao... Không cách xa những hình ảnh ấy, người ta nhìn thấy một số dấu hiệu bí ẩn, có thể thuộc một ngôn ngữ không quen biết. Và đột nhiên, có một số văn bản bằng tiếng Hy Lạp mà Rojas đã đọc và tự dịch riêng cho mình. Một số bản ám chỉ về Orfeo, còn số khác, dĩ nhiên, đề cập tới Hercules và sứ mệnh của Người. Và ở trên cao nhất, có khắc dòng chữ nổi tiếng của đền thờ Apollo(1) ở Delfos, đề cập tới bảy vị uyên bác: Người hãy tự hiểu mình. Nhưng phần lớn bức tường được viết bằng tiếng La tinh. Có những câu văn, bài thơ, văn bia, đoạn trích của những tác giả vĩ đại... tất cả bằng tiếng La Mã. Cuối cùng, có những từ bằng tiếng Ả rập và tiếng Do Thái mà Rojas giải nghĩa một cách trôi chảy.

- Tại bức tường này, - ông Roa kết luận, - có những nhân chứng của thời đại đã qua và y như là nguyên bản mà chúng ta bắt gặp. Ở những bức tường khác, chúng ta đã bắt đầu viết tiếp. Và vẫn còn rất nhiều chỗ trống cho tương lai. Ta hy vọng rằng chúng ta không phải dùng đến nó.

Rojas tiếp tục giữ yên lặng đi theo sự hướng dẫn của ông giáo Roa dọc hành lang. Anh thực sự ấn tượng trước bản thảo bằng đá. Tất cả những lời ấy, đọc qua ánh sáng của ngọn đuốc, như thể được viết bằng máu và lửa trên đá rắn.

- Ở đây, trong một nơi danh dự, - ông Roa chỉ dẫn, - cậu có thể thấy chín đề nghị của Pedro de Osma, mà với những đề nghị đó, ông đã bị kết án và mất đi tất cả. Chính đề nghị ấy đã khiến chúng ta quyết định

sử dụng nơi ẩn náu này. Và cùng với những đề nghị ấy, có rất nhiều đoạn trích từ Tân ước, rất trái ngược với thực tiễn và tín điều của Nhà thờ. Tiếp đó là sự giải thích về bầu trời thiên văn theo sách của Abraham Zacut mà ta đã đề cập với cậu. Như cậu cũng thấy, còn có bài luận thập sắc lệnh của Chúa bản về một chính phủ tốt, do chính ta biên soạn, xuất phát từ những bình luận về Chính trị của Aristotle và của thầy dạy Pedro de Osma.

Rojas đọc to một số đoạn của bài luận thập sắc lệnh:

Nhà Vua nên tìm cách thúc đẩy nguồn của cải chung, chăm lo đến lợi ích và các nguồn thu khắc phục vụ cho sự phát triển của chính nó.

Không nên mở rộng vương quốc chống lại nền tảng công lý. Chiến tranh chỉ chính nghĩa một khi sửa chữa lại điều phi nghĩa. Do vậy, nên khước từ chiến tranh chinh phạt - Ta hy vọng một ngày nào đó có thể phục vụ cho một cái gì đấy, ông Roa bình luận. Ta thường xuyên hình dung rằng một khi tất cả chúng ta đã chết thì bức tường này vẫn đứng vững, giữ cho những ký ức và tư tưởng của chúng ta sống mãi an toàn. Nhưng đừng để nỗi buồn xâm lấn chúng ta. Hãy nói với ta! Cậu cảm thấy thế nào về tất cả điều này?

- Thú thực với giáo sư là tôi rất cảm động và thấy tuyệt vời.

- Tôi ước có thể gia nhập phía chúng ta?

- Tôi hy vọng sẽ làm điều đó, nếu ông cho phép, - Rojas đáp lại, rất ngạc nhiên với đề nghị của ông Roa, - nhưng trước khi thực hiện, tôi phải hoàn thành một nhiệm vụ.

- Cậu nói có lý; vào lúc này ta đã quên mất. Ta đã ở đây vài giờ và đầu óc lú lẫn rồi. Chắc là do thiếu không khí, ông bông đùa.

- Thật không may là tôi lại không thể quên được. - Rojas bình luận.

- Trước khi cậu tiếp tục đi, ta muốn nhắc một điều: trong hang này có những kẻ rất nguy hiểm. Ta không chỉ đề cập đến đám tội phạm, côn đồ và kẻ trốn chạy pháp luật, đều có ở đây, mà còn có những kẻ dị dạng, quỷ quái và cực kỳ hèn hạ. Phần lớn là những kẻ bệnh hoạn và điên khùng, bị chính gia đình họ ruồng bỏ, có một số thuộc dòng dõi cao quý. Và bọn chúng luôn đi lang thang từ chỗ này tới chỗ khác, tìm cái gì sơ suất để kiếm ăn. Bởi vậy, tốt hơn là nên đi thành từng nhóm. Ở phía đằng kia, có tín đồ Quỷ sứ...

- Giáo sư đề cập đến cái gì vậy? - Rojas quan tâm hỏi lại.

- Như ta đã kể với cậu, giả thiết về Quỷ sứ xuất hiện làm một số người tò mò và láu táu xa lánh khỏi hang, nhưng thỉnh thoảng lại thu hút kẻ nào đó thờ Ác quỷ. Thường là những kẻ sẵn sàng thờ phụng để có được năng lực siêu nhiên hay muốn đạt được ý đồ tham vọng. Nhưng những kẻ ấy ở phần ẩn khuất và sâu nhất trong hang, cũng là phần nguy hiểm nhất.

- Giáo sư đã ở trong đó chưa?

- Anh bạn ơi, có những chỗ trong hang này chúng ta chưa biết, những ngách sâu mà chưa ai hay gần như không có ai muốn vào, trừ những kẻ thờ phụng Quỷ, những ngách chứa đầy lưu huỳnh hay tường phủ đầy chất rejalgar(2)...

- Chất rejalgar à? - Rojas ngạc nhiên kêu to.

- Đó là một khoáng chất lạ, người ta còn gọi là bụi hang động, nó rất độc hại.

- Tôi biết chất rejalgar là gì? Giáo sư biết đi tới đấy như thế nào không?

- Ta đã nói với cậu là có những địa điểm, do phòng ngừa, chúng ta chưa tiến hành thăm dò. Cũng có một thỏa thuận ngầm là những người sống trong hang cam kết không vào vùng đất lạ.

- Thế tại sao giáo sư biết ở đấy có chất rejalgar?

- Một buổi, - ông Roa giảng giải - chúng ta gặp một người hấp hối ở một trong những đường hầm của chúng ta. Anh ta đến tìm kiếm sự giúp đỡ. Trên da của anh ta có vết bụi hang ấy và thế là chúng ta chẳng làm gì được cho anh ta.

- Giáo sư có ý tưởng tối thiểu nào về đường đi tới đó không?

- Cách không xa nơi kết thúc một trong những đường hầm của chúng ta, có một ngách nhỏ, qua đó những kẻ đi tìm Quỷ sứ thường chui vào. Hình như lối ấy dẫn tới một đường rẽ đôi, được đánh dấu bằng một vòng tròn với số VIII.

- Một vòng tròn với số VIII, - Rojas nhắc lại, - điều ấy là tất cả những gì tôi cần biết.

- Ta có thể cho cậu phương thức nào đó để khỏi nhiễm độc tố rejalgar. Nhưng ta e rằng cậu phải đi một mình tới đó, vì nếu ta cử người đi cùng thì sẽ đặt Viện hàn lâm và tính mạng của nhiều người trong nguy hiểm.

- Với tôi, giáo sư khỏi phải lo. Khi vào đây, tôi đã biết rằng mình bắt đầu đi xuống một loại địa ngục, một con đường khó khăn và đầy thử thách mà ai đó đã vạch định cho tôi. Tôi cũng biết trong cuộc phiêu lưu này, mình có thể chết, nhưng nếu vượt qua tất cả các trở ngại thì tôi sẽ chuyển biến và mạnh mẽ hơn. Bằng không, nếu tôi dừng bước và đầu hàng thì không còn mặt mũi nào nhìn ai nữa, và điều đó còn tồi tệ hơn cái chết.

- Không một chút nghi ngờ, cậu sẽ trở về, - ông Roa khẳng định, - với bản chất là một người tự do, công bằng và uyên bác, vì rằng cậu chỉ hành động với mục đích tìm kiếm sự thật.

Trước khi rời đường hầm, nơi có Viện hàn lâm, Rojas nhìn lại lần cuối bầu trời thiên văn và bản thảo bằng đá.

- Tôi cũng rất muốn để lại một ghi nhận nào đó trên bản thảo đá, - Rojas thú nhận với ông Roa.

- Bức tường đang đợi cậu mà.

- Tôi xin cảm ơn tất cả, - Rojas chào từ biệt.

- Cậu hãy cẩn trọng, ông Roa vừa nói vừa ôm chặt Rojas.

- Xin ông cũng như vậy, có nhiều người đang phụ thuộc vào giáo sư.

Vào lúc ấy, một sinh viên tiến lại gần họ, một tay anh ta cầm cặp thuốc và tay kia xách một túi nhỏ.

- Giới thiệu với cậu đây là Felipe, - ông Roa nói, - một trong những học trò của ta. Anh ta sẽ đi cùng cậu tới ngã rẽ. Trong túi có nước và thức ăn, vì đường đi còn dài. Hộp dầu nhựa thơm sẽ bảo vệ cậu khi gặp phải chất rejalgar, nhưng cậu phải che kín mồm và mũi bằng khăn.

- Chúng ta đi khi nào cậu muốn, cảm nhận được sự chăm sóc chu đáo. - Rojas nói với người dẫn đường mới.

Sau khi vượt qua vài ngách hầm, họ đi vào phía trong mà Rojas cảm thấy như một mê cung giữa các đường hầm. Trần của nhiều đường hầm được phủ bằng những khối đá và thỉnh thoảng từ đây có một ngách nhỏ đi ra và kết thúc bằng những bậc thang dốc đứng. Điều này khiến Rojas nghĩ rằng một số nhà hay biệt thự trong thành phố có đường thông trực tiếp với thế giới bên dưới. Cũng như vậy, anh để ý tới phía cuối của một số ngách hầm, người ta khoét một chỗ trống ở một bên trong hai phía, trên đó có một tảng đá hình tròn lớn, như cối xay đặt trên một thớt đá.

- Đây là những cửa để đóng các đường hầm trong trường hợp nguy hiểm, Felipe giải thích. Với hình thức này, chúng tôi có thể tách riêng, độc lập hoàn toàn trong khu vực Hàn lâm viện.

- Thế nó chuyển động như thế nào? Rojas hỏi lại.

- Thông qua một hệ thống máy nước; những người La Mã cổ chế tạo như thế. Họ là những người đầu tiên biết chế ngự nước.

- Thật may mắn có thể cộng tác với những liên minh tốt. - Rojas bình luận.

- Chúng ta đã đến rồi, đột nhiên Felipe nói; phía cuối đoạn này là ngách hầm dẫn đến ngã rẽ.

- Cảm ơn anh vì tất cả điều đã làm.

- Cầu Chúa phù hộ cho anh!

Chú thích

- (1) Thần ánh sáng, chân lý và nghệ thuật trong thần thoại Hy Lạp.
- (2) Rejalgar tiếng Ả rập, có nghĩa là bụi hang động (chất độc).

24. Chương 23

Như họ đã nói với anh, Rojas không mất nhiều thời gian để đi tới đường hầm rẽ đôi số VIII. Mặc dù bị mất sơ đồ trong cú ngã đã mang anh đến phiên toà Do Thái, nhưng anh vẫn nhớ rất rõ đường nào giờ đây cần phải rẽ. Đi được một lúc, anh nhận thấy đường này mở rộng tới mức đạt kích cỡ của một quảng trường nhỏ. Trên một lề đường, người ta chất đồng dồn vào phía tường, hình thành một cái dốc mà ban đầu anh thấy như là gạch vụn. Khi tiến lại gần để xem xét chúng thì anh giẫm phải một vật gì đó mà lúc vỡ ra, nghe tiếng kêu rất khó chịu. Anh cúi người xuống nhìn thì thấy là hộp sọ của một đứa bé rất nhỏ, có thể là của một trẻ sơ sinh. Nhưng đây không phải là hộp sọ duy nhất; cả đường hầm phủ đầy xương của trẻ em, từng đồng, từng đồng hộp sọ và xương của trẻ nhỏ mà ngọn đuốc chỉ động vào hoặc tiến lại gần là đã vỡ tan.

Giật mình, Rojas nhìn lên phía trên và phát hiện ra một lỗ hổng lớn hình phễu ngược, mà chắc chắn được thông với bên ngoài. Trong một dịp nào đó, anh đã được nghe kể rằng ở các tu viện, các bà xơ đã rũ bỏ kết quả những cuộc tình tội lỗi của mình bằng cách ném đứa trẻ mới sinh qua miệng giếng. Và họ cũng làm như vậy đối với trẻ sơ sinh mà những phụ nữ ương ngạnh đã để lại trong phạm vi tu viện hoặc ở cửa tu viện. Tuy nhiên, chưa bao giờ anh dám hình dung sự tồn tại của một địa phủ như nơi này. Trong khi rời đây, anh cố không giẫm lên bất cứ hộp sọ nào và tự hỏi mình không biết còn những bất ngờ kinh khủng nào hơn đang chờ đón trên đường đi.

Cuối cùng, khi đến cuối đường rẽ đôi thì Rojas lại bắt đầu nghi hoặc. Thậm chí, anh muốn quay trở lại và quên đi tất cả, nhưng anh thừa biết rằng điều ấy là không thể được. Anh không còn con đường nào khác là kết thúc thử thách và đi tới đoạn cuối của con đường đã hoạch định. “Nếu Orfeo, Eneas và Dante đã trở về được thì tại sao ta lại không?” anh tự nhủ với chính mình để tăng thêm sức lực, nhưng thay vì được khích lệ, anh lại đột nhiên cảm thấy mệt mỏi. Mặt khác, không khí mỗi lúc một khó thở hơn và đã bắt đầu nhìn thấy ở tường một vài lớp bụi đỏ của một khoáng chất lạ, phát ra mùi lưu huỳnh nồng nặc, có thể đây là chất rejalgar đáng sợ. Do vậy, anh dừng lại để bôi thuốc mỡ bảo vệ vào phần da hở. Sau đó, anh gập đôi ở hai đầu miếng vải nhỏ mà ông Roa đã đưa cho, đặt lên miệng và mũi rồi buộc lại ngang về phía sau gáy.

Một lúc sau khi anh khởi động lại cuộc hành trình, đường hầm bắt đầu thu hẹp và độ dốc trở nên rõ rệt hơn, tới khi kết thúc bằng một cái khe hay rãnh thẳng đứng, có hình bộ phận sinh dục bên ngoài của nữ giới và từ đó phát ra ánh sáng màu hồng. Trước khi vượt qua, Rojas nhìn cẩn thận để xem có gì nguy hiểm không. Phía bên kia, là một cái hang kích cỡ vừa phải và ở cuối hang, khom người trên một cái nôi đang đặt trên lửa, là một bà già đang đảo đi đảo lại với một thìa lớn bằng gỗ vật đang nấu ở đây. Dựa vào tường, có vài bó củi, mấy cái chậu và rất nhiều dụng cụ nấu bếp, và ở phía trên người ta phỏng đoán có vài lỗ hổng như kiểu ống khói để khói thoát ra bên ngoài. Đúng lúc ấy, bà già bắt đầu cầu nguyện bằng một giọng rất to:

- Con van xin Người! Hỡi Plutón, Diêm vương phiên muộn, chúa tể của tầng sâu địa ngục; hoàng đế của triều thần địa vương; đội trưởng kiêu hùng của những thiên thần bị kết án; chúa tể của đám cháy lưu huỳnh do những ngọn núi lửa phun ra(1); thống đốc và người kiểm soát sự khổ đau của các linh hồn tội lỗi; thống soái của ba điều giận dữ: Trá thù, Ghen tuông và Tham lam; người cai quản tất cả các sự việc đen tối của vương quốc Estige(2) và Dite(3), với các hồ sâu, bóng đêm địa ngục và sự tranh giành lộn xộn; người săn sóc của đàn ác điều với thân chim, đầu người và với sự thấp túng của cả đàn rắn nhiều đầu khủng khiếp và đáng sợ. Con là Celestina - và đúng lúc này Rojas giật mình, suýt ngã lẫn xuống đất - tôi tớ quen biết nhất của Người, con van xin Người bởi đức hạnh và sức mạnh của những chữ màu đỏ thẫm này được viết ra do máu của đàn dơi đêm đó, bởi mức độ nghiêm trọng của những tên và biểu tượng có trong tờ giấy này, bởi chất độc đậm đặc của loài rắn hổ mang đã làm ra lọ thuốc mỡ này, hãy đến ngay không được chậm trễ, phục tùng ý nguyện của con.

Khi bà ta đọc xong lời cầu nguyện, một đàn dơi đậu trên nóc hang đã bay ào ạt hướng tới lối ra, khiến Rojas phải nhanh chóng dạt sang một bên.

- A, người đang ở đây đây à, - bà già hướng giọng nói sang phía anh. - Chắc chắn người là thằng cha Fernando de Rojas mà ta từng nghe nói nhiều về người. Hãy qua đây! Đừng sợ, ta đã đợi người lâu rồi.

- Bà gọi tôi à?

- Chứ còn ai nữa? Phải chăng người quen biết một người khác cùng tên và cũng bạo gan như người? Theo ta biết thì không. Chắc chắn thằng cha khốn nạn Diego de Deza đã trả giá cao nên người không ngần ngại đến tận hang sâu nhất của đường vào địa ngục để tìm ta? Hay người thực hiện điều này chỉ là vì người cũng giống quân vô lại ấy?

- Tôi làm điều này không phải vì lòng tham, - Rojas đáp, - dĩ nhiên lý do thúc đẩy tôi làm việc này cũng không phải là những lý do giống như của ông ta.

- Vậy vì cái gì?

- Chỉ vì lòng trung thành và yêu sự thật.

- Người nói vì sự trung thành với con thú ấy à? Ta thả ngủ với cá sấu, còn hơn phải ngồi ăn cùng bàn với thằng cha đạo đức giả ấy.

- Tuy nhiên, ông ta đã từng giúp đỡ tôi trong những lúc khó khăn, - Rojas bào chữa, - và dù là tốt hay xấu, tôi không phải người quên ơn.

- Ta cũng không thể, chắc chắn là vậy. Nhưng người vào đi, đừng đứng ở đây. Gió ngầm rất nguy hiểm. Lại gần đây! Người sẽ không sợ một bà già tội nghiệp chứ?

Trong khi tiến lại gần, Rojas nhận thấy các cử chỉ của bà ta rất lạ, hơi chút hậu đậu và cứng nhắc, có thể là thiếu chắc chắn.

- Ta quan sát thấy người nhận biết được là ta bị mù. Giờ đây người không cần phải thương hại ta; giống như loài dơi, ta có thể nhìn thấy người bằng đôi tai. Ta chỉ còn thiếu mọc màng cánh ở tay để trở thành một thành viên của chúng, nhưng tất cả đều sẽ ổn cả nếu ta tiếp tục sống tại hang này.

Mắt của bà ta đã phai màu và luôn chảy nước, trong những nếp nhăn ở má trái, nổi lên một vết sẹo lớn mà mặc dù đã rất lâu rồi, nhưng dường như vẫn động đập như một trái tim thứ hai.

- Vậy ra bà là Celestina nổi tiếng? - Rojas hỏi như thể vẫn chưa tin điều ấy.

- Ta rất mừng vì biết rằng mọi người vẫn không quên ta. - bà ta trả lời. - Ở đây người thấy ta rồi đấy, ta đã từng có lúc vui vẻ ở bên ngoài khi là chủ của một trong những nhà chứa phồn thịnh nhất của thành phố, với chín cô đào trẻ mà cô lớn nhất không quá mười tám tuổi và không cô nào tuổi dưới mười bốn. Vào đây mua vui là những quý ông già, trẻ và các giáo sĩ đủ loại cấp bậc, từ giám mục đến người trông coi đồ thánh, mà mỗi khi ta vào một đền thờ thì mọi người đều ngả mũ chào, như thể ta là một bà bá tước. Tới một ngày, đột nhiên, tên Thái tử tồi tệ ấy, được Diego de Deza xúi giục, đã ra lệnh xây nhà chứa và đóng cửa tất cả các nhà thổ bên trong thành phố. Hắn làm điều này chắc chắn với mục đích đáng được tán dương là đưa gái điếm và những kẻ du côn ra khỏi khu vực Học viện và nhà thờ, và như vậy tránh cho các linh mục cùng sinh viên mắc vào vòng tội lỗi và tránh để lại một tấm gương xấu cho các thiếu nữ trung thực nếu như vẫn còn một số cô như vậy; nhưng ý đồ thực sự là kiếm tiền trả nợ cho tên hoàng tử trẻ con ấy và cho cả Hội đồng thành phố. Và người xem đây, ta bị đẩy ra ngoài đường với bộ quần áo duy nhất đang mặc trên người, còn chúng chiếm được khách hàng và các cô học trò của ta, những đứa ấy ta đã dạy cho biết tất cả mọi điều, tới mức có thể hôn xuống sàn nơi ta đang đứng và chúng quý mến ta như một bà mẹ, phải rồi, mẹ Celestina.

Lúc ấy, bà ta nói tiếp, ta chuyển đến một cái nhà ở ngoại ô ồn ào, nơi ta chỉ còn có Alicia trung thành. Cô gái phải hành nghề một cách giấu giếm. Nhưng chuyện kinh doanh không suôn sẻ và để thoát khỏi tình trạng túng tiền, ta phải quay lại làm mấy nghề cũ như thêu thùa khâu vá, bán nước hoa, dạy cạo lông và khâu màng trinh, dặt mồi nhà chứa và làm nghề phù thủy. Như vậy, rất nhanh chóng, nhiều người tìm đến nhà ta để có cơ may chữa chạy cho căn bệnh và giúp họ thực hiện điều mong muốn. Celestina chỗ này gọi, Celestina chỗ kia gọi, như thể một phiên chợ ngày hội, cái ruộng và cái bếp của ta ngày càng được cung cấp

đầy đủ hơn. Nhưng lúc ấy, thằng cha gian giảo Tomas đến và bắt đầu đặt câu hỏi nghi ngờ ta trong những bài rao giảng của hắn, nói rằng ta là phù thủy và làm ma thuật, và vì vậy, là mối hiểm họa trầm trọng cho thành phố. Hắn ta khẳng định vấn đề này nên cuối cùng ta bị trói và bêu riếu là phù thủy ở cổng thị trấn mặc dù việc cò mồi bán các cô gái cho linh mục mới là nghề chính của ta. Chỉ trong vài ngày mà ta già đi gấp đôi tuổi. Tuy nhiên, tên gian giảo ấy vẫn chưa vừa lòng, hắn lao vào chống ta và không dừng lại tới khi Tòa án Công giáo quyết định mở phiên tòa thẩm vấn mới, dựa trên cái mà ta không biết là sắc lệnh gì, do Vua Juan II ban hành và vẫn còn hiệu lực ở Castilla, với sắc lệnh này người ta phạt tử hình đối với những người hành nghề phù thủy và ma thuật. Như vậy, một lần nữa ta phải rời bỏ nhà và lợi nhuận kinh doanh để giờ đây đến ẩn náu tại cái hang tối này, nơi ta đã mất đi thị lực và không còn thiết sống nữa, nơi mà điều duy nhất giữ ta vẫn sống và đứng vững chính là mong muốn được báo thù.

- Vậy tôi phải hiểu rằng bà là người xúi bẩy tạo ra tội ác? - Rojas hỏi, với vẻ chính thức, để sau đó có thể tin tưởng vào lời khai của bà ta.

- Rất vinh hạnh, - bà ta khẳng định. - Điều duy nhất mà ta lấy làm tiếc là không thể tự tay giết hắn. Rất may là ta có người thực hiện nhân danh ta, nhưng công việc vẫn chưa hoàn thành.

- Bà muốn nói gì vậy? - Rojas gặng hỏi.

- Người sẽ nhanh chóng biết thôi, nhưng đầu tiên người phải ngủ một giấc.

Những lời nói cuối cùng của bà ta đập vào tai Rojas một cách méo mó. Cùng lúc mắt anh mờ dần đi.

- Đừng làm điều ấy... - Rojas bắt đầu nói trong khi tất cả xung quanh anh dần biến mất.

Khi tỉnh lại, Rojas thấy mình bị xích vào tường hang. Toàn thân anh tê cứng và đầu óc quay cuồng. Hơn nữa, anh bị nhét giẻ vào mũi và cảm thấy nôn nao trong dạ dày như ăn phải thứ gì thiêu thối.

- Chào mừng người đến vương quốc của bóng tối! - Celestina chào Rojas trong tiếng cười sảng sặc - Người đã sẵn sàng tìm hiểu sự thật chưa?

- Người làm gì ta thế, bà già phù thủy?

- Đầu tiên, người đã thiếp đi do hơi nước thoát ra từ cái nôi của ta, - mụ ta thông báo trong khi không thể dùng được tiếng cười khắc nghiệt và lạnh lạnh như tiếng của một con chim - đối với ta, hơi ấy không còn tác dụng vì ta đã quen rồi. Sau đó, ta cho người một liều thuốc để người tỉnh lại. Không có gì nghiêm trọng cả, người đừng có vội.

- Thế mụ định làm gì ta?

- Lúc này, ta chưa có ý định giết người nếu đây là điều người quan tâm, chỉ khi nào người không chịu hợp tác với kế hoạch của ta.

- Đừng hy vọng điều ấy ở ta, - anh phản đối - hơn nữa, ta tin là họ sẽ nhanh chóng đến tìm ta.

- Ta rất nghi ngờ là chúng có thể đến cứu người và nếu như chúng làm thế thì ta có thể dùng người như con tin để chạy thoát. Không ai thông thạo những góc ngách này hơn ta và ở đây mù lại là một lợi thế. Ta thừa biết là người rất sốt ruột muốn biết tất cả nên ta sẽ kể cho người nghe lai lịch về việc trả thù có một không hai của ta.

Sau đó, Celestina tạm dừng nghỉ một lát đầy kịch tính bằng cách tranh thủ ngồi lên một phiến đá, bên cạnh Rojas. Dù trong hoàn cảnh như vậy nhưng Rojas rất nóng ruột được nghe mụ ta nói. Nếu như cuối cùng phải chết thì anh muốn nó xảy ra sau khi biết sự thật, mặc dù điều này chẳng phục vụ gì cho anh nữa.

- Cách đây không lâu, - Celestina bắt đầu nói với giọng hơi kiêu ngạo, - ta phát hiện có một sinh viên trẻ đi loanh quanh nhà thờ Thánh Cebrian. Anh chàng tội nghiệp ấy dường như bị lạc và nhầm lẫn, làm ta thương cảm nên ta tiến lại gần để tìm hiểu về con người anh ta. Anh ta nói rằng mấy tháng trước đó anh ta đã đi bộ từ Santiago de Compostela tới, như một người lữ hành, để tiếp tục học tập ở Salamanca. Anh chàng ấy rất ngây thơ nghe kể rằng ở đây có cái hang, trong đó chính Quỷ sứ mở lớp dạy phép chiêu hồn, nhưng càng hỏi thì càng không biết đâu là thực hư, cũng không thể tìm được lối vào hang đó. Ta nói với anh ta rằng đã từ lâu Quỷ sứ không hành sự tại hang này, nhưng anh đừng lo vì ta là một trong những học trò yêu của Quỷ. Và để chứng tỏ điều đó, ta đã chỉ cho anh ta lối vào hang. Đầu tiên, anh ta nhìn ta không

tin tưởng, như thể ta là một mù điếc. Người ta không thể tin rằng một bà già xấu xí và không răng lợi như ta lại có thể thay thế Quỷ sứ trên bục giảng ở Salamanca. Nhưng điều tồi tệ hơn cả là khi ta nói để vào được bên trong, phải đi qua nhà thờ.

- Thôi đi, mù già ngốc nghếch! - anh ta nói rất xúc phạm - Từ rất xa, tôi không đi bộ đến đây để bây giờ lại vào nhà thờ; nếu muốn như vậy, tôi thà ở lại Santiago, nơi mà chỉ ít chúng tôi có một nhà thờ lớn và khang trang hơn. Điều mà tôi muốn là được thấy cái hang cơ.

- Anh chưa bao giờ được nghe nói rằng những con đường của Quỷ sứ thường rất nghèo nàn ư? Vậy thì, ta giảng giải cho anh ta, anh không nên ngạc nhiên là lối vào hang trong trường hợp này lại ở bên trong nhà thờ Thánh Cebrian hay Thánh Cipriano, mà như anh biết, ông ta làm ma thuật trước khi trở thành thánh và không phải là đạo sĩ tồi, ít ra là tới lúc trở thành con chiên Thiên Chúa giáo bởi một thiếu nữ, mà theo như người ta đồn đại, đã chống lại thành công những trò ảo thuật của ông ta.

- Đối với tôi, những chuyện của các bà già, tôi ít quan tâm, - anh ta đáp. - Bà phải biết rằng từ khi rời khỏi Santiago, tôi đã không đặt chân vào nhà thờ, trừ phi phải chạy trốn khỏi công lý hay để trú rét. Tôi rất có ác cảm và sợ những nơi ấy mà mỗi khi nghe thấy tiếng chuông kêu, tôi lại rùng mình chạy biến.

- Vậy ta e rằng trong trường hợp này, ta cảnh báo cho anh ta, anh phải rũ bỏ ác cảm mà đi qua cổng nhà thờ nếu như muốn đạt được điều đang khao khát.

Sau đó, với sự trợ giúp của Chúa, ta mới thuyết phục được anh ta đi qua tượng Jesus và xuống hang, vì anh ta sợ ta sẽ nhốt anh ta vĩnh viễn ở một nơi linh thiêng. Bất kỳ ai cũng có thể nói anh ta bị Quỷ ám khi nhìn thấy anh ta run rẩy bên trong nhà thờ. Và anh ta có thể tiết kiệm chuyến đi tới Salamanca tìm Quỷ sứ, vì rằng anh ta đã bị Quỷ ám trong người. Và nhất là khi ta phải làm dấu thánh trên bức tường của hang hay lúc anh ta phải chui vào quan tài, nằm cùng bộ xương của một linh mục.

- Ở trên kia, ta nói để kết thúc việc thuyết phục anh ta, là thành phố của Chúa và ở dưới này là thành phố của Quỷ sứ. Do đó, anh sẽ tin điều anh làm.

Khi đã ở trong hang, anh ta bắt đầu trấn tĩnh và tin tưởng ta hơn. Cuối cùng, dường như anh ta rất tin tưởng rằng bọn ta đang vào chính Âm phủ nên ta đã không gặp trở ngại gì để anh ta có thể thực hiện tất cả những dối trá mà ta muốn. Để đánh đổi một số lời hứa của anh ta và một vài phục vụ khác mà vào lúc này ta sẽ không tiết lộ, ta đã dạy cho anh ta tất cả những điều mình biết về môn khoa học tiềm ẩn cùng một vài thứ khác mà chính ta đã sáng tạo ra. Đệ tử của ta, anh chàng mà ta gọi thân mật là Asmodeo, vì chưa bao giờ anh ta muốn để lộ tên thật của mình, tỏ ra rất sẵn sàng làm việc xấu vì anh ta cho rằng tất cả những gì anh ta làm là tốt và có ích.

Tới một ngày, ta quyết định đã đến lúc biến anh ta thành một công cụ trả thù. Đó là lúc ta nói với anh chàng ấy rằng lớp học kết thúc và để tốt nghiệp khoá học và trở thành cử nhân của môn khoa học tiềm ẩn, cần phải vượt qua một số thử thách và làm mọi việc, miễn tranh cãi, theo lệnh của ta. Và từ lúc ấy, anh ta là mắt, tay và chân của ta ở cả bên trong và ngoài hang. Ta biết từ một nguồn đáng tin cậy là cha Tomas có điểm yếu rất thích các chàng trai trẻ, nhất là những chàng còn non tơ và được học hành. Do vậy, ta lệnh cho anh ta tham dự lớp Thần học vì rằng tốt hơn là, ta nói với chàng trai ấy, nên biết rõ chiến lược và học thuyết của kẻ thù. Cũng như vậy, ta khuyên anh ta thỉnh thoảng xích lại gần giáo viên mỗi khi tan lớp, ở bên cái cột trong vườn trường như thường lệ, với cái cớ để xin giải thích thắc mắc. Với cách thức này, cha Tomas rất nhanh chóng quan tâm đến chàng trai và mời anh ta đến phòng ở trong tu viện với cái cớ để cho xem một số sách và dạy anh ta một vài thứ khác. Anh hiểu ý ta chứ.

Và cuối cùng, một buổi sáng anh chàng ấy nói với ta rằng quả đã chín và lão cha cố có thể làm bất cứ điều gì anh ta muốn vì ý chí của hắn đã bị anh ta chinh phục, nhất là sau khi anh đã ban cho hắn một số ân huệ mà về bản chất chàng trai không muốn tiết lộ. Ta đã yêu cầu anh ta nếu đúng như thế thì hãy thể hiện bằng cách mang hắn tới hang, với bất cứ cớ nào, vào ngay buổi chiều hôm ấy.

- Cái đấy xong ngay, chàng trai tự hào nói với ta.

Ý đồ ban đầu của ta là không giết cha Tomas, mà chỉ dọa nạt và tra khảo tới khi đạt được một thoả thuận với hắn, theo đó ta hứa sẽ trả tự do cho hắn và không tiết lộ với bất cứ ai về bí mật của hắn nếu hắn để cho ta trở lại hành nghề với một phẩm giá nhất định và không phải lo sợ các thành viên đại gia đình Toà

Công giáo có thể bắt giữ bất cứ lúc nào. Nhưng khi còn ở ngoài đường, thằng cha dê già ấy đã nghĩ thấy cái gì đó và khi đã gần vào hang, hắn ta lại quay trở ra. Chàng thanh niên đã đánh cuộc nhiều trong trò chơi này nên đã cố thuyết phục hắn bằng mọi lý lẽ và hứa hẹn, nhưng cuối cùng, điều duy nhất đạt được là làm cho hắn sợ thêm.

Như vậy, không có phương cách nào hơn là phải giết hắn nếu như bọn ta không muốn chuốc lấy nguy cơ hắn sẽ kể tất cả với lão Giám mục, kẻ đồng lõa chính và là bạn của hắn. Trên thực tế, hắn đã đi thực hiện điều ấy khi Asmodeo bắt gặp hắn ở cửa chính của Nhà thờ lớn, nơi mà ta ra lệnh chờ đợi hắn. Việc đặt đồng tiền vào mồm và đánh dấu ở má như thể dấu ấn của Quỷ sứ là do riêng anh chàng ấy nghĩ ra. Và việc để lại lời nhắn trong đồng sách của hắn cũng là ý tưởng của anh ta để chuyển hướng sự nghi ngờ sang phía khác. Ta hình dung ra cuối cùng người không có khả năng phát hiện diễn biến sự việc là do mưu mẹo của anh ta đã đạt hiệu quả mong muốn.

- Thế còn cái chết của Thái tử thì sao? uêRojas hỏi, đôi chút khó chịu khi nghe lời bình luận.

- Như ta đã nói với người rằng thằng cha chó đẻ tồi tệ đó là người chịu trách nhiệm, cùng với Diego de Deza, về việc đóng cửa nhà chứa và hất ta ra ngoài đường. Vậy là việc hắn đến Salamanca chỉ vài ngày sau cái chết của cha Tomas, ta ít nhiều cảm thấy như một cơ hội trời cho. Tại sao lại không thử nhỉ, ta nghĩ thầm. Rốt cuộc, ta đã bị kết án phải ở mãi trong cái hang này. Và nếu hắn phá hỏng cuộc đời ta thì ta có quyền làm lại điều ấy đối với cuộc đời hắn. Hay là liệu việc kinh doanh của ông chủ Salamanca lại quan trọng hơn việc làm ăn của ta sao? Thật không may lần này đệ tử của ta không thể giúp gì nhiều, mặc dù rất cố gắng nhưng anh ta không để lại gần Thái tử và càng ít cơ hội hơn khi người luôn ở bên cạnh. Vì vậy, ta không còn cách gì khác là phải nhờ đến Alicia, cô học trò cũ của ta. Chỉ có một điều mà ta có thể chắc chắn là kẻ thiếu não ấy thế nào cũng nhanh chóng nhảy bổ đi thăm nhà chứa. Do vậy, ta cử Asmodeo tới đây với nhiệm vụ thuyết phục cô ta hợp tác với ta và để chứng tỏ sự hào phóng, ta gửi tặng cho cô ta một chuỗi vòng đeo cổ mà ta biết cô ta rất thích. Alicia là người rất tham lam nên đã nhanh chóng chấp nhận sự sắp xếp ấy, thông qua đệ tử của ta. Điều duy nhất cô ta phải làm là khiến Thái tử chọn cô ta khi tới thăm nhà chứa, điều này không khó do cô ta đẹp và được huấn luyện kỹ càng. Một khi họ đã ở riêng trong phòng, cô ta sẽ thuyết phục Thái tử dùng lọ thuốc mỡ mà ta đã chuẩn bị sẵn, với mục đích giả định là để tăng thể lực và cường dương. Và để đổi lại, ta hứa dành cho cô ta một túi tiền tương đối lớn trong trường hợp cần thiết. Cũng như vậy, ta làm cho cô ta tin rằng nếu thuốc cường dương hiệu nghiệm, Thái tử sẽ khoan dung trọng thưởng cho bọn ta và sẽ cho ta giấy phép để mở lại nhà chứa trong thành phố. Cuối cùng, phái viên của ta nói với cô ta rằng một khi hoàn thành nhiệm vụ, phải liên hệ với anh ta để anh ta đưa cô tới chỗ ẩn náu của ta, nơi ta sẽ trả tiền như đã thỏa thuận.

Và sự việc ít nhiều diễn ra như vậy. Sau đó, bọn ta kể cho cô ta nghe sự thật xảy ra và cảnh báo cô ta không được ra khỏi hang trong một thời gian dài thì cô ta phản ứng như một con thú bị thương và đe dọa tố cáo bọn ta. Như vậy, không còn cách nào khác là trói cô ta lại và lạm dụng sự phục vụ của cô ta. Ta đã già và ở trong hang không thiếu việc phải làm. Còn anh chàng sinh viên kia lại có người để xả hơi. Tối một ngày anh chàng ấy và ta say rượu ngủ quên thì Alicia trốn thoát và thật không thể tin được là cô ta đã bảo toàn được mạng sống mà ra khỏi hang. Asmodeo đuổi kịp cô ta sau vài giờ, ở gần cầu, và với lòng đầy căm tức, anh ta đã nắm tóc kéo đi và dìm cô ta dưới chân cầu, như người đã biết. Ta muốn ném xác nó vào đồng phân cho chó ăn, nhưng cái thằng cứng đầu lại muốn cho người ta nhìn thấy để ít nhất cho người biết đó là ai và kẻ nào gây ra việc ấy. Điều này chứng tỏ, mục ta chế giễu nói thêm, anh chàng ấy đánh giá cao người.

Buổi chiều hôm trước, khi gặp người ngoài đường, dưới trời mưa, anh chàng ấy không có ý định làm gì người, như người đã nghĩ đâu; điều duy nhất anh ta muốn là nói chuyện với người. Nhưng, theo như anh ta nói, dường như người sẵn sàng giết anh ta. Anh ta thừa nhận, Celestina nhấn mạnh với giọng chỉ trích, rằng mũi dao đâm vào cánh tay không tốt chút nào. Rất may, ta đã chữa được cho anh ta. Bây giờ anh chàng ấy đang ở bên ngoài tìm người. Anh ta chắc sẽ rất vui khi biết rằng chính người đã vào miệng sói. Dù sao chẳng nữa, chúng ta sẽ không làm gì người nếu người giúp chúng ta khỏi Diego de Deza.

- Nếu mục biết ta chút ít, - Rojas cảnh báo, - mục thừa biết rằng ta không bao giờ chấp nhận thỏa thuận với mục, dù cho cuộc đời ta có phăng teo ở đây.

- Vấn đề không phải ở chỗ ta quen biết người hay không, mà người hiểu mình đến mức độ nào. Trong lúc thời điểm chưa đến, không ai biết về điều có khả năng làm được trong những tình huống nhất định. Cách

đây không lâu, ta sống sung túc với đám học trò, với việc dẫn khách và thủ pháp ma thuật của ta rồi hãy nhìn xem ta đã trở thành ai đây, chỉ vì lỗi của vài kẻ vô lại. Về anh chàng sinh viên, ta không muốn người giữ bất kỳ mối hận thù nào với anh ta. Trong cuộc sống, ta chưa hề nhìn thấy ai giết người với phong cách rất vô tư và đồng thời lại ái mộ đến thế, tới mức dường như anh ta sinh ra để làm việc đó. Và anh ta sao lại cẩn trọng từng chi tiết như vậy! Ta đã hơn một lần nói với anh ta: “Tại sao anh lại cố tô điểm cho tội ác nếu như không một ai biết đánh giá điều ấy?” “Ồ đây bà nhầm rồi, anh ta đáp; rốt cuộc, Salamanca là cái nôi của tất cả các môn nghệ thuật”. Và người cần phải sống để xem anh ta biến đổi ra sao khi trong tay anh ta có một công việc, hoặc thay đổi hình dáng như thế nào để sau khó nhận được ra nữa. Anh ta có thể trở thành, nếu muốn, một diễn viên hài kịch hay bi kịch vĩ đại mà giờ đây ta không biết anh ta nổi trội về mặt nào hơn. Nhưng ta chắc chắn với những mưu mẹo của mình, anh ta có thể đánh lừa được chính Quỷ sứ nếu Quỷ sứ đứng trước mặt anh ta. Mặt khác, anh ta rất có học thức, gần như bằng người. Ta có thể nói rằng các người sinh ra là để hiểu nhau.

- Tôi e rằng bà đã quá lời, Celestina thân mến!

Đột nhiên có tiếng nói ngoài cửa hang.

Chú thích

(1) Âm chỉ núi lửa Etnia, vùng Sicilia.

(2) Thần theo dõi lời thề của các thần linh khác.

(3) Dis Pater là Diêm vương trong thần thoại La Mã.

25. Chương 24

Chúa ơi, Hilario, là anh à? - Rojas kêu lên khi nhận ra bạn mình.

- Hilario? - Celestina rít lên.

- Đúng rồi, tôi là Hilario, - anh ta đáp lời Celestina, - nhưng không phải là anh chàng Hilario mà bà nghĩ đâu, - Hilario nói thêm, cùng lúc anh đi tới chỗ Rojas.

- Anh có ý gì vậy? - Rojas hỏi.

- Đừng nói với tôi là anh vẫn chưa đoán ra đấy nhé!

- Anh biết cậu ta à? - bà Celestina ngạc nhiên xen vào câu chuyện. - À, giờ thì ta biết rồi, cậu chính là da thịt và ruột gan của Quỷ dữ.

- Im đi, bà già đáng ghét, - Hilario cắt ngang, - có thể nói mỗi người chúng ta đều chỉ biết nhau trên một khía cạnh, khía cạnh rõ ràng nhất, và do đó, ít sự thật nhất. Có đúng thế không hả anh bạn Rojas?

- Chắc là tôi đang nằm mơ, - Rojas kêu lên, đầy nghi ngờ, - không thể là sự thật.

- Thế cánh tay vô tác dụng này thì sao? - Hilario vừa hỏi vừa giơ cánh tay lên cho Rojas xem. - Anh có muốn tự tay chạm vào vết thương không? Giống như Thánh Tomas để kiểm chứng rằng đó là tôi không? Tôi thấy là anh không nói gì. Tôi cũng sẽ im lặng thôi, nếu như tôi là anh. Hilario, người bạn của anh, hiện thân của sự ngây thơ, vô tội nay trở thành một tên tội phạm lòng lang dạ thú. Và anh, một học viên đáng chú ý của trường San Bartolomé, một người được Giám mục che chở, người cận vệ của Thái tử, xin Ngài yên nghỉ yên bình, anh lại bị một tên hầu, một kẻ giúp việc đánh bại, một kẻ nhỏ hơn anh một vài tuổi.

- Điều tôi không hiểu là vì sao anh lại làm mọi việc này.

- Đến tôi còn không biết vì sao. Dù sao thì anh cũng có lý. Người ta chém giết lẫn nhau không phải vì bất đồng chính kiến. Người ta giết lẫn nhau vì đam mê. Trái tim tôi đang ngập tràn căm hận, ghen tị, trả thù... Tôi chỉ là một đồng giẻ bùi nhùi đang chờ ai đó châm lửa đốt.

- Nhưng sự thù hận này là do đâu? - Rojas nghi ngờ hỏi lại.

- Vì thấy anh rất quan tâm nên tôi sẽ kể một số nét lớn về cuộc đời của tôi. Tôi nghĩ là anh có quyền được biết, vì anh đã rất cố gắng truy đuổi tôi. Tôi là con trai của một gia đình có tiếng ở Santiago de Compostela, nhưng khi mẹ sinh ra tôi, cha tôi đã chối bỏ vì ông cho rằng tôi không phải là con ông. Tất cả là do tóc tôi màu hung đỏ, không phải màu nâu giống màu tóc của ông. Để làm ông yên lòng, mẹ tôi đảm bảo với ông rằng trong gia đình bà có một vài người tóc đỏ, nhưng ông khẳng định tôi là kết quả của vụ ngoại tình. Thế là ông nhốt chúng tôi ở một toà tháp của dinh thự nơi chúng tôi đang sống và chỉ cho chúng tôi ra ngoài mỗi khi đến nhà thờ. Sau đó, ông nói rằng giống như mọi thằng tóc đỏ khác, tôi chính là con trai của Quỷ sứ. Ông nhắc đi nhắc lại nhiều lần cho đến khi cuối cùng tôi cũng tin và với thời gian, tôi dần cảm thấy tự hào về điều này. Tuy nhiên, mẹ tôi không thể chịu đựng được sự thoả mạ như vậy và bà mất trước khi tôi tròn 13 tuổi. Sau lễ tang, cha tôi đã lại kết hôn với một cô gái chỉ hơn tôi ít tuổi. Tôi đã nhanh chóng quyến rũ cô ta, mong rằng cô ta sẽ cho ra đời một đứa trẻ tóc đỏ, nhưng đứa trẻ này lại có tóc màu nâu. Do đó, cha tôi đã quyết định từ tôi và đuổi tôi ra khỏi nhà nhằm biến đứa trẻ kia trở thành người thừa kế.

Tuy nhiên, vào phút cuối, ông chắc hẳn phải cảm thấy hơi gợn lương tâm một chút và đã giúp tôi nhập học vào Học viện Ngữ pháp, lúc đó mới được mở ở tu viện Thánh Paio de Antealtares, một trong những Học viện cổ nhất trong vùng. Thực ra, đó là trường học dành cho người nghèo được ông Lope Gomez de Marzoa thành lập với sự giúp đỡ của người anh, tu sĩ Tu viện Thánh Martin Pinario. Ở đó, tôi đã đủ lớn để hiểu rằng những gì mà các thầy tu này dạy còn quá ít. Do vậy, tôi đã trốn ngay khi có dịp. Khi còn ở Học viện, tôi đã được nghe nói nhiều về Salamanca, mặc dù họ đề cập với sự khinh miệt vì các thầy giáo của tôi cho rằng Quỷ sứ rao giảng thuật chiêu hồn ở Salamanca không phải ở lớp học, mà ở trong một cái hang. Đây là một lý do quá đầy đủ để tôi quyết định tới thành phố này. Không may mắn, tôi đã nhanh chóng kiểm chứng rằng sự nổi tiếng của trường Đại học đã vượt quá giá trị thực của nó và tôi cũng không tìm được điều mong muốn cho đến khi bà già Celestina xuất hiện. Nhưng dù tôi mới biết thì anh đã biết câu chuyện này lâu rồi. Do tôi tự đến nên tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Nếu như muốn theo học, tôi phải trở thành người giúp việc ở trường San Bartolomé. Từ lúc đầu, tôi nhận ra rằng anh là người duy nhất không phân biệt giữa người cải đạo và con chiên Thiên Chúa cũ, cũng như học viên và người giúp việc. Điều này khiến tôi xích lại gần anh hơn. Dĩ nhiên, để làm được việc đó, tôi phải giả vờ thành người khác. Mặc dù vậy, anh đối xử với tôi rất thẳng thắn và tự nhiên. Sau này, tôi được biết anh là người cải đạo và cuộc đời anh cũng không dễ dàng gì, tôi đã nghĩ anh có thể là tông phạm, nhưng ngay lập tức tôi thấy anh không hề căm ghét ai. Điều này khiến tôi bắt đầu ghê tởm anh. Tôi cũng không thể chịu được các phẩm chất tốt đẹp hay khả năng của anh, cũng như việc anh đã sử dụng sai những phẩm chất và khả năng đó. Do vậy, điều anh nghĩ là tình bạn và sự ngưỡng mộ không là gì khác ngoài lòng ghen tị và thù hận.

Chính vì vậy, khi anh thú nhận với tôi Diego de Deza đã chọn anh để điều tra kẻ gây ra cái chết của cha Tomas, anh đã vô ý thêm động lực mới vào các tội ác của tôi. Trong suốt thời gian đó, tôi đã sử dụng anh. Tôi đã chơi trò mèo vờn chuột với anh (xin lỗi không nói ai là mèo, ai là chuột). Tôi đã để lại những dấu hiệu giả mạo và tiếp đó, tôi đã để lộ một số thứ mà một mình anh sẽ không bao giờ phát hiện ra và thậm chí tôi còn cho phép mình cứu sống anh. Anh còn nhớ chứ? Cuối cùng, tôi đã sử dụng được điều mà kẻ khác coi là bất lợi. Tuy nhiên, anh được coi là chó săn thì lại không đánh hơi được gì cả. Anh đừng nghĩ là tôi coi thường anh. Ngược lại, tôi thừa biết anh thông minh và có linh cảm tốt, nhưng như cha Antonio đã từng nói với anh và chính bản thân tôi đã kiểm chứng được điều này, kiến thức của anh quá bài bản và theo sách vở. Thậm chí đối với anh, tình yêu cũng từ sách vở mà ra. Sự thật là anh còn thiếu kinh nghiệm trường đời và tôi nói rằng anh còn thiếu một chút khôn ngoan, xảo trá. Tuy nhiên, anh đã chứng minh rằng có thể học điều này một cách nhanh chóng, nhất là khi có được thầy giáo lý tưởng. Như trường hợp của tôi vậy thôi. Tôi thấy anh bây giờ tự trang bị vũ khí cho mình và anh cũng bắt đầu thích dao găm. Hôm nọ, anh đã làm tôi ngạc nhiên. Dù vậy, anh đã quá sợ hãi nên không nhận ra tôi. Nếu như đó không phải là tôi, ý tôi là, nếu như đó không phải là người mà anh nghĩ? Nếu như thực tế đó là một người vô tội, ví dụ như đó là anh bạn Hilario của anh, người muốn mang tin tốt lành đến cho anh thì sao?

- Xin lỗi, - Rojas hài lòng nói, - tôi đã nhìn thấy áo choàng của anh và thấy bị thiếu một mẫu áo. Đó chính là mẫu áo mà Bruto, con chó của Thái tử, đã cắn rách.

- Bruto, cả mày nữa sao, con trai ta? - Hilario nói, giọng ngạc nhiên và than phiền, như thể anh ta vừa bị

dao đâm - Đó là một trò đùa thôi, yên tâm đi, - Hilario nói tiếp, cười thành tiếng. - Anh biết rồi đấy, đó là những lời cuối cùng Julio Cesar nói. Thật ra thì khi anh làm tôi bị thương một cách cố ý và không thương xót, tôi rất muốn nói chuyện với anh với tư cách là Hilario, bạn anh. Tôi có ý định kể anh nghe là tôi đã tìm được đường vào hang và sau đó sẽ dẫn anh đến đây. Tôi không hiểu vì sao tôi lại nghi ngờ rằng sau cuộc trò chuyện với cha German, có thể anh đã phát hiện ra điều gì đó quan trọng, có thể là ý nghĩa của sơ đồ hoặc sự tồn tại của cái hang. Do vậy, tôi đã muốn dọa anh hoảng sợ vào đêm trước đó. Nhưng sau những gì xảy ra ở nhà chứa ngày hôm sau, tôi e rằng anh có thể làm điều dại dột và đưa mọi việc vào nguy hiểm. Thế là tôi định đẩy sớm mọi chuyện. Điều tôi không ngờ tới là việc anh tấn công tôi. Có thể thấy rằng, lúc đấy, anh đã rất giận dữ và tuyệt vọng. Và một lúc nào đó, tôi đã cảm thấy tự hào về anh. Chỉ một chút nữa thôi, tôi tự nhủ, anh sẽ trở thành một con thú khát máu giống như tôi.

- Điều này sẽ không bao giờ xảy ra, - Rojas phản đối mạnh mẽ.

- Đó là điều mà anh nói về anh bạn Hilario của anh chỉ ít phút trước đây, nhưng anh thấy đấy mọi việc đều thay đổi. Dù sao đi nữa, tôi cũng không muốn ở lại đó để kiểm chứng.

- Anh đã làm đúng. Tôi có thể sẽ giết anh mà không chần chừ chút nào cả, rằng tôi có ý định giết cả hai. Và sau đó, tôi sẽ đổ lỗi cho tên sinh viên nổi tiếng. Tôi sẽ kể cho mọi người nghe tôi đã đối mặt với hắn, nhưng hắn làm tôi bị thương ở cánh tay và đã trốn thoát. “Nhìn này, Hilario nói như đang sắm một vai trong vở kịch, hắn đã để lại áo choàng, chiếc áo mà con chó Bruto đã cắn rách một mẫu”.

- Tại sao anh lại muốn giết một bà già tội nghiệp như ta? Giết hắn đi, nếu anh muốn, nhưng ta vẫn còn có ích nhiều cho anh đấy.

- Bà nghèo mà. Bà luôn nói với tôi như vậy.

- Ta còn có một số đồng tiền vàng giấu trong hang.

- Tôi không tin. Bà đang cố gắng lừa dối tôi để có thời gian.

- Nếu anh không tin, hãy đợi để ta tìm những đồng vàng đó cho anh.

- Nếu như không quan trọng, tôi sẽ đi cùng bà. Tôi không tin những mảnh khoe của bà. Hãy nhớ rằng tôi từng là đệ tử của bà.

Trong khi đang dợm chân bước đi, anh ta nhìn thấy Celestina giấu gì đó ở trong váy.

- Hượm đã. Bà giấu gì đó? - Hilario cất giọng nghi ngờ hỏi Celestina.

Cảnh giác với tình hình đang có hướng thay đổi, Rojas gắng hết sức lực tự giải thoát cho mình khỏi chiếc cùm vì anh nhận ra rằng cái cùm cũng không còn tốt vì quá ẩm ướt.

- Đó chỉ là một đồ trang sức thôi mà, - bà già đáp lời. - Bạn anh đã giấu nó trong quần áo.

- Trang sức à? Để tôi xem nào.

- Ta cũng có quyền được giữ lại một vật gì đó chứ? - Celestina phản đối.

- Tôi nói là bà đưa tôi xem! - Hilario vừa ra lệnh vừa kéo chặt cánh tay Celestina.

- Nhìn này, đây này! - Celestina kêu lên rồi lôi ra con dao găm mà bà ta cướp được từ Rojas. Bà ta có ý định đâm con dao vào Hilario.

Mặc dù bất ngờ, Hilario đã gạt tay làm con dao găm đổi hướng, con dao trượt qua má anh ta.

- Bà đã làm ta bị thương rồi, mụ già khốn kiếp! - Anh ta kêu lên khi cảm nhận thấy vết thương.

Về phần mình, Rojas giật mạnh cái cùm và mở tung được một bên. Sau đó, bằng một tay tự do, anh bắt đầu gỡ nốt phía bên kia cùm.

- Bà không muốn giữ lại con dao găm à? - Hilario hỏi Celestina sau khi cướp được con dao. - Đây này, bà cầm lấy.

- Hãy cứu tôi! Giúp tôi với! - Bà ta gào lên, - tên khốn kiếp này định giết tôi.

Rojas cố gắng để giúp bà ta, nhưng quá muộn. Trong khi chạy tới chỗ Hilario và Celestina đang đứng, anh nhìn thấy Hilario giận dữ đâm con dao găm vào cổ bà già và bà ta ngã xuống sàn nhà như một cọng rơm.

- Cuối cùng thì đó cũng là một vật trang sức. - Hilario bình luận khi nhìn thấy ánh kim loại ở chuôi con dao găm sáng loá lên trên vũng máu.

- Mày cũng không hơn gì đồ bỏ đi! - Rojas vừa nhỏ nước bọt vào Hilario vừa nắm chặt hai cánh tay của Hilario. Và cuối cùng, cũng đến lúc mày phải trả giá cho những tội ác đã gây ra.

- Đừng hòng! - Hilario đáp lại - Chỉ là khép lại một chương và lật trang sách mà thôi, - anh ta nói và cùng lúc dùng cùi chỏ thúc một cú vào bụng Rojas.

Rojas ngã quỵ xuống sàn, người gập lại vì đau. Tuy nhiên, anh cố sức để nắm lấy hai chân Hilario và đánh gục hắn.

- Không đời nào, nếu tao có thể ngăn chặn mày. - Rojas gầm gừ cảnh báo Hilario. - Anh đã vô hiệu hoá và làm Hilario bất động trên sàn nhà.

- Anh định làm gì? - Hilario hỏi trong lúc lần tìm con dao găm lẫn trong vũng máu của Celestina.

- Đặt dấu chấm hết cho câu chuyện của mày.

Rojas giăng hai chân ngồi trên người Hilario và dùng cả hai nắm đấm không ngừng thụi vào mặt hắn.

- Thế thì phải xem đã! - Hilario đáp lại với con dao găm nắm trong tay.

Được anh ta cảnh báo, Rojas có đủ thời gian để tránh con dao găm. Anh gạt con dao sang một bên. Hilario lấy lại thế rồi quay lại định tấn công anh. Trong lúc đó, có tiếng kêu và tiếng chân ở cửa hang.

- Dừng lại, nhân danh Tòa án Công giáo. Hai công tố viên của Tòa án tiến lại gần họ.

Sau một lúc hỗn loạn, Hilario định đâm Rojas thì một trong hai công tố viên đã đâm anh ta trước bằng lưỡi kiếm của mình.

- Khốn kiếp! - Hilario kêu lên trước khi chết.

- Có phải đây là Fernando de Rojas không? - Viên công tố khác cất tiếng hỏi một người thứ ba đang đi đến từ phía sau.

- Đúng anh ta rồi. - Cha Antonio đáp, không ngăn được vẻ mừng rỡ. - Và cảm ơn Chúa, anh ta vẫn còn sống!

- Cha Antonio! - Rojas cảm động kêu lên. - Con rất vui được gặp cha!

- Mặc dù con không tin, nhưng ngoài kia còn có rất nhiều người lo lắng cho con. Nhưng xem nào, con ổn chứ?

- Bình thường thôi ạ.

- Và cái thằng khốn kia định giết con? Có phải nó là Hilario không?

- Đúng rồi! - Rojas trầm ngâm công nhận. - Thật không may, hắn chính là kẻ sát nhân. Con vẫn còn không thể tin được. Con đã thấy hắn trong suốt thời gian ở đây, ngay trước mắt mình, vậy mà con lại không nhận ra.

- Hai đứa từng là bạn. Tình bạn, giống như tình yêu vậy, thường làm ta mù quáng. Con hãy xem ai đến cùng ta đây?

- Là em sao, thật không thể tin nổi? - Rojas kêu lên khi phát hiện ra Sabela.

- Nếu như anh vẫn tiếp tục không tin những gì mắt anh nhìn thấy, cô gái đáp với một nụ cười, hãy để bàn tay anh nhận ra em.

- Anh ôm em được chứ? - Rojas hỏi, vẫn ngượng ngùng vì cách ứng xử của anh tại nhà chứa.

- Em rất mong được anh ôm đàng.

- Anh nhìn thấy ở em, Sabela, sự vĩ đại của Chúa.
- Như thế nào hả Fernando?
- Vì Chúa đã ban tặng cho em một vẻ đẹp hoàn thiện và Chúa ban tặng cho anh niềm hạnh phúc được trở lại chiêm ngưỡng em. Chắc chắn rằng những vị thánh vinh quang cũng không thể hài lòng bằng anh đang ngắm nhìn em vào lúc này.
- Tuy nhiên, - cha Antonio cắt ngang - niềm vui của cuộc hội ngộ đã làm con lãng quên các vị thánh rồi.
- Cha nói đúng, - Rojas công nhận, - và vì vậy, con cầu xin cha thứ lỗi. Nhưng người gác tu viện đã cảnh báo cho cha như con đã yêu cầu, đúng không ạ?
- Đêm qua, ông ta đã ngăn ngại đến gặp cha. Ông ta kể rằng con đã mất tích bên trong nhà thờ và về những gì con yêu cầu ông ta làm. Cũng trùng hợp vì chỉ vài giờ trước đó, có hai viên công tố Toà án Công giáo đến hỏi ta về con. Họ đến tìm con theo lệnh của Diego de Deza, vì người phụ trách khu trọ đã viết thư cho Giám mục để than phiền về cách hành xử của con. Do đó, ta đã đến báo với họ và tất cả mọi người đến gặp Sabela để xem cô có biết gì không. Cô gái cũng đang rất lo lắng. Cuối cùng, chúng ta đến gặp cha German và cha đã giải thích về chuyện cái hang, nhưng cha từ chối không đến giải thoát cho con khi phải đi cùng hai công tố viên, một cô gái diêm và một cha cố dòng Thánh Domingo. Đó là điều mà cha German kể lại.
- Cha đừng bận tâm, - Rojas ngỏ lời xin lỗi cha Antonio. - Cha German sống tách biệt với thế giới và cha không có thiện cảm với những người anh em của mình, với phụ nữ và càng ít thiện cảm hơn với Toà án Công giáo. Điều quan trọng là nhờ có cha German, cha và Sabela nên con đã thoát ra được khỏi mớ bòng bong này. Và dĩ nhiên rồi, con phải cảm ơn các ngài đây, - Rojas nói đến hai công tố viên Toà án Công giáo.
- Họ đã cứu con trong gang tấc.
- Theo anh, đây là những kẻ đã gây ra cái chết cho cha Tomas de Santo Domingo? - Một trong hai công tố viên hỏi Rojas.
- Đúng vậy.
- Anh biết tên chúng không?
- Kẻ sát nhân là một sinh viên, tên là Hilario. Anh ta là người giúp việc cho trường San Bartolomé. Còn bà già là người chủ mưu. Bà ta tên là Celestina và rất nổi tiếng ở thành phố. Bà ta chính là chữ Cc trong sơ đồ, Rojas nói với cha Antonio.
- Anh đã điều tra sự việc như thế nào?
- Họ vừa mới kể cho tôi, trước khi tên sinh viên thú nhận ý định muốn giết cả hai người bọn tôi. Tôi bị cùm tay ở đấy nên không thể làm gì để giúp bà ta.
- Bây giờ, con cần một bác sĩ khám gấp cho con, - cha Antonio nói. - Con có đi đến nhà thờ Thánh Cebrian được không?
- Con không cần bác sĩ đâu. Điều duy nhất con cần là nghỉ ngơi một chút. Con xin cha hãy đi trước với những người bạn này. Như vậy, họ sẽ có thể báo cáo cấp trên và ngăn chặn một số người đến tìm những xác này. Cha hãy đến trấn tĩnh cha German, chắc hẳn cha German đang sốt ruột đợi chúng ta trở về. Trong khi đó, con sẽ ở lại đây nghỉ ngơi với Sabela. Cô ấy sẽ chăm sóc con.
- Ta nghĩ thế là tốt hơn cả! - cha Antonio nheo mắt khẳng định.
- Vậy thì, ta mong anh không nên đụng vào bất kỳ vật gì! - Một trong những công tố viên nói.
- Ông không phải cẩn thận thế! - Rojas trấn tĩnh.
- Dù sao đi nữa, chúng tôi sẽ đến ngay! - viên công tố kia hứa.
- Các ông cứ làm mọi việc cẩn thận, không cần phải vội. Hai người này sẽ không trốn thoát đâu! - Rojas đùa.
- Điều này thì anh đúng.

Khi họ đi hết, Rojas kể lại cho Sabela nghe về những phát hiện của anh. Anh kể về những cư dân khác sinh sống trong hang và việc một vài người trong số họ đã giúp đỡ anh rất nhiều, đồng thời về nguy cơ mà họ gặp phải nếu như anh không kịp thời báo tin cho họ khi những công tố viên đến khám xét cả hang động.

- Chúng ta cần phải chặn những công tố viên lại ngay để mọi người có thể đóng chặt cửa vào các đường hầm và giúp những người Do Thái đang ẩn náu tại đây trốn thoát.

- Người Do Thái à? - Sabela ngạc nhiên hỏi.

- Đó là một câu chuyện dài, - Rojas giải thích, - anh sẽ kể cho em nghe. Lúc này, anh phải yêu cầu ông Roa tìm một địa điểm an toàn cho đến khi anh báo tin cho họ.

- Thế thì chúng ta đừng phí nhiều thời gian nữa, - Sabela nói. - Anh có thể đi được không? Anh bám chắc vào em nhé.

- Ở ngoài có mặt trời không em? - Rojas hỏi sau khi họ bắt đầu đi.

- Em hy vọng là có. Sau một thời gian dài, bầu trời cũng quang đãng.

- Anh cũng muốn em hứa với anh một việc. Cho tới lúc chúng ta đứng dưới ánh nắng mặt trời, em đừng để anh quay đầu lại. Giờ thì anh đã có lại em rồi, anh không muốn mất em giống như Orfeo mất Euridice(1), nhưng trong trường hợp này em là người đã đến và mang anh ra khỏi địa ngục.

Chú thích

(1) vở Opera dựa trên một truyền thuyết: Orfeo đi tìm người vợ đã mất, Euridice, ở địa ngục. Thần Tình yêu xuất hiện, cho phép Orfeo mang vợ trở về với một điều kiện anh không được nhìn mặt Euridice cho tới khi họ trở lại mặt đất.

26. Chương 25

Mụ già Celestina và tên sinh viên Hilario đã bị Toà án Công giáo Valladolid xử vắng mặt và bị kết án phạm tội phù thủy và gây ra cái chết của cha Tomas de Santo Domingo, vì lý do đó, xác của họ bị đào lên và đốt chấy đến tận xương tuỷ trên giàn hoả thiêu như một sự trừng phạt công khai đối với phạm nhân.

Trong quá trình xét xử không ai nói đến cái chết của Thái tử và của Alicia. Một lần nữa, Fernando de Rojas tuân theo lời của Diego de Deza và không hé lộ bất kỳ điều gì liên quan. Đổi lại, anh đã đạt được việc cho phép những người Do Thái đang lẫn trốn trong hang chạy trốn đến Bắc Phi. Tuy nhiên, vài người trong số họ vẫn muốn ở lại Salamanca, trong những “bến đỗ” không ai biết tới.

Nhờ Rojas và Sabela thông báo, Fernando de Roa và những người thân tín của ông đã kịp đóng cửa các đường hầm vào hang, do đó đã không xảy ra việc phá hoại tài sản hoặc các vụ bắt giữ. Dù thế nào chăng nữa, để giữ an toàn, Viện Hàn lâm đã đóng cửa một thời gian và một số đường hầm của Viện không được mở lại nữa.

Theo lệnh của Nữ hoàng Isabel, lối vào đường hầm nhà thờ Thánh Cebrian đã được đóng lại bằng đá và vữa. Một thời gian sau, Vua ra lệnh phá bỏ nhà thờ và những cột trụ của nhà thờ được tái sử dụng để xây bức tường phía Đông của nhà thờ mới. Sau nhiều cân nhắc và báo cáo tham khảo từ phía các kiến trúc sư, nhà thờ mới đã được xây dựng ở phía Bắc của nhà thờ cũ, trên quảng trường Azogue cổ, ngay trên đường hầm dẫn đến lối vào Viện Hàn lâm. Như ông Roa dự đoán, nhà thờ ở ngay bên dưới trường Trẻ lớn. Để xây dựng nhà thờ, họ buộc phải phá bỏ một số căn nhà của Hội đồng giáo hội, khiến cho Hội đồng giáo hội mất đi một nguồn thu quan trọng. Như vậy, họ đã phá một phần cánh gà phía trái của nhà thờ cũ và cây thánh giá phía Bắc cùng với ngọn tháp được trang trí rất đẹp. Cuối cùng, hai ngôi đền được hợp nhất bởi một bức tường dày cùng một tháp chuông. Toà dinh thự của Giám mục cũng như trường Đại học đều không bị ảnh hưởng.

Họ cũng bịt bằng vôi và đá lát lối vào hang ở phía Đông giữa một đồng đồ nát của Alcazar. Từ đó đến nay, nơi ấy được biết đến với tên gọi tảng đá Celestina. Về bóng ma của Enrique de Aragon hay de Villena, lần cuối họ nhìn thấy ông là ở hang Hercules nổi tiếng tại Toledo, nơi mà theo nhiều người nói, ông chuyên giảng dạy về thuật chiêm hồn.

Sau cái chết của Tomas de Torquemada và sau khi ông được chôn cất tại cùng một tu viện với Thái tử Juan, vào tháng Mười hai năm 1498, Diego de Deza được bổ nhiệm làm Tổng Chánh án Tòa án Công giáo, như một phần thưởng cho nhiều năm phục vụ vương triều. Trong suốt thời gian đương nhiệm, ông ta tỏ ra rất mạnh tay với những người cải đạo, đối xử với họ tàn nhẫn và hằn thù, đỉnh điểm là việc Đức vua đã phải ra lệnh triệu tập ông ta vì đã cho phép công tố viên xứ Cordoba, Diego Rodriguez Lucero, xử tàn bạo cha Hernando de Talavera. Cuối cùng, vào năm 1507, ông ta cũng bị thay thế bởi kẻ thù không đội trời chung của ông ta, Giáo chủ Cisneros. Trong những cương vị đảm nhiệm, Diego de Deza cũng từng được bổ nhiệm làm Giám mục vùng Jaén (1498) và Palencia (1500), Tổng giám mục Sevilla (1504) và Toledo (1523), tuy nhiên ông ta đã không kịp nhậm chức Tổng giám mục Toledo do mất ngày mùng 9 tháng Sáu năm 1523. Thật lạ, vào năm 1521, viên bác sĩ cải đạo Juan de la Parra được bổ nhiệm làm Giám mục vùng Almería. Ông cũng trở thành chủ tịch Hiệp hội bác sĩ và phẫu thuật gia.

Ngày mùng 8 tháng Mười hai năm 1497, Công nương Margarita của Áo, góa phụ của Thái tử Juan, đã sinh non một bé gái. Bé gái này đã chết yểu. Việc này đã khiến cho Vua Manuel đệ nhất của Bồ Đào Nha và Hoàng hậu Isabel trở thành người kế vị vương quốc Castilla vào ngày mùng 7 tháng Tư năm 1498. Thật không may, Công chúa xứ Asturias mất trong khi trở dạ vào ngày 23 tháng Tám năm 1498. Bà sinh hạ một bé trai, đặt tên là Miguel de la Paz de Avis y Trastámara. Khi vừa mới ra đời, bé trai đã trở thành Thái tử xứ Asturias và là người kế vị vương triều của Bồ Đào Nha gồm Castilla, Aragon, Napolas. Và theo lời của Pedro Mártir de Angleri, đứa trẻ sẽ kế thừa tất cả “tài sản to lớn của vương triều” mà các vị Vua Thiên Chúa giáo đã thu phục được. Nhưng đứa trẻ đã chết khi mới hai tuổi vào tháng Bảy năm 1500. Chưa đầy ba tháng sau, không từ bỏ mong muốn trở thành vua của Castilla và Aragon, Ngài Manuel của Bồ Đào Nha đã kết hôn với Công chúa Maria, con gái thứ ba của các vị Vua Thiên Chúa giáo và bà này cũng mất vào năm 1517. Cho đến thời điểm đó, hai Công chúa của các vị Vua Thiên Chúa giáo đã kết hôn rất bất hạnh, Ngài Manuel đã không còn lựa chọn nào khác mà phải kết hôn với Công chúa Leonor của Áo, con gái cả của Juana “Diên” và Felipe “Đẹp trai” và dĩ nhiên, là chị gái của Carlos, vị vua tương lai và là cháu gái của hai bà vợ trước. Buồn bã và thất vọng, Ngài Manuel đã mất năm 1521. Sau một vài lần cố gắng bất thành, con trai ông, Ngài Juan đệ tam đã cho thành lập Tòa án Công giáo ở Bồ Đào Nha vào năm 1536.

Tháng Chín năm 1512, Giám mục vùng Malaga, Ngài Diego Ramirez Villaescusa, thay mặt cho các vị Vua Thiên Chúa, đã đến thăm Học viện Salamanca nhằm trực tiếp kiểm chứng tình trạng xuống cấp của bộ môn Ngữ pháp và thúc đẩy công cuộc cải cách cần thiết để phục hồi bộ môn này. Chỉ trong vòng hai tháng sau đó, trường Đại học đã công bố sắc lệnh rằng ở tất cả các học viện thuộc trường Đại học, học sinh đều phải nói tiếng La tinh. Việc này, đối với thầy Antonio de Nebrija, là một thắng lợi giòn giã trước sự tụt hậu về văn hoá và đương nhiên là khởi đầu cho một thời đại mới. Tuy nhiên, một năm sau, ông đã bị thua trước phe đối lập trong việc tranh giành chức giáo sư môn Ngữ pháp. Đó là García del Castillo, một kẻ mới tốt nghiệp, không hề có danh tiếng gì mấy, trừ việc là ứng cử viên của Học viện. Đau đớn và tức giận, Nebrija rời bỏ và thề sẽ không bao giờ đặt chân trở lại thành phố. Khi Giáo chủ Cisneros được tin về việc ấy, ông đã mời Nebrija đảm nhiệm bộ môn Tu từ học ở trường Đại học Alcalá de Henares với mức lương sáu mươi nghìn maravedis một năm, cộng với hơn một trăm fanega(1) đất để canh tác và quyền ưu đãi “Nebrija có thể giảng những gì ông muốn, những gì không muốn ông không cần đề cập đến, và việc ban thưởng hậu cho ông không phải vì công việc, mà vì Tây Ban Nha đã mắc nợ ông quá nhiều”.

Về phần mình, cha German de Benavente đã viết một cuốn sách về hang động ở Salamanca, nhưng không dám in vì sợ Tòa án Công giáo sẽ đưa ông lên giàn thiêu. Thật nực cười, ông chết trong một đám cháy ở tu viện San Francisco. Theo lời kể của một tu sĩ, cha German đã vào phòng để cố gắng cứu bản thảo khỏi bị cháy, nhưng không còn bất kỳ một vết tích nào của bản thảo cũng như của cha German.

Fernando de Roa rời bỏ môn Triết học Luân lý rất sớm và cũng không ra tái ứng cử chức Giáo sư môn Thần học để dành toàn bộ thời gian cho lớp học tại Hàn lâm viện và những mưu mô chống lại các vị Vua. Năm 1502, tại Salamanca ông cho công bố một vài lời bình luận đối với Chính sách của Aristotle và gây tranh cãi lớn. Mặc dù mất năm 1507, nhưng những đề xuất của ông về một chính quyền tốt đã là nguồn cảm hứng

cho cuộc nổi dậy ở các vùng thuộc Castilla chống lại Vua Carlos đệ nhất từ những năm 1520 đến 1521. Điều tương tự xảy ra với dự thảo Luật tự chủ của các miền, trong đó người dân có thể bảo vệ quyền tự chủ địa phương và hạn chế quyền lực của Vua chúa.

Cha Antonio de Zamora đã nhanh chóng thực hiện ước mơ của mình được đặt chân đến Ấn Độ. Đó là năm 1498, trong chuyến thám hiểm thứ ba của Columbus. Chuyến đi gặp nhiều rủi ro, ít nhất là đối với Columbus, đô đốc hải quân, người mới trở thành Toàn quyền và thống đốc Ấn Độ một thời gian ngắn trước đó. Cha thảo được may mắn hơn, ông đã ở lại và sống tại La Espanola(2), gần đất nước Santo Domingo(2) mới ra đời, ở bờ biển phía Nam của hòn đảo. Một số người nói rằng, ông đã từ bỏ các thói quen của mình - những thói quen tôn giáo, chứ không phải thói quen hút thuốc xì gà - và đã kết hôn với một cô gái bản địa, nhưng không ai có thể kiểm chứng điều đó. Nhưng điều đã được kiểm chứng chính là việc ông là người đầu tiên lên tiếng chống lại việc bóc lột và chế độ nô lệ của người thổ dân, trở thành người có ảnh hưởng lớn đối với chàng trai trẻ Bartolomé de las Casas(4), sau này cũng trở thành người theo Thánh đạo Domingo như ông.

Luật sư cải đạo Alonso Juanes và cô gái Do Thái Ruth Ben-Yashar đã kết hôn, theo nghi lễ Do Thái vào tháng Năm năm 1498 tại thành phố Amberes, nơi họ đã tới sau khi bỏ trốn với sự trợ giúp của Rojas. Tuy nhiên, một vài tháng sau, họ phải rời đi. Một số người cho rằng họ đã chạy đến Bắc Phi, nhưng thực tế họ đã quay trở lại Castilla.

Người ta biết rằng điều đầu tiên Fernando de Rojas làm khi rời khỏi hang là đến phòng của Hilario tại trường San Bartolomé. Anh đến tìm bất kỳ một dấu hiệu nào cho thấy nguồn gốc và cách xử sự của một người đã từng là bạn anh. Rõ ràng không có gì cho thấy rằng một kẻ sát nhân và một kẻ phục tùng Quỷ sứ đã từng sống ở đây. Đó cũng không phải là một con người có gì ngoại lệ. Dưới gầm giường, Rojas tìm thấy một cái rương gỗ nhỏ được khoá kín. Anh đã kín đáo mang cái rương về phòng trọ vì anh không muốn các công tố viên Tòa án Công giáo tịch thu nó. Cuối cùng, cũng không khó khăn gì khi mở được chiếc rương mà anh không biết có gì bên trong, anh phát hiện ra trong đó có vài cuốn sách như cuốn tuyển chọn luận văn cho học sinh có tựa đề Aristotle và triết lý của ông(5) và một số giấy tờ của Hilario, tất cả đều được viết tay. Trong số này, có thư từ, thơ ca và bài viết về các thể loại khác nhau. Có một bài viết khiến Rojas chú ý hơn cả, đó dường như là phần mở đầu của một vở hài kịch. Bài viết khiến Rojas rất thích nên anh quyết định sẽ hoàn thiện nó. Với điều này, anh muốn khép lại một chương, mặc dù chỉ ở hình thức tượng trưng mà thôi.

Và thế là, một vài tháng sau đó, lúc ấy là năm 1498, anh tận dụng mười lăm ngày nghỉ lễ Phục sinh để chỉnh sửa và viết tiếp cho đến khi hoàn chỉnh thành bài viết gồm mười sáu chương. Có vẻ như anh đã viết tại nhà của Tomé Gonzalez và Antona Pérez, họ hàng xa của Sabela. Họ sống ở làng Tejares, nơi các cô gái từng làm việc cho nhà chứa thường lưu lại trong tuần lễ thánh(6), không xa thành phố mấy. Anh kết thúc bài viết vào đúng ngày thứ Hai trời mưa, có nghĩa là một ngày sau lễ Phục sinh, là thời điểm kết thúc tuần lễ ăn kiêng và các cô gái quay trở lại Salamanca. Họ được các sinh viên chào đón để nhảy múa và ăn uống bên bờ sông Tormes. Mặc dù Rojas đặt tên bài viết là Hài kịch của Calisto và Melibea, nhưng nhân vật quan trọng nhất của vở hài kịch lại chính là Celestina, được tạo ra bởi cảm hứng từ một nhân vật cùng tên mà anh quen biết.

Vở hài kịch được xuất bản lần đầu tiên dưới hình thức vô danh, không có cả lời mở đầu lẫn lời kết, ở thành phố Amberes vào mùa hè năm 1498. Nhờ những nỗ lực của Alonso Juanes, vở hài kịch đã khiến độc giả quan tâm, khiến họ phải in thêm các phiên bản mới vào năm sau, cũng dưới hình thức vô danh, ở Burgos. Từ đó, Rojas, với sự giúp đỡ của bạn anh, đã xuất hiện trong cuốn sách với tư cách là người hiệu đính. Anh lấy tên là Alonso de Proaza (đó là tên một thầy giáo dạy Ngữ pháp mà cả hai anh đã học ở Trường Trẻ nhỏ). Anh tiếp tục dành thời gian để sửa chữa, thêm thắt các chi tiết cho vở kịch và hé mở một phần về tác giả của vở kịch. Do vậy, trong lần tái bản ở Toledo vào năm 1500, mặc dù vẫn vô danh, nhưng vở kịch có kèm theo một lá thư của “tác giả gửi cho một người bạn”, trong đó thú nhận rằng chương đầu tiên của vở kịch không phải là của tác giả mà là của “tác giả đầu tiên”, vô danh nhưng rất can đảm, người đã mất vào thời điểm mà tác giả tìm thấy “bản thảo của vở kịch này”. Sau đó, anh hé lộ một vài điểm về con người anh như ở ngoài đời tác giả là luật sư. Và cuối cùng, anh giấu tên và nơi sinh ở khổ thơ thứ tám, khổ thơ kết thúc lá thư, nơi anh đồng thời giới thiệu về người hiệu đính trong những đoạn văn cuối cùng của vở kịch.

Không hoàn toàn hài lòng về điều này, nên vào năm 1502, nhà in Juan Porras, nhà in đã xuất bản những

bình luận của Roa ở Salamanca, đã cho ra một ấn bản với tựa đề “Bi hài kịch của Calisto và Melibea”, mở rộng thêm năm chương mới, hoàn thiện lời nói đầu và có thêm ba khổ thơ nữa ở phần kết để xin lỗi về khía cạnh phi đạo lý của tác phẩm. Trong bức thư, đã chỉ ra rằng “tác giả trước đây” có thể là Juan de Mena hoặc Rodrigo Cota, nhưng không chắc chắn về ai cả. Những năm sau, họ còn cho xuất bản một vài ấn phẩm, trong đó có tác phẩm của Valencia vào năm 1514, với chỉnh sửa và bổ sung của Proaza (tức Alonso Juanes) cho đến cuối cùng, vào năm 1526, có một phiên bản ở Toledo, trong đó có viết thêm một chương mới với tựa đề “Chương sau chót” và được coi là của một Sanabria nào đó.

Cũng có một vài lý do giải thích cho sự thiếu tin tưởng, không rõ ràng và che giấu cảm xúc từ phía Rojas. Trước tiên, có một thực tế là chương đầu tiên của vở kịch bị đánh cắp và thuộc về, không ai khác, một người bị Toà án Công giáo kết tội hoả thiêu. Nhưng cũng không loại trừ khả năng rằng một cuốn sách với nhiều lý luận và có thể gây ra tai tiếng lại là, trên thực tế, một tác phẩm được viết ngắn gọn, chứa đựng nhiều cảm bầy, thông điệp, cảnh báo, những cái tên được mã hoá và những biểu tượng. Dưới hình thức nào và dành cho ai? Điều này, tới bây giờ, vẫn là một bí ẩn. Dù thế nào chăng nữa, trong cuộc đời của tác giả, tác phẩm cũng gây chú ý khi không bị cấm cũng không bị Toà án Công giáo đốt.

Điều đáng nói là không một ai hay biết gì về Rojas trong suốt thời gian từ năm 1498 - thời điểm anh viết bản thảo đầu tiên của vở kịch và cuối cùng, nhận được bằng tốt nghiệp cử nhân khoa Luật, và trở về thị trấn Montalbán một mình, không đi cùng với Sabela - cho đến năm 1508, sau đó ít lâu anh đã định cư lập nghiệp tại Talavera. Một vài người nghĩ rằng trong khoảng thời gian mười năm đó, anh tiếp tục làm việc bí mật cho Diego de Deza và còn đảm nhiệm một vài sứ mệnh quan trọng cho Vương triều, không chỉ ở Castilla và Aragon, mà còn ở Bồ Đào Nha và Ấn Độ, nơi anh có thể đã gặp cha Antonio. Tuy nhiên, nếu như vậy, cũng không có một bài viết nào, ít nhất là dưới tên anh. Một vài người khác khẳng định rằng anh ẩn náu với Sabela ở nhà của ông Roa và giảng dạy môn Luật trong hang, viết và tham gia tích cực trong các âm mưu chống vương triều mà người ta nói còn nhiều bằng chứng để lại trong bản thảo bằng đá. Nhiều người khác lại tin rằng anh sống một cuộc đời với hai hoặc ba nhân cách.

Dù thế nào đi chăng nữa, vào tháng Giêng năm 1509, sau một vài tháng ở quê hương, Rojas chuyển đến sống hẳn ở Talavera để hành nghề luật sư. Trung thành với gốc gác của mình, anh nhanh chóng kết hôn với Leonor Alvarez, người thị trấn Montalbán, con gái của một gia đình cải đạo và đã sinh được bảy người con. Người con cả, Fernando, đã đỗ cử nhân Luật, vượt một điểm xuất sắc hơn cha của mình, ở trường Đại học Salamanca. Người ta cũng biết rằng, vào tháng Sáu năm 1525, bố vợ Rojas, ông Álvaro de Montalban, đã bị Toà án Công giáo bắt giữ. Nguyên nhân là do có một vài lời bình luận đã bị bóp méo trước mặt vài công tố viên, những người mà ông đến thăm ở Madrid. Điều tệ hơn cả là, bốn mươi năm trước, ông bị buộc tội và bị xử vì đã cải đạo Do Thái. Lẽ dĩ nhiên, ông đề nghị con rể trở thành luật sư bào chữa cho mình, nhưng yêu cầu này đã bị Toà án bác bỏ vì Rojas có họ hàng với người có tội. Tại toà, ông bị kết án tù chung thân và bị tịch thu toàn bộ tài sản, trong số đó có một nửa là của hồi môn của con gái, trị giá khoảng 400 maravedis. Vì bị ảnh hưởng, Rojas đã yêu cầu phúc thẩm lại phiên toà và anh đã lấy lại được số tiền trên. Đối với bố vợ, họ đã phạt ông bị quản thúc tại gia.

Ngoài sự kiện trên, cuộc sống của Rojas trôi đi thoải mái và bình lặng. Rojas trở thành Thị trưởng thị trấn lớn Talavera, lúc đó có khoảng sáu nghìn dân. Trong nhiều dịp khác nhau, Rojas cũng đã làm luật sư cho thành phố, cương vị này đã mang lại cho ông uy tín và sự kính nể của dân chúng, cũng như sự sung túc cho gia đình. Ngoài ngôi nhà ở đường Gaspar Duque, bên cạnh nhà thờ Thánh Miguel, ông còn sở hữu vườn nho, trang trại, cối xay gió, xưởng chế biến rượu, vườn ươm... Vở kịch Celestina, như nhiều người biết đến, đã rất thành công và người được hưởng lợi từ vở kịch là những nhà xuất bản và một số tác giả đã viết tiếp vở kịch đó.

Bên cạnh thú đam mê đọc sách, Rojas còn là một tay chơi cờ vua rất giỏi. Cũng không hề có bất kỳ bút tích nào, chỉ trừ khi phải viết thư và các giấy tờ riêng của mình, chứng tỏ ông đã không quay trở lại cầm bút. Tuy nhiên, một số người vẫn cho rằng ông đã viết một vài tác phẩm nữa, được xuất bản vô danh. Ông tham gia các hoạt động tôn giáo rất tích cực và tận tụy và là thành viên của Hiệp hội Thánh mẫu. Ai nhìn thấy ông tham gia trong các đám rước, không thể tưởng tượng được rằng sau khuôn mặt bình thản và hiền lành kia lại ẩn chứa nhiều bí mật ghê sợ đến thế. Một số bí mật ở đây đã được bật mí, số khác vẫn còn là ẩn tích.

Rojas mất ngày mùng 8 tháng Tư năm 1541, thọ sáu mươi bảy tuổi. Trước khi chết, ông yêu cầu được mặc

bộ quần áo choàng của Thánh Francisco để tưởng nhớ đến cha German và được chôn cất ở Tu viện Thánh mẫu. Theo di chúc, tài sản của ông lên tới khoảng bốn trăm nghìn maravedis, một phần ba trong số đó là tiền ông cho thuê các tài sản sở hữu của mình. Trong các cuốn sách còn lại, người ta chỉ tìm thấy một bản in của vở “Bi hài kịch của Calisto và Melibea”. Khi không một ai trong số những người thừa kế muốn sở hữu vở hài kịch, họ đã bán nó với cái giá tương đương một nửa con gà.

Chú thích

- (1) 1 fanega tương đương 0,66 ha), ở đây, khoảng 66 ha.
- (2) Nay là Haiti.
- (3) Cộng hoà Dominica
- (4) Bartolomé de las Casas (1484-1566): cha cố, nhà văn người Tây Ban Nha; ủng hộ xoá bỏ chế độ nô lệ đối với người bản địa, và sau này đối với người gốc châu Phi.
- (5) Tiếng La tinh trong nguyên bản: Auctoritates Aristotelis et aliorum philosophorum.
- (6) Trong tuần lễ Thánh của đạo Thiên chúa, người ta kiêng không ăn thịt.

27. Chương 26: Lời Cám Ôn Của Tác Giả

Mercedes Gomez Blesa, Antonio Sanchez Zamarreno và Philippe Merlo là những độc giả đầu tiên của cuốn *Bản thảo bằng đá*; bởi vậy, họ chiếm vị trí danh dự trên trang này. Tôi cũng muốn bày tỏ lời cảm ơn tới Juan Antonio Gonzalez Iglesias, đã giúp tôi tra cứu tiếng La tinh; tới Juan Francisco Blanco, đã cho mượn một số tác phẩm mà tôi không tìm ra; và tới Jose Antonio Sanchez Paso với những chỉ dẫn thông minh. Nhưng cuốn sách này giờ đây sẽ không đến tay bạn đọc nếu không có sự cộng tác hiệu quả của người giúp việc Antonia Kerrigan; cũng không thể thiếu sự tin cậy và hợp tác tốt của Amaya Elezcano với ê kíp in ấn tuyệt vời. Cũng như vậy, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới độc giả cuốn truyện ngắn của tôi *Những xác chết* S.A. (2005), và đặc biệt tới Rosa Navarro Duran đã từng ủng hộ tôi, và tới Ileana Scipione, người đã dịch sang tiếng Rumani. Họ là những người khích lệ tôi rất nhiều.

Mỗi cuốn sách là đứa con của mỗi tư duy tưởng tượng từ chính nó và từ một số sách khác. Càng có lý hơn khi một tiểu thuyết trong đó xuất hiện những nhân vật sống cách đây năm thế kỷ mà trong một số trường hợp, tiếp tục là một câu đố. Và một khung cảnh lịch sử gần như được xác định và nếu nhớ lại một lần nữa thì người ta định đề cập đến một tác phẩm hư cấu do đó, tác giả có một chút tự do thêm bớt.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-thao-bang-da>